

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

HỎI ĐÁP TRỢ NIỆM LÚC LÂM CHUNG

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Thuyết giảng: **Pháp sư Tịnh Không**

HỎI ĐÁP

TRỢ NIỆM KHI LÂM CHUNG

(Trích lục từ các buổi giảng của Pháp sư Tịnh Không)

Biên soạn: Hoài Hương cư sỹ

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU: LÃO PHÁP SƯ THƯỢNG TỊNH HẠ KHÔNG	21
Học hàm học vị	21
Cuộc đời và sự nghiệp	21
CHƯƠNG I: VỀ THỜI KHẮC, THỜI GIAN TRỢ NIỆM.....	33
1. Tại sao phải trợ niệm?.....	33
2. Những ai cần trợ niệm?.....	33
☐ Với người rảnh niệm Phật không cần trợ niệm	33
☐ Với người chưa thuần thực thì rất quan trọng	33
☐ Muốn lâm chung không cần trợ niệm không đơn giản	34
☐ Trợ niệm lúc lâm chung không cần nghi thức.....	34
3. Trợ niệm lúc lâm chung rất quan trọng	35
☐ Trợ niệm tức là giúp một người thành Phật.....	35
4. Trợ niệm bắt đầu từ khi nào?	36
☐ Khi tình trạng nguy kịch nhưng tỉnh táo.....	36
☐ Khi chưa tắt thở là thời khắc rất quan trọng.....	36
5. Lúc lâm chung là lúc nào? Ngoài phật hiệu cần nói thêm gì?	37
☐ Là lúc nguy kịch cho đến sau khi tắt thở 14 tiếng.....	37
☐ Chỉ một câu phật hiệu, tất cả kinh chú đều không cần.....	37
6. Phải niệm bao lâu mới cho là an toàn?	38
7. Có trợ niệm tiếp tục với những trường hợp sau	38
☐ Sau trợ niệm 12 tiếng thân thể vẫn nóng	38
☐ Sau trợ niệm 12 tiếng quàn tại nhà 2-3 ngày.....	39
☐ Trong 49 ngày có trợ niệm tiếp?.....	39
☐ Trợ niệm cho súc sanh cần bao lâu?	40

CHƯƠNG II : GIÚP NGƯỜI LÂM CHUNG THẾ NÀO?.....	41
1. Y cứ vào đâu để giúp người lâm chung?.....	41
☐ Y cứ vào cuốn «Sức trung tâm lương»	41
2. Vấn đề bệnh nan y và cấp cứu lúc nguy kịch.....	42
☐ Người bệnh nan y, có nói thật để họ nhất tâm cầu vãng sanh không?.....	42
1- Nếu người biết tu, lạc quan thì nên nói	43
2- Với người ham sống sợ chết thì không nên nói ngay.....	43
- Trước tiên cho họ hiểu nhân quả	43
- Sau đó giúp họ sẽ dễ hơn.....	43
☐ Người đột ngột ngã bệnh - hộ niệm hay đến viện?.....	43
1- Nếu họ là người học Phật thì mình niệm Phật trước	44
2- Không học Phật áp dụng vừa trợ niệm vừa đưa tới viện.....	44
☐ Lâm chung có rút các ống thở, truyền dịch ra?.....	44
☐ Khi đã tắt thở có nên cấp cứu nữa không?.....	45
☐ Người bệnh trước khi vãng sanh có được ăn uống?	46
Nhất định phải cho uống nước	46
3. Khi trợ niệm cần giúp gì cho người lâm chung?.....	46
☐ Những ai có tình cảm với người chết phải cách ly	46
☐ Không đụng vào thân thể giường chiếu của họ	47
☐ Giúp họ không nghe tiếng khóc của người thân	48
☐ Người thân chỉ nhìn mặt họ sau khi mất 8 tiếng.....	49
☐ Giúp họ không gặp mặt người họ ghét.....	49
4. Vấn đề xúc chạm vào người chết	50
☐ Vuốt từ chân lên mặt người chết có nên?	50
☐ Sau khi chết dùng nội công đẩy từ chân lên đầu có nên.....	50

1- Tốt nhất là không nên dùng những thứ này.	51
2- Để người chết yên tĩnh, chỉ đứng cạnh niệm Phật.....	51
☐ Khi nào thì được xúc chạm vào người chết?.....	51
1- Ít nhất 8 tiếng sau khi chết	51
2- An toàn nhất là 14 tiếng sau khi chết.....	51
☐ Có nên kiểm tra hơi ấm người chết ở chỗ nào?	52
1- Không kiểm tra hơi ấm người chết	53
2- Muốn kiểm tra ít nhất phải sau 8-14 tiếng.....	53
☐ Sau khi chết, bệnh viện bọc thi thể ngay, phải làm sao?.....	53
1- Cố gắng đạt công phu niệm Phật tự tại vãng sanh.....	54
2- Công phu chưa đạt cố tìm nơi trợ niệm lúc lâm chung	54
☐ Theo luật, sau chết đưa tới viện ngay, phải làm sao?.....	54
Cố gắng thuyết phục nghị sĩ QH thay đổi luật này	55
5. Sau khi đã trợ niệm 14 tiếng, thủ tục tiếp tục thế nào?	55
☐ Có cần đốt đèn dưới chân người đã chết.....	55
☐ Sau khi chết bỏ vào nhà lạnh có ảnh hưởng không?.....	56
☐ Nên quàn từ 3-7 ngày tại nhà là tốt nhất	56
Có nhất thiết phải quàn 3-7 ngày?.....	57
CHƯƠNG III : TRỢ NIỆM CẦN CHUẨN BỊ GÌ	58
1. Một số điều kiện với người đi trợ niệm.....	58
☐ Ăn các thứ tanh hôi có trợ niệm được không?	58
1- «Tanh hôi» là ngũ vị tân, không phải thịt.....	58
2- Ăn thịt vẫn có thể trợ niệm giúp người.....	59
3- Ăn ngũ vị tân thì không thể.....	59
☐ Hút thuốc, uống rượu, ăn thịt có nên dẫn chúng trợ niệm?.....	59
1- Ngày nào trợ niệm thì nên ăn chay	59

2- Hoặc sau khi trợ niệm xong thì có thể.....	59
□ Lúc trợ niệm vai bị lắc lư, hoặc hôn trầm có sao?	60
2. Về số người trợ niệm	60
□ Nhiều người trợ niệm có tốt không?	60
1- Nhiều người mà thanh tịnh thì càng nhiều càng tốt	60
2- Ít người lại không thành ý quý thần đập.....	61
3- Trợ niệm lâm chung chỉ nên 04 người/ca.....	61
4- Nếu nhiều người đến niệm Phật tại niệm Phật đường rồi hồi hướng cho họ.....	61
□ Có người lâm chung tại Niệm Phật Đường, nhiều người cùng trợ niệm có nên?.....	62
1- Phải là những người thường ngày phát tâm trợ niệm.....	62
2- Người đến tu tại Niệm Phật đường thì không nên.....	63
□ Không cần người trợ niệm có nên không?	63
3. Pháp khí, tam bảo	64
□ Khánh	64
□ Tôn ảnh (tượng) Phật, thấp hương, cúng nước	64
Khi trợ niệm phải để tượng Phật như thế nào?	65
□ Vải vãng sanh hay mền Quang Minh có cần?.....	65
Có thể đốt tấm vải vãng sanh được không?	66
4. Nghi lễ trước trợ niệm thế nào?.....	66
□ Trong quá trình trợ niệm có cần «Sái Tịnh»?	66
1- Khi đến đạo tràng trợ niệm thì cần	67
2- Lâm chung chỉ niệm Phật mọi nghi thức khác đều không cần.....	68
□ Mời đại đức Mật tông rải cát kim cang có nên?	68
CHƯƠNG IV: PHƯƠNG PHÁP NIỆM PHẬT TRỢ NIỆM.....	70

1. Niệm Phật trợ niệm bằng 4 chữ có được không?	70
Lâm chung chỉ niệm 4 chữ hồng danh	70
2. Lâm chung nên chọn cách niệm nào?	71
3. Trợ niệm bằng niệm thầm có được không?	72
☐ Niệm lớn tiếng tốt hơn niệm thầm.....	72
☐ Nếu ảnh hưởng người xung quanh có thể nhỏ tiếng hơn	72
4. Trợ niệm có thể đi nhiều Phật được không?	73
5. Trợ niệm trước khi chết và sau chết thế nào?	73
☐ Lúc lâm chung nguy kịch - chỉ một câu Phật hiệu	73
☐ Nếu đã tắt thở - thì trợ niệm thêm từ 8-14 tiếng	74
☐ Sau đó có thể tụng kinh hồi hướng cho họ	74
6. Trợ niệm lâm chung có cần quán tưởng?	74
7. Trợ niệm, hỏa táng thấy thắp cảnh khác có nên tin?	75
☐ Vãng sinh hay không còn do bản thân người chết	75
☐ Xem sự quán tưởng có phù hợp với sự tu hành của họ không..	75
8. Về vấn đề Tam thời hệ niệm lúc lâm chung.....	76
☐ «Tam thời hệ niệm» hay niệm Phật sau mất tốt hơn?	76
1- Lâm chung niệm Phật tốt hơn Tam thời hệ niệm	77
2- Tam thời hệ niệm làm vào thất đầu đến thất thứ 3	77
☐ Tam thời hệ niệm có thay thế được trợ niệm không?	77
1- Lâm chung chỉ duy nhất một câu Phật hiệu.....	77
2- «Tam thời hệ niệm» làm tuần thất thứ nhất.....	78
9. Vấn đề tụng kinh lúc lâm chung	79
☐ Trợ niệm lâm chung có cần tụng kinh Địa tạng?	79
Không cần! Chỉ cần 4 chữ hồng danh A DI ĐÀ PHẬT	80
☐ Khi nào tụng Kinh Địa Tạng, A DI ĐÀ? Sau chết 7 ngày.....	80

□ Lâm chung ghét tiếng niệm Phật phải làm sao?	80
1- Chán ghét Phật hiệu là nghiệp chướng hiện tiền	81
2- Chính là oán thân trái chủ gây chướng ngại	81
□ Kinh Địa Tạng giải oán thù rất hiệu quả	81
1- Thay Kinh Địa Tạng bằng phẩm Phổ Môn có được?	81
2- tụng Kinh Đại Tạng có vãng sanh?	82
10. Trợ niệm có nên thêm cả Xướng, tán, tụng kinh.?	83
□ Năm chặt một câu Phật hiệu, các thứ khác không cần	84
11. Vấn đề tụng kinh niệm Phật bằng máy để trợ niệm?	85
□ Người chết có được lợi lạc khi tụng niệm bằng máy?	85
□ Sống một mình dùng máy trợ niệm được không?	86
□ Người bệnh hôn mê - giúp trợ niệm thêm bằng máy	86
□ Bệnh yếu lâu ngày khó niệm Phật, phải làm sao?	87
Dùng máy niệm Phật trợ niệm	87
12. Vấn đề hồi hướng cho người mất	88
□ Trợ niệm & hồi hướng từ xa có được không?	88
□ Có thể tham khảo thể thức Mật tông để trợ niệm không	89
□ Khi trợ niệm có nên hồi hướng chung hay không?	89
Chỉ hồi hướng riêng cho người đã mất	89
13. Làm thế nào để trợ niệm, khai thị cho động vật?	90
CHƯƠNG V: KHAI THỊ LÂM CHUNG	91
1. Phương pháp khai thị?	91
□ Phải hiểu người lâm chung trước đã	91
□ Phải làm thật đúng pháp, không tự theo ý mình	91
□ Khai thị rõ ràng, đơn giản, trúng vấn đề họ mong cầu	92
2. Khai thị lúc nào? Nói gì?	93

☐ Khai thị khi người lâm chung thấy âm cảnh hiện tiền	93
☐ Chỉ cần nói với họ 2 câu:.....	93
1- «Đừng để ý đến ai, yên tâm niệm Phật»	93
Lúc bấy giờ không được tụng kinh	94
2- «Chỉ theo Phật A DI ĐÀ, không theo bất kỳ ai»	94
3. Sau khi chết có cần khai thị	95
☐ Sau khi chết từ 12-14 tiếng chỉ niệm Phật	95
☐ Nếu có khai thị trước khi tắt thở.....	96
1- Chỉ một câu «Cầu sanh tây phương tịnh độ».....	96
2- Nhắc họ «chỉ theo A DI ĐÀ PHẬT».....	96
☐ Thân trung ấm có thể khai thị được không?.....	97
1- Nói rõ lợi ích của sự niệm Phật là khổ được vui	98
2- Với người không bỏ được tình chấp gia đình thì sao?.....	98
4. Trẻ con dưới 3 tuổi lâm chung có khai thị không?.....	99
5. Cư sĩ tại gia có thể khai thị cho sư phụ xuất gia?.....	100
5. Khai thị cho người lâm chung không hiểu Phật pháp	101
☐ Nói cho họ y báo, chánh báo của Tây phương Cực lạc.....	101
☐ Nói họ buông bỏ tất cả tài sản, sự nghiệp, người thân	102
☐ Nói họ nhất tâm hướng Phật, đi theo Phật.....	102
☐ Khuyến họ đem tài sản của mình đi làm phước	102
CHƯƠNG VI: LÀM THẾ NÀO ĐỂ TRỢ NIỆM HIỆU QUẢ.....	104
1. Trợ niệm thế nào mới có hiệu quả?	104
☐ Niệm Phật có tiếng không tâm thì không hiệu quả	104
☐ Công phu thành phiền, người chết được siêu độ.....	104
☐ Đối với người lâm chung.....	104
1- Nhép miệng niệm theo	104

2- Nghe mà không chút tỉnh giác vẫn được lợi lạc.....	105
3- Người tội cực trọng nghe xong sám hối được lợi ích lớn	105
☐ Trợ niệm tâm không chuyên nhất, có nên tiếp tục?	105
2. Đối với người trợ niệm	105
1- Bản thân phải hiểu biết về kinh sách Tịnh Tông	106
2- Phải có niệm Phật	106
3- Công phu chưa đến nơi có nên đi trợ niệm?.....	107
4- Đồng tu trợ niệm bất đồng ý kiến, nên làm thế nào?	108
5- Cấm người không cho trợ niệm thì phải làm sao?	109
6- Có nên đi làm Phật sự cho người chết, rồi thu tiền?	110
7- Có người nói trợ niệm là mong khỏi bệnh, phải làm sao?	110
8- Chưa vãng sanh mà nói vãng sanh có bị tội?	111
3. Đối với người lâm chung.....	113
☐ Người lâm chung hôn mê, có nên trợ niệm?.....	113
☐ Người điếc có nên trợ niệm.....	114
☐ Một đời làm ác có nên trợ niệm?	114
☐ Người lâm chung tin phật, cả nhà không niệm phật, vẫn sát sinh hại mạng có nên trợ niệm không?.....	115
CHƯƠNG VII: THÂN TRUNG ẤM	116
1. Thân Trung Ấm là gì? Tại sao phải làm tuần thất?.....	116
☐ Việc làm tuần thất là dẫn từ bộ kinh nào?.....	116
☐ Thân Trung ấm là gì?	116
☐ Tại sao phải làm tuần thất?.....	116
☐ Tại sao trong 49 ngày phải trồng tạo việc thiện?.....	117
☐ Tuần thất được bắt đầu tính từ lúc nào?.....	118
2. Thân Trung Ấm bao giờ thì đi đầu thai?	118

☐ Nhất định phải có Thân Trung Ấm không?	119
☐ Khi nào thì thân trung ấm sẽ đi đầu thai?.....	119
3. Trạng thái của thân trung ấm thế nào?	120
4. Thân trung ấm còn có cảm giác không?	121
☐ Hạng người nào không có thân trung ấm	122
☐ Vì sao người chết còn mang bệnh khổ xuống âm phủ	123
☐ Thân trung ấm đi đầu thai các việc đều quên sạch?.....	124
5. Thân trung ấm có thể tự niệm Phật vãng sanh không?.....	124
☐ Có trường hợp thân trung ấm mới tiếp xúc Phật pháp, tại sao lại được vãng sanh?.....	127
6. Có nên dựa vào thân trung ấm để vãng sanh.....	128
☐ Bình thường phải chăm chỉ	129
☐ Phải nhìn thấu, vạn duyên buông xuống	130
☐ Trung ấm không đáng tin cậy cho lắm	130
7. Trợ niệm cho thân trung ấm liệu có thể vãng sanh?.....	132
8. Được một câu Phật hiệu lúc cuối cùng, sao còn phải trợ niệm tiếp theo?	133
☐ Còn phụ thuộc vào lúc thần thức ra khỏi thể xác.....	133
☐ Người đã vãng sanh, còn niệm thêm 8 giờ làm gì?.....	134
1- Để đảm bảo an toàn.....	134
2- Tăng cao phẩm vị cho người vãng sanh	134
3- Người còn, kẻ mất đều được lợi.....	134
9. Nhận biết ánh sáng Phật qua thân trung ấm?	135
CHƯƠNG VIII	137
TẠO PHƯỚC CHO NGƯỜI MẤT.....	137
1. Cách tạo phước trong thời gian thân trung ấm	137

□ Dùng tài sản của người chết cúng dường tam bảo.....	137
□ Việc cúng dường tam bảo này cần có trí tuệ.....	137
Ý nghĩa của việc cúng dường tôn tượng Phật, Bồ Tát.....	138
□ Cúng dường Phật Bồ Tát bằng cách nào cho đúng?	138
1- Biểu đạt công phu tu trì & biểu pháp với đại chúng	139
2- Niệm danh hiệu Phật, Bồ tát	139
3- Ý nghĩa của việc niệm danh hiệu Phật, Bồ Tát	139
□ Sức niệm phật tác động đến người lâm chung thế nào	141
□ «Thiết doanh trai» thế nào để cho người chết lợi lạc.....	141
Cương lĩnh tạo phước là tâm chân thành cung kính	142
□ Bất luận là tạo phước nào cũng phải “tinh, cần, hộ, tịnh”	144
2. Việc siêu độ cho người chết, những ai được lợi ích?.....	144
□ Người chết biết niệm Phật là tăng thượng duyên vãng sanh ..	145
□ Người sống làm phật sự siêu độ cũng được lợi ích	145
3. Tang sự sát sinh ăn thịt cúng bái quỷ thần có được lợi?	146
4. Tang sự, người nhà vui vẻ bàn chuyện thường ngày, người chết có sân?	147
5. Có nên làm lễ «qua cầu» cho người chết?.....	148
Cách làm "lễ qua cầu» thế nào mới đúng pháp.....	149
6. Phụ thân chết, mộng thấy bị đánh đuổi phải làm sao?	149
□ Cầu tiêu tai cho họ.....	149
7. Sau 49 ngày, vẫn làm phước hồi hướng có hiệu quả?.....	150
CHƯƠNG IX: VÃNG SANH & TƯỚNG ĐIỀM LÀNH.....	152
I. ĐIỀU KIỆN VÃNG SANH	152
1. Điều kiện vãng sanh là gì?.....	152
□ Điều kiện vãng sanh là gì? Ba điều kiện.....	152

☐ Làm thế nào để đạt 3 điều kiện.....	153
1- Bình thường phải thường niệm	153
2- Quan trọng nhất là buông bỏ.....	153
2. Làm thế nào để đảm bảo niệm sau cùng là niệm Phật	154
☐ Niệm Phật không gián đoạn để rèn luyện lúc lâm chung.....	154
☐ Tích công lũy đức để có đại phước báo	155
3. Niệm sau cùng là lúc tắt thở hay lúc thần thức ra khỏi thể xác...	156
4. Sống tạo nghiệp sát, lâm chung có cơ hội vãng sanh?	157
5. Vẫn tạo nghiệp, chờ lâm chung niệm Phật có nên?	160
6. Tại sao tạo thập ác, mười niệm vẫn thành tựu?	161
7. Chưa từng niệm Phật, lâm chung niệm, có được vãng sanh?.....	162
8. Lâm chung niệm Phật, nhưng còn khởi vọng tưởng, có được vãng sanh?.....	164
9. Người chết bất thành linh có thể vãng sanh không?	165
10. Thường ngày niệm Phật bị vọng niệm có được vãng sanh?.....	167
Vậy làm sao đoạn được vọng niệm?	167
11. Nhận biết người chết có được vãng sanh.....	168
☐ Định đầu nóng nghĩa là sanh về cõi trời hay vãng sanh.....	168
☐ Còn nóng phần dưới là sáu đường,.....	168
☐ Những biểu hiện gì chứng tỏ vãng sanh.....	169
1- Thoại tướng đẹp	169
2- Xem công hạnh của họ thường ngày	169
3- Khi sắp tắt thở họ nói «Phật đến tiếp dẫn tôi».....	169
4- Người tu tốt biết trước ngày giờ ra đi	170
☐ Điều kiện vãng sinh là gì?	170
1- Buông bỏ vạn duyên	170

2- Muốn buông bỏ vạn duyên phải làm sao?	170
- Thuần thiện, thuần tịnh	170
- Trong lòng chỉ có A DI ĐÀ PHẬT	170
13. Hai hạng người vãng sanh	171
□ Hạng thứ nhất: Tự mình nói ra A DI ĐÀ PHẬT đến rồi.....	171
□ Hạng thứ 2: Tỉnh táo, vui vẻ, ra hiệu Phật đến đón	171
II. TƯỚNG ĐIỀM LÀNH CÓ ĐẢM BẢO VÃNG SANH.....	172
1. Lâm chung thấy Phật khác đến tiếp dẫn có theo?	172
2. Tại sao có người thấy đức Phật lại sợ?.....	176
□ Thứ nhất: Là tham luyến thế gian	176
□ Thứ hai: Không phải A di đà Phật mà là ma quỷ hiện.....	177
3. Tướng điềm lành có đảm bảo vãng sanh?	177
□ Chưa chắc	177
□ Có tướng điềm lành nhất định không vào 3 đường ác.....	178
1- Thấy người chết ngồi trên hoa sen?.....	178
2- Sau chết 3 ngày thấy ánh sáng hồng.....	179
3- Lâm chung nói thấy Phật A DI ĐÀ & Quán Thế Âm nhưng có hiện bệnh khổ, có vãng sanh không?	180
4- Thấy hoa sen mọc rễ xuống đất	181
- Lý luận về sự đổi thân	182
□ Được trợ niệm nhưng không tướng lành là Phật không nhiếp thọ?.....	183
4. Niệm Phật hôn trầm, lâm chung mê mờ có vãng sanh?.....	184
□ Lâm chung mê mờ, hôn trầm không thể vãng sanh	184
□ Lâm chung bất tỉnh nhân sự có được vãng sanh?	185
□ Nhiều người lâm chung chờ đợi	185

☐ Tại sao lại bị đờ đẫn?.....	185
☐ Chúng lần có thể được vãng sanh?.....	186
1-Trường hợp này không thể vãng sinh.	186
2- Cách cứu giúp duy nhất.....	187
5. Xá lợi có đảm bảo vãng sanh?	188
☐ Xá lợi liên quan đến công phu thiền định	188
☐ Xá lợi không chứng minh vãng sanh.....	188
☐ Chưa từng niệm phật, được trợ niệm, hỏa thiêu có xá lợi, tại sao?.....	189
6. Tại sao người niệm Phật sau khi chết thân mềm?	190
☐ Thoại tướng đẹp là do trợ niệm	191
☐ Thoại tướng đẹp có đảm bảo vãng sanh?	191
Loại thứ nhất: Không đọa ba đường ác	191
Loại thứ hai: Giảm thiểu đau khổ.....	191
☐ Thân thể cứng ngắc là ra đi trong sợ hãi	192
☐ Thân mềm mại là ra đi an lành, không đọa tam ác đạo.....	192
☐ Được trợ niệm thân thể mềm mại, liệu có vãng sanh?.....	193
☐ Không tin Phật, được trợ niệm thân mềm mại là sao?	194
☐ Trợ niệm cho súc sinh thân mềm có được vãng sanh?	195
☐ Tiếp xúc Phật pháp mấy ngày trước khi chết có được vãng sanh?.....	195
CHƯƠNG X : CÔNG ĐỨC CỦA VIỆC TRỢ NIỆM	198
1. Trợ niệm có sợ oan gia trái chủ người chết trả thù ?.....	198
2. Đi trợ niệm có ảnh hưởng đến việc tu tập?.....	200
☐ Trợ niệm công đức thù thắng nên không sợ.....	200
☐ Tây Phương cực lạc ở đâu?	201

□ Không biết TPCL ở đâu thì làm thế nào vãng sanh?	202
3. Trợ niệm có sợ bị vong nhập?	202
□ Vong muốn nhập ai cũng phải có điều kiện.....	203
4. Trợ niệm đã lâu, có người khuyên nên tu trước đi đã.....	203
□ Trợ giúp mười mấy người vãng sanh phước báu rất lớn	204
5. Trước trợ niệm, giờ bị chương ngại phải làm sao?	204
6. Trợ niệm và khai thị của Pháp sư cái gì hiệu quả hơn	205
7. Sau trợ niệm có cần tắm rửa, thay quần áo	205
8. Duy na dẫn dắt trợ niệm, đạo tràng hay có hiện tượng vong nhập là sao?	206
□ Ai hay bị vong nhập?	207
□ Người cơ thể yếu có nên đi trợ niệm?	207
CHƯƠNG XI : LÀM THẾ NÀO ĐỂ TỰ TẠI VÃNG SANH?.....	208
1. Lâm chung không có người trợ niệm phải làm sao?	208
□ Nỗ lực để biết trước ngày giờ ra đi	208
□ Muốn biết trước ngày giờ ra đi phải làm gì?	210
1- Ngoài niệm Phật A DI ĐÀ thì vạn duyên buông bỏ	210
2- Muốn buông bỏ vạn duyên phải làm sao?	210
- Bình thường tích công chứa đức nhưng không hưởng.....	210
- Lúc nào hưởng? Đến lúc lâm chung hưởng	211
3- Chỉ cần làm 20% những gì Kinh Vô Lượng Thọ dạy	211
4- Làm dưới 20% phải có thiện tri thức trợ niệm	212
2. Lâm chung không gặp thiện duyên phải làm sao?	212
□ Thường ngày phải thường xuyên niệm Phật.....	213
□ Có thể dùng máy niệm Phật	213
□ Có chân tín, chân nguyện, thực sự niệm Phật.....	213

1- Buông bỏ vạ duyên	214
2- Vạ duyên gì?	214
☐ Không người trợ giúp thì phải biết trước ngày giờ ra đi	215
3. Ai là người không cần trợ niệm?	216
4. Trước niệm phật, lâm chung chán ghét tiếng niệm phật, là sao?	228
☐ Vẫn còn luyến tiếc thế gian này	228
☐ Buông bỏ không được	229
☐ Muốn buông bỏ vạ sự tùy duyên?	229
☐ Không sợ chết	230
1- Phải thông đạt giáo lý «chết không hết»	230
2- Hàng ngày phải tiêu trừ nghiệp chướng	232
☐ Phải buông bỏ vạ duyên	234
☐ Niệm Địa Tạng Bồ tát 1000 ngày để tiêu nghiệp chướng trước khi niệm Phật có được	234
CHƯƠNG XII: THÀNH LẬP ĐOÀN TRỢ NIỆM	236
1. Tại sao đạo tràng của chùa đều có đoàn trợ niệm?	236
2. Đoàn trợ niệm đúng pháp là như thế nào?	236
☐ Về cách thức tham khảo Ấn Quang Đại sư Văn sao	237
☐ Trong đoàn trợ niệm chỉ cần một người đốc đạo	237
CHƯƠNG XIII: NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC	240
1. Người lâm chung tại sao oán thân trái chủ đến nhiều	240
1- Vì bạn nợ họ, nên họ đến đòi nợ	240
2- Cũng có người lúc vãng sanh bình an, vì sao?	241
2. Sau khi tắt thở sẽ đến đường nào trong 10 pháp giới	241
1- Về đường nào là do một niệm sau cùng	241
2- Đời này công đức thù thắng đời sau sẽ tốt hơn	242

3- Tạo nhiều nghiệp tội thì đời sau thua đời hiện tại	242
3. Làm thế nào giúp cha mẹ khởi tín tâm	245
4. Cha mẹ bị bệnh lẫn phải làm sao khuyên niệm Phật?	246
☐ Bản thân phải tích công lũy đức hồi hướng cho họ	246
☐ Phải có công đức chân thật.....	248
1- Làm thế nào để có công đức?	248
2- Công đức nghĩa là chuyển toàn bộ ý niệm	248
5. Có thể bỏ giấy quy y theo người chết.....	249
6. Cho vào quan tài giấy tiền có nên?.....	249
7. Có nên lấy khí quan tử tù bán cho nhu cầu của người thân sống.....	250
8. Người chết về báo mộng, có được vãng sinh?	251
9. Với người đạo hồi khi lâm chung làm thế nào?	253
☐ Mời thầy truyền giáo đạo hồi	253
☐ Bọn niệm Phật thâm hồi hướng cho họ	253

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn “Hỏi đáp trợ niệm lúc lâm chung” do Pháp sư Tịnh Không chủ giảng được trích lục từ các buổi giảng của lão Pháp sư Tịnh Không.

Chúng sanh chúng con đời mạt pháp căn cơ “Hạ liệt” (thấp kém), “Phước huệ thiên bạc” (phước cạn, huệ mỏng), “Cầu trọng, chướng thâm” (ô nhiễm nặng, nghiệp chướng sâu dày) nên dù có được sự phụ trợ của nhân Tịnh Không chỉ bảo tận tình, vậy mà chúng con vẫn ngu si mê muội không hiểu.

Cho nên mặc dù chúng con không thấy có tên tác giả chuyển ngữ, nhưng cũng mạo muội xin phép các tác giả cho phép hiệu đính lại, sắp xếp các câu hỏi theo thứ tự từng nội dung và có đưa thêm phân tiểu sử của Đại lão hòa thượng vào sách do Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông cung cấp.

Trước khi sắp xếp lại thứ tự nội dung, ban ấn tống chúng con cũng rất lo lắng, song nhớ lời dạy của Tịnh Không Pháp sư “Chỉ cần bạn phát tâm vì người thì sai cũng thành đúng” nên chúng con mạnh dạn sắp xếp lại thứ tự, hiệu đính lại chính tả, đưa thêm các tiêu đề, đề mục; Còn nội dung quyết không dám thay đổi. Như vậy các quý vị chỉ cần bỏ các tiêu đề là có toàn bộ nội dung hỏi và trả lời của Pháp sư Tịnh Không về những vấn đề trợ niệm lúc lâm chung. Mặc dù hết sức nỗ lực nhưng

chắc chắn còn rất nhiều sai sót, kính mong các chư vị, liên hữu gần xa hoan hỉ lượng thứ cho những sai sót.

Chúng con kính mong tác giả chuyển ngữ hoan hỉ và cũng xin chân thành tri ân tác giả đã cung cấp cho chúng con những lời dạy vàng ngọc của Tịnh Không Pháp sư;

Ban ấn tống

GIỚI THIỆU

LÃO PHÁP SƯ THƯỢNG TỊNH HẠ KHÔNG

Học hàm học vị

Giáo sư danh dự đại học Griffith và đại học Queensland, Australia.

Giáo sư thỉnh giảng đại học Nhân Dân, Trung Quốc.

Tiến sỹ danh dự đại học Griffith và đại học Queensland.

Tiến sỹ danh dự đại học Hồi giáo Syarif Hidayatullah, Indonesia.

Viện trưởng Học viện Tịnh Tông Úc Châu.

Chủ tịch trị sự Hiệp hội Giáo dục Phật Đà Hồng Kông.

Cuộc đời và sự nghiệp

Lão pháp sư Thích Tịnh Không, là người xuất gia của Phật giáo. Tên tục là Từ Nghiệp Hồng, sinh năm 1927 tại thị trấn Kim Ngưu huyện Lư Giang, tỉnh An Huy. Lên 6 tuổi bắt đầu nhập học trường Tư thực truyền thống; 9 tuổi theo cha chuyển đến Kiến Âu, Phúc Kiến sinh sống và học Tiểu học tại đó. Đến năm 13 tuổi bắt đầu học Trung học cơ sở tại Kiến Âu. Khi chiến tranh

thế giới lần thứ 2 xảy ra, cuộc sống loạn lạc khổ ải, được xin vào học tại trường Trung học Quốc lập số 3 tại Quý Châu. Sau khi kết thúc chiến tranh, học tập trường Trung Quốc số thành phố Nam Kinh. Đến năm 1949, chuyển đến Đài Loan. Bắt đầu từ năm 1952 lần lượt theo học triết học, Phật pháp và văn hóa truyền thống trong 13 năm với giáo sư Phương Đông Mỹ - nhà triết học hàng đầu, ngài Trương Gia Khutukhtu - lãnh tụ Phật giáo tối cao của Nội Mông và lão cư sĩ Lý Bình Nam – Nhà Nho và Phật giáo lớn.

Là người đầu tiên khởi xướng cải chính “Phật giáo” thành “Giáo dục Phật Đà”. Dành toàn bộ sức lực để thâm nhập kinh tạng. Hoằng dương giáo dục Phật Đà và giáo dục Thánh hiền với ngôn ngữ sâu sắc mà linh hoạt. Nội dung thuyết giảng bao gồm “*Kinh Hoa Nghiêm*”, “*Kinh Lăng Nghiêm*”, “*Kinh Pháp Hoa*”, “*Kinh Kim Cương*”, “*Kinh Viên Giác*”, “*Kinh Địa Tạng*”, “*Kinh Phạm Võng*”, “*Tịnh Độ ngũ kinh*” v.v... và các thư tịch điển hình của các tông phái như Thiên Thai, Hiền Thủ (Hoa Nghiêm), Duy Thức, Thiền tông v.v..., đặc biệt dành nhiều công sức cho bộ “*Kinh Vô Lượng Thọ*” và cuối đời chuyên tu chuyên hoằng. Khi sinh thời, rất thích phổ biến “*Quần Thư*”, đôi khi cũng lưu tâm đến tư tưởng của các tôn giáo như đạo Cơ Đốc, đạo Hồi, đạo Do Thái v.v.... Tiên phong trong việc vận dụng mạng internet để dạy học và hoằng pháp qua truyền hình vệ tinh để pháp âm được phổ cập trên toàn thế giới. Trước sau không ngừng nghỉ chỉ với mong muốn kế tục sứ mạng Phật huệ, giúp cho chánh pháp được trụ thế dài lâu.

Ấn tổng khối lượng lớn các đĩa DVD, thư tịch và kinh luận về các tông phái Phật giáo cùng các thư tịch cũng như các sản phẩm băng hình có liên quan đến nâng cao phẩm chất lương thiện, khôi phục tâm tính, xiển dương đạo đức, cải thiện phong khí xã hội, hoằng dương văn hóa truyền thống. Trong đó, bao gồm 10,000 bộ “*Càn Long Đại Tạng Kinh*”, 112 bộ “*Tứ Khố Toàn Thư*”, hơn 270 bộ “*Tứ Khố Hội Yếu*”, 10,000 bộ “*Quần Thư Trị Yếu*”, 10,000 bộ “*Quốc Học Trị Yếu*”; tặng cho các trường Đại học, thư viện và các tổ chức Phật giáo các nước trên toàn thế giới.

Đã từng đảm nhiệm giảng viên Học viện Tam Tạng – chùa Thập Phổ, Đài Bắc; giáo sư khoa Triết học Đại học Văn Hóa Trung Quốc, viện trưởng Học viện Nội học Trung Quốc. Hiện đang đảm nhiệm Viện trưởng Học viện Tịnh Tông Úc Châu, chủ tịch trị sự Hiệp hội Giáo dục Phật Đà Hồng Kông. Sáng lập ra các tổ chức như: Hội pháp thí Hoa Tạng, Thư viện nghe nhìn Phật giáo Hoa Tạng, Hội cơ kim Giáo dục Phật Đà, Học hội Tịnh Tông Hoa Tạng, Hội Phật giáo Dalas – Mỹ, Học viện Tịnh Tông Úc Châu v.v... đồng thời đã từng chỉ đạo Học hội Tịnh Tông Singapore thành lập ra “Lớp bồi dưỡng nhân tài hoằng pháp”. Lần lượt vinh dự nhận được các học vị như tiến sỹ danh dự đại học Griffith và đại học Queensland, Australia; giáo sư danh dự đại học Griffith và đại học Queensland, Australia; tiến sỹ danh dự đại học Hồi giáo Syarif Hidayatullah, Indonesia; giáo sư thỉnh giảng đại học Nhân dân Trung Quốc và được

Nữ hoàng Anh trao tặng huân chương AM. Lần lượt được vinh danh là công dân danh dự bang Texas – Mỹ, công dân danh dự thành phố Dalas, công dân danh dự thành phố Toowoomba.

Phụng hành sứ mệnh “*Học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”. Với tâm thanh tịnh, bình đẳng, từ bi hết sức vì các hoạt động từ thiện xã hội, phục hưng văn hóa truyền thống, chấn hưng giáo dục tôn giáo, xúc tiến đoàn kết tôn giáo, thúc đẩy hòa bình thế giới; đã từng đặt chân đến khắp năm châu với sự cống hiến to lớn.

Năm 1977 đề xướng xây dựng “*Từ đường trăm họ dân tộc Trung Hoa*”,

Năm 2001 xây dựng “*Từ đường tưởng nhớ tổ tiên vạn họ dân tộc Trung Hoa*” ở Hồng Kông, làm thăm nhuần tư tưởng “Thành, Tín, Trung, Kính, Hiếu”, kế tục tư tưởng hiếu đạo, lan tỏa đạo đức, làm phong phú truyền thống, gìn giữ phong tục, yêu nước, yêu hòa bình. Đề xướng lấy “*Đệ Tử Quy*”, “*Thái Thượng Cảm Ứng Thiên*”, “*Thập Thiện Nghiệp Đạo*” làm gốc; phục hưng văn hóa truyền thống. Đề xướng lấy ngôn ngữ chữ Hán làm ngôn ngữ chung của thế giới; xiển dương và bảo tồn văn hóa ưu tú của nhân loại, đoàn kết toàn thế giới. Đã nhiều lần diện kiến nguyên thủ các nước, nhiều lần tham gia hội nghị hòa bình Quốc tế. Đề xướng thúc đẩy giáo dục “*Luân lý, đạo đức, nhân quả, tôn giáo*” để cứu vãn thế đạo nhân tâm. Đi đầu trong việc đề xướng “*Tôn giáo thế giới là một nhà*”, đề nghị đoàn kết các dân tộc, đảng

phái, quốc gia thông qua đoàn kết tôn giáo.

Tích cực tuyên dương tư tưởng “*Tu thân làm gốc, dạy học đứng đầu; đối xử bình đẳng, chung sống hòa thuận*”. Đồng thời, đưa lý luận văn hóa truyền thống áp dụng vào thực tiễn.

Năm 2005, sáng lập ra “*Trung tâm giáo dục văn hóa Trung Hoa Lư Giang*” tại thị trấn Thang Trì, huyện Lư Giang, tỉnh An Huy, bồi dưỡng giáo viên đi đầu trong việc thực hiện “*Đệ Tử Quy*” vào đời sống, sau đó áp dụng vào từng hộ dân ở nông thôn, thực hiện thân giáo để cảm hóa 48.000 người dân, nhân dân hướng thiện, xã hội hài hòa, tỷ lệ phạm tội và tỷ lệ ly hôn giảm đáng kể; chứng minh rằng con người vốn có tính thiện, nhân dân dễ cảm hóa; tạo ra phong trào hoằng dương văn hóa truyền thống trên toàn quốc.

Năm 2006 báo cáo kết quả Thang Trì tại trụ sở Khoa giáo Liên Hợp Quốc, làm cảm động đại sứ đến từ 192 đất nước, khu vực trên toàn thế giới và có niềm tin vào nền hòa bình thế giới.

Từ năm 1998, đoàn kết 9 tôn giáo lớn của Singapore, đồng thời thúc đẩy đoàn kết tôn giáo ở Malaysia, Indonesia, Úc Châu và thu được kết quả nổi bật. Năm 2001 di dân đến Úc Châu và thành lập Học viện Tịnh Tông Úc Châu tại thành phố Toowoomba, bồi dưỡng nhân tài hoằng hộ Phật giáo, hòa hợp láng giềng, đoàn kết tôn giáo và các dân tộc. Truyền cảm hứng cho nhân dân thành phố tự phát tâm nguyện xây dựng thành

phố Toowoomba thành “*Thành phố văn hóa đa nguyên kiểu mẫu*”.

Năm 2013 và 2014, thị trưởng thành phố Toowoomba dẫn đầu đoàn đại biểu đến báo cáo thành quả thúc đẩy hòa hợp tại trụ sở Khoa giáo của Liên hợp quốc Paris và nhận được sự tán dương rộng rãi.

Năm 2012, dưới sự hỗ trợ của thủ tướng Malaysia, Học viện Hán học Malaysia do Lão pháp sư đề xướng xây dựng đã được động thổ khởi công, dự kiến cuối năm 2015 sẽ hoàn công. Trung tâm sẽ bồi dưỡng nhân tài nguồn lực giáo viên văn hóa truyền thống, hoằng dương văn hóa truyền thống đến toàn cầu, lợi ích cho toàn nhân loại. Năm 2013, dưới sự hỗ trợ to lớn của tổng thống Sri Lanka, Đại học Phật giáo Quốc tế Nāgānanda đã được khởi công tại Sri Lanka và hoàn công vào cuối năm 2015, nơi đây sẽ đào tạo nhân tài hoằng hộ các tông phái của Phật giáo, phục hưng Phật pháp các tông phái.

Từ năm 2015, tại Học viện Tịnh Tông Toowoomba - Úc Châu và chùa Cực Lạc – Đài Nam – Đài Loan đều mở các “*Lớp giảng dạy đạo đức*” để thúc đẩy giáo dục “*Luân lý, đạo đức, nhân quả, thánh hiền*” tới đại chúng toàn xã hội; làm đoạn chính nhân tâm thể đạo và đạt được thành quả nổi bật. Đồng thời Học viện Tịnh Tông Úc Châu mở lớp giảng dạy đạo đức bằng tiếng Anh, với kỳ vọng nhân dân thành phố Toowoomba sẽ đến tham gia, để cùng nâng cao sự thấm nhuần đạo đức. Đồng thời, cũng sẽ thành lập “*Trung tâm hoạt động văn hóa đa nguyên*”, các tôn giáo

đều tham gia giảng dạy, học tập tư tưởng của nhau. Thêm vào đó, sẽ thành lập “*Phòng nghiên cứu tôn giáo*” để bồi dưỡng nhân tài giảng dạy các tôn giáo. Sau khi trừ bị đủ giáo viên, sẽ thành lập “*Đại học tôn giáo Quốc tế*” để tăng cường đoàn kết tôn giáo, giáo dục quay về tôn giáo, học tập lẫn nhau giữa các tôn giáo, hy vọng sẽ từ đó hóa giải mọi xung đột và thúc đẩy sự an định và hòa bình thế giới.

Lão pháp sư với tâm lượng quảng đại, nhãn quan nhìn xa trông rộng, trí huệ thấu triệt và hành trì kiên định, từ hoằng dương Phật pháp mà quảng độ giáo hóa các tôn giáo, từ đoàn kết tôn giáo mà đoàn kết nhân loại trên toàn thế giới, đúng như “*Yêu thương đến toàn thế giới, thiện ý trùm khắp nhân gian*”.

Với tâm thanh tịnh, bình đẳng, từ bi; việc hội kiến lãnh tụ các nước với hội kiến tín chúng đều không có sự khác biệt, cũng như chân thành thiện chí phản biện với đối phương. Sống với phương châm nhìn thấu, buông xả, tùy duyên; mặc dù nổi tiếng khắp thế giới, nhưng cuộc sống vẫn giản dị chất phác. Niệm niệm đều không quên kế thừa tổ tiên, phát triển hậu thế, niệm niệm không quên phổ lợi chúng sinh; nguyện làm gương cho thế hệ con cháu, làm một hành giả Bồ Tát Đại Thừa.

(Theo Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông)

KHAI KINH KỆ

Phật pháp cao siêu rất thẳm sâu,

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu.

Con nay nghe thấy chuyên trì tụng,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT! (3 lần)

TÁN PHẬT

A Di Đà Phật sắc thân vàng
Tướng tốt không gì thể sánh ngang
Mắt biếc lẳng trong trùm bốn biển
Tu Di rực rỡ ngập hào quang
Trong ánh quang minh vô số Phật
Ứng thân Bồ Tát hiện vô vàn
Bốn mươi tám nguyện vì sanh chúng
Chín loài noi đường bến giác sang.
Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới đại từ đại
bi A Di Đà Phật.

CHƯƠNG I

VỀ THỜI KHẮC, THỜI GIAN TRỢ NIỆM

1. Tại sao phải trợ niệm¹?

Câu hỏi 1: Trợ niệm là gì? Tại sao phải trợ niệm? Những ai cần phải trợ niệm?

2. Những ai cần trợ niệm?

Trợ niệm là để giúp cho những người chưa rành niệm Phật.

- *Với người rành niệm Phật không cần trợ niệm*

Vậy người rành niệm Phật cần gì phải người trợ giúp cứ tự tại vắng sinh, muốn đi lúc nào thì đi lúc ấy, cần gì người khác niệm giúp.

- *Với người chưa thuần thục thì rất quan trọng*

Người chưa có thuần thục thì thường ngày, tín tâm, nguyện tâm lúc có lúc không, cho nên khi lâm chung rất dễ bị mê lầm, điên đảo, tham luyến tình thâm, tài sản sự nghiệp. Khi lâm chung mà còn nghĩ đến nó, coi như xong rồi.

¹ Một người khi lâm chung, chúng ta nhất định phải giúp họ sanh khởi và giữ được chánh niệm, không để mất đi. Chánh niệm là gì? Là nhất tâm niệm Phật A Di Đà, toàn tâm toàn ý niệm Phật cùng mọi người cầu sanh Tây phương Tịnh độ (trang 27)

Cho nên khi lâm chung có được bạn đạo niệm Phật giúp họ cảnh tỉnh, chính là để khi lâm chung họ quyết không quên câu niệm Phật.

Quả nhiên khi nghe được câu niệm Phật này, họ cũng sẽ nghĩ đến Đức Phật A Di Đà. Được vậy họ sẽ rất may mắn, họ sẽ được vãng sinh. Khi lâm chung muốn thật sự buông bỏ thì nhất định phải nhờ vào sự trợ giúp.

Khi lâm chung có được thiện tri thức cảnh tỉnh. Bạn thử nghĩ xem, sắp chết rồi có mang theo được cái gì đâu, thôi kệ bỏ đi. Được vậy mới có thể thành công. Nếu không có thiện tri thức cảnh tỉnh thì bạn vẫn còn vướng víu và coi như cả đời niệm Phật này kể như uổng phí, bạn không đi nổi đâu. Việc trợ niệm khi lâm chung rất là quan trọng.

- *Muốn lâm chung không cần trợ niệm không đơn giản*

Niệm Phật khi lâm chung thấy Phật đến tiếp dẫn nhưng phải có sức công phu mới được, nếu không có sức công phu thì khi lâm chung vẫn có một số oán thân trái chủ hiện ra như xưa, chính vì duyên cớ này việc trợ niệm cho người lâm chung rất là quan trọng.

Trợ niệm tức là giúp họ sanh khởi chánh niệm. Ý nghĩa của hai chữ trợ niệm chính là ở chỗ này. Giúp họ đừng để cho quên niệm Phật.

- *Trợ niệm lúc lâm chung không cần nghi thức*

Cho nên thời khắc lâm chung là thời khắc quan

trọng nhất. Bất cứ nghi thức nào cũng không cần cả.

3. Trợ niệm lúc lâm chung rất quan trọng

Câu hỏi 2: Trợ niệm khi lâm chung rất là quan trọng

Lịch đại chư vị tổ sư đều nói việc này rất là quan trọng. Việc trợ niệm là giúp một người vãng sinh sang thế giới Cực Lạc, chính là làm Phật, hay nói một cách khác:

- *Trợ niệm tức là giúp một người thành Phật.*

Bạn thử nghĩ xem công đức này lớn biết bao! Chúng ta hãy suy nghĩ theo tình lý, nếu như bạn giúp cho rất nhiều người thành Phật vãng sinh, còn đến khi mình lâm chung công phu dù có kém một chút cũng không hề gì. Nhiều người vãng sinh như vậy ở thế giới Cực Lạc sẽ mời Đức Phật A Di Đà chúng ta được vãng sinh là nhờ ở nơi họ, bây giờ phải nhờ Đức Phật A Di Đà cùng đi tiếp dẫn, bạn nghĩ có được không? Được chứ.

Chuyện này ai cũng vậy mà thôi. Cho nên thường ngày chúng ta giúp người khác, giúp họ vãng sinh quan trọng hơn bất cứ việc gì.

Câu hỏi 3: Tại sao rất nhiều đoàn niệm Phật đều xưng việc trợ niệm?

Thêm việc thắp hương, gõ khánh, trợ xin danh hiệu Phật, chính là niệm Phật, cho nên việc trợ niệm khi lâm chung, người trợ niệm muốn tu công đức thì đây là công

đức độ nhất. Họ giúp cho người này vãng sinh, chính là giúp họ thành Phật. Các vị thử nghĩ xem, việc độ chúng sanh thù thắng nhất chính là độ họ thành Phật, họ đã thật sự là Phật rồi, khi bạn ngay trong đời này đã làm được một đại nhân duyên. Bạn giúp một người thành Phật thấy có ghê không?

Bồ Tát Đại Từ dạy rất hay: Nếu bạn có thể giúp được hai người vãng sinh, thì còn tinh tấn hơn mình tu, nếu bạn giúp cho mười mấy người vãng sinh phước báu của bạn vô lượng. Còn việc vãng sinh của mình sau này thì quả thật bạn đã nắm chắc trong tay. Còn nếu như bạn giúp được hơn một trăm người vãng sinh thì theo như lời Bồ Tát Đại Từ bạn chính là Bồ Tát thật sự.

Cho nên có rất nhiều đoàn thể niệm Phật đều có tổ chức đoàn trợ niệm. Đây là việc tốt đáng được đề xướng. Việc này rất có lợi ích. Đối với những người niệm Phật, công phu chưa được thành thực, có lợi ích rất lớn, có sự trợ giúp rất lớn!

4. Trợ niệm bắt đầu từ khi nào?

Câu hỏi 4 : Việc trợ niệm được bắt đầu từ khi nào?

- *Khi tình trạng nguy kịch nhưng tỉnh táo*

Nếu con người ta đang bị bệnh nặng, đang trong tình trạng nguy kịch nhưng đầu óc họ rất tỉnh táo. Đây chính là lúc giúp họ niệm Phật.

- *Khi chưa tắt thở là thời khắc rất quan trọng*

Sau khi họ tắt thở rồi, việc trợ niệm tốt nhất là nên liên tục, suốt mười hai tiếng đồng hồ, chí ít đi nữa cũng phải giúp họ niệm tám tiếng đồng hồ.

Nếu người bệnh đang ở nhà, niệm Phật ở nhà. Nếu họ lâm chung ở bệnh viện thì mình phải trợ niệm ở bệnh viện.

Trợ niệm vào lúc người bệnh chưa tắt thở là thời khắc quan trọng nhất. Có được thiện tri thức quan tâm bên họ, quan tâm vì điều gì? Quan tâm đừng để họ mất đi chánh niệm, chánh niệm là nhất tâm cùng niệm Phật với mọi người, toàn tâm toàn ý cầu sanh Tịnh Độ.

5. Lúc lâm chung là lúc nào? Ngoài phật hiệu cần nói thêm gì?

Câu hỏi 5: Lão pháp sư có dạy «Đến lúc đó kinh điển, chú vãng sinh thấy đều không cần, chỉ cần niệm một câu A Di Đà Phật». Vậy con xin hỏi lúc đó là lúc nào?

- *Là lúc nguy kịch cho đến sau khi tắt thở 14 tiếng*

Lúc lâm chung, cho đến sau khi tắt thở tám tiếng đồng hồ hoặc là mười, mười hai tiếng.

- *Chỉ một câu phật hiệu, tất cả kinh chú đều không cần*

Đến lúc này chỉ cần một câu niệm Phật, không cần bất cứ thứ gì khác nữa.

Lúc người ta đã bị bệnh nặng, cũng chỉ cần có một câu niệm Phật, tất cả những kinh, chú thấy đều không

cần, để họ chuyên tâm vào một câu niệm Phật, để có thể vắng sinh được. Không nên nói chuyện phiếm, không nên để họ có tạp niệm, câu niệm Phật này có tác dụng cảm ứng đạo giao với thế giới Cực Lạc với Đức Phật A Di Đà.

6. Phải niệm bao lâu mới cho là an toàn?

Theo như trong kinh dạy thì sau khi con người tắt thở, thường là khoảng tám tiếng đồng hồ, thần thức mới ra khỏi thân xác. Tuy đã tắt thở tám tiếng đồng hồ rồi, nhưng thần thức vẫn chưa đi hẳn, lúc này mà niệm Phật cho họ thì cảm ứng của họ rất là mãnh liệt và việc giúp họ rất là thù thắng. An toàn nhất là, có người tám tiếng đồng hồ thần thức vẫn chưa đi hẳn, nên niệm từ mười hai đến hai mươi bốn tiếng là tốt nhất. Tốt nhất là niệm mười bốn tiếng.

7. Có trợ niệm tiếp tục với những trường hợp sau

- *Sau trợ niệm 12 tiếng thân thể vẫn nóng*

Câu hỏi 6: Thông thường sau khi con người vắng sinh [chết] hai mươi bốn tiếng đồng hồ thì thần thức sẽ rời khỏi thân xác, nhưng có vị cư sĩ quá hai mươi tư tiếng đồng hồ rồi mà cơ thể vẫn còn nóng. Gặp trường hợp này chúng con có nên tăng thời gian trợ niệm không?

Đúng vậy. Phải tăng thêm thời gian trợ niệm. Cơ thể họ còn nóng chính là chứng minh A-lại-da thức của họ chưa có rời khỏi xác. Việc thần thức rời khỏi cơ thể thực sự mà nói thời gian dài ngắn của mỗi người khác

nhau, nhưng thông thường đa số là tám tiếng đồng hồ thì rời khỏi rồi. Người học Phật chúng ta vì sự an toàn, tốt nhất là nên kéo dài từ mười hai tiếng đồng hồ trở lên. Được vậy thì an toàn hơn. Khi thần thức rời khỏi thân xác, thì cơ thể họ đều lạnh buốt, nếu như khi nào mà còn hơi ấm thì khi đó thần thức chưa ra khỏi thân xác. Cho nên thời gian chúng ta niệm Phật có thể kéo dài thêm.

- *Sau trợ niệm 12 tiếng quán tại nhà 2-3 ngày*

Câu hỏi 7: Các huynh đệ đồng môn Tịnh Độ vãng sinh, sau khi trợ niệm mười hai tiếng đồng hồ rồi, quán lại nhà hai hoặc ba ngày mới an táng, hoặc hỏa táng. Xin cho con hỏi mình có cần tiếp tục trợ niệm cho họ hay không?

Quán lại cho họ hai ngày thì mình niệm cho họ hai ngày, quán ba ngày thì mình niệm ba ngày. Trong suốt thời gian đợi an táng hay hỏa táng thì không nên dừng nghỉ việc niệm Phật. Đây là tự lợi, lợi tha.

- *Trong 49 ngày có trợ niệm tiếp?*

Câu hỏi 8: Trong khoảng thời gian bốn mươi chín ngày, chúng ta có cần tiếp tục trợ niệm không?

Cần chứ! Trong bốn mươi chín ngày, tốt nhất là không nên ngừng niệm Phật, cho dù là người vãng sinh có công phu niệm Phật thành thực hoặc là niệm Phật đến nhất tâm bất loạn thì trong bốn mươi chín ngày này, niệm Phật hồi hướng cho họ nhất định giúp họ tăng cao phẩm vị.

Nếu như người này, bản thân không có sức niệm thì không thể vãng sinh được, họ sẽ thọ sanh vào sáu đường, công đức niệm Phật này có thể giúp họ tránh đọa vào ba đường ác, họ sẽ vãng sinh vào đường lành, rồi trong cõi lành đó tăng trưởng phước huệ. Đây là dịp tốt, là lợi ích thiết thực, cho nên lúc niệm Phật chúng ta phải thành tâm thành ý.

Chúng ta lấy ví dụ, một người khi còn sống không có niệm Phật, chưa từng biết đến đạo Phật, sau khi chết bốn mươi chín ngày, do dựa vào sức trợ niệm rất là thù thắng nên họ cảm nhận được và cũng niệm theo, lại có thể suốt đến mãn kỳ, ngày thứ bốn mươi chín là mãn kỳ, thời điểm trọn bốn mươi chín ngày họ đã thật sự vãng sinh. Đây chính là thân trung ấm, họ có thể theo đại chúng. Tuy họ mất rồi nhưng thường thì chúng ta nói là linh hồn chưa có mất hẳn, họ vẫn có thể theo đạo tràng chúng ta cùng tu, họ vãng sinh rồi. Về việc này chúng ta không có chút gì hoài nghi.

- *Trợ niệm cho súc sanh cần bao lâu?*

Câu hỏi 9: Loài súc sanh chết rồi, chúng ta phải xử lý thế nào đây? Có cần phải trợ niệm mười hai tiếng đồng hồ mới được di chuyển hay không?

Đức Phật dạy chúng ta, con người sau khi chết rồi, chỉ ít là tám tiếng đồng hồ không nên di động, vì thần thức của họ chưa có đi.

Vì vậy chúng ta thử nghĩ, thường thì loài súc sanh,

nhất là loài động vật nhỏ, loài càng nhỏ thì càng đi mau, giống như những loài muỗi, mòng, kiến, gián, những loài nhỏ nhất, bò, bay, máy, cựa, bạn nên niệm Phật cho nó mười mấy phút, nhiều hơn thì nửa tiếng đồng hồ là đủ rồi.

Còn nếu như loài lớn như trâu, bò, heo, chó thì bạn niệm cho chúng một tiếng đồng hồ là cũng được rồi, không cần phải niệm mười hai tiếng đồng hồ.

CHƯƠNG II

GIÚP NGƯỜI LÂM CHUNG THẾ NÀO?

1. Y cứ vào đâu để giúp người lâm chung?

Câu hỏi 10: Nếu có huynh đệ đồng tu [lâm chung] trong đạo tràng thì mình giúp họ thế nào đây?

Mọi người chúng ta đang cùng tu niệm Phật, chính là cầu vãng sinh, người bạn niệm Phật này [lâm chung] trong đạo tràng thì mình phải làm sao đây? Bạn phải hiểu cho được, làm thế nào để giúp họ đây, làm thế nào để thành tựu họ?

- *Y cứ vào cuốn «Sức trung tâm lương»*

Các vị cổ đức xưa đã ghi lại những trình tự này để

cho chúng ta rõ đó là “*Sức trung tâm lương*”², đây là thể loại được viết bằng văn ngôn, các vị đại đức cận đại sợ chúng ta xem không hiểu nên được đơn giản hóa bằng lối văn bằng thoại, với tựa đề là “*Sức trung tu tri*”. Quyền sách này, chúng tôi cũng đã in ra mấy lần và cũng có in ra phiên bản mới. Trong đó những phần quan trọng nhất được dùng bút đỏ ghi ra. Khi thì in màu lên phần đó. Tôi đã phiên đề mục này thành “*Sức trung tu tri*”. Khi nhìn thấy đề mục này có rất nhiều người truy tìm và tôi đổi lại thành danh từ khác “*Làm thế nào để vắng sinh thành Phật bất thoái*”. Mọi người nhìn thấy đề mục này đều lấy làm thích. Quyền sách nhỏ này các huynh đệ cũng cần nên thường xem. Tại sao? Vì bất cứ khi nào chúng ta gặp phải, cũng biết cách mà xử lý.

Mẹ già của tôi qua đời cũng làm y theo quyền sách này. Việc hậu sự cũng làm hoàn toàn theo sự chỉ dẫn của quyền sách này.

Hàn Quán Chương vắng sinh cũng làm tang y theo quyền sách này, làm rất là đúng pháp.

2. Vấn đề bệnh nan y và cấp cứu lúc nguy kịch

- *Người bệnh nan y, có nói thật để họ nhất tâm cầu vắng sanh không?*

Câu hỏi 11: Nếu có người thân bị chứng bệnh nan y, mình có nên nói thật với họ, khuyên họ nên buông bỏ hết

² Đây chính là cuốn “*Những vấn đề cần biết lúc lâm chung*” của Pháp Sư Thế Liễu

việc đòi niệm Phật cầu sanh tịnh độ hay là dấu bệnh tình? Làm thế nào để giúp họ đúng lý, đúng pháp?

1- Nếu người biết tu, lạc quan thì nên nói

Khi có người bị bệnh vô phương cứu chữa, có nên nói cho họ biết bệnh tình không, cũng phải xem lại tình hình lúc đó, xem con người này có biết tu không? Họ có tiếp nhận được không?

Nghĩa là khi thường ngày họ sống rất lạc quan thì mình có thể nói cho họ biết.

2- Với người ham sống sợ chết thì không nên nói ngay

- Trước tiên cho họ hiểu nhân quả

Nếu họ sợ chết, tham sống. Mà mình nói cho họ biết thì rắc rối to. Nhưng tốt nhất là cho họ xem chuyện Sơn Tây Tiểu Viện, Liễu Phàm Tứ Huán, hay Du Tịnh Ý gặp Táo Thần Ký cho họ xem. Đây là những chuyện giáo dục nhân quả rất hay, để sau này khi kiểm tra, dầu có phát hiện bị bệnh nặng đi nữa thì họ cũng không sợ, vì họ có xem qua những trường hợp này, trong lòng đã hiểu qua;

- Sau đó giúp họ sẽ dễ hơn

Sau này chúng ta giúp họ cũng rất dễ, họ sẽ nghe theo; Và lại, có cả nhà giúp đỡ họ sẽ không sợ đâu.

- *Người đột ngột ngã bệnh - hộ niệm hay đến viện?*

Câu hỏi 12: Nếu một người nọ thường ngày thân thể rất là bình thường, có một hôm đột nhiên lại ngã xuống đất, hay là trong người thấy khó chịu, trong tình trạng không biết bệnh của họ như thế nào chúng ta lập tức mời ban hộ niệm đến niệm Phật giúp họ hay là phải đưa họ đến bệnh viện cứu chữa trước?

Còn phải xem họ là người như thế nào nữa,

1- Nếu họ là người học Phật thì mình niệm Phật trước

Có thể làm như vậy;

2- Không học Phật áp dụng vừa trợ niệm vừa đưa tới viện

Nếu họ không phải là Phật tử mà bạn làm như vậy thì người nhà sẽ gây phiền phức cho bạn, vì chính về sau không biết như thế nào nữa, họ nói là bạn không chịu đưa họ tới bệnh viện cấp cứu, bạn đã làm lỡ mất thời gian cấp cứu của họ, họ yêu cầu bạn bồi thường, như vậy không phải là bạn tự chuốc lấy phiền phức hay sao?

Cho nên trong chế độ xã hội hiện nay, bạn phải nắm rõ pháp luật và tuyệt đối tuân thủ, hoặc là bạn tiến hành song song đôi bên tốt đẹp, có một vài huynh đệ đồng tu trợ niệm giúp họ, đưa họ tới bệnh viện, rồi ở lại bệnh viện chăm sóc họ. Đây là phương pháp an toàn, thỏa đáng nhất.

- *Lâm chung có rút các ống thở, truyền dịch ra?*

Câu hỏi 13: Nếu người bệnh tắt thở trong khi đang thở

oxy hoặc truyền dịch thì chúng ta có nên rút ống oxy hoặc ống truyền dịch ra không? Hay phải đợi đến lúc niệm Phật sau mười hai tiếng đồng hồ mới xử lý?

Việc này, khi người ta đang trong tình trạng nguy kịch, người chăm sóc bên cạnh rất là quan trọng, rất là quan trọng!

Lúc họ đang trong tình trạng nguy kịch, nếu mình thấy họ không thể cứu vãn thì nên rút những thứ này ra đi. Khi rút ra rồi, họ sẽ không thấy đau đớn nữa, họ sẽ cảm thấy rất nhẹ nhàng, thoải mái, tự tại. Còn nếu như lúc này mà vẫn chưa rút ra, thì coi như tiêu rồi. Họ rất là đau đớn.

Nếu bạn có rút ra thì họ cũng sẽ đau đớn, mà không rút ra họ cũng bị đau đớn. Đây chính là câu: “Lý người như lý mình”. Ai trong chúng ta cũng đều thấy cả. Cho nên để giảm bớt sự đau đớn cho họ, tốt nhất là khi thấy tình trạng nguy kịch thì nên rút nó ra.

Lúc này họ sẽ tự niệm Phật thôi, niệm Phật thì không còn thấy đau đớn nữa.

- *Khi đã tắt thở có nên cấp cứu nữa không?*

Câu hỏi 14: Người ta khi đã tắt thở rồi, việc cấp cứu có còn hữu hiệu không?

Cấp cứu là một việc rất là không nên. Các bác sĩ đều biết.

Chúng ta cũng đã từng tham gia trợ niệm vãng sinh, đến khi con người ta tắt thở, các bác sĩ sẽ hỏi mình có nên cấp cứu không? Cấp cứu sẽ rất đau lòng, sẽ không hữu hiệu, vì vậy bác sĩ sẽ nói tình trạng này cho bạn nghe. Nếu bạn có nhu cầu thì họ sẽ cấp cứu cho, còn nếu bạn không cần thì họ cũng sẽ tán thành. Cho nên việc cấp cứu người mất chắc chắn sẽ làm tổn thương họ rất nghiêm trọng, tại sao? Vì họ sẽ rất đau đớn, vì đau nên nổi gân, khi cơn gân vừa nổi dậy nhất định họ sẽ bị dọa vào ba đường ác, cho nên có rất nhiều người không biết trong việc này.

- *Người bệnh trước khi vãng sanh có được ăn uống?*

Câu hỏi 15: Khi tiễn một người vãng sanh trong bảy ngày, xin hỏi người bệnh trước khi vãng sanh có được ăn thứ gì hay uống nước gì không?

Nhất định phải cho uống nước

Người vãng sanh lúc đang bị bệnh nặng, có thể bảy ngày bảy đêm họ không ăn gì, nhưng nước thì nhất định phải uống, tại sao? Vì để cho thân thể được sạch sẽ, bài tiết, tất cả các thứ cặn bã trong người ra, gần như người vãng sanh bình thường đều hiệu, để cho đến khi mình ra đi, giữ thân thể sạch sẽ không ô uế.

3. Khi trợ niệm cần giúp gì cho người lâm chung?

Câu hỏi 16: Lo liệu cho người mất chúng ta cần phải chú ý những gì?

- *Những ai có tình cảm với người chết phải cách ly*

Khi người ta mất đi, gia đình quyến thuộc phải bày tỏ mặt chính trước người mất, không được để mặt phụ, mặt phụ là gì? Là tình cảm gia đình người thân, những ai có tình cảm đều phải cách ly, khi người ta mất đi, tốt nhất là đừng để họ nhìn thấy, phải cách ly đi, để cho những người bạn đạo đến đây trợ niệm giúp họ, mình sợ điều gì?

Sợ rằng gia đình người thân vừa thấy họ qua đời sẽ động lòng, xúc động, mà để như vậy thì coi như xong. Cho nên lý ra họ sẽ được vãng sinh Cực Lạc nhưng hãy vừa thốt thì sẽ làm cho họ quay lại nên đi không được, vì vậy việc này rất đáng sợ;

- *Không đụng vào thân thể giường chiếu của họ*

Vì vậy Đức Phật dạy: Sau khi con người chết đi, thường thì tám tiếng đồng hồ thân thức của họ vẫn chưa có rời khỏi thân thể, nếu chưa có rời khỏi thân thể thì thân thức vẫn có cảm giác, họ có mừng, giận, vui, buồn, rất dễ khởi tình cảm mà hề khởi tình cảm thì Đức Phật không đến tiếp dẫn đâu. Cho nên đây là sự chướng ngại rất lớn.

Như vậy khi lâm chung, không chỉ không được chạm vào người, chạm vào họ sẽ làm họ đau đớn, mà ngay cả giường chiếu của họ nằm cũng không được đụng đến, phải đi cách xa một chút.

Đụng vào giường chiếu của họ, mình sợ điều gì? Sợ rằng họ khó chịu, họ đau đớn, mà khi đau đớn thì họ sẽ

nổi sân. Hễ họ không vui, họ sẽ đọa vào ba đường ác. Tâm sân hận nổi lên thì nhất định sẽ bị đọa vào ba đường ác.

- *Giúp họ không nghe tiếng khóc của người thân*

Câu hỏi 17: Trong tình trạng nào khi trợ niệm chúng ta phải cách ly gia đình với người mất?

Người niệm Phật cho dù khi còn sống có sức niệm Phật rất tốt, nhưng lúc vãng sinh [lâm chung], gia đình thân quyến không hiểu được lý này, nên đứng bên cạnh vừa khóc, vừa gào, rất dễ khiến họ khởi tâm luyến ái, rồi lại chạm vào người họ, lay lay họ càng hỏng thêm nữa.

Có vài người khi lâm chung thì được gặp Thiện Tri Thức, hiểu được lý này, chúng ta mới biết được tận tường sự việc kia; thật sự chúng ta đến giúp họ, gia đình thân quyến thấy người nhà ra đi, điều này khiến chúng ta rất khó ngăn cản cách ly họ.

Cho nên khi người lâm chung tốt nhất là mình nên trợ niệm hoặc giúp họ để điều mà họ nghe được là câu niệm Phật, không nên để cho họ nghe tiếng khóc lóc, đau buồn của người nhà, đừng nên để họ nghe thấy, tại sao vậy? Vì e rằng họ sẽ sanh tâm luyến ái. Nếu họ khởi tâm tham ái thì coi như họ không được vãng sinh. Khởi tâm tham ái thì họ sẽ bị đọa vào đường ngạ quỷ, khởi niệm sân sẽ bị đọa vào đường địa ngục, ngu si sẽ bị đọa vào đường súc sanh.

Câu hỏi 18: Khi lâm chung nhìn thấy con cháu vừa

khóc vừa la thì sẽ không vãng sinh được, vậy chúng ta phải làm thế nào đây?

Người niệm Phật đến khi lâm chung, người nhà nhìn thấy con cháu - nhất là những đứa cháu đáng yêu, lại sắp sửa ra đi rồi, thấy cháu tới lại còn vừa la vừa hét, thế rồi xả không được, coi như xong. Đức Phật đến tiếp dẫn họ, vừa thấy tình cảnh như vậy Đức Phật đi luôn, họ sẽ không vãng sinh được.

Cho nên trong “Sức trung tu tri”, “Sức trung tâm lương” có giảng dạy chúng ta: tiễn người vãng sinh, giúp người niệm Phật vãng sinh, vào lúc này đây, tốt nhất là gia đình quyến thuộc không nên gặp mặt họ. Về mặt tình người, việc này rất khó, sự gặp mặt sau cùng sau lâm chung theo Phật pháp làm vậy là quấy rầy họ, thương tổn đến họ. Cho nên lúc này tốt nhất là đừng nên gặp mặt.

- *Người thân chỉ nhìn mặt họ sau khi mất 8 tiếng*

Đề khi nào thì được gặp mặt? Đề đến khi họ tắt thở sau tám tiếng đồng hồ hãy gặp mặt là an toàn nhất. Điều này rất có lý. Lúc này đáng sợ nhất là quấy rầy, gia đình thân quyến khó lìa, khó bỏ, bỏ lỡ cái nhân duyên thời điểm Đức Phật đến tiếp dẫn.

- *Giúp họ không gặp mặt người họ ghét*

Ngoài ra còn gì nữa? Oán thân trái chủ nhìn họ chán ghét, tâm sân hận nổi lên đều là chướng duyên. Cho nên khi tiễn người vãng sinh phải làm cho họ rất yên lành, rất bình tĩnh, những người xung quanh đều là bạn đạo, tất cả

mọi người đều niệm Phật tiền họ, để những gì họ nghe thấy đều là câu niệm Phật, để cho đôi mắt họ nhìn thấy chỉ có một mình tượng Phật A Di Đà.

4. Vấn đề xúc chạm vào người chết

- *Vuốt từ chân lên mặt người chết có nên?*

Câu 19: Đệ tử vì người chết mới tắt thở mà trợ niệm, có một bạn đạo khai thị cho người chết, xin hồn người chết hãy ra giữa chân mày, đồng thời mời một người nam dùng tay vuốt từ dưới bàn chân người chết lên mặt, xin hỏi làm như vậy có đúng pháp không?

Những cách làm này có thể do tập tục bất đồng trong các nhóm tộc người.

Trong Phật pháp không có cách nói như vậy. Trong Phật pháp tiền người chết, pháp mà các vị đại đức cận đại đề xướng đều dựa vào quyển “*Sức chung tâm lương*” làm chuẩn tắc. Quyển sách này đã được Đại sư Ấn Quang thời cận đại³, đã được Ngài giám định. Máy năm gần đây chúng tôi tiền người vãng sinh đều y chiếu theo quyển sách này.

- *Sau khi chết dùng nội công đẩy từ chân lên đầu có nên*

Câu hỏi 19: Có người sau khi chết chưa được tám tiếng đồng hồ, có người dùng nội công đẩy từ dưới chân lên đỉnh đầu, ý là muốn giúp cho người chết thần thức sớm rời khỏi xác, xin hỏi việc này có hợp không? Có ảnh hưởng gì đối với người chết không?

³ Ngài là vị Tổ thứ 13 của Tịnh Độ Tông

1- Tốt nhất là không nên dùng những thứ này.

Tại sao? Vì trừ ra, khi người chết là người học khí công, nếu họ không có học khí công thì sẽ khiến họ rất là phiền não, mà khi phiền não thì họ sẽ nổi sân và khi lâm chung mà nổi sân thì bị đọa vào ba đường ác, cho nên việc này không tốt.

2- Để người chết yên tĩnh, chỉ đứng cạnh niệm Phật

Con người đến khi lâm chung hãy để họ yên tĩnh, mình chỉ nên đứng bên cạnh niệm Phật, giúp họ niệm Phật là nhắc nhở mong muốn họ niệm Phật theo mình, mong rằng họ sẽ nghĩ đến việc cầu sanh Tịnh Độ, nghĩ đến việc gần gũi Đức Phật, dụng ý là ở chỗ này.

- ***Khi nào thì được xúc chạm vào người chết?***

Câu hỏi 20: Lúc trợ niệm tại sao không được xúc chạm vào người chết? Đến khi nào mới được chạm vào thầy?

1- Ít nhất 8 tiếng sau khi chết

Tại sao nhà Phật nói rằng: Việc trợ niệm khi lâm chung rất là quan trọng! Sau khi mất tám tiếng đồng hồ, không được chạm vào người họ, vì sợ điều gì? Sợ họ khởi tâm sân.

Không chỉ không được chạm vào người, mà ngay cả giường họ nằm cũng không được đụng, chí ít cũng phải để qua tám tiếng đồng hồ.

2- An toàn nhất là 14 tiếng sau khi chết

Để an toàn nhất là cứ để mười hai đến mười bốn tiếng đồng hồ. Đợi thần thức rời khỏi hắc lúc đó việc đụng chạm mới không sao. Khi thần thức chưa rời khỏi xác họ sẽ khởi tâm sân, tâm sân hận này sẽ kết oán thù với bạn và chính họ sẽ bị đọa vào ba đường ác.

- *Có nên kiểm tra hơi ấm người chết ở chỗ nào?*

Câu hỏi 21: Kiểm tra hơi ấm của người chết ở chỗ nào để biết được đường lành hay đọa ác đạo, có cần thiết làm vậy không?

Con người ta hơi thở sau cùng vừa chấm dứt, tiếp theo là họ đi đầu thai vào một đường nào đó, cho nên nếu niệm sau cùng khởi sân si thì phần đông bị đọa vào đường địa ngục. “Sức trung tâm lương” trong quyển “Sức trung tu tri” tại sao lại coi trọng điều này? Con người khi đang lâm chung không được xúc chạm vào người họ. Cái tình trạng thần thức rời khỏi thân thể đây, hạng phàm phu chúng ta không có biết được.

Trong kinh Phật có dạy chúng ta: đây là nỗi đau khổ lớn nhất của họ. Trong kinh có ví dụ như «Rùa sông bị lột mai», đau đớn như vậy đấy. Cho nên nếu bạn đụng vào người họ thì sẽ rất dễ làm cho họ nổi sân, làm vậy là bất lợi rất lớn cho người chết.

Có một số người nói sau khi con người qua đời, sờ thấy hơi ấm ở chỗ nào để coi thử xem họ sanh vào đường lành hay đọa vào đường ác. Tốt nhất là đừng nên đụng chạm. Chúng ta muốn thăm dò xem, nhưng không

biết thần thức họ có rời chưa, nếu thần thức rời rồi thì không sao, còn nếu thần thức họ chưa rời khỏi xác thì là bất lợi. Chúng ta không đành lòng làm việc này.

1- Không kiểm tra hơi ấm người chết

Vậy thì thông thường thần thức rời khỏi thân xác từ tám đến mười hai tiếng đồng hồ, vậy là nói trong khoảng thời gian này ta không được chạm vào xác của họ. Nếu họ nằm trên giường, mình cũng không được đung vào giường làm vậy ta mới thật sự là thương yêu, thật sự là giúp họ.

2- Muốn kiểm tra ít nhất phải sau 8-14 tiếng

Sau tám tiếng đồng hồ bạn muốn kiểm nghiệm hay thăm dò gì cũng được, nhưng an toàn nhất là phải mười hai tiếng đồng hồ. Sau khi tắt hơi mười hai tiếng đồng hồ, thời gian này là an toàn nhất.

Chúng ta phải hiểu kiến thức thông thường này, chúng ta nên giúp người, thành tựu người chứ đừng hại người.

- *Sau khi chết, bệnh viện bọc thi thể ngay, phải làm sao?*

Câu hỏi 22: Tại bệnh viện Hồng Kông sau khi chết đi thi thể được bọc lại ngay, thật đáng tiếc là ở Hồng Kông chưa có làng Di Đà để trợ niệm cho họ vãng sinh, mình phải làm thế nào cho tốt đây?

Đương nhiên là biện pháp tốt nhất là thành lập được thôn Di Đà ở Hồng Kông, giúp người niệm Phật lâm

chung, trợ niệm vãng sinh. Đây là việc tốt nhất.

1- Cố gắng đạt công phu niệm Phật tại vãng sanh

Nhưng nếu ở Hồng Kông không có được điều kiện này thì đương nhiên biện pháp tốt hơn hết là tự thân mình niệm Phật công phu cho chín muồi, đến khi lâm chung không có cái lo cho sau này, thật sự vãng sinh. Ở nơi này vừa tắt thở thì bạn liền sang thế giới Cực Lạc ngay, không phải trải qua thân trung ấm. Điều này người nào thật sự có công phu được chín muồi thì mới có thể làm được;

2- Công phu chưa đạt cố tìm nơi trợ niệm lúc lâm chung

Vậy nếu công phu thiếu một chút thì phải trợ niệm. Mỗi người có duyên số khác nhau. Nếu như bản thân mình tuổi tác đã lớn, cơ thể suy yếu mà mong muốn được vãng sinh thì trong nước còn có một vài đạo tràng như là Đông Thiên Mục Sơn, chùa Bách Quốc Hưng Long, ngoài những nơi này ra còn có không ít đạo tràng đều coi trọng, quan tâm đến việc lâm chung, đều là những nơi để cho chúng ta khảo xét.

- *Theo luật, sau chết đưa tới viện ngay, phải làm sao?*

Câu hỏi 23: Pháp luật của Hong Kong, sau khi người chết rồi, phải lập tức đưa đến nhà tắm liệm Thái Bình, xin hỏi có cách nào cứu chữa không?

Đức Phật dạy: con người chết rồi, quả tim ngừng đập nhưng thần thức chưa rời khỏi xác, ít nhất phải tám tiếng đồng hồ sau, bạn hãy di dời họ là an toàn nhất. Tốt nhất là

để qua mười hai đến mười bốn tiếng là an toàn nhất.

Nhưng ở bệnh viện đây thì không cho phép điều đó, pháp luật cũng không cho phép. Sau khi tắt thở khoảng mười phút là nhất định phải dời đi, cho nên có rất nhiều Phật tử đã hỏi tôi, phải làm sao?

Cố gắng thuyết phục nghị sĩ QH thay đổi luật này

Tôi đã nghĩ, bây giờ Hồng Kông đã có bầu cử rồi, bầu nghị sĩ, quý vị đi tìm mấy vị nghị sĩ đó, ủng hộ mấy vị nghị sĩ này xin họ thay đổi điều luật này, phải cho phép con người sau khi tắt thở nếu ở bệnh viện thì được giữ lại tám tiếng đồng hồ mới di dời, kéo dài từ mười đến mười hai tiếng. Được vậy thì công đức vô lượng.

5. Sau khi đã trợ niệm 14 tiếng, thủ tục tiếp tục thế nào?

- *Có cần đốt đèn dưới chân người đã chết*

Câu hỏi 24: Người tắt thở rồi nhưng chưa liệm, xin hỏi có cần đốt đèn dưới chân không?

- Việc đốt đèn đó là tập tục, tập tục của người đời. Nếu như hành tang y theo pháp Phật thì không cần thứ này.

- Y chiếu theo pháp Phật làm thì cũng có thể, còn nếu như không thể hành tang theo Phật giáo thì bắt buộc dĩ cũng phải y theo Pháp thế gian. Tại sao? Vì trong nhà nhiều anh em, chưa chắc ai nấy cũng đều học Phật. Nếu bạn làm theo Phật pháp mà họ không đồng ý mà bạn làm thì cũng không được, nên phải tùy duyên thôi. Đó gọi là

“Gia hòa vạn sự hưng”.

- *Sau khi chết bỏ vào nhà lạnh có ảnh hưởng không?*

Câu hỏi 25: Có một số người tu hành sau khi vãng sinh [chết] rồi, vợ con bỏ vào hầm lạnh, như vậy có ảnh hưởng đến việc họ vãng sinh không?

Có ảnh hưởng! Đây là một cách xử lý quá qua loa.

Đây chính là lúc mà chúng ta y chiếu vào kinh Đức Phật dạy: Người thông thường thì tuyệt đại đa số là sau khi tắt thở tám tiếng đồng hồ thần thức họ chưa có rời khỏi xác, cho nên lúc này bạn chạm vào người họ, họ sẽ cảm thấy rất là đau đớn. Vì thế không nên chạm vào người họ, không những không chạm vào người họ mà ngay cả giường nệm họ nằm cũng không nên đụng chạm. Làm vậy là an toàn nhất.

Trợ niệm cho họ tám tiếng đồng hồ, tốt nhất là nên niệm từ mười hai đến mười bốn tiếng đồng hồ.

- *Nên quàn từ 3-7 ngày tại nhà là tốt nhất*

Câu hỏi 26: Lão pháp sư đã từng nói: sau khi con người tắt thở, trợ niệm từ mười hai đến hai mươi bốn tiếng thì có thể tùy thuộc phong tục, tập quán mà có thể hỏa táng, ướp xác, nhưng tại sao trong quyển “Làm thế nào để vãng sinh bất thoái thành Phật” có đề cập đến việc muốn hỏa táng phải sau bảy ngày hoặc chí ít cũng ba ngày?

Quàn lại ba ngày hay là bảy ngày, với xã hội ngày nay họ không chấp nhận, vậy phải làm sao?

Mong rằng quốc gia sửa đổi pháp luật, nếu như không thể sửa đổi được thì chúng ta nhất định phải tuân thủ quy định của pháp luật. Đó là việc hiện nay trong bệnh viện, sau khi người ta tắt thở mười phút thì phải đưa vào nhà tắm liệm, nghĩa là ướp xác họ. Đây là việc rất đáng sợ, mà trong đạo Phật thường nói đến.

Tại sao vậy? Vì khi con người tắt thở rồi thân thức vẫn chưa rời khỏi xác, nên đương nhiên quàn lại ba ngày hay bảy ngày thì rất tốt, làm như vậy cũng là nghĩ nhớ đến họ, cũng là đạo làm người, không ai nỡ chôn họ mau lẹ như vậy và rồi sau khi để từ ba đến bảy ngày, xem lại chúng ta thấy việc thay đổi của họ sẽ tăng trưởng lòng tin đối với những người Phật tử chúng ta đây. Thứ nhất, chúng ta thấy là xác thân họ mềm mại, để bảy ngày mà vẫn còn mềm mại, thời gian nhập liệm đã được bảy ngày, sau bảy ngày chúng ta lau mình thay đồ cho họ vẫn thấy mềm mại, vậy là mọi người sanh tín tâm, lại nữa mặt mày thân xác càng ngày càng đẹp hơn, càng trẻ hơn, bạn nhìn họ giống như đang ngủ, chứ không giống như họ đang bệnh, việc này có sự tăng trưởng tín tâm rất lớn đối với người bình thường.

Có nhất thiết phải quàn 3-7 ngày?

Câu hỏi 27: Có cần ba ngày, thậm chí đến bảy ngày sau mới hỏa táng không? Tại sao vậy?

Không có nhất định phải bao nhiêu ngày mới hỏa táng, xem lại phong tục tập quán của mỗi nơi: như ở miền Bắc thời tiết lạnh có quàn lại thêm lâu một chút

cũng không sao, còn như ở miền Nam, thời tiết nóng, để lâu thì xác hôi thối, cho nên mỗi nơi phong tục tập quán khác nhau, vì vậy nên tùy tục, tùy theo sự thường của thể tục nhân tình.

CHƯƠNG III

TRỢ NIỆM CẦN CHUẨN BỊ GÌ

1. Một số điều kiện với người đi trợ niệm

- *Ăn các thứ tanh hôi có trợ niệm được không?*

Câu hỏi 28: Xin hỏi người ăn thứ tanh hôi có niệm Phật giúp người khác được không?

1- «Tanh hôi» là ngũ vị tân, không phải thịt

Hiện tại người ta giảng về chữ «huân» có ý rất là mơ hồ, huân này chính là ăn chất tanh nồng, chứ không phải là ăn thịt, bạn thấy chữ huân trên đây đều là bộ thảo, huân là ăn rau chứ không phải ăn thịt.

Về vấn đề này các vị phải làm cho rõ, không nên cho rằng ăn thịt là ăn chất tanh; ăn thịt là tanh, là tanh hôi; nghĩ vậy là sai.

«Huân» là năm loại trong rau củ, là ngũ huân, năm loại này là: *hành, tỏi, kiệu, hẹ và hành tây*. Năm loại này gọi là năm thứ rau tanh, không nên cho rằng ăn thịt là ăn

thứ tanh nồng, nghĩ vậy là sai. Chúng ta nhất định phải hiểu nó cho rõ.

2- Ăn thịt vẫn có thể trợ niệm giúp người

Vậy thì ăn thịt có thể giúp người niệm Phật được không? Có thể;

3- Ăn ngũ vị tân thì không thể

Nhưng ăn năm loại rau tanh thì không được. Khi chúng ta giúp người niệm Phật, nhất định phải cấm hẳn việc này, mùi hôi của nó tanh quá, ngay cả quỷ thần cũng đều ghét, việc này là thật chứ không phải giả. Trong kinh Lăng Nghiêm có dạy rất rõ.

- *Hút thuốc, uống rượu, ăn thịt có nên dẫn chúng trợ niệm?*

Câu hỏi 29: Người hút thuốc, uống rượu, ăn thịt có được dẫn chúng niệm Phật không? Có thể khai thị cho người mất được không?

1- Ngày nào trợ niệm thì nên ăn chay

Tốt nhất là ngày nào trợ niệm thì ngày đó bạn nên ăn chay, đó là biểu lộ lòng chân thành cung kính của bạn đối với họ và công đức này càng lớn hơn;

2- Hoặc sau khi trợ niệm xong thì có thể

Hoặc là sau khi bạn trợ niệm xong bạn ăn lại cũng có thể được, không nên ngay thời điểm trợ niệm, nơi trợ niệm mà hút thuốc, uống rượu, ăn thịt, làm như vậy sẽ

không tốt, làm như vậy là không có tâm cung kính đối với người chết.

- *Lúc trợ niệm vai bị lắc lư, hoặc hôn trầm có sao?*

Câu hỏi 30: Lúc trợ niệm, tự nhiên mình bị lắc lư hai bên, có phải như vậy là không tôn trọng không? Nhất là lúc bị hôn trầm, việc lắc mình một chút sẽ giúp lấy lại tinh thần, làm như vậy không biết có quấy rầy người khác trợ niệm không?

Việc này nên xem lại hoàn cảnh lúc đó, đến hoàn cảnh bây giờ.

- Nếu động tác mà bạn làm không nhiều quá, không lớn quá thì không gây trở ngại lớn đối với các huynh đệ ngồi bên cạnh;

- Còn nếu như động tác làm quá dồn dập, quá nhiều thì bạn quấy rối trật tự rồi, đến lúc này bạn có thể lui ra, ra ngoài đi vài bước để điều hòa thân tâm rồi sau đó mới trở lại.

2. Về số người trợ niệm

- *Nhiều người trợ niệm có tốt không?*

Câu 1: Có phải số người trợ niệm càng nhiều càng tốt?

1- Nhiều người mà thanh tịnh thì càng nhiều càng tốt

Nếu người trợ niệm dùng tâm chân thành, thanh tịnh, tâm từ bi, niệm câu danh hiệu Phật này, thì người trợ niệm càng nhiều càng tốt. Sự thù thắng của từ trường đây có thể

khiến cho các loài quỷ thần trong đường ác không dám đến gần.

2- Ít người lại không thành ý quỷ thần dập

Nếu người trợ niệm ít, trợ niệm mà không có thành ý thì quỷ thần trong đường ác thường tìm sơ hở, nó sẽ thừa chỗ yếu mà dập. Một chút đây chúng ta cũng phải đặc biệt chú ý.

Cho nên nếu có người hỏi “Ngộ nhờ không tìm được người trợ niệm, chúng tôi có thể dùng máy trợ niệm được không?”

Chỉ cần trả lời: Có máy thì tốt hơn không có một chút thôi, tốt nhất là nên có người đến niệm. Đây là điểm khác nhau.

3- Trợ niệm lâm chung chỉ nên 04 người/ca

Câu 2: Số người trợ niệm càng nhiều càng tốt hay là cầu sức thanh tịnh rồi chỉ thông báo cho một vài người biết là được rồi?

Niệm Phật vãng sinh không được quá nhiều người, nếu như quá nhiều người thì phải phân ban. Khi người bệnh sắp chết, trước mắt, tốt nhất nên có 4 người, trong Phật pháp 4 người gọi là 1 chúng, là 1 đoàn thể, không nên quá nhiều, nhiều người quá sẽ gây ồn, từ trường sẽ không tốt, bạn phải hiểu điều này.

4- Nếu nhiều người đến niệm Phật tại niệm Phật đường rồi hồi hướng cho họ

Nếu như thật sự có phước báu, có nhiều người đến, có thể đến niệm Phật đường niệm Phật rồi hồi hướng cho họ, không nên niệm tại phòng của họ, vậy thì được.

Trước kia khi tôi còn ở Đài Trung, lúc thầy Lý vãng sinh, bên cạnh chỉ có mấy người học trò, mấy người học trò thường chăm sóc thầy, mà ở niệm Phật đường thì có 600 người, niệm suốt 49 ngày đêm không gián đoạn, lúc đó tôi thấy vậy rất là vui. Đại khái là ở Đài Loan đây là trường hợp vô tiền khoáng hậu. Đó thật sự là có phước báu, 600 người niệm suốt 49 ngày đêm, không gián đoạn, có thể chịu được không? Không phải vậy. Người này niệm mệt rồi thì đi ra, thay cho người khác vào niệm. Học trò quá nhiều, có mấy mươi ngàn người, cho nên niệm Phật đường chỉ có 600 chỗ ngồi, vì vậy rất nhiều người phải đứng bên ngoài, nhìn thấy có người đi ra thì người khác liền thay vào. Đây là kết quả mà thầy đã dạy suốt 38 năm với đại chúng. Sự thù thắng không gì sánh bằng.

- *Có người lâm chung tại Niệm Phật Đường, nhiều người cùng trợ niệm có nên?*

Câu hỏi 31: Nếu như trong đạo tràng có người vãng sinh [lâm chung], chúng ta có cần điều động huynh đệ cùng tu Phật thất đến trợ niệm không? Và sắp xếp như thế nào để tốt cho cả đôi bên?

Nếu trong niệm Phật đường có người vãng sinh thì tuyệt đối không được quấy rối niệm Phật đường.

1- Phải là những người thường ngày phát tâm trợ niệm

Người vãng sinh đó và người đưa vãng sinh, đương nhiên là có những người thường ngày phát tâm trợ niệm, họ sẽ đến giúp người đó;

2- Người đến tu tại Niệm Phật đường thì không nên

Còn những người đang tu tập tại Niệm Phật Đường, nếu bạn có giúp họ trợ niệm cũng chỉ làm cho họ loạn tâm thôi, họ sẽ không thể chuyên chú. Điều này không tốt.

Cho nên việc trợ niệm cho người vãng sinh đó là do tổ trợ niệm nhỏ chuyên trách, chúng ta gọi là ban trợ niệm nhỏ, họ sẽ đến phụ trách, lo lắng. Đó gọi là sự quan tâm khi lâm chung. Họ sẽ đến lo việc này, sự việc đúng là như vậy.

▪ *Không cần người trợ niệm có nên không?*

Câu hỏi 32: Khi chết không mong được người khác trợ niệm vì không thích người ta ra vào nhà, không thích mình sau khi chết bị người ta xúc chạm, thử thăm dò đầu, chân để xem sau khi chết đi về đâu, cho nên muốn riêng một mình vãng sinh tại nhà. Xin hỏi suy nghĩ như vậy có đúng không?

Nếu nắm vững được thì suy nghĩ như vậy là chính xác, còn nắm không vững là không chính xác. Phải nắm vững thì mới được.

Nếu không nắm vững mà có một vài sự lo lắng thì nên để cho một ít người, ví dụ 2, 3 người cũng được,

chứ không nên mời đến đầy nhà, vậy là quá nhiều, chỉ nên 2, 3 người luân phiên để họ đủ duy trì suốt 24 giờ. Người quan tâm bạn, giúp đỡ bạn, trợ niệm bạn không bị gián đoạn, làm như vậy là lý tưởng nhất.

3. Pháp khí, tam bảo

- *Khánh*

Câu 1: Khi trợ niệm cho người lâm chung có cần phải gõ mõ không?

Chỉ gõ khánh chứ không gõ mõ, 4 người thành 1 băng, quây quanh giường của người bệnh để họ nghe, nếu tinh thần của họ còn minh mẫn thì hãy cùng niệm theo, còn như tinh thần không khỏe thì nghe theo, suốt 24 giờ không gián đoạn.

- *Tôn ảnh (tượng) Phật, thấp hương, cúng nước*

Câu 2: Khi trợ niệm cho người sắp chết, nhất định phải treo tôn ảnh (hoặc tượng Phật), thấp hương, cúng nước không?

Có được hoàn cảnh này thì rất tốt, tốt nhất là khi lâm chung hãy để cho họ nghe được tiếng niệm Phật, nhìn thấy tượng Phật họ sẽ có ấn tượng, sẽ có sự trợ giúp rất lớn đối với họ⁴.

⁴ Xt: "...Hàn Quán trưởng mang bệnh nằm bệnh viện, chúng tôi biết yêu ma quỷ quái trong bệnh viện rất nhiều, có ngày nào trong bệnh viện chẳng có người chết? Mỗi ngày đều có. Rất nhiều bác sĩ, y tá chẳng tin Phật nhưng lại tin có quỷ; tại sao vậy? Họ đều đã thấy, thiệt là đã nhìn thấy, không giả

Khi trợ niệm phải để tượng Phật như thế nào?

Khi người ta đang bị bệnh nặng, tượng Phật phải được treo dưới chân giường của họ. Họ nằm trên gối, vừa mở mắt ra thì sẽ thấy tượng Phật ngay chứ không phải treo tượng Phật ở trên đầu giường của họ. Treo trên phần đầu giường thì khi mở mắt ra họ sẽ không nhìn thấy. Bạn phải hiểu điều này. Nếu treo được 3 bức tượng thì rất tốt. Tại sao? Vì nếu họ ngó 2 bên thì đều có thể nhìn thấy. Nhất định phải chú ý đến việc họ vừa mở mắt ra, có xoay đầu thế nào họ cũng có thể nhìn thấy tượng Phật. Nghe được tiếng niệm Phật, nhắc nhở họ chánh niệm, không được làm cho họ khởi tâm luyến ái, không được để họ khởi phiền não. Việc này quan trọng hơn so với bất cứ thứ gì khác.

- *Vải vãng sanh hay mền Quang Minh có cần?*

Câu 3: Khi trợ niệm người chết có cần phải đắp tấm vải

chút nào! Có lúc cũng nhìn thấy Quý Vô Thường - Bạch Vô Thường và Hắc Vô Thường xuất hiện ở cửa phòng người bệnh nào thì người này chỉ sống thêm được nhiều lắm là ba ngày. Họ thường thấy những cảnh tượng này. Lúc Hàn quán trưởng nằm bệnh viện, chúng tôi lo lắng nhất là chuyện này nên khi bệnh tình của bà chuyển nặng, những người xuất gia chúng tôi đều đến phòng thủ. Ở Đài Loan lúc bấy giờ rất nóng, tôi dặn các vị xuất gia khi trợ niệm trong bệnh viện luôn luôn phải **đắp y**. Trên đầu giường bệnh chúng tôi có **đặt tượng đức Phật A Di Đà và kinh điển Đại Thừa, đầy đủ Tam Bảo!** Mục đích là để ngăn chặn không cho những oan gia chủ nợ đến gần. Chúng tôi làm việc này rất chu đáo, bảo vệ vô cùng cẩn mật, từ lúc sanh bệnh đến lúc mất, bà chẳng nói là đã nhìn thấy một ai hết, được vậy nên chúng tôi rất an tâm..." (Pháp sư Tịnh Không) -Trích "Uống nước nhớ nguồn – Bàn về ân đức" – Mục "Tướng lành Hàn Quán trưởng Vãng sanh"- Chuyển ngữ: Nhóm Diệu Âm Cư sĩ – tháng 9/2004

vãng sinh hay là dùng mền Quang Minh không?

Đắp tấm vãng sinh hay dùng mền Quang Minh đều không quan trọng. Điều thực sự quan trọng đó là sức công phu, tu trì của mình, tuyệt đối không phải nhờ đắp tấm vãng sinh hay mền Quang Minh mà được vãng sinh, còn không đắp nó thì không được vãng sinh.

Nếu đắp nó mà được vãng sinh thì cần gì phải tu hành. Chúng ta làm nhiều tấm vãng sinh là được rồi, mỗi người chúng ta đều được vãng sinh rồi, cho nên tấm vãng sinh và mền Quang Minh chỉ là thứ yếu chứ không phải là thứ trọng. Điều trọng yếu đó là phải tu học đúng y như lý, như pháp.

Lý luận và phương pháp niệm Phật vãng sinh đều nằm ở trong Kinh Vô Lượng Thọ, cho nên các vị phải đọc, tụng kinh Vô Lượng Thọ cho kỹ lưỡng thì các vị sẽ hiểu thôi.

Có thể đốt tấm vãng sanh được không?

Câu 4: Xin hỏi có thể đốt tấm vãng sinh được không?

Về việc này tôi không biết, xin đi hỏi người làm ra tấm chần đó coi có thiêu được không? Trong kinh Kim Cang có nói: Phàm những gì có tướng đều là hư vọng, bạn đốt nó cũng tốt mà không đốt nó cũng tốt.

4. Nghi lễ trước trợ niệm thế nào?

- *Trong quá trình trợ niệm có cần «Sái Tịnh»?*

Câu hỏi 33: Trong quá trình trợ niệm, có cần phải “sái tịnh”⁵ không? Hoặc thứ nhất là trước khi tắt thở hay sau khi tắt thở?

1- Khi đến đạo tràng trợ niệm thì cần

Sái tịnh là việc nên làm khi bạn đến đạo tràng trợ niệm đó thì phải nên sái, càng đơn giản càng tốt, không nên phức tạp, làm vậy là có sự tôn kính đạo tràng, có sự cung kính đối với chúng sanh vô hình ở cõi này. Giúp cho người đó được vãng sinh là cũng mong rằng những

⁵ Sái tịnh là một nghi thức của Phật giáo, nhằm mục đích làm cho một nơi nào đó được thanh tịnh, giúp cho chúng sinh và oan hồn nơi đó được thanh tịnh, hộ trì Phật pháp. Phật pháp có lợi ích rộng lớn, trên đến thiên đường, dưới đến địa ngục. Chúng ta “sái tịnh” bằng chú Đại Bi, nước Đại bi có thể độ thoát cho oan hồn, khiến cho họ được có nơi an thân lập mệnh, và nơi sái tịnh biến thành đạo tràng Phật pháp thanh tịnh. Đạo tràng thanh tịnh mới có thể tu đạo, không thanh tịnh thì làm sao tu. Nơi nào có đạo tràng Phật pháp thanh tịnh thì nơi đó thân tâm con người thanh tịnh, không còn phiền não.

Sái tịnh, cũng gọi là sái thủy, có nghĩa là rưới nước thơm để cho mọi vật được trong sạch. Trong Mật giáo, trước khi tu các bí pháp cần phải sái tịnh đạo tràng và những cúng phẩm. Nước thơm sau khi đã được gia trì ấn chú, đem rảy quanh đạo tràng và trên các vật phẩm dâng cúng khiến cho tất cả đều được thanh tịnh.

Ngày nay, sái tịnh là nghi thức phổ biến trước khi cử hành pháp hội, bái sám, an vị... Vị chủ lễ tay phải cầm nhành liễu, tay trái bưng chén nước cam-lồ, sau khi trì niệm thần chú xong liền rảy nước thơm khắp đạo tràng.

Theo *Đại Nhật kinh sớ* (quyển 4), việc dùng nước thơm rảy khắp đạo tràng để trừ sạch dơ uế biểu tượng cho Như Lai dùng hương giới đức hòa hợp với nước từ bi thanh tịnh, rảy vào tâm địa chúng sanh trong pháp giới khiến cho tất cả hý luận, phiền não được trừ sạch.

oán thân trái chủ của họ chịu hóa giải oán kết, cùng chung đến giúp họ.

2- Lâm chung chỉ niệm Phật mọi nghi thức khác đều không cần

Câu hỏi 34: Trong quá trình trợ niệm có cần sai tịnh không? Và lúc nào mới thích đáng. Nếu người bệnh đã tắt thở có cần sai tịnh nữa không?

Khi con người vào lâm chung tất cả các nghi thức đều không quan trọng, tâm tịnh thì cõi Phật tịnh, đâu phải chỉ rưới mấy giọt nước là Tịnh Độ đâu, đó chỉ là cách thể hiện, phải hiểu là như vậy. Có rưới nhiều nước đi nữa mà tâm không tịnh thì cũng vậy thôi. Bạn phải hiểu cái lý này.

Khi lâm chung tất cả các nghi thức đều không cần thiết chỉ có một câu niệm Phật đưa tiền vãng sanh, cũng không có bất cứ khai thị gì và cũng không cần tụng bất cứ kinh chú gì, chỉ có một câu niệm Phật xuyên suốt là được rồi. Trong quyển “*Sức chung tân lương*” và “*Sức chung tu tri*” giảng rất là rõ.

- *Mời đại đức Mật tông rải cát kim cang có nên?*

Câu hỏi 35: Khi trợ niệm cho người, có người thỉnh một vị đại đức Mật Tông đến trước người đó rải cát Kim Cang, đệ tử đành phải rời khỏi đó, xin hỏi làm như vậy có đúng pháp không? Cát Kim Cang có thực sự siêu độ người chết thoát khỏi 6 đường không?

Cát Kim Cang giống như là nước Đại Bi, người thật sự có đạo hạnh, thật sự có tu hành thì sự gia trì của họ mới có tác dụng, còn nếu như không phải thực sự công lực của họ thì về mặt này hiệu quả của họ không lớn.

Nếu như người niệm chỉ có miệng mà vô tâm thì không có chút tác dụng nào. Cho nên bạn phải biết điều này đúng hay là lời của chư Tổ Trung Quốc chúng ta đây là đúng. Làm mà không được thì phải quay lại coi nơi mình, không nên nhờ vào sức bên ngoài, sức bên ngoài phần nhiều đều không thể nương cậy. Tốt nhất là nên dựa vào chính sức của mình. Bản thân có tín tâm kiên cố.

Giống như chứng bệnh ung thư của một người ở Sơn Đông. Đây là việc rất nghiêm trọng, nhờ có tín tâm của ông ấy mà tiêu chứng bệnh ung thư. Việc này thực ra không phải dễ. Hiện giờ ông ấy còn để lại 2 tấm ảnh để làm kỷ niệm, thường đưa cho người ta xem. Một tấm chụp ở bệnh viện, là tấm mà ông ta dùng ý chí để tự điều trị. Tấm thứ 2 thì không có. Cho nên phải tin vào mình. Tin vào người khác là sai rồi.

Nếu ông ấy tin vào tài mỗ của bác sĩ thì không thể nào bảo đảm tính mạng của mình, cho nên ông ấy tự dùng ý niệm của mình để chuyển đổi. Cái này chúng ta có thể dùng pháp sám hối. Sám hối phát nguyện có thể chuyển đổi.

CHƯƠNG IV

PHƯƠNG PHÁP NIỆM PHẬT TRỢ NIỆM

1. Niệm Phật trợ niệm bằng 4 chữ có được không?

Lâm chung chỉ niệm 4 chữ hồng danh

Khi trợ niệm bốn chữ là cách niệm chuẩn. Khi người ta đang lâm bệnh nặng, phải biết là càng đơn giản thì càng tốt, sáu chữ là quá nhiều, bốn chữ là tốt. Trong “*Trúc song tùy bút*” của Đại sư Liên Trì, có một đoạn nói, có người hỏi ngài rằng:

- Ngài dạy người khác niệm Phật như thế nào?

Đại sư Liên Trì trả lời:

- Tôi dạy người ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

Có một người khác hỏi:

- Bản thân Ngài niệm như thế nào?

Ngài trả lời là:

- Tôi niệm A Di Đà Phật.

- Tại sao dạy người khác hồng danh sáu chữ còn mình chỉ niệm bốn chữ.

Ngài liền nói:

- Cả cuộc đời này tôi không muốn tạo ra sáu đường

luân hồi, **quyết tâm cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ**, nên chỉ niệm bốn chữ mà trong Phật thuyết A Di Đà Kinh đó là chấp trì danh hiệu, danh hiệu chỉ có bốn chữ; **tuân giữ những lời dạy của đức Như Lai**.

- Nhưng tại sao lại khuyên người khác niệm sáu chữ?

- Vì họ chưa chắc đã phát tâm cầu vãng sanh cho nên thêm vào chữ Nam Mô, Nam Mô có nghĩa là gì? Nghĩa là cung kính là quy y, là kết duyên với đức Phật A Di Đà, chứ chưa chắc chắn thật sự muốn vãng sinh, thì Nam Mô là lời khách sáo không cần thiết. Làm được thì không cần khách sáo, còn giả thì khách sáo một chút cũng tốt, cung kính một chút cũng tốt.

Bạn hiểu được lý này thì bạn mới biết rõ khi lâm chung trợ niệm giúp người chỉ có bốn chữ, không được niệm sáu chữ. Đây là thời khắc quan trọng, bất cứ sự khách sáo nào cũng đều không cần, không cần bất cứ một sự khách sáo nào, một câu Phật hiệu từ đầu cho tới cuối tự lợi, tự tha.

2. Lâm chung nên chọn cách niệm nào?

Câu hỏi 36: Bình thường niệm Phật chọn cách 5 câu đổi giọng mà Lão pháp sư đã dạy, mỗi khi lâm chung hơi thở yếu, trợ niệm phải liên tục, chọn cách này hay chọn cách có tiết tấu hơi chậm?

Việc này tốt nhất là nên hỏi lại cha mẹ bạn thích thể nào để chiều.

Nếu họ là người chấp trước thì bạn nên tùy thuận họ. Nếu họ trả lời được thì không có vấn đề gì, còn nếu họ kiên quyết hay là bảo cứ dùng cách của tôi tốt hơn, tôi đã niệm quen rồi thì phải tùy thuận họ.

3. Trợ niệm bằng niệm thầm có được không?

- *Niệm lớn tiếng tốt hơn niệm thầm*

Câu hỏi 37: Khi trợ niệm, có người thích niệm thầm, niệm như vậy người chết có được lợi ích thật sự hay không?

- Khi niệm thầm thì có quỷ thần biết;

- Khi niệm ra tiếng thì không những độ người chết mà còn có thể độ những chúng sanh nào nghe được, nghe được âm thanh, ngay cả những loài: bò, bay, máy, cựa xung quanh cũng được lợi ích, đây là chuyện tốt.

Cho nên niệm ra tiếng tốt hơn niệm thầm cái lý chính là ở chỗ này.

- *Nếu ảnh hưởng người xung quanh có thể nhỏ tiếng hơn*

Nhưng mà xã hội hiện nay, dân số quá nhiều, trong thành phố nhà ở thường là nhà trọ, nếu chúng ta niệm lớn tiếng sẽ làm ồn nhà bên cạnh, cho nên ở các nước khác họ không cho phép làm ồn nhà bên cạnh. Nếu bạn làm âm ỉ thì họ sẽ báo cảnh sát, cảnh sát sẽ đến nhắc nhở bạn, cho nên nó sẽ có ảnh hưởng tới chúng ta khi trợ niệm. Trong hoàn cảnh này khi trợ niệm có thể nhỏ tiếng một chút hay là niệm có tiếng mà tiếng nhỏ, lấy nguyên

tắc không được làm ồn nhà bên cạnh.

Niệm nhỏ tiếng, (trì kim cang) là miệng động mà không có tiếng.

Cho nên việc này phải xem xét hoàn cảnh lúc đó. Nói tóm lại tốt nhất là niệm ra tiếng;

Thế thì hiện tại cũng có rất nhiều người chết ở bệnh viện thì sao? Khi niệm Phật ở bệnh viện bạn phải giữ cho âm điệu thấp, đừng nên làm ồn ở phòng bên cạnh. Đây là điều chúng ta phải suy xét.

4. Trợ niệm có thể đi nhiều Phật được không?

Câu hỏi 38: Thưa thầy, mình có thể dùng cách đi vòng quanh Phật để trợ niệm không?

Có thể, cách này rất tốt.

5. Trợ niệm trước khi chết và sau chết thế nào?

Câu hỏi 39: Sau khi đau chết mình phải trợ niệm như thế nào? Trước khi qua đời, mình đọc chú Đại bi hay kinh Địa Tạng có được không?

- *Lúc lâm chung nguy kịch - chỉ một câu Phật hiệu*

Nếu như họ là người tu Tịnh Độ thì lúc này không nên tụng kinh, không nên tụng kinh gì cả, chỉ cần niệm A Di Đà Phật. Khi con người đang lâm bệnh, đặc biệt là lúc bệnh nguy kịch, không được xen tạp bất cứ kinh, chú nào, không cần kinh gì khác, chú vãng sinh cũng không cần, chỉ có một câu niệm Phật rất là hiệu quả. Khi vừa

qua đời, họ cần phải nghĩ đến một câu niệm Phật. Nếu mình niệm Phật, người thật sự muốn cầu sanh Tịnh Độ nhất định sẽ được vãng sinh, cho nên công đức này không thể nói hết. Khi lâm chung không cần thêm vào những lời chú này, không cần thêm vào cái gì cả.

- *Nếu đã tắt thở - thì trợ niệm thêm từ 8-14 tiếng*

Nếu đã qua đời rồi vậy thì chúng ta phải chiếu qua phương pháp “*Sức chung tu trì*”, niệm Phật cho họ từ 8 giờ đến 12 giờ. Khi Hàn Quán Trưởng qua đời chúng ta đã niệm cho bà ấy 14 giờ.

- *Sau đó có thể tụng kinh hồi hướng cho họ*

Khi đã tiễn họ vãng sinh rồi, nếu có thời gian tụng thêm kinh hồi hướng cho họ là được rồi.

Trong khoảng thời gian này nhất định không được xen tạp thứ gì khác.

6. Trợ niệm lâm chung có cần quán tưởng?

Câu hỏi 40: Khi lâm chung, niệm Phật có cần phải quán tưởng không?

Không cần phải quán tưởng, quyết tâm chuyên niệm thì tự nhiên có cảm ứng.

Lúc bình thường không có quán tưởng mà lúc này đây lại thêm vào quán tưởng thì trái lại sẽ không tốt.

Nhất định phải làm giống những gì mà thường ngày mình đã học, nếu tâm bạn vốn đang định mà khi lâm

chung lại thêm vào những các thứ này thì sẽ làm cho tâm bạn nhiều loạn.

7. Trợ niệm, hỏa táng thấy thắng cảnh khác có nên tin?

Câu hỏi 41: Trong lúc trợ niệm cho người sắp mất hay là hỏa táng, quán tưởng đến đức Phật A Di Đà tiếp dẫn vãng sinh và tưới hoa sen, xin hỏi người chết có được vãng sinh hay không?

- *Vãng sinh hay không còn do bản thân người chết*

Việc trợ niệm là tăng thượng duyên cho người mất, nó có hiệu quả hay không còn phải coi lại việc họ có đi được hay không?

Nếu như họ rất vui vẻ nghe theo sự dẫn dắt của bạn thì họ sẽ được vãng sinh. Còn nếu như khi lâm chung mà còn lưu luyến thế gian, còn lưu luyến tình thân họ đi không được rồi.

Về phần người trợ niệm chúng ta thành tâm thành ý làm tròn việc mình thì là chính xác rồi. Cho nên nhất định phải có sự hợp tác 2 bên: Tôi có ý giúp bạn, nếu bạn chịu tiếp nhận thì mới có hiệu quả.

Câu hỏi 42: Khi trợ niệm hoặc là hỏa táng chúng ta quán tưởng rất rõ ràng, quán tưởng nơi đến của người mất, kết quả của sự quán tưởng như vậy có đáng tin cậy hay không?

- *Xem sự quán tưởng có phù hợp với sự tu hành của họ không*

Sự quán tưởng nơi sức tu tập của bản thân một người còn tính đến yếu tố của người vãng sinh, xem tình trạng tu hành của bản thân họ, nếu cảm thấy tương ứng thì đó là thật, còn nếu như không tương ứng thì không phải là thật.

Ví như nói về một người không tin Phật Pháp, cũng không niệm Phật, tà tri, tà kiến. Còn bạn là một người tu hành rất tốt, vậy khi họ sắp mất, bạn quán tưởng họ có được ngồi trên hoa sen vãng sinh sang thế giới Cực Lạc hay không?

Nếu như mà được thì chư Phật, Bồ Tát đại từ đại bi thì chúng ta ai nấy cũng đều không cần phải niệm Phật, không cần phải tin Phật, đến lúc đó chư Phật, Bồ Tát sẽ quán tưởng cho chúng ta thì chúng ta sẽ được thành tựu.

Cho nên việc này nói về lý thì không thông, vậy thì có thể nói, việc quán tưởng đối với bản thân bạn thì có lợi ích, vì nó là một điểm thật có thể giúp cho bạn tăng trưởng thiện căn, nhưng đối với người chết thì không chắc chắn có kết quả thật sự.

Nếu như người chết thật sự có tu tập thì họ niệm Phật vãng sinh, rồi bạn quán tưởng thêm, bạn nhìn thấy, đó không phải do bạn quán tưởng mà được mà do bạn nhìn được cảnh giới của họ, khi tâm của bạn thanh tịnh thì bạn có thể nhìn thấy được.

8. Về vấn đề Tam thời hệ niệm lúc lâm chung

- «*Tam thời hệ niệm*» hay niệm Phật sau mất tốt hơn?

Câu hỏi 43: Sau khi người chết tắt thở rồi mình tiến hành “Tam thời hệ niệm” cho họ thích hợp hay niệm A Di Đà Phật thích hợp ?

1- Lâm chung niệm Phật tốt hơn Tam thời hệ niệm

Đều được cả, người chết khi đã tắt thở rồi, niệm Phật là điều quan trọng, niệm Phật tốt hơn “Tam thời hệ niệm”, vì lúc này phải tập trung toàn bộ tinh thần nhắc nhở họ niệm câu niệm Phật này thì nhất định sẽ được vãng sinh.

2- Tam thời hệ niệm làm vào thất đầu đến thất thứ 3

- Phật sự “Tam thời hệ niệm” có được thực hiện sau ngày thứ 7, từ thất đầu cho đến thất thứ ba, lúc này làm là tốt nhất ;

- Còn trong bảy ngày đầu tốt nhất là ngày nào cũng nên niệm Phật, các kinh A Di Đà cũng không cần tụng.

- *Tam thời hệ niệm có thay thế được trợ niệm không?*

Câu hỏi 44: Có thể dùng “Tam thời hệ niệm” thay trợ niệm?

1- Lâm chung chỉ duy nhất một câu Phật hiệu

Trong tác phẩm Văn Sao của Đại sư Ấn Quang có nói: “Tam thời hệ niệm” là của quốc sư Trung Phong. Đại khái là có người hỏi Đại sư là có thể dùng nó để trợ niệm hay không? Tổ không tán thành và tôi cũng vậy. Việc trợ niệm khi sắp chết rất là quan trọng, chỉ một câu

niệm Phật thôi.

Đã nhiều năm qua để tiền người vãng sinh chúng tôi đã dựa vào “Sức chung tu tri” tất cả đều y chiếu theo pháp này mà làm, chúng tôi dựa vào quyển sách này để tiền biệt.

Trong phần tiền biệt, ngay cả kinh cũng không tụng nữa, cũng không được khai thị, chỉ được niệm một câu A Di Đà Phật đến cuối mà thôi.

2- «Tam thời hệ niệm» làm tuần thất thứ nhất

“Tam thời hệ niệm” mấy năm gần đây chúng tôi đã đề xướng và thu được kết quả rất tốt. Khi nào chúng ta mới thực hiện nó. Phần nhiều là ở Phật thất, Phật thất là tự lợi.

Sau khi mất 7 ngày chúng ta tổ chức một buổi “Tam thời hệ niệm” để siêu độ cho bài vị đã được mang đến trong khi tu Phật thất, nếu như có bạn đồng tu, hoặc người thân có cần siêu độ.

Còn ngay trong Phật thất chúng ta không làm bất cứ Phật sự gì, chỉ có thể ngày nào cũng niệm Phật hồi hướng cho họ. Nên sau khi viên mãn Phật thất, làm “Tam thời hệ niệm” thì âm dương lưỡng lợi, nó mới hoàn toàn thích hợp với Tịnh Tông, trong đó tụng kinh A Di Đà, chú vãng sinh hoặc khai thị gì cũng được, đều rất tốt.

Ở đây là thuộc về cách làm của một pháp hội như

vậy, chứ không phải việc trợ niệm thông thường. Việc này các bạn đồng tu phải biết.

Người tu Tịnh Độ, mỗi niệm phải tương ứng với bốn tông của chúng ta. Chúng tôi thấy rất nhiều nghi thức của việc siêu độ rất là tương ứng với Tịnh Độ và thích hợp nhất là nghi thức này. Chúng ta phải chọn lấy cách này. Nhiều năm trở lại đây quả thật là đã có kết quả rất tốt, các vị phải biết điều này.

Câu hỏi 45: Có một vài huynh đệ đồng tu, hoặc động vật chết bất đắc kỳ tử. Sau khi trợ niệm 10 giờ, cơ thể vẫn cứng ngắc. Sau đó tiếp theo làm “Tam thời hệ niệm”. Khi kết thúc pháp hội, toàn thân mềm mại, đó là do kết quả của sự trợ niệm cộng thêm hệ niệm, hay là sức của hệ niệm lớn hơn trợ niệm?

Có sự giống nhau, ví dụ như chúng ta ăn cơm, chén cơm đầu là trợ niệm, ăn không no, tiếp theo ăn chén thứ hai thì thấy no. Chén thứ hai là hệ niệm. Bạn thử nói công đức của hệ niệm lớn hơn công đức của trợ niệm hay công đức của trợ niệm lớn hơn công đức của hệ niệm. Tất cả đều không phải vậy, đều bình đẳng, cho nên vấn đề này chúng ta không được nghi ngờ.

9. Vấn đề tụng kinh lúc lâm chung

- *Trợ niệm lâm chung có cần tụng kinh Địa tạng?*

Câu hỏi 46: Trợ niệm cho người sắp mất có phải là tụng kinh Địa Tạng không? Phải niệm Phật như thế nào?

Không cần! Chỉ cần 4 chữ hồng danh A DI ĐÀ PHẬT

Không cần, bạn phải hiểu rằng trong khoảng sát na mà con người sắp chết thì đó là thời khắc quan trọng nhất, không cần tụng kinh gì cả, cứ thẳng lối, họ đâu có sức tu tập để nghe kinh đâu, một câu niệm Phật mà lại niệm Phật bằng 4 chữ A Di Đà Phật không cần phải niệm Nam Mô, đến lúc này càng đơn giản thì sức càng mạnh, càng có thọ dụng.

▪ *Khi nào tụng Kinh Địa Tạng, A DI ĐÀ? Sau chết 7 ngày*

Bạn muốn tụng kinh Địa Tạng phải đợi sau khi họ mất 7 ngày rồi. Trợ niệm vãng sinh, nghĩa là người đó tắt thở rồi, sau khi tắt thở, tốt nhất là nên niệm Phật tiếp cho họ 12 giờ nữa, chí ít cũng niệm thêm 8 giờ, thần thức của họ mới rời khỏi xác. Trong khoảng thời gian này chỉ nên một câu niệm Phật;

Nếu bạn muốn tụng kinh Địa Tạng, kinh A Di Đà cho họ thì tốt nhất nên đợi sau bảy ngày.

- Nếu thực sự như họ vãng sinh rồi, bạn có tụng Kinh Địa Tạng cho họ cũng là để tăng phước cho họ, tăng cao phẩm vị cho họ;

- Còn nếu như họ chưa vãng sinh thì lúc này tụng Kinh Địa Tạng có thể giúp họ tiêu trừ đau khổ.

▪ *Lâm chung ghét tiếng niệm Phật phải làm sao?*

Câu hỏi 47: Trong quyển sách “Làm thế nào để niệm Phật vãng sinh thành Phật bất thoái” có đề cập đến một

người niệm Phật bị bệnh sắp chết lại rất ghét tiếng niệm Phật. Đoàn trợ niệm phải chuyển sang tụng kinh Địa Tạng, sám hối cho họ, sau đó thì người bệnh này lại thích nghe tiếng niệm Phật. Xin hỏi nếu có tình trạng trên xuất hiện, chúng ta có thể tụng kinh khác như là: Tâm Kinh, Kinh Phổ Môn ..v.v.. hoặc chỉ là tụng kinh Địa Tạng mới có hiệu quả. Tại sao như vậy?

1- Chán ghét Phật hiệu là nghiệp chướng hiện tiền

Tuy là Đức Thế Tôn có dạy: Pháp môn bình đẳng không có cao thấp nhưng căn tánh của chúng sanh không giống nhau, nhất là từ vô thủy kiếp đến nay, nghiệp chướng, tập khí có sự khác biệt rất lớn, vậy nếu gặp phải những trường hợp này, chúng ta thấy rất rõ đó là nghiệp chướng hiện ra.

2- Chính là oán thân trái chủ gây chướng ngại

Đó cũng chính là điều mà thông thường chúng ta nói: Oán thân trái chủ của họ đến gây chướng ngại khiến cho bạn khi nghe tiếng niệm Phật thì sanh tâm phiền ghét.

▪ *Kinh Địa Tạng giải oán thù rất hiệu quả*

Vậy thì việc giải oán, thích kết, thông thường mà nói Kinh Địa Tạng quả thực rất có hiệu quả. Tại sao vậy? Vì hợp cơ.

1- Thay Kinh Địa Tạng bằng phẩm Phổ Môn có được?

Phẩm Phổ Môn cũng tốt.

Nhưng chúng ta phải biết Đức Thế Tôn sau khi nhập diệt, muốn cho Phật pháp được trụ ở thế gian, việc đại sự này Đức Thế Tôn quả thực đã ủy thác cho Ngài Địa Tạng Bồ Tát. Hay nói cách khác, lúc Đức Phật không còn ở đời, Ngài Địa Tạng Bồ Tát thay mặt Đức Phật. Cho nên thân phận của Ngài không giống như các vị Bồ Tát khác.

Chúng ta đã thấy trong kinh Địa Tạng Bồ Tát Nguyên. Trong phần tựa, chúng ta thấy sự thù thắng, trang nghiêm của kinh không thể nói hết. Các vị thử nghĩ xem Đức Thích Ca Mâu Ni trọn đời thuyết pháp độ sanh, có pháp hội nào mà thính chúng đều là chư Phật Như Lai không? Không có! Kinh Hoa Nghiêm cũng không có thù thắng như vậy. Chỉ riêng khi nói kinh Địa Tạng thì mười phương chư Phật Như Lai đều đến làm thính chúng. Bạn mới hiểu sự trang nghiêm này rất là hiếm có. Vậy thì công hiệu kinh điển này đương nhiên cũng phải là rất hiếm có, nên thông thường tụng kinh Địa Tạng thì hiệu quả đạt được thật khó nói hết. Việc này rất có lý.

Còn nếu tụng các kinh khác mà có hiệu quả thì đó là do có duyên với họ. Trong phẩm Phổ Môn, Đức Quán Thế Âm Bồ Tát cũng có nhân duyên đặc biệt đối với thế gian của chúng ta đây, do đó nếu không tụng Kinh Địa Tạng mà tụng Kinh Phổ Môn tôi tin là cũng như nhau.

2- Tụng Kinh Đại Tạng có vãng sanh?

Câu hỏi 48: Mình vì người bệnh mà giới thiệu tụng Kinh Địa Tạng, nếu như bệnh tình càng nặng hơn có thể là

người nhà sẽ cho là Phật pháp không linh, như vậy có phải tạo cho họ phỉ báng Phật pháp không?

Thật vậy! Việc này chúng ta cũng phải nên biết:

- Khi con người ta mang bệnh, tụng kinh Địa Tạng là giúp họ tiêu nghiệp chướng;

- Nhưng mà tụng Kinh Địa Tạng đem công đức hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ, là đúng như pháp.

Bạn cần hiểu cái lý này, đây là trong kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ, trong phẩm “*Ba bậc vãng sinh*” này có nói đến. Trong phẩm kinh này có bốn đoạn lớn, ba đoạn trước là bậc thượng vãng sinh, bậc trung vãng sinh và bậc hạ vãng sinh, đoạn sau cùng hết đó chính là nói: Đọc, tụng tất cả các kinh điển Đại Thừa, bất luận là bạn có tu Tịnh Độ hay không, khi sắp qua đời, đem công đức mà bạn đọc, tụng Đại Thừa, hồi hướng cầu sanh Tịnh Độ. Nếu như cái tâm này chân thành, khẩn thiết thì Phật sẽ đến tiếp dẫn.

Cho nên pháp môn Tịnh Độ này rất là rộng lớn, không phải hạn cuộc ở việc tin hay không? Chỉ cần khi sắp chết mà có niềm tin vào nó thì sẽ được vãng sinh, còn khi sắp chết mà không tin thì hết cách.

10. Trợ niệm có nên thêm cả Xướng, tán, tụng kinh.....?

Câu hỏi 49: Phụ trách đưa vãng sinh, trợ niệm đã 3 năm, tất cả đều thực hiện theo nghi thức của Tổ. Hiện tại có người đề xuất, chỉ cần niệm một câu A Di Đà Phật đưa vãng

sinh. Thực sự chúng con làm là: Xướng bài tán Liên Trì, tụng kinh A Di Đà, thứ ba là tụng Tâm kinh, thứ tư là tụng chú Vãng Sinh, kệ tán Phật, niệm Phật mỗi ngày, niệm Phật hơn 20 tiếng đồng hồ, rồi sau đó mới hồi hướng Tam Bảo, xin hỏi làm như thế có được không?

Làm như vậy e hơi nhiều đấy!

Bạn phải biết là khi con người ta sắp chết thì đó là việc lớn nhất của một đời người. Các vị Cổ Đức thường dạy chúng ta “*tụng kinh không bằng tụng chú, tụng chú không bằng niệm Phật*”.

- *Nắm chặt một câu Phật hiệu, các thứ khác không cần*

Câu này có nghĩa là thế nào? Trong tình trạng khẩn thiết nhất, chỉ cần nắm chặt lấy câu niệm Phật, tất cả những thứ khác đều không cần. Bạn phải hiểu là một câu niệm Phật này là tất cả các kinh điển Đại Thừa mà Đức Thích Ca Mâu Ni Phật nói suốt 49 năm mà ngày nay chúng ta gọi là Đại Tạng Kinh, tất cả đều nằm trong danh hiệu Phật đây. Danh hiệu Phật đây là Pháp môn đại tổng trì, là cương lĩnh chung của Phật pháp, không có thiếu một pháp nào.

Thầy của tôi (cư sĩ Lý Bình Nam) vãng sinh, sau khi vãng sinh rồi, trong suốt 49 ngày chỉ có một câu niệm A Di Đà Phật, suốt 49 ngày không gián đoạn. Việc này ở Đài Loan rất là hiếm có, thật là «vô tiền khoáng

hậu»⁶. Đến giờ vẫn không có trường hợp như vậy.

Ở thư viện Hoa Tạng Đài Bắc của chúng ta đây, Hàn Quán Trưởng vãng sinh cũng một câu niệm Phật suốt ngày đêm không gián đoạn, cũng niệm suốt 49 ngày. Những việc này đều là nhân duyên hiếm có, có thể đưa ra để các vị tham khảo. Đừng nên làm chi cho phức tạp như vậy. Trong suốt 49 ngày tốt nhất chỉ nên niệm một câu A Di Đà Phật, công đức vô lượng vô biên.

11. Vấn đề tụng kinh niệm Phật bằng máy để trợ niệm?

Câu hỏi 50: Tụng kinh, niệm Phật bằng máy, xin hỏi người chết có được lợi ích, thọ dụng gì không?

- *Người chết có được lợi lạc khi tụng niệm bằng máy?*

Việc này khó nói, tại sao? Vì nó chỉ có hình thức âm thanh chứ không có tinh thần. Cho nên tại sao khi tụng kinh phải chí thành thì tụng mới có cảm ứng, vì sự thực tâm đem tới cảm ứng.

Phương pháp này chỉ có thể là bất đắc dĩ, không có cách nào khác nên chỉ dùng tạm thời, còn thực ra làm như vậy không đúng pháp.

Khi dùng máy thu âm, tốt nhất là nên có thêm vài người cùng trợ niệm. Dùng máy thu âm để giúp chúng ta trợ niệm thì được, còn nếu như chỉ thuần túy dùng máy

⁶ Điều chưa từng xảy ra trong quá khứ và cũng rất khó xảy ra trong tương lai.

thu âm mà không có người thì e rằng sẽ không có hiệu quả.

- *Sống một mình dùng máy trợ niệm được không?*

Câu 19: Có một vị cư sĩ độc cư, niệm Phật cầu vãng sinh Tịnh Độ. Ngay khi người đó sắp vãng sinh, dùng máy niệm Phật hoặc đĩa CD để trợ niệm, xin hỏi làm như vậy có thể dẫn dắt họ vãng sinh Tịnh Độ không?

Có thể! Đây là cách rất hay. Nếu như không có mời được người đến trợ niệm thì dùng cách này là tốt, nhất thiết phải có tiếng niệm Phật, danh hiệu A Di Đà Phật đêm ngày không gián đoạn.

Khi con người sắp chết, điều quan trọng nhất là phải có người cảnh tỉnh họ, đừng để gián đoạn tiếng niệm Phật, đừng để bị vọng tưởng. Cho nên có được bạn đạo giúp họ trợ niệm thì rất tốt, còn không thì dùng máy niệm Phật cũng tốt thôi. Tuy nhiên, máy niệm Phật này đôi khi còn tốt hơn cả con người nữa vì con người còn có vọng niệm, con người đôi khi còn có khởi tâm vọng niệm, còn máy thì chỉ giúp người niệm Phật, nên không có khởi tâm vọng niệm.

- *Người bệnh hôn mê - giúp trợ niệm thêm bằng máy*

Câu 20: Người bệnh nhất tâm cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ, đang trong bệnh nặng, hôn mê, bất tỉnh, mình phải xử lý như thế nào để giúp người bệnh vãng sinh?

Lúc này đây tốt nhất là dùng máy niệm Phật để cho

họ nghe tiếng niệm Phật bằng tai nghe, nó vừa không quấy rầy người khác mà họ cũng có thể nghe tiếng niệm Phật.

Người nhà thì ngồi bên cạnh nhỏ tiếng giúp họ niệm Phật. Tiếng trợ niệm phải giống với âm điệu của máy niệm Phật, được như vậy thì họ rất có thọ dụng.

- *Bệnh yếu lâu ngày khó niệm Phật, phải làm sao?*

Câu 21: Chồng của con bị bại liệt suốt 19 năm, đã 2 lần được đưa vào bệnh viện cấp cứu. Trong lúc hôn mê đã thấy cảnh địa ngục, sau khi tỉnh dậy nói: Tôi phải sang thế giới Cực Lạc chứ không xuống địa ngục. Nhưng do cơ thể yếu ớt nên niệm Phật thoái chuyển. Xin Lão hòa thượng khai thị cho.

Ông ấy đã nhìn thấy địa ngục mà muốn sang thế giới Cực Lạc. Bạn nên giúp họ niệm Phật. Cơ thể yếu ớt không thể niệm Phật được cũng không sao. Miễn nghe tiếng niệm Phật là được rồi.

Dùng máy niệm Phật trợ niệm

Hiện tại máy niệm Phật là một công cụ trợ niệm rất tốt. Nếu bạn sợ quấy rầy người khác, có thể dùng tai nghe cho họ nghe. Họ rất dễ bị hôn trầm (ngủ gật), bạn hãy mở cho tiếng lớn hơn một chút, như vậy thì hôn trầm sẽ mất.

Nếu niệm được thì niệm theo máy niệm Phật, còn không niệm được thì thôi, đừng để tiếng niệm Phật bị

gián đoạn, được vậy thì mới có thể vãng sinh; có lòng tin, cái gọi là “*Không hoài nghi, không xen tạp, không khởi vọng tưởng, buông bỏ vạn duyên, nhất tâm chuyên niệm*” thì hiệu quả cũng như nhau.

12. Vấn đề hồi hướng cho người mất

- *Trợ niệm & hồi hướng từ xa có được không?*

Câu 22: Ở cách người chết rất xa, xin hỏi mình ở nhà niệm Phật hồi hướng có hiệu quả không?

Qua thực nghiệm kết tinh nước của Tiên sĩ Giang Bồn Thắng đã chứng minh được: Việc trợ niệm cho người bạn ở cách xa là được.

Ở ngay tại nhà mình, ngày nào mình cũng khởi niệm cung kính niệm Phật hồi hướng cho người bạn ở rất xa, chúng ta có được cái sức này. Tại sao? Vì sức niệm Phật siêu vượt cả không gian và thời gian, có xa hơn nữa cũng có thể đạt được, thật không thể nói hết.

Trong kinh Hoa Nghiêm, những việc như vậy Đức Phật có dạy rất rõ: Tất cả các Pháp đều do tâm tưởng sanh, tâm tưởng thì không có thời gian và không gian, không bị hạn chế bởi không gian và thời gian. Không có không gian tức là không có xa, gần. Không có thời gian nên không có sau, trước.

Chúng ta tụng kinh, niệm Phật tại đây hồi hướng cho họ tức khắc sẽ đạt được, cho nên chúng ta nên biết, sau khi người đó mất rồi, rốt cuộc họ có đi con đường

nào, chúng ta cũng không biết được. Nếu chúng ta thường nghĩ, nhớ đến họ, thường tụng kinh, niệm Phật hồi hướng cho họ, như vậy đối với họ có lợi ích gì không? Nhất định là có lợi ích. Lợi ích nhiều lắm đây! Chúng ta phải hiểu cái ý này và chúng ta phải thật sự làm việc này, biết chắc đó không phải là mê tín.

- *Có thể tham khảo thể thức Mật tông để trợ niệm không*

Câu hỏi 51: Đệ tử thường ngày y theo lời dạy của pháp sư tu học, nhưng khi trợ niệm cho người chết, có thể tham chiếu theo cách siêu độ trung âm thân Mật tông không?

Nếu có người chỉ dẫn thì có thể, còn không có người chỉ dẫn thì không cần.

Cứ dùng cách chỉ dẫn của Tịnh Độ Tông thì rất có hiệu quả, đồng thời cũng nêu lên một tấm gương tốt: Chuyên sâu 1 môn, trường kỳ huân tập, làm được pháp chân chánh đã nói, không xen tạp, không nghi ngờ.

- *Khi trợ niệm có nên hồi hướng chung hay không?*

Câu hỏi 52: Khi trợ niệm mình dùng cách hồi hướng khắp hay chỉ hồi hướng riêng cho người đã mất?

Chỉ hồi hướng riêng cho người đã mất

Khi trợ niệm vãng sinh nhất thiết phải dùng cách thức riêng cho người mất, không nên hồi hướng chung, hồi hướng chung là dùng cho pháp hội.

13. Làm thế nào để trợ niệm, khai thị cho động vật?

Chúng ta đã thật sự thông đạt Phật pháp rồi, vì vậy phải luôn thường nhớ lấy:

- Nếu gặp phải những loài động vật, chúng ta nên niệm Phật hồi hướng cho nó, chú nguyện cho nó, chuyện bình thường nhất tức là niệm A Di Đà Phật hồi hướng cho chúng.

- Nếu như biết niệm Tam Quy Y thì càng tốt. Cách niệm quy y cho chúng không giống như cách niệm quy y của chúng ta.

Quy y Phật: không đọa địa ngục.

Quy y Pháp: không đọa ngã quỷ.

Quy y Tăng: không đọa bàng sanh.

Bàng sanh tức là súc sanh, nghĩa là chúng ta quy y cho các chúng sanh không đọa vào 3 đường ác, sau đó đọc tiếp 3 câu này.

Khi gặp phải tất cả các loài động vật, chúng ta phải niệm Phật, hồi hướng cho chúng, niệm Tam Quy cho chúng.

CHƯƠNG V

KHAI THỊ LÂM CHUNG

1. Phương pháp khai thị?

Câu 1: Với những người bệnh sắp chết chúng ta phải khai thị như thế nào?

- *Phải hiểu người lâm chung trước đã*

Đầu tiên là chúng ta phải tôn trọng người lâm chung mà chúng ta quan tâm đây, nên hỏi thử người thân trong gia đình họ:

- Thường ngày họ nghĩ những gì?
- Họ muốn điều gì?
- Những thói quen trong đời sống thường ngày là gì?

- *Phải làm thật đúng pháp, không tự theo ý mình*

Ta phải hiểu hết những điều đó, để có thái độ thế nào nơi phòng bệnh của họ, mình phải nói những lời gì? Làm những gì? Và làm cho thật khéo léo, thật đúng pháp, để cho mọi người tôn kính.

Không được làm theo ý của mình, bạn thấy là vừa ý nhưng những bà con thân nhất bên cạnh cho là bạn ác ý. Đó có phải là làm ơn mắc oán hay sao? Thật không dễ đâu.

Nhất là đối với những đứa con của họ, có một vài người tin Phật, còn bản thân người bệnh không tin Phật, cả nhà đều không tin Phật. Trường hợp này khó độ nhất.

- *Khai thị rõ ràng, đơn giản, trúng vấn đề họ mong cầu*

Tùy theo phải dùng chân trí tuệ, phương tiện thiện xảo thật sự. Phải hiểu người này lúc sanh tiền thích cái gì? Mong muốn cái gì? Tùy theo sự thích, sự mong muốn của họ mà khai thị.

Lời khai thị phải đơn giản, rõ ràng, ngôn ngữ càng ngắn càng tốt, không được giảng bất cứ lý luận gì, lúc này nói lý luận không kịp đâu.

Tùy theo sở thích họ mà hướng dẫn: “Những gì mà bạn thích, bạn mong cầu, khi đã gặp Đức A Di Đà rồi thì xin sẽ được toại nguyện, Đức Phật sẽ giúp bạn”;

Nếu họ là người không biết Phật Pháp bạn nói gia trì thì họ không hiểu, đừng nên có sự giải thích, cứ nói là Phật sẽ giúp bạn, nếu bạn có lòng thành cầu xin thì sẽ có ứng nghiệm, những lời này họ nghe sẽ hiểu được. Họ sẽ vui mừng, sự an ủi tiền đồ của mình rất có hy vọng. Ở thế giới Cực Lạc đời đời kiếp kiếp bạn sẽ gặp được những người tốt, thân bằng quyến thuộc. Đức Phật sẽ giúp bạn. Trong đây cũng có không ít, nếu có khả năng họ đã sang thế giới Cực Lạc an cư lạc nghiệp rồi. Phải dẫn dắt họ bằng những lời này.

Còn bản thân họ tin Phật, cả nhà tin Phật thì dễ làm rồi, cứ theo “Sức chung tu trì” ai cũng phối hợp dễ làm.

Khó làm nhất là cả gia đình không hiểu, không tin Phật Pháp, rất khó hợp tác với bạn. Lúc này phải thể hiện trí tuệ thật sự của bạn, thể hiện phương tiện thiện xảo của bạn.

2. Khai thị lúc nào? Nói gì?

Câu 2: Lâm chung khi nào chúng ta mới khai thị được? Phải khai thị như thế nào?

- *Khai thị khi người lâm chung thấy âm cảnh hiện tiền*

Lúc con người sắp chết, tất cả nghiệp thiện ác mà họ đã tạo trong đời lúc này đều hiện ra cả, cho nên chúng ta thấy có nhiều người bệnh trong trạng thái sắp chết hoặc trước khi lâm chung bốn hay năm ngày hoặc một tuần, lúc đó họ có hiện tượng nhìn thấy có nhiều người thân, quyến thuộc đến ở ngoài cửa. Những người họ thấy là người thân quyến thuộc đã qua đời rồi. Trong Kinh Địa Tạng nói rất rõ ràng: Đó là cảnh âm hiện ra, cảnh giới này rất xấu, vậy có phải là người thân quyến thuộc của họ không? Không phải, đó là oán thân trái chủ của họ biến thành người thân quyến thuộc đến để dụ dỗ họ, dắt họ đi. Sau khi dắt đi rồi họ sẽ báo thù. Những sự kiện này có nói trong kinh Địa Tạng.

- *Chỉ cần nói với họ 2 câu:*

1- «Đừng để ý đến ai, yên tâm niệm Phật»

Nếu họ gặp cảnh tượng này bạn liền cảnh tỉnh họ:

- Đừng để ý đến, bất kể là ai, cứ yên tâm niệm Phật.

Họ vừa chuyển ý niệm thì cảnh giới đó biến mất. Khai thị khi lâm chung chính là câu như trước này.

Lúc bấy giờ không được tụng kinh

Lời kinh quá dài, mình càng tụng đầu óc họ càng rối loạn. Chỉ vậy là được yên rồi, đừng nói thêm một lời nào khác. Cứ một câu khuyên họ vững tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ, thấy cái gì cũng đừng quan tâm đến.

2- «Chỉ theo Phật A Di Đà, không theo bất kỳ ai»

Nếu thấy Phật A Di Đà đến thì theo Ngài đi, nếu không phải Phật A Di Đà thì cho dù chư Phật, Bồ Tát nào cũng đừng để ý đến.

Khi lâm chung khai thị chỉ mấy câu như vậy. Canh người bệnh phải canh mấy ngày chỉ nói một câu này ngày đêm đừng gián đoạn, lúc nào cũng phải cảnh tỉnh họ, giữ gìn chánh niệm cho họ.

Cho nên người được vậy là có phước báu, có được thiện tri thức bên cạnh nhắc nhở, đánh tan vọng niệm của họ, đánh dẹp lời dụ dỗ của oán thân trái chủ, giúp cho họ đề khởi chánh niệm, cùng niệm Phật theo mọi người.

Lúc họ không niệm được, lúc cơ thể suy yếu họ có thể nghe được hoặc thấy môi họ còn mấp máy, điều này rất quan trọng khi lâm chung có khai thị là câu này, phải coi họ chánh niệm cho rõ ràng.

Chánh niệm là gì? Là nhất tâm niệm Phật A Di Đà, đừng để cảnh giới cõi âm hiện ra làm rối loạn. Công đức vô lượng.

Hàn Quán Trưởng vắng sinh rất ít thấy cảnh giới này nhưng vẫn có hai lần, đây là số lần ít nhất mà tôi từng chứng kiến. Bà ấy có hai lần, hể bà vừa nói là tôi lập tức đánh tan ngay:

- Đừng để ý đến chúng.

Bà ấy nói:

- Dạ

- Và niệm Phật theo chúng tôi

- Dạ

- Dù họ là người thiện hay người ác, là oan gia hay thân thuộc tất cả đều mặc kệ.

Nếu họ không có nói những cảnh giới này thì một câu niệm Phật niệm đến cùng không cần phải khai thị thêm nữa.

3. Sau khi chết có cần khai thị

Câu 3: Mình có cần cách một thời gian thì khai thị thân trung ấm cho người mất không? Nếu khai thị thì người mất có lợi ích gì không?

- *Sau khi chết từ 12-14 tiếng chỉ niệm Phật*

Việc này không cần thiết, khi trợ niệm thường thì gọi là chết nghĩa là bác sĩ xác định họ đã chết. Tốt nhất là từ 12 đến 14 tiếng đồng hồ, trong thời gian này chỉ có trợ niệm giúp họ bằng một câu niệm Phật.

- *Nếu có khai thị trước khi tắt thở*

- 1- *Chỉ một câu «Cầu sanh tây phương tịnh độ»*

Trước khi họ tắt thở, lúc họ còn bệnh nặng không nên khai thị cũng đừng giảng kinh, cũng đừng xưng niệm những thứ này làm gì đều là quấy rầy, chỉ có một câu niệm A Di Đà Phật.

Còn khai thị thì chỉ cần một câu “Cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ”, đây là điều thọ dụng nhất. Không để cho họ có sự suy nghĩ gì khác, như vậy là sai.

- 2- *Nhắc họ «chỉ theo A DI ĐÀ PHẬT»*

Nếu như trong lúc đó họ nhìn thấy người thân thì người đó đã qua đời, có hiện tượng này, mấy người này có đến thì nhắc nhở đừng đi theo họ, chờ Phật A Di Đà đến. Thấy Phật A Di Đà rồi mình đi theo ngài, bất cứ người nào đến, bất cứ Chư Phật, Bồ Tát nào đến mình cứ mặc kệ, điều này rất quan trọng. Đừng nên nói điều gì khác nữa.

Một câu A Di Đà niệm cho đến cùng thì đối với họ rất có thọ dụng. Điều này trong “Sức chung Tu Tri”, “Sức trung Tân Lương” có nói rất rõ, bạn nên xem nhiều lần cho biết, nhất là phát tâm trợ giúp.

Quan tâm khi lâm chung, nhất định mình phải có kiến thức, nếu không thì bạn chẳng những không làm lợi ích gì cho họ mà còn sanh ra tác dụng phụ nữa.

Câu 4: Có nhiều người chủ trương khi lâm chung, hoặc giả là đã siêu tiếng vãng sinh rồi phải nên khai thị. Khai thị cho người mất và oán thân trái chủ của họ. Cũng có người chủ trương không cần phải khai thị chỉ cần một câu niệm Phật, niệm cho đến cùng. Xin hỏi cách nào đúng pháp hơn?

Người ta trước khi tắt thở, nghĩa là lúc bác sĩ chịu thua. Trước khi họ tắt thở, lúc này một câu niệm Phật là quan trọng nhất, khai thị tức là đánh sang đường khác, không đúng.

Có khai thị đi nữa thì thật ra chỉ có một câu. Nếu như họ nói có thấy người này người khác đến, có người kia lại hoặc chư Phật chư Bồ Tát nào đến thì hãy nói với họ là “đừng để ý đến, 1 câu niệm Phật đến cùng”. Có khai thị thì chỉ có câu này.

▪ *Thân trung ấm có thể khai thị được không?*

Nếu như họ tắt thở qua đời rồi thành trung ấm, trung ấm thì khai thị được, lúc này khai thị thì nên đơn giản, tóm tắt nhưng khuyên nhủ họ cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ, nhất là dặn họ đi theo Đức Phật A Di Đà và đừng đi theo người khác.

Lúc khai thị đây đừng giảng đạo lý gì khác đó là vì sợ họ đi sai đường;

1- Nói rõ lợi ích của sự niệm Phật là khổ được vui

Nếu đi sai, đi lạc thì phải chỉnh sửa lại cho đúng, điều này cũng rất quan trọng, phải nói cho họ rõ lợi ích của sự niệm Phật thật sự xa là khổ được vui.

2- Với người không bỏ được tình chấp gia đình thì sao?

Có 1 vài người tình chấp rất sâu nặng, không xả nổi là khỏi gia đình, quyến thuộc. Nếu như vậy thì phải nói với họ: “Đến thế giới Cực Lạc bạn mới thật sự mãi mãi sống bên cạnh người thân yêu của mình, còn như đã đi đường khác rồi thì bạn sẽ theo nghiệp mà lưu chuyển. Đến thế giới Cực Lạc bạn có thiên nhân, thiên nhĩ, bạn có thần túc, bạn có đầy đủ thần thông, bất cứ người thân quyến thuộc của bạn sanh vào đường nào bạn cũng đều biết và họ có bị khổ nạn như thế nào bạn cũng có thể giúp đỡ”. Đây là những lời mà người bình thường rất thích nghe.

Câu 5: Thời kỳ trợ niệm, sự khai thị cho người chết và người bệnh rất khác nhau. Cầu Lão pháp sư hãy chuẩn tắc nội dung khai thị để tiện cho các bạn đồng tu tham chiếu?

Sự khai thị này xưa nay Tổ sư đã có quy củ chúng ta không nên làm thêm, người chết lúc này quan trọng nhất là không nên khởi một vọng niệm, chỉ có một niệm, đó là nhất tâm niệm A DI ĐÀ PHẬT. Cho nên không có loại khai thị thứ hai, lúc này mà nói đến khai thị là sai rồi, lúc này mà bảo họ nghe kinh nữa là sai rồi, câu niệm Phật là cần thiết quan trọng, niệm sau cùng là niệm Phật

nhất định sẽ được vãng sinh.

Còn về Phật pháp nói mười niệm, một niệm, câu này trong “bốn mươi tám lời đại nguyện”, mười niệm đến một niệm đều được vãng sinh. Có được vãng sinh không là do một niệm sau cùng này. Cho nên phải quan tâm đến niệm sau cùng của họ, niệm nào cũng là A DI ĐÀ PHẬT không được cho niệm thứ hai.

Vậy thì khi nào khai thị?

Khi nào họ nói với bạn những gì họ đã nhìn thấy, nhìn thấy người nào đó đứng bên cửa, những người họ nói đều là những người họ đã qua đời, đó là người thân của họ lúc này.

Bạn phải nói họ niệm A DI ĐÀ PHẬT đi đừng để ý đến họ nữa, có khai thị là câu này, đây là câu khai thị tốt nhất đối với người sắp chết, cảnh giới gì xảy ra đều mặc kệ. Họ thấy Địa Tạng Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát cũng mặc kệ; Thấy Thích Ca Mâu Ni Phật cũng mặc kệ các Ngài; Nếu Đức Phật A DI ĐÀ đến thì theo Ngài. Có thấy chư Phật, Bồ Tát nào cũng mặc kệ.

Đây là sự khai thị quan trọng nhất, đừng nói một câu dư thừa, một câu xen tạp cũng không được có, điều này mới là quan trọng. Lúc này không phải lúc giảng kinh hay khai thị.

4. Trẻ con dưới 3 tuổi lâm chung có khai thị không?

Câu 6: Nếu người sắp chết là đứa trẻ bị bệnh nặng, từ

ba tuổi trở xuống, chúng ta có cần khai thị lâm chung không? Việc trợ niệm cho trẻ nhỏ có khác với người lớn không?

Có! Chúng chưa hiểu, chỉ dạy chúng niệm Phật, nghĩ tới tượng Phật. Thấy Đức Phật A Di Đà đến thì hãy theo Ngài, khai thị như vậy là được rồi không cần nói nhiều, có nói nhiều chúng cũng không hiểu được. Cứ niệm Phật không gián đoạn, bày tượng Phật trước mặt chúng.

5. Cư sĩ tại gia có thể khai thị cho sư phụ xuất gia?

Câu 7: Hàng cư sĩ tại gia trợ niệm cho sư phụ xuất gia, bảy giờ phát hiện không có đủ điều kiện vãng sanh lại không có ai khai thị, như vậy hàng cư sĩ tại gia có nên khuyên vị sư phụ xuất gia nên bỏ vạn duyên giữ vững tín tâm cầu sanh sang thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhất tâm niệm danh hiệu Đức Phật A Di Đà. Xin hỏi như vậy có đúng pháp không?

Rất là đúng pháp, khi người tại gia trợ niệm cho người xuất gia cũng cần giúp đỡ họ, nếu bạn thức tỉnh được họ thì bạn là bậc Bồ Tát, bạn đã thực sự giúp được họ.

Lúc này đây là thời khắc quan trọng. Nếu như thấy họ không tập trung ý chí tinh thần thì mấy câu này đây quan trọng hơn bất cứ cái gì khác cho nên bạn đừng sợ thần tượng người xuất gia, nếu sợ thì bạn không hiểu gì về Phật pháp.

Bạn thấy trong Phật pháp kinh nào trong cũng nói về Phật pháp là pháp bình đẳng. Bốn chúng đồng tu phải giúp đỡ nhau nhất là vào lúc này. Lúc này là thời đoạn người xuất gia cũng rất là vất vả, rất là đáng thương. Tuy là người xuất gia nhưng không phải ai cũng có cơ hội hiểu rõ chánh pháp, tu trì chánh pháp và còn có rất nhiều vấn đề khác nữa.

Cho nên nếu gặp phải cơ duyên này chúng ta phải giúp, nhất định không có nghi ngờ.

5. Khai thị cho người lâm chung không hiểu Phật pháp

Câu 8: Nếu có người bị bệnh đến trạng thái hôn mê, nhưng vì người bệnh và gia đình không tin Phật nên không thể niệm Phật trợ niệm. Có nên tụng kinh Địa Tạng trước mặt người bệnh và trước khi tụng kinh phải khai thị cho người bệnh như thế nào?

Đều không tin Phật cả à? Điều này thì hơi phiền:

- Nếu bạn nói họ không tin Tịnh Độ, còn tin pháp môn khác, vậy thì được, họ tin pháp môn nào thì người ta dùng nghi thức pháp môn đó, kinh hoặc luận đều tốt.

- Tuy nhiên đối với người cả đời chưa tiếp xúc với Phật pháp:

- *Nói cho họ y báo, chánh báo của Tây phương Cực lạc*

Vậy mà khi lâm chung có khi khuyên họ giảng cho họ nghe y chánh trang nghiêm của Tây Phương Cực Lạc, lúc này thường thì khi nghe xong họ sanh tâm hoan

hỷ.

Trước kia, khi tôi còn ở Mỹ có một vị cư sĩ khi lâm chung mới nghe tới Phật pháp và đã được vãng sinh. Khi lâm chung từ một niệm đến mười niệm đều có thể vãng sinh. Đây là do nhân duyên thù thắng, đánh thức thiện căn trong đời quá khứ của họ. Cho nên trong khoảng thời gian rất ngắn, trong khoảng hai, ba ngày mà họ có thể công phu không gián đoạn như vậy có thành tựu.

- *Nói họ buông bỏ tất cả tài sản, sự nghiệp, người thân*

Liên quan sự việc này, chúng ta thấy nguyện thứ 18 trong 48 lời nguyện của Đức Phật A Di Đà. Người sắp chết khai thị cho họ, điều quan trọng nhất là buông bỏ vạn duyên, buông bỏ tất cả những gì mà mình đeo mang, người bình thường khi lâm chung đều phải buông bỏ tài sản, sự nghiệp, người thân quyến thuộc, đây là chướng ngại rất lớn.

- *Nói họ nhất tâm hướng Phật, đi theo Phật*

Buông bỏ vạn duyên, nhất tâm hướng Phật, đi vãng sinh theo Phật, đây là pháp tối thượng thừa.

- *Khuyến họ đem tài sản của mình đi làm phước*

Việc khai thị khi lâm chung trong kinh Địa Tạng có đưa ra một kiểu mẫu: “Hãy bảo họ đem của cải mà người mất yêu thích nhất đem bán đi để làm phước cho người mất”.

Trong việc tu phước việc thù thắng nhất đó là cúng

dường Tam Bảo, cách thức cúng dường Tam Bảo là (1) tạo tượng Phật, nếu như không có nhiều tiền của thì có thể làm gì? Có thể in tranh tượng Phật, qua sự kết duyên của chúng ta, bức tranh tượng Phật đầy màu sắc được in ra, đây gọi là cúng dường Phật Bảo; (2) Ấn tống kinh sách (hiện giờ bao gồm máy quay phim, máy ghi âm, đĩa CD), gọi là cúng dường Pháp Bảo; (3) Cúng dường cho người xuất gia gọi là cúng dường Tăng Bảo.

Như vậy hãy đem những gì họ tích chứa, những gì họ yêu thích cúng dường Tam Bảo, rồi đem công đức này hồi hướng cho họ để đích thân họ nghe thấy, hiểu rõ, những thứ này là vật ngoài thân mình không thể mang theo được. Công đức cúng dường họ có thể mang theo làm cho họ không buồn lo, không đeo mang.

Nếu như họ là người giàu có họ có thể cúng lớn hơn. Xưa khi có người đem nhà của mình để đem cúng dường làm chùa, công đức này càng lớn hơn.

Xưa kia chúng tôi đến Nam Kinh, tham quan các kinh ở Kim Lăng. Ở Kim Lăng có nhà cư sĩ Dương Văn Sơn, sau khi vãng sinh ông ấy hiến ngôi nhà của mình để làm nơi khắc kinh cúng dường Tam Bảo. Đây là việc làm của người giàu có, cách làm này rất thù thắng, ông ấy là người hiểu Phật, là người học Phật, ông ấy hiểu cách làm của ông ấy là tài thí, pháp thí, vô úy thí đều có đủ cả.

Trong các thứ cúng dường, cúng dường pháp là hơn hết. Ông đã đem nhà cúng dường làm nơi khắc kinh.

Chúng tôi có tham gia qua. Những chuyện này là tấm gương tốt nhất cho chúng ta noi theo.

Cư sĩ Dương Văn Sơn là niệm Phật vãng sinh. Nếu ông ấy không niệm Phật không cầu vãng sinh, với công đức này, ông ấy cũng được sanh lên trời hưởng phước.

CHƯƠNG VI

LÀM THẾ NÀO ĐỂ TRỢ NIỆM HIỆU QUẢ

1. Trợ niệm thế nào mới có hiệu quả?

- *Niệm Phật có tiếng không tâm thì không hiệu quả*

Nếu trợ niệm chỉ có tiếng mà không có tâm thì không có hiệu quả.

- *Công phu thành phiền, người chết được siêu độ*

Người trợ niệm trong khi đang trợ niệm nếu như công phu được thành phiền, nhất tâm bất loạn thì người được trợ niệm đó được siêu độ. Cái lý này ở đây chúng ta phải để tâm thể nghiệm cho thật kỹ, thức tỉnh họ niệm danh hiệu của một tôn Phật.

- *Đối với người lâm chung*

1- Nhép miệng niệm theo

Người bệnh sau khi thấy niệm Phật thì nên nhép

miệng theo, nên sám hối thì mới có thể trừ tội ngũ vô gián;

2- Nghe mà không chút tỉnh giác vẫn được lợi lạc

Còn nếu người này nghe được câu niệm Phật mà không chút tỉnh giác, không chút sám hối thì vẫn được lợi lạc, tại vì sao? Vì trước đây họ không tin Phật pháp, không chịu niệm Phật, thì khi nghe câu Phật hiệu này, đây chính là “Một lời qua tai, Bồ Đề muôn thuở”.

3- Người tội cực trọng nghe xong sám hối được lợi ích lớn

Nếu như người này có học Phật, có hiểu Phật pháp thì dù có tạo tội cực trọng đi nữa, nhưng khi sắp chết có người cảnh tỉnh họ, qua sự cảnh tỉnh này họ sẽ sanh tâm hối hận, sanh tâm hổ thẹn sám hối, đoạn ác tu thiện. Nhưng hiện tại đây họ đang nằm trên giường bệnh sắp chết, làm sao đoạn ác tu thiện? Đoạn ác tức là thiện, niệm sám hối này chính là thiện, đích thực có thể trừ tội ngũ vô gián, nếu sức sám hối này mạnh họ có thể sanh về trời, có thể giúp họ sanh cõi trời Đao Lợi, có thể sanh vào cõi trời, người để hưởng phước.

- *Trợ niệm tâm không chuyên nhất, có nên tiếp tục?*

2. Đối với người trợ niệm

Câu 12: Hàng đệ tử khi tổ chức trợ niệm chỉ cần có người thỉnh, bất luận là người chết có học Phật hay không cũng đều đi, có khi một ngày cùng lúc có ba người [lâm chung], không có cách nào sắp xếp trợ niệm hết, lại không thể bảo đảm chất lượng. Xin hỏi gặp trường hợp này làm

thế nào để việc trợ niệm được viên mãn?

Để viên mãn trợ niệm phải dựa vào sự tu hành của mình:

1- Bản thân phải hiểu biết về kinh sách Tịnh Tông

Cho nên bản thân phải có sự hiểu biết về các kinh sách của Tịnh Tông phải rõ lý, phải hiểu sự và cũng phải biết cách thức, được vậy mới giúp ích được người chết.

2- Phải có niệm Phật

Ban niệm Phật, khi cùng tu mọi người phải hiểu rõ, người thật sự giúp ích niệm Phật nhất định bản thân phải có niệm Phật. Phải thường tự mình cùng nhau niệm Phật để khi có việc đi giúp người ta mới có ích, nếu không chỉ có hình thức còn thực chất thì rất khó nói, cũng như bạn nói phẩm chất không phải lý tưởng lắm. Nói chung suy cho cùng lại thì bản thân mình phải thực sự tu hành mới có thể giúp ích cho người khác được.

Vậy thì người vãng sinh (với bản thân mình thực sự cầu vãng sinh) thì họ cũng giúp ích cho những người trợ niệm đây. Tại sao? Họ hiện ra tướng lành để cho người trợ niệm tăng trưởng tinh tấn. Đây là định lý muôn thuở, cho nên làm việc gì cũng cần có sự hỗ trợ.

Câu 2: Người trợ niệm nếu tâm không được chuyên nhất, xin hỏi người chết có được lợi ích không, có nên lui ra không?

Không thể được lợi ích!

Người trợ niệm rất quan trọng, nếu không có lòng thì có nhiều vọng niệm, niệm Phật không được chuyên tâm thì tốt nhất là nên lui ra không nên tham gia trợ niệm, không làm phương hại đến họ, vì không có thành ý nên từ trường niệm Phật của bạn không tốt, trong khi họ niệm rất thành tâm thành ý bạn lại quấy rầy từ trường của người khác.

Sự cảm xúc của người chết, dù bị bệnh nặng nhưng cảm xúc của họ rất minh mẫn, nên tốt nhất là nên tránh xa, làm vậy có lợi cho người mất.

3- Công phu chưa đến nơi có nên đi trợ niệm?

Câu 3: Giúp trợ niệm cho chúng sanh có cần đủ tâm thanh tịnh và đức hạnh tốt không? Nếu như chưa tu được thanh tịnh thì có phải trợ giúp cho chúng sanh rất nhỏ không? Và có nên tham gia trợ niệm nữa không?

Bạn nói không sai. Công phu không tới nơi, tâm không thanh tịnh thì công phu niệm Phật công đức rất ít.

Tuy là ít nhưng cũng giúp được việc, có giúp còn hơn không, dần dần trong sự giúp đỡ mình được bồi dưỡng thêm, được nâng cao lên, được vậy là đúng.

Câu 7: Những chúng sanh ở Quảng Châu khi lâm chung, cư sĩ ở đó rất sợ trợ niệm công phu chưa đủ sức. Họ cũng thỉnh pháp sư Singapore trợ niệm. Làm vậy có hiệu quả không? Có sanh ra mâu thuẫn không?

Người đang niệm Phật với chúng tôi đây, bất luận

tại gia hay đã xuất gia cũng đều phải có tâm chân thành thì người chết mới được lợi ích. Chân thành, thanh tịnh nhất định sẽ được lợi ích, mà họ đạt được cũng lớn hơn, đây là cái lý muôn đời.

4- Đồng tu trợ niệm bất đồng ý kiến, nên làm thế nào?

Câu 10: Các bạn đạo phát tâm trợ niệm nhưng chưa chắc gì có ý kiến giống nhau. Xin cho hỏi trong giây phút quan trọng sanh tử của người sắp chết, làm thế nào giữ được kiến hòa đồng giải, khẩu hòa vô tranh. Nếu tất cả bỏ đi ý kiến của mình thì tiếp tục trợ niệm như thế nào?

Bỏ hết ý kiến. Giữ tiếng A Di Đà Phật thì không trở ngại. Biết niệm A Di Đà Phật mà hai bên còn có thành kiến thì coi như phá hỏng công phu niệm Phật rồi.

Người đi trợ niệm không có gì khác, nhất tâm nhất ý niệm Phật giúp người vãng sinh, cảnh tỉnh người vãng sinh. Nhất định không có ý kiến gì, nếu không thì bạn gây trở ngại, ý niệm này tự nhiên sẽ phá hỏng từ trường niệm Phật của họ, bạn sẽ gây hại cho họ.

Nếu bạn hại họ thì tương lai sự vãng sinh của bạn sẽ có người hại. Nhân quả báo ứng chính là như vậy, cho nên khi trợ niệm cần buông bỏ hết thành kiến.

Câu 11: Trong một đạo tràng sự hiểu biết về việc tiễn vãng sinh khác nhau, như vậy gây bất lợi cho việc siêu độ vong linh không?

Đúng vậy! Tri kiến bất đồng quả thật bất lợi, sự tổn

hại này rất lớn.

5- Cấm người không cho trợ niệm thì phải làm sao?

Câu 13: Có một đạo tràng nhỏ ở Hồng Kông do một Lão sư phụ giảng kinh dẫn dắt mọi người tu hành, nhấn mạnh phải theo tài liệu của chúng ta mà học. Trong đạo tràng có một bạn đạo, một năm trước chết, có một số bạn đạo muốn tham gia trợ niệm, nhưng Lão sư phụ đó bảo rằng: “Tu tâm thanh tịnh cấm mọi người không được đi trợ niệm”. Xin hỏi làm như vậy có đúng pháp không?

Mỗi một đạo tràng có phương pháp riêng của đạo tràng đó, nhưng việc trợ niệm rất quan trọng, không chỉ người chết được lợi ích mà bản thân của mình cũng được lợi.

Vào thời điểm vãng sinh, công đức của trợ niệm thù thắng hơn bất cứ việc gì. Tại sao? Vì họ có được vãng sinh hay không là quyết định vào lúc này, thời điểm này mà giúp họ nhiều hơn gấp trăm lần lúc bình thường cho nên công đức rất thù thắng.

Chúng ta giúp trợ niệm thì sau này chúng ta vãng sinh sẽ có rất nhiều người đến trợ niệm, nhân quả là như vậy.

Nếu như bạn ngăn trở người đi trợ niệm thì tương lai khi bạn vãng sinh sẽ không có ai đi trợ niệm cho bạn. Nếu chúng ta nghĩ đến sự việc này, không những khích lệ người khác trợ niệm mà gặp cơ duyên này mình phải đích thân đi, nếu bạn không tự đi thì khi bạn vãng sinh

thì ai giúp bạn trợ niệm đây? Nghiệp nhân quả báo thôi. Luật nhân quả trong kinh đạo gia đã từng nói đến, không gì là không tự làm tự chịu. Cho nên trồng nhân tốt cho mình, cho người thì nhất định sẽ được quả báo tốt.

6- Có nên đi làm Phật sự cho người chết, rồi thu tiền?

Câu 14: Chúng con thường được mời làm Phật sự cho người chết, người bệnh, thường đi tụng kinh Địa Tạng hoặc “Tam thời hệ niệm”. Xin hỏi chúng con có nên đi làm không? Có nên thu tiền không?

Đây là kết duyên nên có thể đi, là việc tốt, khi con người lâm bệnh rất cần được an ủi, khi con người chết rất cần sự trợ giúp, việc trợ niệm rất là quan trọng, bằng thành tâm, thành ý tất cả là vì giúp đỡ họ, lợi ích cho họ, việc này có thể làm được, khi làm không được vì danh lợi.

Tụng một thời kinh thu bao nhiêu tiền thì là buôn bán rồi, đem Phật pháp làm sản phẩm đem bán là có tội rồi, không được làm vậy.

7- Có người nói trợ niệm là mong khỏi bệnh, phải làm sao?

Câu 15: Con đã từng khuyên một người ung thư thời kỳ cuối là nên niệm Phật cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ. Có người cho rằng trợ niệm là mong người bệnh khỏe lại không nên cầu sanh Tịnh Độ. Xin hỏi nếu gặp trường hợp như vậy thì phải làm sao?

Thì bạn cứ cầu cho họ khỏe lại là được rồi. Đức Phật dạy chúng ta: “Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, vì họ chưa thể rời bỏ thế giới này. Thế giới này rất là khổ, sống ở thế giới này quả thật không có ý nghĩa gì, tại sao họ không cầu vãng sinh? Tại vì họ không hiểu, vẫn còn bị mê hoặc đối với chân tướng vũ trụ nhân sinh.

Cho nên “Phật chỉ độ người có duyên”, câu nói này rất quan trọng:

(1) Khi lâm chung cảnh tỉnh họ niệm Phật cầu vãng sinh, nếu họ rất thích, thì người đó có duyên;

(2) Còn nếu như họ không thích mà còn lắc đầu, lại không muốn chết nữa là họ không có duyên, mà nếu không có duyên thì không thể cưỡng ép họ.

(3) Thậm chí có nhiều người niệm Phật cả một đời, nhưng khi lâm chung lại không niệm Phật, vậy phải làm sao?

- Giúp họ niệm Quan Thế Âm Bồ Tát, họ không muốn đi đâu. Vậy cũng tốt, giúp họ niệm Quan Thế Âm Bồ Tát là tốt rồi ;

- Hay niệm Địa Tạng Vương Bồ Tát để tiêu nghiệp cũng tốt, cũng là niệm danh hiệu Phật, Bồ Tát.

Một lời qua tai, Bồ Đề muôn thuở, vậy coi như đời này họ không thành tựu.

8- Chưa vãng sanh mà nói vãng sanh có bị tội?

Câu 16: Sau khi giúp hai người bạn tu niệm Phật hơn hai mươi mấy tiếng đồng hồ chúng con nhận thấy một làn khói trắng bốc lên từ đỉnh đầu người mất khoảng hơn mười phút mới dứt. Xin hỏi đây là hiện tượng gì? Có biểu thị cho việc vãng sinh?

Nếu chưa vãng sinh mà có người hoằng pháp nói với thánh chúng là đã vãng sinh rồi. Xin hỏi người nói đó có tội lỗi hay hay lỗi làm gì không? Nếu nói vậy là sai và đã được ghi âm phổ biến thì làm thế nào để cứu vãn?

Nói như vậy không phải là rốt ráo, pháp cứu cánh đó là một ngôn ngữ nhất bất chỗ tâm hằng diệt tận, đó mới là pháp cứu cánh, tất cả pháp mà Đức Thế Tôn nói trong suốt 49 năm đều là pháp phương tiện.

Tuy nhiên, trong “Tứ y pháp” Phật dạy chúng ta là “Y nghĩa bất y ngữ”, “Y liễu nghĩa bất y bất liễu nghĩa”, “Y trí bất y thức”. Đây là quy tắc thù thắng nhất được đề ra cho chúng ta.

Tự thân chúng ta tu học, vì người khác giảng nói không thể không hiểu quy tắc này. Nếu như tâm chúng ta được thuần thiện, cái tâm này chỉ mong giúp người khác sự tín tâm đối với Tịnh Độ, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, có thể nói dù họ có thể được vãng sinh hay chưa được vãng sinh thì cái tâm của mình cũng giúp mọi người dựng niềm tin để tương lai ai nấy cũng được thành tựu, thì như vậy họ cũng có công đức. Hiện tượng của họ làm cho nhiều người phát tín tâm cầu vãng sinh, họ nhất định được vãng sinh.

[Khói trắng] Nếu hiện tại nhìn thấy bằng nhãn quan khoa học thì có lẽ trong cơ thể họ có một ít khí trệ và lúc này đây nó phát tiết ra ngoài theo phần nào đó của cơ thể, đây là cách lý giải của khoa học hiện nay. Họ không thừa nhận đó là một loại tướng lành và cho rằng đó là hiện tượng vật lý, hiện tượng vật chất. Cách giải thích của họ không thể gọi là sai, họ cũng có căn cứ riêng của mình, có cái lý riêng của mình.

Cho nên pháp không có định pháp, điều quan trọng là người nói pháp họ nói bằng cái tâm như thế nào. Nếu như đúng cái tâm thuần, khuyên dẫn chúng sanh kiến lập tín tâm với Tịnh Độ, quyết tâm cầu sanh Tịnh Độ thì cách nói của chúng ta không có gì lỗi lầm cả.

3. Đối với người lâm chung

- *Người lâm chung hôn mê, có nên trợ niệm?*

Câu 4: Khi vãng sinh có lúc hôn mê khiến quên mất câu niệm Phật. Xin hỏi làm thế nào để đề phòng?

Vãng sinh không thể sanh bệnh, nếu bệnh thì có lúc mê, quên hết câu niệm Phật, người khác có trợ niệm cũng nghe không được.

Trường hợp này có rất nhiều, một đám đông trợ niệm, họ trợ niệm cứ mặc họ, còn bản thân người bệnh vẫn còn vọng tưởng, không còn cách nào nữa thì làm sao mà trợ niệm. Tốt hơn là không nên niệm, chỉ làm tròn bổn phận mà thôi.

Cho nên có được vãng sinh hay không nhất định là do họ. Người khác giúp họ nếu họ chịu nghe theo thì tốt, nếu không bằng lòng nghe theo thì làm sao mà giúp được.

▪ *Người điếc có nên trợ niệm*

Câu 5: Người không nghe được khi lâm chung, mình trợ niệm cho họ có hiệu quả không?

Người điếc không nghe được tiếng, là do nhĩ căn của họ bị chướng ngại, nhưng thần thức của họ không bị chướng ngại. Lúc họ sắp chết các căn mất tác dụng còn thần thức còn biết nên niệm Phật nhất định có hiệu quả.

▪ *Một đời làm ác có nên trợ niệm?*

Câu 6: Cả đời tạo ra ác nghiệp vậy trợ niệm có tác dụng không?

Đại sứ Liên Trì có câu nói rất hay: “Ác đầu không ngại thiện sau”. Một người khi còn trẻ tạo ác, trung niên cũng tạo ác, lúc về già hối hận làm việc thiện vẫn còn kịp, vẫn là việc tốt, chỉ cần họ biết quay đầu. Thậm chí như vua A Xà Thế, khi lâm chung mới hồi đầu, mới biết sám hối nhưng vẫn còn kịp, chỉ cần hơi thở chưa dứt.

Đối với người ác ta giảng cái lý này cho kỹ cho rõ, nếu như họ tỉnh ngộ hồi đầu hướng thiện thì đều có thể vãng sinh.

Cho nên không được nói rằng người này tạo ác

hiều, lúc chết coi như bỏ, cứ mặc kệ bỏ cho họ là sai rồi. Lúc họ sắp chết phải trợ niệm cho họ, thường xuyên bảo họ, cảnh tỉnh họ.

Họ hồi đầu coi như bạn đã giúp một người ra khỏi sáu đường luân hồi thành Phật. Công đức vô lượng đó, bất cứ việc làm tốt nào ở thế gian cũng không thể so sánh với công đức này. Nếu bạn có thể tiền một người vãng sinh thì đảm bảo người đó đi làm Phật rồi.

- *Người lâm chung tin Phật, cả nhà không niệm Phật, vẫn sát sinh hại mạng có nên trợ niệm không?*

Câu 9: Người chết lúc còn sống tin Phật, niệm Phật, nhưng thân quyến con cái không hiểu Phật Pháp, không nghe lời khuyên giải của ban trợ niệm cũng không tham gia niệm Phật, chúng ta đi trợ niệm chẳng khác gì đi giữ thầy chết, sau khi chúng ta về họ lại bày tiệc nhậu, sát sanh như cũ, quậy quá mức. Xin hỏi với tình cảnh này ban trợ niệm có đi trợ niệm không?

Việc trợ niệm là do tâm từ bi, cho dù người nhà họ không tin đi nữa cũng có lợi ích. Tại sao? Vì họ nghe thấy nhà Phật có một câu: “Một lời qua tai Bồ Đề muôn thuở”, họ tạo tác những việc không đúng pháp thì họ sẽ lãnh quả báo. Nhưng sau khi họ thọ lãnh tội báo xong rồi hạt giống Phật sẽ có tác dụng, không phải ở đời này mà còn cho đời sau, kiếp sau, cho nên vẫn có lợi ích. Đã có lợi ích thì chúng ta có thời giờ, có cơ hội thì hãy làm cho tốt.

CHƯƠNG VII

THÂN TRUNG ẤM

1. Thân Trung Ấm là gì? Tại sao phải làm tuần thất?

- *Việc làm tuần thất là dẫn từ bộ kinh nào?*

Ở trong Kinh Đại Tạng, đức Phật phó chúc cho chúng ta là khi có người thân quyến thuộc qua đời, trong 49 ngày rất quan trọng, bởi vì khi họ tiếp xúc với một môi trường mới, môi trường mới này đối với họ rất ngỡ ngàng, họ bị chướng nạn rất nhiều. Đức Phật dạy chúng ta cứ mỗi tuần thất hãy tụng kinh cho họ, niệm Phật hồi hướng bồi phước cho họ. Tại sao vậy? Vì sao khi người ta qua đời đại đa số đều có Thân Trung Ấm.

- *Thân Trung ấm là gì?*

Thân Trung Ấm có nghĩa là khi bỏ thân xác này rồi thần thức chưa đi đầu thai, trong khoảng thời gian đó gọi là Trung Ấm, Phật Pháp gọi là Trung Ấm. Tục ngữ Trung Quốc gọi là linh hồn.

- *Tại sao phải làm tuần thất?*

Linh hồn đó không tan, mỗi một tuần thất linh hồn của người đó diễn lại trạng thái tử vong một lần, việc này rất đau khổ, nhất là tự sát. Cứ cách một tuần là họ đi tự sát một lần, nhảy sông tự vẫn thì cứ cách một tuần họ đi nhảy sông một lần, khổ lắm.

Cho nên lúc này đây tụng kinh niệm Phật hồi hướng

cho họ, giúp họ giảm bớt tiêu nghiệp, giảm bớt sự đau khổ cho họ, cách làm có hiệu quả.

▪ *Tại sao trong 49 ngày phải trông tạo việc thiện?*

Nếu như có thể được thì sau khi người chết rồi, trong 49 ngày trông tạo các việc thiện có thể khiến cho chúng sanh lìa hẳn được đường ác, được sanh trời, người thọ lạc thắng diệu và hiện tại quyền thuộc cũng được lợi ích vô biên.

Vậy sau khi có người chết rồi làm tuần thất theo phong tục tập quán hiện nay, nguồn gốc làm tuần thất là bắt nguồn từ đây. Tại sao phải làm tuần thất? Phải làm tuần thất như thế nào mới có lợi cho người chết?

Chúng ta có rất nhiều người sai, khi chết rồi không phải đi đầu thai ngay. Mà còn có khoảng thời gian, khoảng thời gian này gọi là Trung Âm, cái thân ở cõi người ta đã mất rồi, ngay trong khoảng thời gian chưa đi đầu thai này trong kinh Đức Phật dạy đại đa số nói con người phải qua 49 ngày: Bảy lần bảy đại đa số đều mới đi chuyển kiếp, xem hạnh nghiệp của họ rơi vào đường nào, họ đi thọ báo ở đường đó.

Vậy thì ngay trong khoảng thời gian này mỗi một tuần thất họ đều biến dịch sanh tử, sự sanh tử này đối với họ khá đau khổ, cho nên những Phật sự này cho họ để giảm bớt đau khổ cho họ tăng thêm phước lực.

Vì vậy bảo bạn trong 49 ngày này cố tạo việc thiện, nếu như trong 49 ngày này, ngày nào bạn cũng tu phước

cho họ thì phước báu họ sẽ lớn lắm. Con người ngày nay bảy ngày mới tu phước một lần nhưng so ra vẫn tốt hơn không có. Thật sự mà nói trong 49 ngày này ngày nào cũng phải tu phước thì mới thật sự có ích, cái duyên này thù thắng hiện tiền, gia đình quyền thuộc phải hiểu rõ cái lý này, làm như vậy cả hai đều được lợi ích.

Vậy tu phước tạo các nghiệp thiện, trong đây bao gồm rất nhiều, lấy việc tụng kinh niệm Phật hồi hướng làm đầu, nếu như họ có năng lực [tài chính] của người chết để lại, bố thí khắp thì phước báu càng lớn hơn.

▪ *Tuần thất được bắt đầu tính từ lúc nào?*

Theo Phật Giáo Trung Quốc thì cho rằng cái ngày người chết tắt thở bắt đầu từ đó tính tuần thất.

2. Thân Trung Âm bao giờ thì đi đầu thai?

Câu 4: Thân Trung Âm có lớn không? Nhất định phải có Thân Trung Âm không? Khi nào thì họ sẽ đi đầu thai?

Chúng sanh sai khác với Chư Phật, Bồ Tát là ở chỗ nào? Chư Phật, Bồ Tát biết chúng sanh từ đâu đến và chết đi về đâu, còn phàm phu thì không biết sanh tử từ đâu đến và chết đi về đâu, cho nên rất là sợ cái chết.

Chư Phật Bồ Tát thì biết rất rõ, ở nơi này người chết rồi đâu phải hết, là bỏ xa cái thân xác này thôi. Thân không phải ta, thân chỉ như bộ quần áo mặc, khi cũ rách thì thay bộ mới, không có chết.

Cách gì hiểu được 6 đường luân hồi? Cái thân xác

bỏ đi rồi, thông thường mà nói sau 49 ngày bạn được một cái thân thể mới, tuyệt đại trong 49 ngày này là đi đầu thai, vậy thì trong 49 ngày này là đối với thân Trung Âm cái tâm địa hiền lương,

▪ *Nhất định phải có Thân Trung Âm không?*

Còn người đại thiện, đại ác không có Trung Âm Thân. Trong kinh Phật nói rất rõ: Người đại thiện khi vừa mới tắt thở thì sẽ sanh vào cõi thiện ngay, không có Trung Âm; Kẻ đại ác chết sẽ đọa địa ngục ngay, địa ngục Vô Gián, lập tức sẽ đọa ngay.

Còn hạng tiểu thiện, tiểu ác thì còn phải gặp những phán quan, Diêm Vương đây.

▪ *Khi nào thì thân trung âm sẽ đi đầu thai?*

Đầu thai trong nhà Phật gọi là vãng sinh, thời gian dài ngắn không xác định, đại khái trong bảy tuần là đi đầu thai, thay một thân thể khác.

- Người tâm hạnh thiện thì càng đổi càng có thân hình đẹp;

- Người tâm bất thiện, có tâm tạo ác, thì càng đổi thân họ càng tệ hơn, đổi thành thân súc sanh, đổi thành thân ngạ quỷ, kém hơn so với thân người, tuyệt đại đa số trong 49 ngày.

- Có một số ít vẫn chưa đầu thai, thậm chí đến mấy năm, mười mấy năm vẫn chưa đầu thai, vẫn ở trong tình trạng Trung Âm. Vậy hạng người này là người nào? Là

những người chấp trước, nên họ vẫn chưa đi đầu thai. Những người đặc biệt chấp cái thân thể này, chúng ta thường nói là “giữ thân ma”, họ vẫn chưa đi đầu thai, họ không rời bỏ cái thân này, rồi bay như vậy phần nhiều như thế nào? Chúng sống ở trong phần mộ, hoặc đối với nhà cửa họ không bỏ được thì khó đi đầu thai, còn nhà cửa thì biến thành nhà ma.

3. Trạng thái của thân trung âm thế nào?

Câu 5: Trong khoảng thời gian của Thân Trung Âm họ sẽ phải gặp trạng thái nào?

Con quỷ Vô Thường không hẹn mà đến, thần thức mờ mịt không biết tội phước, trong 49 ngày như si như điên. Thần thức phiêu diêu mịt mờ chính là hồn phách của họ. Cái này trong Phật pháp gọi là A Lại Da Thức, người đời gọi là linh hồn. Thần Phiêu chính là linh hồn. Nhà Phật gọi là Thần Phiêu rất là chính xác.

Nói linh hồn là cách nói hơi quá. Tại sao? Chắc chắn là không có “linh”, vì nếu họ linh thì tại sao lại bị đọa vào đường ác, họ đi vào đường ác thì chắc chắn họ không linh.

Cho nên trong Kinh Dịch, Lão Phu Tử có nói rất có lý, gọi họ là “*Thần phiêu*”, còn gọi họ là “*Hồn phiêu*”, chúng ta gọi họ là hồn phiêu. Cách nói này rất có lý vì tốc độ của họ rất nhanh, bồng bênh bất định, quả thật là hồn phiêu. Trong Kinh Dịch nói «*Hồn phiêu*» là «*biến*». Biến chính là họ đi đầu thai, họ đi thay một cơ thể mới.

Thần phiêu mờ mịt chưa biết tội phước, lúc này như si như điên, si si ngốc ngốc. Đây là trạng thái trong 49 ngày, Phật gọi đó là Thân Trung Âm.

Thân Trung Âm là thân mê mê mờ mờ nhìn bên ngoài không gian như một đám sương mù dày, vừa đen tối, vừa nhìn không rõ. Nơi nào có duyên thì họ nhìn thấy nơi đó có ánh sáng, họ sẽ men theo ánh sáng đó và đi tìm, liền đó là duyên số. Màu sắc lớn nhỏ của ánh sáng đó không giống nhau đây chính là sự khác biệt của sáu đường.

4. Thân trung âm còn có cảm giác không?

Câu 6. Sau khi thần thức rời khỏi thân xác, có phải họ vẫn còn cảm giác đau khổ, vui sướng đói lạnh v.v...? Làm sao biết người đó có Thân Trung Âm, người nào không có Thân Trung Âm?

Sau khi thần thức rời khỏi thân xác rồi thì [thân xác] họ hoàn toàn không còn cảm giác gì;

Nhưng lúc họ vừa rời khỏi thì có. Cho nên lúc này là lúc quyết định. Xưa khi chư vị Đại Đức Tổ sư có dạy chúng ta khi giúp các vị liên hữu trợ niệm vãng sinh điều đặc biệt phải chú ý đó là không được chạm vào người họ, không chỉ là cơ thể họ mà ngay cả giường chiếu cũng không được chạm vào, vì lúc này họ đang đau khổ, khi đau khổ họ sẽ sanh tâm sân hận thì sẽ gây bất lợi cho họ.

Vậy người niệm Phật nổi tâm sân hận thì coi như họ

cắt đứt duyên vãng sinh luôn:

Với người bình thường sanh tâm sân hận, còn phải coi nghiệp lực của họ:

- Nghiệp chướng nặng sẽ đọa vào địa ngục.

- Dù nghiệp chướng không nặng họ cũng đầu thai vào loài súc sanh. Họ đầu thai vào loài gì? Loài rắn độc, loài thú dữ.

Cho nên trong tám tiếng đồng hồ khi vừa chết, nhất định không được đụng chạm vào người của họ, tốt nhất là sau mười hai hay mười bốn tiếng đồng hồ, lúc đó mới an toàn, tiếp theo thay quần áo và liệm họ.

- *Hạng người nào không có thân trung ấm*

Sau khi con người tắt thở, thần thức chưa rời khỏi ngay, bạn phải hiểu cái lý này. Nhưng nếu thật sự niệm Phật vãng sinh thì không có Thân Trung Ấm. Việc này trong kinh, Đức Phật có nói rõ, có ba hạng người không có Thân Trung Ấm, tắt thở là đi ngay:

- Thứ nhất là người niệm Phật được vãng sinh ngay sau khi tắt thở;

- Thứ hai là được vãng sinh cõi Thiên phước trời rất lớn;

- Thứ ba là đọa địa ngục.

Ngoài ba trường hợp này đều có Thân Trung Ấm.

Cái khổ của địa ngục không biết là nghiêm trọng biết bao nhiêu so với “Tứ Đại phân ly”⁷, cho nên khổ nhỏ mà họ không nhận nó mà lại đi nhận khổ lớn.

Câu 19: Con người chết rồi cũng là kết thúc nghiệp báo của họ, tại sao họ phải mang các bệnh khổ của thế gian về âm phủ lãnh thọ. Lại nữa, không phải thân trung ấm đầu thai sẽ quên hết việc sanh tiền sao?

- *Vì sao người chết còn mang bệnh khổ xuống âm phủ*

Khi họ mang bệnh khổ là vì họ có chấp trước, sự chấp trước mà tôi vừa nói đây là tuy họ đã chết rồi, hồn đã rời khỏi xác rồi nhưng họ còn chấp “tôi đang bị bệnh”, cho nên họ còn khổ; còn như họ nghĩ thân xác của mình đã mất rồi mà bệnh là do thân sanh, hiện tại mình không còn thân nữa, như vậy lập tức họ hết khổ ngay. Giữa một niệm vì họ có chấp trước cho nên họ mới có việc này.

⁷ Sắc thân con người hay chúng sanh vốn do tứ đại (đất, nước, gió, lửa) giả hợp mà thành. Do vậy, khi thân này mạng chung tứ đại sẽ trở về với tứ đại. Nói cách khác, tiến trình chết của con người là tiến trình phân tán của tứ đại, gọi là “Tứ đại phân ly”. Nỗi đau đớn khi tứ đại phân tán, trong kinh đức Phật đã dùng rất nhiều ví dụ để diễn bày. Đại để Ngài dạy rằng, nỗi khổ của con rùa bị đem đốt trên đồng lửa cũng không thể sánh bằng nỗi khổ đau của con người khi tứ đại phân ly.

Khi lâm chung mạng tận, người chết thấy toàn thân nhúc nhối như đòi mồi bị lột vẩy, như cua bị nhúng nước sôi, trải nghiệm tứ đại phân ly, gân xương rút chuyển, thần thức hãi hùng, nghiệp chương dồn dập, oan gia trái chủ từ vô lượng kiếp cùng đến đòi nợ.

▪ *Thân trung âm đi đầu thai các việc đều quên sạch?*

Khi thân trung âm đi đầu thai thì tất cả chuyện đời trước đều quên sạch, cho nên có sự mê khi cách âm.

Do vậy nếu có những trường hợp không quên chuyện đời trước thì rất là hiếm, rất là hiếm.

Còn có trường hợp này là do đoạt thai, do đoạt thai mà có hồn. Thế nào là đoạt thai? Thí dụ như người mẹ mang thai đứa con, lúc mang thai, đứa trẻ nằm trong bụng mẹ là do một linh hồn khác đến đầu thai, vừa sanh ra nó đã chết, linh hồn của nó đi rồi thì liền gặp phải một linh hồn khác thấy đứa trẻ này thì thích và nhảy vào cho nên nó không có thụ thai, không có trải qua cái khổ của trụ thai và xuất thai, nó liền sanh ra thì được cái thân này, cho nên những chuyện đời trước nó nhớ rất rõ ràng.

5. Thân trung âm có thể tự niệm Phật vãng sanh không?

Câu 8: Thân Trung Âm còn có cơ hội niệm Phật vãng sinh không?

Cư sĩ Hồ tổng kết đạo tràng chúng ta đã học Phật được mười bảy năm, nhưng mẹ của cô không có học Phật.

Mẹ cô là một người rất lương thiện, nhưng chưa nghĩ đến Phật pháp, thấy con học Phật bà cho là mê tín. Đến khi bà bệnh nặng một số bạn đạo của con gái bà đến bệnh viện trợ niệm cho bà, bà cũng niệm theo nhưng nửa tin nửa ngờ, bà hay hỏi: “Có thật không? Có phải

thật vậy không?”, cho nên việc trợ duyên rất quan trọng.

Có vị pháp sư thường hay khai thị cho bà, nhắc nhở bà «Hãy niệm Phật cùng với mọi người, có vậy thì bà mới đi được».

Tang lễ của bà tổ chức tại Viên Hỏa Lâm Đài Loan, là một đạo tràng Tịnh Tông của chúng ta. Nơi đây đã làm Phật thất cho bà, Tam Thời Hệ Niệm bảy tuần thất bốn chín ngày. Coi như bà tốt duyên, có hơn ba trăm bạn đạo niệm Phật suốt bốn mươi chín ngày đêm không gián đoạn. Linh cữu của bà được quản tại phòng kế bên Niệm Phật Đường.

[Cư sĩ Hồ], cô đã gặp một bà cậu. Mẹ cô đã nhập vào bà ấy và bảo rằng bà không biết đã qua đời, bà còn báo rằng :

- Tại sao các vị tốt với tôi như vậy?

Bà rất kinh ngạc:

- Có phải nhờ con gái của tôi không?

Đây là lần đầu bà báo tin. Chúng tôi khuyên bà ấy niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ, hiện tại bà là Thân Trung Âm. Sau khi nghe xong bà vô cùng cảm tạ. Sau khi cảm tạ rồi bà hỏi về Phật pháp:

- Thế nào là Phật, tại sao phải niệm Phật, niệm Phật có lợi ích gì?

Chúng tôi có một vị pháp sư trẻ giảng dạy cho bà

nghe, bà hỏi rất nhiều và sau khi giải đáp rồi bà hoan hỷ nói:

- Được vậy thì tốt, tôi sẽ nghe theo.

Bà muốn nghe kinh, người nhà cho bà nghe bằng ti-vi, ti-vi được đặt cạnh quan tài, mở kinh Địa Tạng đích thân bà yêu cầu mỗi tối phải thay đĩa. Xem xong rồi phải đổi cái khác, người đi thay đĩa rất vất vả, nên bà dặn con cái tìm một cái đầu máy hát karaoke nào có thể hát bốn trăm bài hát. Quả là khó. Cô đã tìm được, trong đó chứa bốn trăm trang. Mở kinh Địa Tạng cho bà nghe suốt ngày đêm không gián đoạn. Sau đó không thấy bà nhập hồn. Hơn hai tuần không thấy. Hơn hai tuần sau bà lại nhập lần nữa, hỏi bà đi đâu? Bà nói :

- Không đi đâu chỉ nghe kinh.

Sau khi nghe kinh suốt ngày đêm, khoảng mười mấy ngày bà lại nhập lên nói là:

- Bây giờ không cần nghe kinh nữa mà cần niệm Phật

Sau bà nói:

- Tôi được vãng sinh mà sao Đức A Di Đà vẫn chưa đến rước tôi?

Khoảng thời gian sau bà niệm Phật đến ngày Trung Thất Tam Thời Hệ Niệm. Ngay ngày thứ bốn chín bà lại nhập xác về nói là :

- Rất cảm ơn mọi người đã cho tôi tăng thượng duyên này, rất là cảm ơn.

Bà đã vãng sinh thế giới Cực Lạc rồi. Mọi người hỏi bà ở phẩm vị nào? Hạ Phẩm Trung Sanh.

Một người chưa biết niệm Phật pháp mà sau được như vậy là do Thân Trung Ấm được đó. **Bà là người thứ nhất mà chúng tôi đích thân chứng kiến.**

- *Có trường hợp thân trung ấm mới tiếp xúc Phật pháp, tại sao lại được vãng sanh?*

Câu 9: Tại sao trong khoảng thời gian tiếp xúc Phật pháp của thân trung ấm ngắn như vậy mà được vãng sinh?

Vì trong kiếp quá khứ bà đã tu qua pháp môn này, nhưng tu chưa thành công, nên đời này khi lâm chung được nghe lại khiến cho thiện căn đời trước trỗi dậy, đồng mãnh tinh tấn buông bỏ vạn duyên, không có hư biếng tí nào, cho nên bà ấy mau chóng được thành tựu.

Việc hy hữu có được hơn là, bà ấy khi còn sống không tin Phật, chết rồi cũng không tin Phật. Đến khi chết rồi thân trung ấm nghe được Phật pháp, bà ấy mới nhận rõ, nghe theo những lời trợ niệm này, bà ta không còn là thân người mà là thân trung ấm nghe theo lời trợ niệm cũng được vãng sinh.

Nguyên nhân tất cả là do thiện căn đời trước, chứ trong đời này không có duyên nghe được Phật pháp, nhưng vừa nghe qua họ liền giác ngộ, vậy thì cũng giống

như người ý chí, tín tâm kiên định như vậy. Từ trường của bà không làm ảnh hưởng đến họ, họ vừa khởi tâm thì Đức Phật A Di Đà phóng hào quang và họ được lợi ích. Chỉ cần mình vừa khởi niệm là được Phật lực gia trì, cho nên qua đó sự cảm ứng thật không thể nói hết.

6. Có nên dựa vào thân trung ấm để vãng sanh

Câu 10: Người chết tiến vào thân trung ấm, được bạn bè làm Phật sự siêu độ và suốt bốn mươi chín ngày niệm Phật cho họ. Xin hỏi như vậy có thể siêu độ cho thân trung ấm vãng sinh về thế giới Tây Phương Cực Lạc không? Có thể và có nên dựa vào tự thân của thân trung ấm niệm Phật cầu sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc mới có thể nhờ ân Phật tiếp dẫn không? Thân trung ấm còn có biết tự mình niệm Phật cầu vãng sinh không?

Tự thân trung ấm niệm Phật cầu vãng sinh rất ít thấy, rất hiếm có.

Nhưng quả thật là có, câu chuyện về mẹ của cư sĩ Hồ, chính là hiện tượng mà bạn hỏi đây, bà ấy thật sự được vãng sinh. Lúc sanh tiền bà ấy không biết Phật, sau khi chết rồi mới học Phật, nghĩa là sao? Trong bốn mươi chín ngày, ngày nào mọi người cũng tụng kinh niệm Phật hồi hướng cho bà. Thân trung ấm của bà chưa rời khỏi, thân trung ấm rất là cảm động, bà muốn nghe kinh, phát tâm niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thời gian sau cùng của ngày thứ bốn mươi chín bà lại nhập xác về báo với mọi người là Đức Phật A Di Đà tiếp dẫn bà hạ phẩm trung sanh.

Cho nên khi con người tắt thở việc trợ niệm suốt bốn mươi chín ngày rất là quan trọng.

Việc này [thân trung âm] có được vãng sinh hay không? Chúng tôi nghĩ là tương đối chính xác, vì thiện căn trong đời quá khứ của bà sâu dày, trong quá khứ bà đã từng học qua pháp môn này, trong đời này bà sanh trong gia đình giàu sang nên quên sót, lơ là. Đến khi sắp chết gặp thiện duyên này nên bà được ngộ, đây là sự thật.

Nên khi bạn hỏi chúng tôi hiện có chứng cứ, chúng tôi có thí dụ trung âm có thể vãng sinh, nhưng còn phải nhờ vào thiện căn của mình đời trước, rồi đời này mới gặp được thiện duyên nên được nhiều người trợ giúp như vậy. Lúc đó Niệm Phật Đường có hơn ba trăm người niệm Phật giúp bà suốt bốn mươi chín ngày, ***đây là pháp duyên rất khó gặp được.***

Câu 17: Trong sách “Cách tự cứu của thân trung âm” có ghi sau khi con người chết được bốn ngày có Đức Phật A Di Đà phóng ánh sáng hồng đến tiếp dẫn người chết, nhưng có khi trong sách nói Đức Phật A Di Đà phóng ánh sáng trắng đến tiếp dẫn. Không biết rốt cuộc Đức Phật A Di Đà phóng ánh sáng nào đến tiếp dẫn đây? Đương nhiên công phu niệm Phật được chín mùi thì khi tắt thở lập tức được Đức Phật dẫn đi không có thân trung âm. Nhưng ngộ nhờ công phu chưa đủ thì sao? Vấn đề này cần phải làm cho rõ mới được, xin sư phụ chỉ dạy?

- *Bình thường phải chăm chỉ*

Bình thường phải chăm chỉ, nhất định phải chăm chỉ; [nếu đã chăm chỉ] mà công phu không đủ sức, thì thứ nhất là bạn chưa buông bỏ được. Còn nếu thật sự buông bỏ được vạn duyên thì không có lý nào không đủ lực đâu.

- *Phải nhìn thấu, vạn duyên buông xuống*

Cho nên đầu tiên chúng ta phải nhìn cho thấu, tất cả mọi vật trên đời này đều là hư huyễn không thật, không đáng lưu luyến chút xíu nào.

Trước hết phải nhìn cho thấu rồi sau đó mới thật sự buông bỏ được, và tự nhiên công phu sẽ đủ lực liền. Đây là phương pháp ổn định nhất không cần đợi đến trung ấm.

- *Trung ấm không đáng tin cậy cho lắm*

Trung ấm không đáng tin cậy cho lắm, thật sự là vậy.

Mật tông tuy có cách nói như vậy nhưng trong Hiền, Giáo thì không chắc. Cho nên chúng ta học Phật phải thật sự y theo những gì mà chư Cổ Đức dạy bảo. Thời cận đại, Đại sư Ấn Quang là một vị đại thiện tri thức bậc nhất, bạn nên xem những gì Ngài dạy trong Văn Sao, một số vấn đề mà Ngài giải đáp cho mọi người rất đáng cho chúng ta tham khảo, nhất định phải chuyên tâm xưng niệm, **phát bồ đề tâm nhất hướng chuyên niệm**, vậy là tốt rồi.

Câu 18: Có một vài bạn đạo lơ là, khi bị tai nạn đến, niệm Phật không thể vắng sinh, cho nên in sang hàng loạt đĩa cứu độ thân trung ấm để phát cho mọi người, để mọi người biết được cảnh giới của thân trung ấm, cho rằng làm như vậy là để giúp cho mọi người vắng sinh Cực Lạc trong trạng thái thân trung ấm, theo như cách nói của họ, cho rằng thường xem đĩa cứu độ thân trung ấm khắc sâu vào trong thức thứ tám thì có thể tự cứu. Xin hỏi như vậy có đúng pháp không?

Hiện tại thần trí rất rõ ràng mà lại không tín tâm, đến lúc thọ thân trung ấm e rằng còn kém hơn tình trạng hiện tại của chúng ta, bạn có thể ghi nhớ nổi sao? Việc này không thể tin cậy.

Nếu như nói phần đáng tin thì cách nói của tôi đây thực sự rất đáng tin, hiện tại bạn niệm một câu Phật hoặc là mở mắt nhìn một tôn tượng Phật; Hoặc giả “Một lời qua tai Bồ Đề muôn thuở”, sau này nhất định bạn sẽ được độ, tại sao vậy? Vì A Lại Da Thức của bạn đã có hạt giống Phật; Đến khi nào mới được độ? Chừng bao nhiêu vạn năm sau hay là bao nhiêu vạn kiếp sau? Việc này còn xem lại duyên số của bạn nữa. Đây là sự thật chứ không phải giả.

Nếu bạn muốn ngay đời này được độ, thì đừng nên nghĩ đến thân trung ấm. Nếu nghĩ đến thân trung ấm thì bản thân mình không có tín tâm, không có nắm vững. Tôi tin rằng khi bạn thọ thân trung ấm bạn cũng không có tín tâm, không nắm vững, cho nên không đáng tin, lỡ

mất dịp. Còn khi bạn chưa có đủ tín tâm thì nên nghe nhiều học nhiều kinh.

7. Trợ niệm cho thân trung âm liệu có thể vãng sanh?

Câu 11: Khi người mẹ qua đời, đang còn giai đoạn thân trung âm, nếu con cái niệm Phật chân thành, có phải giúp mẹ mình chắc chắn được vãng sinh, không cần chuyển thể nữa phải không?

Có thể ! Trong Kinh Địa Tạng, Bà La Môn nữ, là Quang Mục nữ thực sự cứu độ mẹ mình.

- Nếu như con cái biết được thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhất tâm nhất ý vì mẹ mà cầu sanh Tịnh Độ và

- Lúc này thân trung âm của mẹ bạn chịu hợp tác thì có thể vãng sinh. Còn nếu như thân trung âm của người mẹ không chịu hợp tác thì coi như hết cách. Bà sẽ không thể vãng sinh, cho nên nhất định phải có sự hợp tác của bà. Có người chịu hợp tác, nhưng cũng có người không chịu hợp tác.

Câu 15: Đệ tử vừa theo kinh Độ Vong của Tây Tạng để trợ niệm và khai thị siêu độ thân trung âm, không biết làm vậy có đúng pháp đúng lý không?

Y chiếu theo kinh điển để làm thì đúng pháp đúng lý, nhưng điều quan trọng nhất là tâm phải thanh tịnh, phải chí thành thì sẽ có cảm ứng, sẽ được linh nghiệm.

Câu 16: Có đoàn trợ niệm nói trong sách “Trung âm tự cứu” có nói: “Sau khi con người tắt thở vài tiếng đồng hồ có

thể vãng sinh thế giới Cực Lạc”. Xin hỏi nói như vậy có chính xác không?

Có được vãng sinh hay không còn do ý niệm của chính họ nữa:

- Khi họ sắp chết, bị mê hoặc nên quên mất ý nguyện cầu vãng sinh.

- Sau khi họ tắt thở rồi, trong nhà Phật nói: tám tiếng đồng hồ thần thức chưa rời khỏi xác, tuy là tắt thở nhưng thần thức chưa rời khỏi xác. Người Trung Quốc gọi là linh hồn, hồn chưa rời xác. Lúc này người khác trợ niệm cho họ, họ có thể nghe thấy. Cho nên trợ niệm là cảnh tỉnh họ trong tám tiếng đồng hồ này nếu như họ giác ngộ phát tâm cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thì được.

8. Được một câu phật hiệu lúc cuối cùng, sao còn phải trợ niệm tiếp theo?

Câu 7: Nếu hơi thở sau cùng là niệm Phật ngay sau khi tắt thở, có biết khi nào thần thức rời khỏi thân xác, có thể bảo chứng họ vãng sinh Cực Lạc không? Đã nói tu niệm Phật vãng sinh không có Thân Trung Ấm, vậy tại sao phải trợ niệm?

- *Còn phụ thuộc vào lúc thần thức ra khỏi thể xác*

Việc này còn phải xem lại duyên số của họ. Cho nên lúc này trợ niệm rất quan trọng. Bạn phải hiểu là tại sao mình đến giúp họ, vì sau khi con người tắt thở rồi,

thần thức chưa rời khỏi thân xác ngay, bạn phải hiểu điều này.

- *Người đã vãng sanh, còn niệm thêm 8 giờ làm gì?*

1- Để đảm bảo an toàn

Người niệm Phật vãng sinh thì không có Thân Trung Ấm, vậy tại sao phải niệm tám tiếng, mười tiếng, mười hai tiếng đồng hồ là nhằm giúp họ an toàn, ý là vậy chỉ có lợi, không có hại.

2- Tăng cao phẩm vị cho người vãng sanh

Lúc họ qua đời có nhiều người trợ niệm như vậy làm tăng cao phẩm vị cho họ, có nhiều người ủng hộ như vậy, cho nên họ đến thế giới Cực Lạc cũng rất vinh quang, không đến nỗi phải cô thân chiếc bóng một mình vì đằng sau có nhiều người ủng hộ, ý là như vậy. Còn nếu thật sự vãng sinh là khi tắt thở là đi liền.

3- Người còn, kẻ mất đều được lợi

Nhưng mà chư Cổ Đức có dạy rằng niệm Phật tám tiếng hay mười hai tiếng đồng hồ hoặc thời gian nhiều hơn nữa càng nhiều càng tốt. Thật sự mà nói Âm - Dương hưởng lợi, dù họ đi rồi cũng thị hiện cho chúng ta thấy. Chúng ta niệm Phật càng lâu, sắc mặt họ càng đẹp, tướng mạo cũng đẹp hơn. Điều này làm người niệm Phật chúng ta sanh tín tâm hơn, đồng thời toàn thân mềm mại, dù để một hai tuần mới thay đồ cho họ cũng vẫn còn mềm mại. Điều này hoàn toàn không giống

người bình thường, nó khiến ta sinh tín tâm.

9. Nhận biết ánh sáng Phật qua thân trung ấm?

Câu 12: Ánh sáng của Phật mà thân trung ấm nhìn thấy có sắc sáng êm dịu hay là thứ ánh sáng sợ hãi chói mắt như ánh chớp lóe?

Về vấn đề này trong kinh Đức Phật có dạy rất rõ:

- Ánh sáng của chư Phật, Bồ Tát êm dịu, bạn chạm vào rất dễ chịu, rất thích;

- Còn ánh sáng của ma mới là đâm vào mắt, giống như ban ngày chúng ta nhìn mặt trời vậy, cặp mắt mình chịu không nổi. Ánh sáng của ma khác ánh sáng của Phật ở chỗ này.

Câu 13: Kinh Độ Vong miêu tả ánh sáng của Phật là ánh sáng dữ dội, chói mắt, còn Lão pháp sư lại nói ánh sáng của Phật êm dịu khi chạm vào rất dễ chịu, tại sao như vậy?

Việc [ánh sáng của Phật êm dịu] này không sai, ánh sáng dữ dội chói mắt không phải ánh sáng của Phật. Ánh sáng của Phật rất êm dịu, bạn sẽ cảm thấy ưa thích khi tiếp xúc với từ trường của Phật.

Còn từ trường của ma bạn sẽ cảm thấy rất là khó chịu, ánh sáng dữ dội là ánh sáng của ma chứ không phải ánh sáng của Phật. Tôi tin rằng trong kinh điển Đại Thừa dạy rất có lý, nhất là kinh Lăng Nghiêm nói về năm mươi loại âm ma, phân biệt giữa Phật và ma rất rõ

ràng.

Hạng phàm phu chúng ta nếu không biết sự thật này thì thường cho ma là Phật, chúng cũng có thân sắc vàng, ánh sáng của sắc vàng, bạn sẽ sợ hãi khi gặp chúng, bạn vừa kính trọng chúng vừa sợ chúng.

Nhưng với chư Phật, Bồ Tát có lòng từ bi, bạn tôn kính Ngài bạn sẽ không cảm thấy sợ hãi hay không an toàn khi tiếp xúc với ánh sáng của Ngài, không có những cảm xúc này.

Câu 14: Kinh Độ Vong khai thị cho người mắt: “Ngay khi bạn thấy ánh sáng dữ dội chói mắt, bạn hãy lập tức dừng cảm lao vào, đó là ánh sáng của Đức Phật A Di Đà đến tiếp dẫn bạn. Còn khi bạn thấy ánh sáng tối tăm, êm dịu nhất định bạn không nên lao vào, đó là ánh sáng của ba đường ác”. Xin hỏi nói như vậy có đúng không?

Ánh sáng của ba đường ác không có êm dịu, còn tối tăm là thật, nó tối tăm không có dữ dội.

Nhưng ánh sáng của chư Phật, Bồ Tát rất mạnh, rất êm dịu, điều này nhất định bạn phải biết.

Nếu chúng ta y theo bộ kinh nào để tu hành thì nên y theo phương pháp và lý luận của bộ kinh đó. Nếu bạn dựa theo bộ kinh Tây Tạng độ vong để tu thì bạn nên hoàn toàn theo y thức của nó, phải thỉnh một bậc minh sư để chỉ dẫn bạn.

Phương pháp lý luận mà họ y cứ giữa hiền và mật

không giống nhau, không thể trộn lẫn với nhau. Cũng như chúng ta cầu học theo vị thầy này dạy rồi thì bạn không thể theo vị thầy thứ hai. Mỗi một vị thầy có một cách dạy khác nhau, có cách suy nghĩ riêng không ai giống ai. Cho nên bạn theo hai vị thầy cùng một lúc thì bạn sẽ bị loạn, bạn sẽ khó thành tựu.

CHƯƠNG VIII

TẠO PHƯỚC CHO NGƯỜI MẤT

1. Cách tạo phước trong thời gian thân trung ấm

Câu 1: Trong khoảng thời gian thọ thân trung ấm có cách nào tạo phước cho người chết không?

- *Dùng tài sản của người chết cúng dường tam bảo*

Dùng các vật mà người chết trang sức cho mình. Vật trang sức cho thân, hiện tại chúng ta nói là những thứ châu báu mà họ cất giấu, các loại vàng bạc, nhà cửa vườn tược đem dâng cúng Tam Bảo có thể nhờ cái khổ địa ngục. Cả một đời dù tạo ra nghiệp cực nặng nhưng nếu như trước khi lìa đời đem hết của cải của họ cúng dường Tam Bảo thì phước này có thể giúp họ thoát khỏi tội lỗi đáng đọa địa ngục.

- *Việc cúng dường tam bảo này cần có trí tuệ*

Vậy thì thế gian đây, như trong kinh Lăng Nghiêm

đã nói “Tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng», có nhiều Phật pháp giả, Đạo Tràng giả mượn danh nghĩa của Phật giáo làm những chuyện trái với những gì Đức Phật dạy, làm vậy là tạo tội lỗi.

Cho nên nếu bạn dùng của cải này để bố thí cúng dường họ giúp họ tạo thêm tội lỗi, những tội lỗi này nếu đọa địa ngục, càng đọa càng sâu, không những không được ra khỏi mà càng đọa càng sâu hơn, chúng ta cần làm rõ vấn đề này.

Ý nghĩa của việc cúng dường tôn tượng Phật, Bồ Tát

Qua [đây nói đến] cúng dường tượng Phật hay tượng Thánh, tượng Thánh tức là tượng Bồ Tát. Việc cúng dường chư tượng Phật, Bồ Tát có hai ý nghĩa:

- Ý nghĩa thứ nhất là báo ân giống như lập bài vị cúng tổ tiên trong nhà của người Trung Quốc vậy, «thận chung, truy viễn»⁸ “Nhớ Tổ báo Tông” nghĩa là báo ân, chư Phật, Bồ Tát là Thầy của chúng ta, lúc nào cũng phải nghĩ đến Thầy.

- Ý nghĩa thứ 2 là “Kiến hiện tư tề” (thấy người thiện ta học theo) nghĩa là phải học cho bằng các Ngài, để hình tượng chư Phật, Bồ Tát trong mắt của mình, nhằm nhắc mình phải học cho bằng Ngài.

▪ *Cúng dường Phật Bồ Tát bằng cách nào cho đúng?*

⁸ Cẩn thận lúc cha mẹ chết, nhớ đến tổ tiên xa

Khi cúng dường chư Phật, Bồ Tát, tuyệt đối không phải cúng dường trên sự tướng.

1- Biểu đạt công phu tu trì & biểu pháp với đại chúng

Cho nên các bạn phải hiểu hình thức chỉ là thứ yếu, [mà phải] biểu đạt sức công phu tu trì, không phải chỉ bản thân chúng ta y giáo phụng hành mà cách biểu đạt này có thể khuyên nhắc đại chúng tu hành đúng pháp, công đức này thật là lớn. Cái «thắng nhân⁹» đó là nói về chỗ này, như thế tội lỗi của họ mới được tiêu trừ.

Cho nên việc làm mà người nữ Quang Mục và nữ Bà La Môn làm là tấm gương tốt, chúng ta phải lắng lòng quan sát và thể hội nó;

2- Niệm danh hiệu Phật, Bồ tát

Cho đến niệm hồng danh chư Phật, Bồ Tát và Bích chi Phật đây, vừa là một giai đoạn, vừa là một cách thức.

Niệm Phật, niệm danh hiệu Bồ Tát so với sự tu trước thì đơn giản hơn. Danh hiệu Phật, Bồ Tát ẩn chứa bên trong, hàm nghĩa sâu rộng vô tận, cho nên công đức niệm danh hiệu Phật, thật không thể nói. Chúng ta phải hiểu cái hàm ý trong danh hiệu, nhất định phải niệm ra cái tánh đức của mình.

3- Ý nghĩa của việc niệm danh hiệu Phật, Bồ Tát

Danh hiệu Phật là danh hiệu của tánh đức, danh

⁹ Nhân thù thắng

hiệu Bồ Tát là danh hiệu của tu đức. Tánh và Tu không hai.

- Niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát Đại Từ Đại Bi, bạn niệm danh hiệu này là niệm ra cái tâm từ bi của chính mình.

- Niệm danh hiệu Đức Địa Tạng Bồ Tát là niệm cái tâm hiếu kính của mình, Địa Tạng là hiếu kính;

- Ngài Văn Thù là Trí Tuệ;

- Đức Phổ Hiền là Thực Hành, là làm lành.

Cho nên niệm danh hiệu Bồ Tát là phải niệm như vậy mới thực sự có công đức.

Danh hiệu của Phật là tánh đức:

- Niệm Đức Thích Ca Mâu Ni Phật là Nhân từ Thanh Tịnh. Thích Ca là «Nhân từ», «Mâu Ni» là thanh tịnh, niệm nào cũng dùng lòng nhân để đối với tất cả chúng sanh. Ở trong tất cả các cảnh huyễn không mất đi cái tâm thanh tịnh của mình. Đây là nói về niệm Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

- Danh hiệu A Di Đà Phật là Vô Lượng Giác, «Giác» chính là không mê, Giác là tâm không động, cho nên niệm một câu A Di Đà Phật này gọi là “Nhất tâm xưng niệm”, niệm đến cực điểm thì Nhất Tâm Bất Loạn. Nhất Tâm là Tâm không động, nếu tâm còn thọ cái động của ngoại cảnh sáu căn của chúng ta tiếp xúc với cảnh

giới bên ngoài vẫn còn khởi tâm tác ý thì không phải A Di Đà Phật, Đức Phật A Di Đà tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài không có động tâm, không khởi niệm, không phân biệt, không chấp trước, đây mới gọi là A Di Đà Phật. Nếu chúng ta hiểu được cách niệm Phật như vậy thì người sắp chết vừa nghe qua tai Bồ Đề muôn thuở. Công đức này lớn lắm.

▪ *Sức niệm Phật tác động đến người lâm chung thế nào*

Con người tuy chết rồi nhưng ý thức của họ vẫn còn, họ sẽ đi đầu thai, chúng ta gọi là A Lại Da Thức vẫn còn hoạt động (câu này là nói hoặc nghe ở Bản Thức), mà có hoạt động thì có giao động.

Sự giao động của chúng ta cũng có thể khởi tác động cảm ứng đạo giao với sự dao động của họ. Đây chính là lợi ích mà họ đạt được, giúp họ trồng hạt giống Phật trong A Lại Da Thức của họ. Hạt giống này mạnh hay yếu là do sức niệm của chúng ta.

- Người niệm, chúng ta hiểu lý «niệm niệm tương ưng» thì hạt giống này rất mạnh lên.

- Nhưng nếu chúng ta không hiểu lý này, chấp tay cung cung kính kính niệm Nam Mô A Di Đà Phật, nhưng nếu sức niệm hơi yếu thì sau khi họ mạng chung, quyền thuộc «thiết doanh trai» cho họ để giúp tăng phước cho họ.

▪ *«Thiết doanh trai» thế nào để cho người chết lợi lạc*

Khi chưa làm trai phạn xong, hoặc trong lúc đương làm chớ nên đem cơm, nước, lá rau mà bỏ trên đất, đến các thứ đồ ăn chưa dâng cúng cho Phật và Tăng cũng không được ăn trước. Đoạn kinh này đã nói rõ, người thân quyến thuộc vì người chết mà tu phước.

Cương lĩnh tạo phước là tâm chân thành cung kính

Xin nêu một ví dụ, trong ví dụ này chúng ta phải hiểu cái tinh thần trong đó: Tại sao họ phải tu phước? Là bởi hai chữ thành kính, nếu không có tâm thành kính thì không có kết quả. Chí thành cung kính không có gì ngoài tâm thành kính, là tánh đức, chánh giác. Cho nên các vị phải hiểu là nếu không có lòng thành kính, làm vậy là mê hoặc là nghiệp chướng. Thành kính là giác ngộ, là tánh đức lưu xuất, là bát nhã phóng quang.

Trong đây có nêu lên một ví dụ về «Doanh Trai»: Doanh là kinh doanh, là tạo dựng, nghĩa là bạn đang thiết trai, cái này trong nhà Phật gọi là cúng Ngọ. Cúng Ngọ là doanh trai. Khi thiết doanh trai bạn phải chú ý đến, trước khi thọ trai và trong lúc thiết trai, trong lúc làm món trai phạn bạn phải có tâm cung kính :

1- Nước cơm, lá rau không được bỏ trên đất, đó là biểu hiện cung kính vậy, nước cơm đó là gì? Là nước vo gạo.

Chúng ta làm cơm để cúng trai, cúng dường chư Phật, cúng dường Quỷ Thần, mình phải có tâm cung kính với họ như vậy. Trong khi chưa làm xong trai phạn bạn

đừng đổ nước cơm xuống đất, chân thành cung kính đến mức độ này, nhất định đến khi nào xong xuôi mọi việc rồi mới dọn dẹp các thứ linh tinh, lúc này các thứ nước cơm, lá rau loại bỏ đi không sao.

Những người làm đồ chay bây giờ ít có ai biết đến những điều này, nên những thứ rau cải loại bỏ ra rồi họ liền đem vứt đi, hưởng chỉ nước cơm.

2- Cho đến những thức ăn chưa cúng Phật và Tăng cũng không nên ăn trước.

Ăn trước là sao? Là nếm thử trước, nếm trước tức là ăn qua rồi mới dâng cúng Phật, đại bất kính.

Đây là việc mọi người thường phạm phải. Đó là do không hiểu, không biết. Vậy là không được, chưa cúng Phật và Tăng mà ăn trước là bất kính;

3- Hoặc là không «tinh cần»¹⁰ nghĩa là không thật sự đi làm chuyện này, không thành ý, không có tâm cung kính làm việc.

Vậy thì người chết đâu có hưởng được phước, đâu có nhận được sự giúp của bạn đâu. Phải tinh cần giữ cho sạch, nghĩa là làm bằng tâm chân thành cung kính, thiết trai đúng như lý, đúng như pháp, tu hành đúng như lý, đúng như pháp sẽ được chư Phật hộ niệm, Trời, Rồng tôn kính. Do đó phải tinh cần giữ cho sạch khi dâng

¹⁰ “Bất tinh cần” tức là bạn không sốt sắng làm công việc này, Không được tinh sạch kỹ lưỡng

cúng Phật và Tăng.

Tăng ở đây không phải là người xuất gia mà có nghĩa là Hòa Hợp Chúng. Đệ tử Phật bất luận là tại gia hay xuất gia, bốn người cùng chung nhau tu học, tuân giữ pháp Lục hòa kính thì đây gọi là Tăng chúng, gọi là Tăng đoàn. Bảy phần lợi ích, trong bảy phần công đức này, người chết được một phần, nếu không làm đúng như pháp thì một phần cũng không có.

Cho nên tâm thành kính phải được nuôi dưỡng hàng ngày, không phải chỉ đối với chư Phật, Bồ Tát mà còn đối với những người tu hành, đối với tất cả chúng sanh cũng đều phải tu với tâm thành kính. Vậy việc chúng ta làm đây công đức hiệu lực rất là lớn.

Cách thức tạo phước cho người chết rất nhiều không sao kể hết, trong số đó tổng kết lại chúng ta thấy cương lĩnh quan trọng đó là lòng thành kính.

- *Bất luận là tạo phước nào cũng phải “tinh, cần, hộ, tịnh”*

Bốn chữ này rất quan trọng: “tinh” là thuần chất không tạp nhạp, “tịnh” là trong sạch không nhiễm. Cho nên nếu dùng tiền thì dùng tịnh tài, nghĩa là số tiền đó thật sự mình đáng có thì cúng dường mới có công đức, có hiệu quả. Nếu là tiền của bất nghĩa, nghĩa là của người khác phát tâm thì không có được, cái này là bất tịnh, nếu dùng số tiền này tạo phước thì không được phước.

2. Việc siêu độ cho người chết, những ai được lợi ích?

Câu 2: Siêu độ cách nào cho người chết được lợi ích?

- *Người chết biết niệm Phật là tăng thượng duyên vãng sanh*

Nếu người chết lúc còn sống biết niệm Phật, hiểu rõ Phật pháp, là người niệm Phật thì sau khi họ qua đời, sau khi họ nghe tụng Kinh rồi, rất có thể sẽ cảnh tỉnh họ niệm Phật vãng sinh Tịnh Độ, họ nhất định sẽ vãng sinh Tịnh Độ. Cho nên Phật sự siêu độ đây sẽ làm tăng thượng duyên cho họ, chỉ sợ họ quên mất, nên đặc biệt phải cảnh tỉnh họ.

Nếu như khi còn sống họ chưa biết đến Phật pháp thì rất là khó. Nếu hoàn toàn nhờ vào phước, họ chỉ có thể sanh vào Trời Đao Lợi. Cho nên sự lợi ích này lớn nhỏ không đồng nhau.

- *Người sống làm Phật sự siêu độ cũng được lợi ích*

Trong Kinh có dạy rất rõ ràng, chúng ta phải tự suy nghĩ. Tại sao mình siêu độ [cho họ] mà mình lại được lợi ích? Vì nếu như không phải vì họ qua đời thì thân quyến họ không tạo phước và không có sự lợi ích thù thắng. Do duyên có người thân qua đời này gia đình họ mới tạo phước, mới lễ sám, tụng kinh, lạy Phật. Đây là tăng thượng duyên cho gia đình quyến thuộc.

Tạo phước nguyên do chính là như vậy. Cho nên người chết họ có một phần phước báu, gia đình quyến thuộc tạo phước càng lớn phước báu họ nhận được càng lớn.

3. Tang sự sát sinh ăn thịt cúng bái quỷ thần có được lợi?

Câu 3: Để lo việc tang sự cho người thân qua đời, mình phải mời bà con, bạn thân đến sát sanh ăn thịt cúng bái Quỷ Thần, có lợi ích gì không? Làm vậy có hợp lý không?

Địa Tạng Bồ Tát đại từ đại bi khuyên dắt chúng sanh cõi Diêm Phù Đề ngay ngày lâm chung phải thận trọng, nhất định không được sát sanh, không được tạo ác duyên.

Vậy khi con người qua đời rồi, để lo tang sự cho họ phải mời thân bằng quyến thuộc, bạn bè người thân của họ, trong sự gặp gỡ đó, đại đa số là sát sanh ăn thịt, tế bái Quỷ Thần, làm vậy đều là tạo tội.

Việc này chúng ta đi bất cứ đâu, bất cứ chỗ nào cũng đều thấy cả. Nếu như chúng ta muốn cầu phước cho người chết mà còn muốn sát hại chúng sanh để cúng tế thì hãy nghĩ cho kỹ lại xem:

- Hay là chúng ta nghĩ người mất khi còn sanh tiền tạo chưa đủ nghiệp sát nên cho họ thêm một chút nữa, có phải như vậy không?

- Hay là sợ bị đọa chưa đủ sâu nên muốn họ xuống sâu thêm một chút nữa, nên làm như vậy có phải không?

Rất là sai! Giả sử đời sau (nghĩa là nói người qua đời đã chết rồi mà đã chết rồi thì thuộc về đời sau) hoặc

đời hiện tại (nghĩa là người đó vẫn chưa chết) người còn sống là một người thiện, người tốt, bản thân không tạo tội lỗi gì.

Nhưng bởi do lúc bệnh nặng, lúc nguy kịch người thân, quyến thuộc sát sanh cúng tế, bái lạy quỷ thần cầu các quỷ quái (quỷ quái là tà hình, tà đạo), cầu các loại quỷ thần này đến giúp đỡ, chứ không biết rằng những việc mình làm là tạo tội sát sanh cúng tế, vậy thì sát sanh cúng tế là vì người bệnh đây.

Cho nên thật ra họ vốn cũng có thể sanh vào đường lành, sanh trong trời, người nhưng vì người thân quyến thuộc tạo những tội này cho họ nên họ phải gánh lấy, họ phải xuống Diêm Vương để biện luận, bỏ lỡ cơ hội sanh vào đường lành cũng vì việc sát sanh này.

Đã tắt thở rồi mà còn phải xuống Diêm Vương để luận tội làm lỡ mất thời gian sanh vào đường lành của họ.

Còn nếu như chưa tắt thở bạn sẽ thấy họ chịu vô số đau đớn ở trên giường bệnh, thần hồn của họ ở đó mà biện luận.

4. Tang sự, người nhà vui vẻ bàn chuyện thường ngày, người chết có sân?

Câu 4: Người hiện đại không hiểu nghi thức cơ bản của việc lo hậu sự, nên lúc nào cũng mời ban nhạc đến để thổi những ca khúc thịnh hành hoặc mời các vị xuất gia đến tụng kinh niệm Phật, nhưng người nhà lại vui vẻ bàn chuyện

thường ngày, có phải làm vậy người chết nổi tâm sân hận không?

Việc này không cần phải hỏi, bạn thử suy nghĩ kỹ thì sẽ biết liền. Nếu khi bạn chết rồi người thân quyến thuộc làm như vậy bạn có vui không?

Làm như vậy không phải là cách thương nhớ mà dường như họ rất vui, chết rồi thì tốt quá không biết có phải như vậy không? Làm như vậy mất đi tính chất ma tang cô lệ.

5. Có nên làm lễ «qua cầu» cho người chết?

Câu 6: Người chết trong một năm, sáu tháng là làm lễ qua cầu, xin hỏi có cần phải làm không? Và làm thế nào mới đúng lý đúng pháp¹¹.

Việc này trong đọc trong Lịch Ngọc Bảo Sao cũng có và trong Kinh Phật cũng nói đến, làm theo đây thì cũng tốt, quả thật một năm hay ba năm phần nhiều là thuộc về tính chất kỷ niệm, đây là “Thận Chung, Truy

¹¹ Nghi lễ qua cầu (cầu Nại Hà): Người ta làm một chiếc cầu bằng giấy, một con sông tượng trưng bằng một thau nước, một rương đựng quần áo. Sau đó, con cháu người quá cố lần lượt sắp hàng theo thứ tự: con trai cầm lư hương làm động tác qua cầu... lần lượt như vậy cho tới người cuối cùng. Lúc qua cầu người ta rắc tiền xuống cầu và sông. Theo sự giải đồng bào, lễ qua cầu có ý nghĩa rửa tội cho người chết, tiền đưa người chết sẽ dùng những đồng tiền ấy. Trích “Những nghi lễ gia đình của người Hoa ở Nam bộ” - Nguyễn Duy Bính - Nguồn: Trích từ Tập San Khoa Học Xã Hội & Nhân Văn, Đại Học KHXH & Nhân Văn, TpHCM, số, 06, (1998) bài số 7

Viễn, Dân Đức Quy Hậu Hĩ”¹² thật sự cái ý là ở chỗ này.

Cách làm "lễ qua cầu» thế nào mới đúng pháp

Nghi thức có thể thông dong nhưng phải học cách đơn giản đừng nên quá rườm rà, quá lãng phí.

Lại nữa, nên làm những việc tốt từ thiện xã hội có lợi ích cho chúng sanh, rồi đem lợi ích đó hồi hướng cho họ là được rồi.

6. Phụ thân chết, mộng thấy bị đánh đuổi phải làm sao?

Câu hỏi 53: Sau khi cha con qua đời, con làm bài vị thờ ở chùa, đồng thời làm những việc thiện hồi hướng cho đến nay đã hơn một năm rồi, nhưng người nhà con vẫn còn thấy cha con bị đuổi đánh. Xin hỏi đệ tử phải làm thế nào đây?

▪ *Câu tiêu tai cho họ*

- Bạn phải làm việc thiện hồi hướng cho cha không

¹²“Thận chung truy viễn, dân đức quy hậu hĩ”

(慎終追遠、民德歸厚矣) “Thận trọng lo tang lễ cho cha mẹ, kính thành lo cúng tế tổ tiên, tất phong tục dân tình sẽ quay về thiện lương”

Chung (終) nghĩa là tang lễ của cha mẹ, viễn (遠) là ý chỉ tổ tiên xa xưa trước kia. Thận chung (慎終) nghĩa là theo lễ nghi mà thận trọng xử lý việc tang lễ của cha mẹ. Truy viễn (追遠) là cung kính, thành tâm lo việc cúng tế ông bà tổ tiên. Đây là việc làm hiếu đạo mà làm người cần phải thực hiện trọn vẹn, chu toàn. Câu này vốn phát xuất từ trong Luận Ngữ (論語), chương Học Nhi (學而) (trích từ điển Phật học Tinh Tuyển)

được gián đoạn. Nếu gặp phải tình trạng như vậy, bạn nên cầu «**Tiêu tai**» cho họ.

- «Tiêu tai» có nghĩa là đem công đức hồi hướng cho oán thân trái chủ của họ, hy vọng việc bất hòa giữa họ và oán thân trái chủ được hóa giải. Làm như vậy mới đúng. Việc này những người sau này đều có thể làm.

- Cách làm là phải chuyên tâm, có chuyên mới có thông, có cảm ứng.

- Chúng ta bỏ ra thời gian một tháng, ngày nào cũng tụng một bộ Kinh Địa Tạng, duyên vì họ mà tụng, duyên vì oán thân trái chủ của họ mà tụng, mong rằng đem công đức này hóa giải oán kết của họ.

- Hoặc là ngày nào cũng niệm mười ngàn danh hiệu Phật riêng vì họ. Việc làm này rất có hiệu quả, nếu phát tâm thật sự thì hãy niệm bằng cái tâm chân thành.

Tôi tin rằng làm như vậy từ một tháng đến ba tháng sẽ hóa giải được. Khi đã hóa giải rồi thì có điềm ứng rất tốt, bạn sẽ nằm mộng thấy cha bạn về cảm ơn bạn, các oán thân trái chủ đến gây chuyện đó sẽ không còn nữa.

7. Sau 49 ngày, vẫn làm phước hồi hướng có hiệu quả?

Câu 7: Con người sau khi chết rồi trong bốn mươi chín ngày, việc siêu độ thân trung ấm có tác dụng, nhưng sau giai đoạn trung ấm thân, hằng năm cũng lại làm công đức, xin hỏi người chết làm thế nào để nhận được?

- Trong Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bốn Nguyên nói rất rõ, vì bốn mươi chín ngày họ chưa chắc đi đầu thai, họ còn trong giai đoạn thân trung ấm. Làm thân trung ấm cứ cách bảy ngày là một lần biến dịch sanh tử họ còn phải chịu đau khổ, cho nên vào lúc này tụng kinh siêu độ cho họ là để cho họ giảm bớt đau khổ, họ có thể nhận được sự giúp ích này.

- Còn nếu như họ đầu thai vào đường khác, mỗi năm mình cúng tế có mang hai ý nghĩa:

Cho dù họ đầu thai vào đường nào mình hồi hướng công đức cho họ, họ cũng có thể nhận được một chút;

Nhưng mà quan trọng hơn là bồi dưỡng đức hạnh từ người thân chúng ta. “Thận Chung Truy Viễn” (Thận trọng lo tang lễ cho cha mẹ, kính thành lo cúng tế tổ tiên), Tổ Tiên nhiều đời của chúng ta, chúng ta không quên ơn, đối với cha mẹ anh em, cần nhất là đối với những người có ân huệ cho chúng ta đương nhiên chúng ta càng không quên ơn, cho nên “Thận Chung, Truy Viễn, Dân Đức Quy Hậu hĩ” có thể đạt được hiệu quả như vậy, vì vậy việc làm này rất có ý nghĩa.

CHƯƠNG IX

VĂNG SANH & TƯỚNG ĐIỀM LÀNH

I. ĐIỀU KIỆN VĂNG SANH

1. Điều kiện văng sanh là gì?

Câu hỏi 54: Khi lâm chung một người văng sanh cần phải có đủ những điều kiện nào?

- *Điều kiện văng sanh là gì? Ba điều kiện*

Chư Cổ đức xưa nói rất rõ ràng, muốn lâm chung một niệm văng sanh chỉ ít đi nữa họ cũng phải đủ điều kiện, vậy thì:

- Điều kiện thứ nhất là: Khi lâm chung thần thức phải rõ ràng, không bị mê hoặc, điều này rất quan trọng, khi sắp chết mà bị mê thì bạn sẽ không niệm Phật được. Dù người khác có nhắc nhở bạn, bạn cũng khó mà tiếp nhận.

- Điều kiện thứ hai: Đây là thời khắc quan trọng, cần gặp được ban thiện tri thức nhắc nhở về việc tầm quan trọng của việc trợ niệm. Trong tình trạng khẩn cấp này, gặp được người như vậy để cảnh tỉnh bạn, mau mau niệm Phật A Di Đà cầu sanh Tịnh Độ, buông bỏ vạn duyên, họ đã nói những lời này.

- Điều kiện thứ ba là: Khi nghe lời cảnh tỉnh nếu bạn tiếp nhận được thì bạn sẽ tiếp nhận ngay, lập tức

chuyển ý niệm ngay, không có tham luyện chút nào về cõi Ta Bà này nữa, nhất tâm, nhất trí cầu sanh Tịnh Độ, niệm Phật vãng sinh, thì cầu niệm Phật này thật sự thành công.

Ba điều kiện đây chúng ta sẽ suy nghĩ cho thật kỹ. Một điều mà còn không nắm vững thì làm sao vãng sinh được. Trong lúc này, ba điều kiện đây phải có đủ.

Trên đời này, không phải không có những người như vậy. Nhưng người như vậy rất ít, rất ít!

▪ *Làm thế nào để đạt 3 điều kiện*

1- Bình thường phải thường niệm

Cho nên chúng ta không được may mắn, nên thường phải niệm, thường ngày niệm nghĩa là gì? Nghĩa là luyện binh, lâm chung là «đánh nhau». Thường ngày niệm nghĩa là để đến khi lâm chung đạt đến khi lâm chung có được cái niệm này, không bị mê hoặc, không bị điên đảo, không bị quên mất, vậy là thành công rồi.

2- Quan trọng nhất là buông bỏ

Vậy thì thật sự bạn muốn đi con đường này thì điều quan trọng nhất đó là gì? Là hàng ngày chúng ta phải buông bỏ cho được, cái gì cũng buông bỏ hết, không được để nó ở trong lòng.

Sống ở trên đời này, tất cả đều phải tùy duyên, tùy duyên nghĩa là bản thân mình nhất định phải tin, bạn phải tin nhân quả báo ứng, những gì trong số mạng này

có thì nhất định có, những gì trong số mạng không có thì cầu cũng không được. Tâm của bạn đã được định rồi.

2. Làm thế nào để đảm bảo niệm sau cùng là niệm Phật

Câu hỏi 55: Có được vãng sinh hay không là quyết định ở niệm sau cùng có phải là niệm Phật hay không? Làm thế nào để bảo đảm niệm sau cùng là niệm Phật?

Có được vãng sinh hay không? Nhất định là ở một niệm sau cùng có phải là niệm A Di Đà Phật không? Nếu niệm sau cùng là niệm A Di Đà Phật thì người đó nhất định sẽ được vãng sinh.

Cho nên phàm là người vãng sinh, không một ai không phải là người đại thiện, đại phước. Có thiện, phước mới được vãng sinh, niệm sau cùng là niệm A Di Đà Phật, đại thiện, đại phước báu, họ đến thế giới Cực Lạc làm Phật.

Nhưng mà chúng ta phải làm thế nào để bảo đảm thấy mình niệm sau cùng là niệm Phật đây. Đó là mấu chốt quan trọng nhất của chúng ta hiện nay.

- *Niệm Phật không gián đoạn để rèn luyện lúc lâm chung*

Chúng ta ở niệm Phật đường niệm Phật đêm ngày không gián đoạn để làm gì? Để rèn luyện, rèn luyện để mong đến lúc lâm chung mình làm được.

Nhưng mà có rất nhiều sự thật đã cho chúng ta biết lúc lâm chung bị bệnh, hôn mê, không biết gì hết, vậy phải làm sao? Đây là thời điểm nguy hiểm. Khi con người ta đang ở trong tình trạng này, trợ niệm không

giúp ích được gì cả, cho nên nhất định phải có phước báu.

▪ *Tích công lũy đức để có đại phước báu*

Phước là những việc hàng ngày chúng ta phải tích chứa, tích đức, chứa công, đó gọi là tụ phước. “Tích đức” nghĩa là giữ cái tâm cho tốt, niệm niệm điều gì lợi ích chúng sanh, lợi ích xã hội; “chứa công”, công chính là làm việc tốt, nói lời tốt.

Hiện nay chúng tôi đề xướng bốn cái tốt, bạn phải nhận cho rõ, phải nỗ lực mà làm, vì chúng sanh chứ đừng vì bản thân. Có sức thì dốc toàn tâm, toàn lực để giúp người khác. Đề cầu cái gì? Không cầu cái gì cả, đề mong đến khi lâm chung thần thức được rõ ràng, sáng suốt, không điên đảo, không làm mê là đại phước báu đấy. Vì thần thức bạn rất rõ ràng, rất sáng suốt nên ở pháp giới này bạn có quyền chọn lựa;

Nhưng nếu bạn điên đảo thì bạn không có khả năng chọn lựa, hễ không có khả năng chọn lựa thì nhất định bạn phải theo nghiệp mà lưu chuyển, vì nghiệp lực của bạn lôi kéo mà chuyển, bạn không thể làm chủ lấy mình được. Đó gọi là người không có phước báu, vì lúc còn sống hưởng tận vinh hoa phú quý, hưởng hết phước báu của mình rồi, đến khi lâm chung không còn phước báu nữa.

Cho nên chúng ta hiểu cái lý này rõ biết chân tướng của sự thật thì ngay trong đời này chúng ta phải học theo

bậc Đại Thánh, Đại Thiện. **Sống phải biết tiết kiệm, phải chất phác, phước báu mà chúng ta tích chứa đây để đến khi lâm chung có mà thọ hưởng.**

3. Niệm sau cùng là lúc tắt thở hay lúc thần thức ra khỏi thể xác

Câu 9: Cái mà gọi là một hơi thở sau cùng là chỉ cho một sát na tắt thở đó, hay là chỉ cho thần thức ra khỏi xác thân rồi?

Là chỉ cho một sát na tắt thở, nhưng tuy đã tắt thở rồi, nhưng thần thức vẫn chưa rời khỏi xác, việc này nhất định phải hiểu. Trong kinh Đức Phật có dạy chúng ta tuyệt đại đa số con người ta sau khi tắt thở 8 giờ thì thần thức của họ mới rời khỏi xác. Cho nên trợ niệm lúc này là quan trọng nhất, được thọ dụng nhất. Nhưng muốn cho an toàn một chút, tốt nhất là khi chúng ta trợ niệm để lâu hơn từ 2 đến 4 giờ nữa [sau khi đã trợ niệm 8 tiếng], [tức là] chúng ta niệm Phật cho họ từ 10 đến 12 giờ hay là 24 giờ là an toàn nhất.

Câu 10: Khi lâm chung niệm sau cùng là A Di Đà Phật thì liền được vãng sinh Tây Phương, ý là nói khi lâm chung hơi thở sau cùng hay là một niệm sau cùng khi thần thức rời khỏi thân xác?

Một niệm sau cùng khi thần thức rời khỏi thân xác. Đây mới là sự thật và đương nhiên hơi thở sau cùng cũng nhất định phải là A Di Đà Phật. Đây là điều mà chúng ta có thể tin.

4. Sống tạo nghiệp sát, lâm chung có cơ hội vãng sanh?

Câu hỏi 56: Lúc còn sống tạo nghiệp sát, lâm chung một niệm có được vãng sinh không? Phải cần những điều kiện gì?

Một ví dụ về Trương Thiện Hòa đời nhà Đường mà ai nấy cũng đều biết đến.

Trương Thiện Hòa là một đồ tể giết trâu, khi lâm chung có người đầu trâu đến đòi mạng. Đây là tướng địa ngục hiển hiện, ông ấy rất kinh sợ, lớn tiếng kêu «Cứu mạng!».

Đây là cái duyên tốt, cơ hội ông ta gặp cũng vừa đúng lúc. Có một vị xuất gia đi ngang cửa nhà ông, nghe tiếng kêu cứu của ông nên vội bước vào hỏi, có chuyện gì vậy? Ông ta nói, có rất nhiều người đầu trâu đến đòi mạng ông. Vị xuất gia này đã hiểu ra, bèn thắp một nén nhang đặt vào tay của ông ta, bảo ông mau niệm Phật A Di Đà cầu sanh Tịnh Độ.

Sau khi nghe nói như vậy rồi, ông liền lớn tiếng niệm Nam Mô A Di Đà Phật, niệm được mười mấy tiếng thì ông ta nói với mọi người là “không thấy những người đầu trâu đó nữa, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn tôi rồi”.

Đó là khi lâm chung niệm từ một đến mười niệm mà được vãng sinh, điều này chứng minh nguyện thứ 18 trong 48 lời Đại Nguyện là thật chứ không phải giả: “Khi lâm chung một niệm đến mười niệm có thể được

vãng sinh”.

Trương Thiện Hòa là một tấm gương để cho chúng ta soi rọi, tấm gương này giúp chúng ta tăng trưởng lòng tin, dù chúng ta có tạo tội cực nặng đi nữa cũng không sợ, chỉ cần chịu hồi tâm, chuyển ý, sám trừ nghiệp chướng là được. Cho nên quay đầu là bờ, điều này rất quan trọng. Nhưng mà ngộ nhỡ không gặp may [như Trương Thiện Hòa] thì sao?

[Có thể bạn nghĩ] Trương Thiện Hòa đến khi lâm chung mà còn được, bây giờ chúng ta có tạo một chút nghiệp sát cũng không sao, đến khi lâm chung mình học theo Trương Thiện Hòa cũng vãng sinh thôi. Nếu bạn có cái tâm này thì vấn đề nghiêm trọng rồi.

Bạn thử nghĩ Trương Thiện Hòa đã có đủ ba điều kiện. Vậy khi lâm chung bạn có đủ ba điều kiện này không?

Điều thứ nhất: Là khi lâm chung không bị hôn trầm, đầu óc tỉnh táo. Các vị bạn học trợ niệm trong đời sống hàng ngày, các bạn hãy quan sát cho kỹ xem có người lâm chung nào, có người bệnh nặng nào, có người sắp chết nào mà đầu óc tỉnh táo như ông ấy không? Rất là khó! Đây là điều kiện quan trọng thứ nhất.

Điều thứ hai là gì? Là khi lâm chung có gặp được thiện tri thức hay không? Thiện tri thức đến cảnh tỉnh bạn, sợ bạn lúc này quên mất, lúc con người sắp chết, trong lòng đều nghĩ nhớ đến người nhà, quyến thuộc,

nhớ đến những chuyện chưa làm xong, như vậy là tiêu rồi. Như vậy là đi sang ba cõi sáu đường rồi, cho nên có được một vị thiện tri thức nhắc nhở bạn buông bỏ hết tất cả, nhất tâm niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, câu nhắc này rất quan trọng.

Điều thứ ba là: Có người cảnh tỉnh bạn, nghe lời cảnh tỉnh này bạn liền tin ngay, không chút nghi ngờ, liền y lời vậy mà vâng làm. Bạn đủ ba điều kiện này thì khi lâm chung niệm một niệm đến mười niệm, nhất định sẽ được vãng sinh.

Câu hỏi 57: Người tạo nghiệp ác, sám hối, niệm Phật có được vãng sinh không?

Cho dù có tạo tội “Ngũ vô gián” đi nữa, (“Ngũ vô gián” tức là: giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, phá hoại hòa hợp Tăng, làm thân Phật ra máu), mà tới lúc lâm chung, nếu thần trí tỉnh táo, có thể sám hối, niệm Phật được thì vẫn có thể vãng sinh.

Việc này trong kinh có đưa ví dụ: Trong kinh Quán Vô Lượng Thọ có dạy: Vua A Xà Thế là người tạo tội “Ngũ vô gián”, giết cha. Khi lâm chung ông ấy đã sám hối niệm Phật và cũng được vãng sinh. Phật Thích ca Mâu Ni có nói: Phẩm vị của ông ấy rất cao, thượng phẩm trung sanh.

Cho nên đối với những người tạo tội, chúng ta cũng không dám coi thường họ, không chùng họ vãng sinh phẩm vị còn cao hơn chúng ta nữa. Không được coi

thường, chỉ cần trước khi chết họ được cứu, giây phút sau cùng trước khi tắt thở họ, còn cứu được thì có thể giúp họ vãng sinh, khuyên họ phải thật sự tin, phải thật sự sám hối, thật sự niệm Phật cầu vãng sinh thì không có ai là không được độ.

Cho nên pháp môn Tịnh Độ thật không thể nghĩ bàn. Vậy thì một đời tạo ác nghiệp có chút xíu, những tội như vậy đáng đọa ngạ quỷ, tạo tiểu địa ngục, khi bạn trợ niệm những việc thiện này thì «tâm tích» giải thoát. “Tâm” nghĩa là thời gian rất ngắn. Cho nên công đức nghe danh hiệu Phật này thật không thể nghĩ bàn.

5. Vẫn tạo nghiệp, chờ lâm chung niệm Phật có nên?

Câu hỏi 58: Hiện tiền còn tạo nghiệp, đến khi lâm chung, hơi thở sau cùng mới chịu niệm Phật, xin hỏi có thể đơi nghiệp vãng sinh không?

Nguyện thứ 18 trong kinh Vô Lượng Thọ có nói một niệm, mười niệm nhất định được vãng sinh. Đây là sự thật chứ không phải giả.

Nhưng mà nhất thiết không được hiểu sai, hiểu sai là giả? Hiện tại không chịu niệm Phật, không có công, đơi khi lâm chung mới niệm. Quả thật có không ít người khởi cái tâm lợi dụng điều này. Vậy tới khi lâm chung bạn có còn giữ vững được tâm niệm Phật không?

«Đơi nghiệp vãng sinh». Các vị nhất định phải hiểu cho rõ, chư Cổ đức xưa dạy rất hay: Mang nghiệp cũ chứ không mang nghiệp mới, mang quá khứ chứ không

mang hiện tại, bây giờ mà bạn còn tạo nghiệp thì vẫn sinh sao được? Ngay trong một sát na thì bạn đã vãng sinh rồi, phiền não của bạn đã bị câu niệm Phật này không chế rồi. Nhất định [phiền não] nó không được khởi hiện hành, lúc này mình và Phật cảm ứng đạo giao, Phật sẽ đến đón bạn;

Còn nếu như lúc này phiền não của bạn vẫn còn đó thì Phật sẽ không đến. Đức Phật không đến thì oán thân trái chủ của bạn đến. Người thời nay tạo ác nghiệp quá nhiều, quá nặng, khi lâm chung yêu ma, quỷ quái, xuất hiện như thế có nguy hiểm. Vậy thì bây giờ bạn đã hiểu rõ, khi lâm chung một niệm sau cùng phiền não bị không chế rồi.

Vậy thì [làm gì có chuyện] không sao hết, hiện tại cứ tạo nhiều nghiệp một chút cũng không sao, đến khi lâm chung tôi sẽ giữ vững một niệm sau cùng. Về mặt lý luận thì không có vấn đề gì, nó là như vậy. Nhưng trên thực tế thì khó đấy.

- 1) Bạn dám đảm bảo khi lâm chung đầu óc còn tỉnh táo không?
- 2) Bạn có dám đảm bảo là hơi thở sau cùng của mình là niệm A Di Đà Phật không?
- 3) Sau đó bạn có thực sự buông bỏ hết được không?

6. Tại sao tạo thập ác, mười niệm vẫn thành tựu?

Câu hỏi 59: Tại sao nói người tạo những nghiệp thập ác mười niệm được thành tựu, đời nghiệp vãng sinh Tịnh

Độ. Người sanh vào phẩm hạ hạ ở cõi Tịnh Độ đều được tâm bất thoái phải không? Xin pháp sư khai thị. Khi lâm chung mười niệm đến một niệm thành tựu đời nghiệp vãng sinh là căn cứ vào đâu để làm chỉ nam?

Lý này rất sâu, quả là có cảnh giới không thể nghĩ bàn, chúng ta nên tin sâu, không nghi ngờ, đến khi lâm chung được giống như Vua A Xà Thế trong kinh Quán Vô Lượng Thọ đã nói, là tạo tội «ngũ nghịch, thập ác», khi lâm chung nhờ mười niệm mà đều được vãng sinh. Vả lại phẩm vị được rất cao. Loại này là thuộc về sám hối vãng sinh, họ thành tâm sám hối. Nhìn sức sám hối thì biết, sức sám hối rất lớn thì phẩm vị sẽ rất cao, cho nên không nhất thiết là hạ hạ phẩm vãng sinh. Giống như Đức Phật có nói khi Vua A Xà Thế vãng sinh phẩm vị của ông là Thượng phẩm trung sanh.

Qua đó, chúng ta có thể thấy nhất định không được coi thường người tạo ác nghiệp. Có lẽ là do thiện căn của ông thoát ra nên khi lâm chung một niệm thì được vãng sinh. Công phu của ông cao hơn cả một đời tu hành của chúng ta. Việc này quả thật không thể coi thường.

Vậy thì căn cứ này là dựa vào nguyện thứ 18 trong 48 lời đại nguyện. Cho nên nguyện thứ 18 là không thể nghĩ bàn, nguyện thứ 18 là nòng cốt của 48 nguyện, thật không thể nghĩ bàn. Đây là sự gia trì của Đức Phật A Di Đà cho nên họ mới được thành tựu.

7. Chưa từng niệm phật, lâm chung niệm, có được vãng sanh?

Câu hỏi 60: Có một ông lão 87 tuổi bị ung thư gan thời kỳ cuối. Trước kia ông chưa từng niệm Phật, khi lâm chung không có đau đớn, thần trí tỉnh táo, đại để là trước khi lâm chung 2 tiếng đồng hồ mới bắt đầu theo các liên hữu trợ niệm, niệm thánh hiệu A Di Đà Phật, niệm đến chữ Phật của câu A Di Đà Phật sau cùng mới tắt thở, thần thái an lành, có phải ông cụ ấy chắc chắn được vãng sinh thế giới Cực Lạc không? Nếu không được vãng sinh Cực Lạc thì ông ấy có thể sanh vào đâu?

Điều lành này tốt, duyên số của ông ấy tốt. Một niệm sau cùng là niệm A Di Đà Phật.

- Nếu ông ấy có tâm cầu sanh thế giới Cực Lạc thì nhất định vãng sinh, không chút nghi ngờ nào.

- Còn nếu ông niệm Phật theo mọi người mà không có ý cầu sanh Cực Lạc thế giới thì ông ấy không được vãng sinh, không được vãng sinh nhưng công đức niệm Phật đây nhất định sẽ được phước báu nhân, thiên.

Cho nên chỉ cần coi nguyện vọng của ông ấy

(1) nếu ông ta không có ý niệm vãng sinh nhưng thật sự có ý niệm Phật thì tuy là niệm A Di Đà Phật nhưng không muốn vãng sinh thế giới Tây Phương Cực Lạc, hạng người này phần lớn là sanh Thiên;

(2) còn nếu như còn nghĩ đến sự giàu sang của thế gian thì họ sẽ sanh vào cõi người. Nhất định sẽ không đọa vào ba đường ác.

Cho nên cơ duyên này rất là khó gặp, đó là khi lâm chung gặp được duyên thù thắng.

8. Lâm chung niệm Phật, nhưng còn khởi vọng tưởng, có được vãng sanh?

Câu hỏi 61: Nếu như khi lâm chung được một niệm niệm Phật nhưng vẫn còn vọng tưởng thì có phải là không được vãng sinh không?

Không sai chút nào, mấu chốt là ở chỗ đó. Khi lâm chung nhất định không được có vọng tưởng. Nếu có vọng tưởng là sai rồi, nhất là khi lâm chung không được khởi tâm sân hận.

Cho nên trong quyển “Sức chung tân lương”, “Sức chung tu trì” có nói: Người giúp trợ niệm lâm chung có rất nhiều quy định, nhưng nhất định phải hiểu là lúc con người sắp chết không được làm cho họ tức giận.

Lúc thần thức của họ rời khỏi thân xác họ rất đau đớn, cho nên nếu lúc này bạn chạm vào người họ, họ sẽ cảm thấy rất đau và lúc đó sẽ tức giận lên; và hễ tâm sân nổi lên họ sẽ đọa vào ba đường ác ngay. Cho nên đây là một việc rất đáng sợ.

Có rất nhiều người không hiểu điều đó, nên lúc người thân của họ sắp chết mà họ lại gào khóc khó bỏ, khó xa thì coi như đi, sẽ khiến cho người chết sẽ sanh tâm lưu luyến người thân, đi không được, không thể vãng sinh được, vậy là coi như phá hủn công phu tu tập cả đời của họ.

9. Người chết bất thành linh có thể vãng sanh không?

Câu hỏi 62: Một cái chết ngoài ý, có phải do chí thành trợ niệm và khai thị thích đáng mà được vãng sinh thế giới Cực Lạc, chứ không giống như những điều đồn đại là nhất định phải tìm một thân xác khác thay thế mới đi đầu thai được phải không? Nếu do vậy mà vãng sinh có phải do thiện căn phước đức rất thâm hậu đã được tu ở kiếp trước?

Người chết ngoài ý, cũng có thể niệm Phật khuyến hoá họ vãng sinh và nếu họ có thể tiếp nhận ngay, y giáo phụng hành ngay, thì đó là do trong kiếp quá khứ họ đã tu nhân Tịnh Độ sâu dày. Cho nên kiếp này vừa cảnh tỉnh, họ liền đón nhận, là do tiền căn đời trước, quả thật là được vãng sinh.

Còn việc họ tìm thân để thay thế là do nghiệp chướng của họ rất sâu nặng, đó cũng chính là nói họ vẫn còn có cái tâm luân hồi, nên tạo nghiệp luân hồi. Vậy đã có tâm luân hồi, nghiệp luân hồi rồi thì nhất định phải tìm một cái thân khác thay thế, nếu không có thân khác thay thế thì thường họ không thể rời khỏi hiện trường.

Cho nên nếu các vị quan sát thật kỹ các vị sẽ thấy nơi tai nạn xe cộ xảy ra, thì thường những tai nạn mới xảy ra cũng chính là ở chỗ này. Vì sao? Vì họ [ở hiện trường đó] muốn tìm thế thân.

Thân thay thế cũng không phải tùy tiện mà tìm, cho nên các oan hồn tìm thân thế mạng cũng không tùy tiện mà đi thế được. Tại sao vậy? Vì bản chất họ nhất định

cũng mắc phải sai lầm này (?), cho nên họ ở đó chờ cơ hội đấy.

Câu hỏi 63: Người bị đùng chết sẽ không tự biến thành ma mà bị đọa vào đường quỷ, vậy tại sao lại đứng bên đường tìm người thế thân? Hoặc treo cổ chết ở trong phòng, có một số làm ma trong nhà, tại sao họ không theo nghiệp mà đọa vào đường quỷ và người. Trong kinh Phật nói có phải do trùng điệp mà có xen tạp hỗn loạn không? Có phải đi tìm một vị Pháp sư cúng đạo lộ trực hồn cho họ giống như người thế tục không? Có cách nào khác để thay thế không?

Việc này thật sự là có. Trung Quốc, ngoại quốc cũng có, tôi cũng gặp không ít trường hợp này, nhưng mà đây phải có chút đặc biệt để chú ý: Sau khi con người chết rồi không hẳn đọa vào đường quỷ, nên không thể gọi đó là quỷ, đó là do bạn không biết gì về tình trạng sáu đường. Người chết rồi thì là thành ma, sau khi chết rồi con người chưa đi vào con đường nào, ở khoảng giữa này gọi là thân trung ấm. Thân trung ấm (người Trung Quốc quen gọi là linh hồn), họ chưa đi đâu thai, còn nếu đầu thai vào đường quỷ là vào một đường rồi, còn ở đây là họ vẫn chưa đi.

Do đó chết ngang hay tự sát rất phiền phức, trong kinh Đức Phật có dạy rất rõ, tại sao? Vì họ cũng tìm người thế thân. Trong khi tìm người thế thân thì họ là trung ấm thân, chúng ta gọi là «hồn ma hỗn phách», họ không phải đọa vào đường quỷ.

Sau khi họ tìm được người thế thân họ, chiếu theo hạnh nghiệp của mình và họ sẽ đi đến con đường đó, còn nếu họ vào đường quỷ rồi thì họ không còn qua lại với con người nữa.

10. Thường ngày niệm Phật bị vọng niệm có được vãng sanh?

Câu hỏi 64: Bất luận là niệm Phật như thế nào nhưng vọng tưởng vẫn còn, như vậy thì sau này đến khi lâm chung có người trợ niệm nhắc đến danh hiệu Phật, như vậy có được vãng sinh hay không?

Có được vãng sinh hay không? Quyết định do sự tín tâm của mình.

- Niệm Phật mà có vọng tưởng như xưa thì đây cũng là hiện tượng bình thường.

- Nếu niệm Phật mà không còn vọng tưởng thì bạn không phải là phàm phu mà là chư Phật, Bồ Tát tái lai rồi. Hạng phàm phu nhất định không làm được.

Vậy làm sao đoạn được vọng niệm?

Cho nên không phải sợ, vọng niệm cứ việc khởi, mình cứ thành thật niệm Phật thì không có ngại gì. Chỉ cần quan tâm đến niệm Phật, không cần quan tâm đến vọng tưởng là tốt rồi, đừng có nghĩ đến vọng niệm, vọng niệm nhiều cũng không sao. Chỉ cần bạn đừng để ý đến nó thì tự nhiên vọng niệm sẽ giảm bớt và công phu sẽ dần dần mạnh lên.

Người bình thường công phu niệm Phật không mạnh chính là do không buông bỏ được vọng niệm. Thường thì nghĩ vọng niệm của tôi nhiều như vậy, hề càng nghĩ thì càng nhiều, càng để ý đến thì thấy càng nhiều.

Căn bản đừng để ý đến nó thì vọng niệm sẽ ít đi và công phu từ từ sẽ mạnh lên. Điều này rất quan trọng.

Chỉ cần thành thật niệm thì nhất định sẽ được oai thần bốn nguyện của Đức Phật gia trì.

11. Nhận biết người chết có được vãng sanh

Câu hỏi 65: Làm sao để ứng chiếu được vãng sinh? Căn cứ vào các sách có liên quan đến việc trợ niệm thì sau khi tắt thở 12 giờ nếu sờ lên đỉnh đầu thấy nóng là sanh Tây Phương, xin Pháp sư giải thích cho.

- *Đỉnh đầu nóng nghĩa là sanh về cõi trời hay vãng sanh*

Đỉnh đầu nóng nghĩa là gì? Là nói người này lúc ra đi thần thức của họ (thường thì chúng ta nói là linh hồn) ra đi ở nơi nào sẽ sanh về nơi ấy: Từ đỉnh đầu ra thì rất là thù thắng. Vãng sinh là ra từ đỉnh đầu, sanh Thiên cũng là từ đỉnh đầu, phước báu của Trời rất là lớn, họ đi từ đỉnh đầu;

- *Còn nóng phần dưới là sáu đường,*

Càng xuống thì càng thấp. Nếu từ lòng bàn chân đi ra thì đó là đọa vào địa ngục. Từ đầu gối là đường súc sanh. Đây là cách nói của những người bình thường.

[Tâm sân đọa vào địa ngục] nên tốt nhất là đừng nên chạm vào người họ. Tại sao vậy? Vì nếu như thần thức của họ chưa ra khỏi xác, nếu bạn chạm vào, họ sẽ đau đớn, họ sẽ nổi sân, họ sẽ khó chịu.

▪ *Những biểu hiện gì chứng tỏ vãng sanh*

1- Thoại tướng đẹp

Chúng ta nhìn thấy người vãng sinh này sau khi mình trợ niệm cho họ rồi, dung mạo, nhan sắc của họ thấy đều thay đổi, dung mạo trông rất là hiền từ, sắc mặt trở nên hồng hào, cũng giống như ngủ, không giống như người bị bệnh, không có cái dáng bệnh, thấy đều là tướng tốt, nhất định là phước báu Trời, Người trở lên. Chúng ta bắt đầu dịch từ đây thì tâm sẽ an.

2- Xem công hạnh của họ thường ngày

Nhưng có được vãng sinh hay không còn phải xem công hạnh của họ hàng ngày, có hợp với tướng lành mà họ ra đi hay không? Việc này rất là rõ.

[Kể cả] ngay khi việc sau khi hỏa táng rồi còn giữ lại xá lợi cũng không chắc chắn xác định rõ là họ có vãng sinh hay không? Bạn hãy hiểu điều này.

3- Khi sắp tắt thở họ nói «Phật đến tiếp dẫn tôi»

Khi họ sắp tắt thở họ sẽ báo với người bên là Phật đến tiếp dẫn tôi rồi, đây chắc chắn là vãng sinh. Vậy thì bạn không cần chạm vào họ để [kiểm tra hơi nóng] làm gì.

4- Người tu tốt biết trước ngày giờ ra đi

Nếu người có sức tu tốt hơn thì trước mấy ngày họ đã biết, ba ngày sau Đức Phật sẽ đến đón tôi, một tuần sau Phật sẽ đến tiếp dẫn tôi thì đó nhất định là vãng sinh.

▪ *Điều kiện vãng sinh là gì?*

1- Buông bỏ vạ duyên

Điều kiện vãng sanh cũng không có khác là nhất tâm, nhất ý mong được vãng sinh Cực Lạc, mong được gần gũi Đức Phật. Những việc của thế gian đều buông bỏ, không để nó trong lòng.

Người nào được như vậy thì nhất định được vãng sinh. Còn vừa muốn được vãng sinh, vừa bỏ không được, vậy thì không tin nổi, hãy xả cho sạch.

2- Muốn buông bỏ vạ duyên phải làm sao?

- Thuần thiện, thuần tịnh

Mấy năm nay chúng tôi đã đề xướng việc thuần thiện, thuần tịnh trong cuộc sống.

Thuần thiện mọi thứ còn tùy duyên, tuyệt không phan duyên. Nếu trong lòng mình nghĩ thế này thế nọ thì đó là phan duyên rồi. Tùy duyên thì mọi thứ đều tốt, còn phan duyên thì không tốt chút nào, cứ sống cho vui vẻ, không cần để ý cái gì trong lòng cả.

- Trong lòng chỉ có A DI ĐÀ PHẬT

Cái để ở trong lòng chỉ có A Di Đà Phật, chỉ có Tây Phương thế giới y chánh trang nghiêm. Đọc kinh thuộc lòng, thường quán tưởng tới cảnh giới Tây Phương Cực Lạc. Nếu như không thể quán tưởng mà chỉ niệm A Di Đà Phật, nghĩ đến Đức A Di Đà Phật là tốt. Trong lòng ngoài Đức Phật A Di Đà ra không còn có gì khác thì không có lý nào mà không vãng sinh đâu. Tu vậy thì muôn người tu, muôn người vãng sinh.

13. Hai hạng người vãng sanh

Câu hỏi 66: Làm thế nào để biết người lâm chung chắc chắn vãng sinh?

- *Hạng thứ nhất: Tự mình nói ra A DI ĐÀ PHẬT đến rồi*

Chắc chắn nhất là tự thân người đó nói ra “A Di Đà Phật đến rồi, Tây Phương Tam Thánh đến rồi, đến đón tôi rồi, giờ tôi phải đi theo Ngài, tạm biệt mọi người nhé!”. Như vậy là không có chút gì là giả. Đó mới thực sự là vãng sinh. Người này đã tiêu nghiệp chướng nên lúc ra đi thần thức rõ ràng, sáng suốt, không có chút gì là đau khổ cả.

- *Hạng thứ 2: Tỉnh táo, vui vẻ, ra hiệu Phật đến đón*

Còn có một hạng người khi ra đi thần trí rất sáng suốt, tuy thân thể rất suy yếu, nói không ra lời nhưng được mọi người trợ niệm Phật cho họ, họ tươi cười ra vẻ vui thích, lúc ra đi miệng họ cũng mấp máy. Người bình thường như chúng ta thì không biết, cứ cho rằng họ niệm Phật cùng chúng ta, trên thực tế họ nói là họ thấy Phật

rồi, Phật đến tiếp dẫn họ, họ theo Phật đi rồi, nhưng họ không nói ra được.

Việc này bạn phải quán sát cho thật kỹ để có thể phán đoán, coi họ có phải thật sự vắng sinh không? Nói tóm lại khi họ rất lạc quan, rất an lành tự tại, ngay tại khoảng sát na đó ra đi. Còn nếu như lúc ra đi đáng vẻ buồn thiu rất đau khổ thì cũng rất khó nói đó. Thông thường mà nói là không thể được.

II. TƯỚNG ĐIỀM LÀNH CÓ ĐẢM BẢO VẮNG SANH

1. Lâm chung thấy Phật khác đến tiếp dẫn có theo?

Câu hỏi 67: Bình thường niệm A Di Đà Phật đến lúc lâm chung, nếu xuất hiện vị Phật khác đến tiếp dẫn, chúng ta có nên theo các Ngài không?

Nếu chúng ta niệm A Di Đà Phật nhất định là Phật A Di Đà đến tiếp dẫn, chúng ta nên biết còn khi lâm chung đức Phật Thích Ca Mâu Ni đến tiếp dẫn, Phật Dược Sư đến tiếp dẫn là không đúng rồi, nhất định không phải là thật.

Vậy nếu gặp phải tình trạng này chúng ta phải làm sao đây? Mặc kệ là được rồi, tốt nhất đừng để ý đến, cố ý mặc kệ nó thì trong chốc lát cái tin đó sẽ mất, nhất định phải đợi Đức Phật A Di Đà. Nhưng nếu đức Phật A Di Đà đến mình có nhận biết được không? Nhận được, nhất định là nhận biết.

Cho nên khi lâm chung, khi chúng ta tiễn người

vãng sinh, nếu người này nói “A Di Đà Phật đến rồi”, thì đây là thật sự không có giả chút nào.

Cho nên trong lúc trợ niệm điều quan trọng nhất chính là chú ý đến vấn đề này, nhất định không để cho người vãng sinh có tạp niệm, có huyền tưởng. Bất luận là họ thấy cảnh giới gì, nghe tiếng nói nào cũng thấy đều mặc kệ. Nếu như họ nói là gặp ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát, gặp Phật Dược Sư mình cần nhắc nhở để họ đừng để ý, hết thấy cứ mặc kệ, niệm A Di Đà Phật, Phật A Di Đà sẽ đến tiếp dẫn, lúc đó mình mới đi theo. Nếu không phải là Phật A Di Đà thì không được đi vì yêu ma quỷ quái sẽ biến thành chư Bồ Tát khác đến để dụ dỗ bạn, thần Hộ Pháp không có can thiệp vào việc này, nếu yêu ma biến thành Phật A Di Đà hay Quán Thế Âm Bồ Tát để lừa họ thì thần hộ pháp mới can thiệp vào. Tại sao? Vì đây là Bồn Tôn¹³. Biến hiện ra nhiều người khác thì

¹³ Xt: “Phàm là những người thường hay hành thiện tích đức, hoặc những người chân thật tu hành, thì lúc này vận của anh rất tốt, khí rất vượng, nên oán thân trái chủ chẳng dám sinh sự với anh. Chúng luôn âm thầm theo bên cạnh anh để chờ đợi, chờ đến ngày nào đó vận anh mất hết, suy đến mất cùng cực thì chúng đến gây rắc rối, hướng về anh để mà đòi nợ. Chúng dùng phương pháp gì để dụ hoặc anh? Chờ đến khi anh mạng chung, khí trong người anh suy đến cùng cực thì chúng biến thành người nhà quyền thuộc của anh đều là những người trước kia đã chết, đến để dẫn anh đi theo chúng. Nếu anh tin theo mà đi với chúng, thì chúng sẽ đưa anh đến 1 nơi thần không biết, quỷ không hay rồi xuống tay với anh, khiến cho anh mãi không thể siêu sinh.

Đặc biệt là người học Phật đến lúc lâm chung, oán thân trái chủ của anh biết anh trước đây học Phật, biết anh luôn ưa thích Phật, Bồ Tát. Cho nên chúng biết nếu chúng biến thành gia thân quyền thuộc đã mất của anh đến

đó là giả chân, giả chân không phải là Bốn Tôn, Thần Hộ Pháp đây có thể tha thứ cho bạn; Còn nếu quả thật biến thành Bốn Tôn thì Thần Hộ Pháp sẽ can thiệp, sẽ không dám.

để đưa anh đi, thì anh nhất định sẽ phớt lờ chúng, sẽ chẳng để bị chúng gạt. Chúng liền biến ra chư Phật, Bồ Tát đến để dụ hoặc anh, những yêu ma quỷ quái này có năng lực, có thể biến đủ dạng thân. Vậy sao thần hộ pháp không can chúng lại? Vì thần hộ pháp thấy được anh quá khứ đã thiếu nợ chúng, ngày nay chúng đến đòi mạng là phải nên, cho nên họ mở 1 mắt nhắm 1 mắt cho qua. Có cứu được anh hay không còn phải xem phước phần, duyên phần của chính anh thế nào đã.

Tuy nhiên, thần hộ pháp có một cách quản chế các loại yêu ma quỷ quái này rất nghiêm khắc. Đó là chúng có thể biến ra đủ dạng thân, nhưng chúng không được phép biến hiện ra bốn tôn. Nếu khi chúng biến ra bốn tôn thì thần hộ pháp liền đến can thiệp ngay, không cho chúng ở đó mà tác quái. Vậy cái gì là bốn tôn? Tôi cả một đời chỉ niệm A Di Đà Phật, đến lúc lâm chung chỉ trông chờ A Di Đà Phật đến tiếp dẫn mà thôi, vậy thì A Di Đà Phật chính là bốn tôn. Do đó, chúng có thể biến ra Thích Ca Mâu Ni Phật, biến ra Dược Sư Phật, nhưng không được phép biến ra A Di Đà Phật.

Nếu chúng biến ra các vị Phật khác mà không phải A Di Đà Phật, anh lại đi theo chúng thì các vị thần hộ pháp không để ý tới, cũng không can thiệp. Vì sao? Vì chúng chẳng có giả mạo, chẳng có phạm pháp. Nếu chúng biến thành bốn tôn thì là phạm pháp. Chúng ta một đời niệm Quan Thế Âm Bồ Tát, thờ cúng Quan Thế Âm Bồ Tát thì chúng chẳng dám biến thành Quan Thế Âm Bồ Tát. Đây là phải coi lúc sanh tiền anh chỗ tu đó là vị Phật, Bồ Tát nào làm chủ. Chữ “chủ” này tức là bốn tôn, đây thì yêu ma quỷ quái chẳng dám biến hiện.

Tất cả những việc này đều là thường thức, chúng ta cần phải nắm rõ. Nếu không thì giờ phút quan trọng lúc lâm chung rất dễ dẫn đến sai lầm, đây thì là quá đáng tiếc. Khi mắc phải sai lầm rồi thì chẳng biết đến đời kiếp nào mới có lại được thân người, mới gặp lại được Phật pháp” (Pháp Sư Tịnh Không).

Có rất nhiều người niệm Phật, niệm cả một đời, nhưng sau cùng đến thời khắc quyết định thì họ lại bị mê, lại phạm sai lầm, thật là đáng tiếc! Những thứ này đều là ma cảnh, là ma chướng, đều là cảnh giới hư huyền, do nghiệp lực của mình biến hiện ra. Lúc này phải thấy được Đức Phật A Di Đà, thấy được Tây Phương Tam Thánh, thấy được thế giới Tây Phương Cực Lạc, y chánh trang nghiêm thì như vậy mới là tương ưng, là chánh niệm.

Câu hỏi 68: Đức Phật A Di Đà không có tướng cố định, vậy khi lâm chung Ngài xuất hiện là thật hay giả? Hay là do oán thân trái chủ hóa hiện, làm sao để phân biệt? Đặc biệt là khi lâm chung, không phải trong tình trạng sáng suốt thì phải làm sao đây?

Đây quả thực là vấn đề, nhưng mà bạn hãy nên yên tâm, thần tướng Đức Phật hiện ra khi lâm chung bạn nhất định phải nhận ra, nhất định bạn không được nhận lầm Ngài, vả lại người niệm Phật cho đến người học Phật, khi lâm chung khi tướng Đức Phật hiện là Đức Bổn Tôn là đúng.

Ngày nào chúng ta cũng niệm A Di Đà Phật, khi Đức Phật A Di Đà đến thì tướng đó nhất định là đúng. Nếu không yêu ma quỷ quái, oán thân trái chủ biến hiện ra tướng Phật A Di Đà đến gạt chúng ta, thì trong Phật pháp cũng như trong thế gian pháp có quy củ, không thể nào biến ra Bổn Tôn. Nếu bạn biến thành Bổn Tôn thì Thần Hộ Pháp sẽ không tha cho bạn đâu, giống như nói bạn

không thể giả mạo. Khi lâm chung nhất tâm cầu Đức A Di Đà, mà cứ hiện ra là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thì việc này thần hộ pháp không có can thiệp, Ngài không phải là bốn tôn, nếu như bạn đi theo Đức Phật Thích Ca thì chính là bạn sai rồi.

Cho nên khi lâm chung, người niệm Phật chúng ta, nếu không phải là Đức Phật A Di Đà đến tiếp dẫn thì dù bất cứ là Chư Phật và Bồ Tát nào xuất hiện cũng đừng để ý đến thì không có gì.

2. Tại sao có người thấy đức Phật lại sợ?

Câu hỏi 69: Đức Phật tiếp dẫn người vãng sinh, trước hết là phóng hào quang, người vãng sinh nhờ ánh sáng Phật chiếu vào do công phu thành phiền nâng cao đến nhất tâm bất loạn, mà Đức Phật tướng hảo trang nghiêm không gì sánh bằng, thấy được Đức Phật A Di Đà thì lo gì mà không khai ngộ, nhưng tại sao có người thấy Đức Phật lại sợ hãi không dám đi? Tại sao thấy Đức A Di Đà lại không có được lợi ích?

Trong tình cảnh này, đại khái là có hai trạng thái:

- *Thứ nhất: Là tham luyến thế gian*

Mà thường thì chúng ta gọi là tham sống, sợ chết. Nghe đến vãng sinh thế giới Cực Lạc nghĩ là mình sắp chết rồi, như thế rất là nguy hiểm. Cho nên khi lâm chung mà sinh lòng sợ hãi, tình trạng này rất phổ biến, vì vậy người niệm Phật điều quan trọng nhất đó là không sợ chết. Câu mà bạn nói đó là thật.

Năm xưa khi tôi mới xuất gia đã có gặp chuyện này. Tôi xuất gia ở chùa Lâm Tế ở Viên Sơn, Đài Bắc. Chùa Lâm Tế có một hội niệm Phật, Phó Hội trưởng cư sĩ Lâm Đạo Việt thường dẫn dắt đại chúng cùng tu niệm Phật. Ông ấy rất thuộc nghi thức tu niệm nên được làm Duy Na. Tới khi lâm chung, cũng giống như tình trạng mà bạn hỏi đây, cũng lo lắng, sợ hãi, người khác trợ niệm cho ông, ông không chịu, không cho người khác trợ niệm cho mình, đuổi các bạn đạo trợ niệm đi, quả thật là xảy ra hiện tượng này. Bình thường ngày nào miệng cũng cầu Tịnh Độ nhưng đến khi lâm chung lại sanh ra sợ hãi. Có chuyện này xảy ra. Đây là loại thứ nhất, là nghiệp chướng hiện tiền. Bỏ qua cơ hội Phật đến tiếp dẫn.

- *Thứ hai: Không phải A di đà Phật mà là ma quỷ hiện*

Đức Phật A Di Đà mà họ nhìn thấy không phải là Đức Phật mà là ma quỷ hiện. Vì nếu họ thấy Phật thật thì Phật rất hiền từ, thì sẽ không sợ hãi, còn thấy ma thì rất là sợ hãi vì ma không có tâm từ bi cho nên thấy ma thì sợ hãi.

3. Tướng điềm lành có đảm bảo vãng sanh?

Câu hỏi 70: Sau khi vãng sinh có tướng điềm lành rất tốt, có thể đoán định vãng sinh không?

- *Chưa chắc*

Chưa biết chắc, trong tướng điềm lành của họ chỉ có họ tự nói Phật A Di Đà đến rồi, tôi thấy Đức Phật A Di

Đà đến tiếp dẫn tôi thì đó là thật, là vắng sinh thật sự.

Còn nếu như ngay trong thời điểm trợ niệm họ chưa từng nói Đức Phật A Di Đà đến, mình đã thấy Phật A Di Đà [vậy thì không chắc].

Thấy Đức Quán Âm Bồ Tát thì cũng rất là khó nói, nhưng nhất định họ không堕 vào ba đường ác. Có thể họ sanh vào cõi Trời, Người hưởng phước báu;

- *Có tướng điềm lành nhất định không vào 3 đường ác*

Còn những tướng điềm lành này phạm hễ có tướng tốt thì nhất định không堕 vào đường ác, tướng堕 vào đường ác là tướng xấu.

1- Thấy người chết ngồi trên hoa sen?

Câu 18: Trong lúc trợ niệm có người thấy người chết ngồi trong hoa sen vắng sinh, như vậy có thể chứng minh điều đó thực sự vắng sinh thế giới Cực Lạc không?

Có thể nói như vậy. Nhưng nếu thấy Đức Phật đến tiếp dẫn, đương nhiên tốt nhất là khi người vắng sinh còn chưa tắt thở họ nói với những người ở bên cạnh, Phật đến tiếp dẫn tôi rồi, như vậy là chắc chắn vắng sinh 100% không sai chút nào cả.

Nếu như họ không nói những lời này mà thấy những tướng điềm lành thì cũng có thể là vắng sinh, vì [có thể] họ muốn nói với bạn nhưng họ đã tắt thở, muốn nói với bạn là Đức Phật A Di Đà đến tiếp dẫn họ, nhưng vì họ đã tắt thở rồi hoặc là họ không có thể lực, có tình

trạng này xảy ra.

2- Sau chết 3 ngày thấy ánh sáng hồng

Câu hỏi 71: Có một bạn đạo sức khỏe kém, nhiều bệnh, sau khi gặp được Phật pháp rất thích nghe trì kinh, niệm Phật, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Vì bệnh nặng phải nằm viện. Trước khi lâm chung kiên quyết đòi về nhà niệm Phật cầu sanh Cực Lạc, không muốn chữa trị nữa, nhất tâm niệm Phật, đồng thời có mấy bạn đồng tu đến trợ niệm, còn bản thân người này niệm mãi đến khi hôn mê. Trợ niệm mãi liên tục, hôn mê tám tiếng đồng hồ mới mạng chung, 12 giờ sau, lau mình, thay đồ, thân thể mềm mại. Sau khi qua đời 24 giờ, đưa đến nhà tưởng niệm Thái Bình tiếp tục trợ niệm suốt ba ngày ba đêm mới hỏa táng. Qua ngày hôm sau, lúc 2 giờ sáng, người nhà đột nhiên tỉnh dậy, phát hiện có ánh sáng hồng trôi nổi khắp trong ngoài nhà khoảng 20 giây mới đi mất. Ánh sáng hồng xuất hiện đây mình có thể cho đó là nhờ ơn Phật đến tiếp dẫn họ vãng sinh Cực Lạc không?

Tướng điềm lành này là nói [nếu] họ niệm Phật có tín tâm kiên định, nhất định họ sẽ được vãng sinh Tịnh Độ. Đây là điều mà các kinh luận Tịnh Độ và trong 48 lời nguyện trong kinh Vô Lượng Thọ có dạy chúng ta: Con người có được vãng sinh hay không là do ở một niệm sau cùng, một niệm sau cùng này mà là cầu sanh Tịnh Độ thì nhất định sẽ được vãng sinh.

Cho nên khi lâm chung việc trợ niệm rất là quan trọng, giúp đỡ họ, cảnh tỉnh họ, đừng để họ hôn mê,

đừng để họ thay đổi ý niệm. Được vậy thì công đức vô lượng vô biên, tiền một người vãng sinh là giúp một người làm Phật, công đức đó rất lớn lao.

Cho nên tướng diêm lành của họ là rất tốt, toàn thân mềm mại, cái đó chứng minh sự ra đi của họ rất là an lành, không có đau đớn, không có sợ hãi.

Con người ta khi lâm chung rất sợ hãi, tham sống sợ chết, nên thân thể của họ cứng ngắc, còn nếu họ ra đi rất tự tại không có chút sợ hãi nào thì thân thể của họ rất mềm mại, lúc này chúng ta có thể phán đoán ra.

3- Lâm chung nói thấy Phật A Di Đà & Quán Thế Âm nhưng có hiện bệnh khổ, có vãng sanh không?

Câu hỏi 72: Cách đây khoảng một tháng có hai bạn tu, trước khi tắt thở đã thấy Đức Phật A Di Đà, Quán Thế Âm Bồ Tát và đồng thời nói mình đã tu thành công, tâm không điên đảo, ý không tham luyến, nhưng có hiện bệnh khổ. Sau khi tắt thở trợ niệm 12 giờ sắc mặt an lành, thân thể mềm mại, đỉnh đầu ấm, xin hỏi người đó có chắc chắn vãng sinh không?

Nếu như thực sự có tướng diêm lành này thì có thể xác định, xác định ở đâu ? Ở ngay nơi họ, vì họ đã [nói] rõ khi lâm chung họ đã thấy Phật, họ đi theo Phật, điều này đã xác định họ vãng sinh.

Còn nếu như họ không có nói mình thấy Phật, thấy Bồ Tát, thì dù có hiện tướng diêm lành, thân mềm mại cho đến đầu nóng đi nữa không nhất định là vãng sinh vì

sanh Thiên cũng có hiện tượng này.

Có thể nói là sau khi đi rồi, toàn thân mềm mại, lúc họ ra đi không có sợ hãi rất là an lành thì nhất định không bị đọa vào ba đường ác. Cái này có thể khẳng định.

4- Thấy hoa sen mọc rễ xuống đất

Câu hỏi 73: Có một vị lão cư sĩ, cầu vãng sinh, không ăn đã 21 ngày, được mười mấy người trợ niệm thấy có hoa sen lớn, có rễ mọc xuống đất nên hoa sen không thể bay lên. Lão cư sĩ tuy chưa vãng sinh, nhưng trước kia thân thể không tốt, còn bây giờ khỏe mạnh lạ thường, xin hỏi có phải là đổi thân không? Cái ý trong đó là ở chỗ nào?

Theo chúng tôi nghĩ sức niệm Phật của ông ấy nhất định rất tốt nên mới có cảm ứng tốt như vậy, còn tại sao không được vãng sinh ư? Nhất định còn cái gì đó chưa bỏ được, chưa có thể bỏ hết cái duyên trên thế gian này, họ còn có căn sở.

Nhưng có được sức tu như vậy chúng tôi khẳng định, tuy ông ấy không được vãng sinh nhưng đời sau không bị đọa ác đạo, vì trên đất mọc hoa sen là sẽ không bị đọa đường ác.

Còn không rời khỏi mặt đất được nghĩa là không rời khỏi sáu đường. Chúng ta phải hiểu điều này, mình khuyên họ hãy buông bỏ, buông bỏ được. Còn một chút xíu nắm níu thì cũng không được vãng sinh, mang nghiệp nghĩa là mang các nghiệp đã tạo cũ, chứ không

phải mang cái nghiệp hiện tại, cái nghiệp hiện tại sẽ tạo thành chướng ngại.

Chúng ta phải hiểu các lý này. Hãy buông bỏ hết những nghiệp hiện tại, chủng tử của A Lại Da Thức trong đời quá khứ đó là nghiệp chướng. Chúng ta phải hiểu điều này. Trong kinh Phật có nói nhiều, trong A Lại Da Thức, tuy là có nghiệp gánh, nhưng có khuyên mình buông bỏ hết tất cả, thì coi như đoạn duyên, khi đã đoạn duyên rồi thì các nghiệp đó sẽ không gây trở ngại nên có thể vắng sinh.

Cho nên nói mang nghiệp cũ chứ không mang nghiệp mới. Nhất định ông lão đó còn có gì chưa buông bỏ được do đó mới có hiện tượng này.

- *Lý luận về sự đổi thân*

Bạn hãy xem kỹ thí nghiệm nước của Tiên sĩ Giang Bồn Thắng thì bạn sẽ biết, bạn sẽ hiểu thôi. Cho nên mỗi người chúng ta đều có thể đổi cơ thể. Vấn đề ở chỗ là bạn có chịu đổi hay không?

Đổi bằng cách nào? Đổi bằng điểm thiện, bằng tâm yêu thương, phải thật sự làm được bằng danh từ bác ái, mỗi một tế bào trong cơ thể của bạn đều được cải thiện, đều được thay đổi.

Cho nên ngôn ngữ Trung Quốc có hai câu nói rất có đạo lý, rất là phù hợp với thí nghiệm của tiên sĩ Giang Bồn Thắng và những điều Đức Phật dạy trong kinh:

Người gặp được việc hỷ lòng thơi thới. Có được tâm yêu thương thì vui rồi, học mà tự ôn luyện cũng không phải là niềm vui hay sao? Đây là sự khỏe mạnh trường thọ, vừa thay đổi thể chất của bạn mà cũng thay đổi dung mạo của bạn. Tướng chuyển từ tâm mà.

Lo buồn khiến người già, nếu như bạn có nhiều phiền não, có nhiều vọng niệm rất dễ già yếu. Tế bào của toàn thân bạn kết tinh không tốt, bạn hiểu được điều này bạn mới hiểu cái lý của nó nằm ở chỗ nào, bạn mới hiểu được nó.

- *Được trợ niệm nhưng không tướng lành là Phật không nhiếp thọ?*

Câu hỏi 74: Lúc trợ niệm không xuất hiện tướng điềm lành, không biết có phải Đức Phật không nhiếp thọ hương linh này không?

Đức Phật có nhiếp thọ hay không nhiếp thọ, nếu nói Đức Phật còn nhiếp thọ hay không nhiếp thọ thì Đức Phật còn là phàm phu.

Tại sao vậy? Vì Ngài còn phân biệt, còn chấp trước như vậy là không thông.

Chúng sanh và chư Phật chỉ nói là «cảm ứng», chúng sanh có cảm chư Phật có ứng, nói nhiếp thọ cũng nói là cảm ứng. Phật hiện hình dáng gì đến tiếp dẫn chúng sanh, hoàn toàn do tự nguyện lực, nguyện lực của chúng sanh mà thành tựu, chứ không phải ngoài tâm có Đức Phật đến tiếp dẫn. Nghĩ vậy là sai rồi. Cho nên Đức

Phật A Di Đà đến là tự tánh A Di Đà, Quán Thế Âm đến là tự tánh Quán Âm. Sự vắng sinh của bạn là duy tâm Tịnh Độ, đây mới là chính xác, ngoài chân tánh ra mà có một Tịnh Độ là sai lầm, không có cái chuyện này.

4. Niệm Phật hôn trầm, lâm chung mê mờ có vắng sanh?

Câu hỏi 75: Xin hỏi cách thức niệm Phật dưới đây có được vắng sinh Tịnh Độ không? Niệm Phật trong trạng thái hôn trầm nhưng tâm gửi tới Phật, trong lòng có thể niệm thầm danh hiệu Phật theo tiếng máy niệm Phật phát ra rõ ràng?

Bạn hỏi câu này là có vấn đề rồi đó. Tại sao vậy? Vì nếu niệm trong trạng thái hôn trầm thì tâm bạn bị mê rồi, làm sao mà bạn có thể gửi tâm vào Đức Phật được. Làm sao mà bạn có thể niệm Phật theo máy được. Nếu niệm Phật theo máy được, trong lòng còn có Phật thì bạn không bị hôn trầm.

Trong lòng của bạn rất là rõ ràng, rất là sáng suốt như vậy mới có thể vắng sinh, chỉ có thể nói được thân thể của bạn, hơi thở của bạn tuy rất yếu ớt, rất suy yếu, nhưng đầu óc rất sáng suốt.

- *Lâm chung mê mờ, hôn trầm không thể vắng sanh*

Nếu là mê mờ giống như hiện tượng lâm chung mà khi thấy người nhà của bạn, bạn cũng không nhận biết thì là hôn trầm.

Trong lòng vẫn có phiền não hiện hữu thì dù có người trợ niệm, bạn cũng không nghe thấy đó mới gọi là hôn trầm, cho nên bị hôn trầm không thể vắng sinh.

- *Lâm chung bất tỉnh nhân sự có được vắng sanh?*

Câu hỏi 76: Đầu óc không sáng suốt, hoặc khi lâm chung bất tỉnh nhân sự, có được vắng sinh không?

- *Nhiều người lâm chung chờ đợi*

Bạn thấy xã hội hiện nay, bạn thấy những người ra đi có mấy ai mà được đầu óc tỉnh táo, bản thân chúng tôi tận mắt chứng kiến, tận tai nghe qua có rất nhiều người lâm chung, dường như hơn phân nửa là mắc chứng chờ đợi thì coi như xong rồi, nhất định sẽ theo duyên mà lưu chuyển. Nhất định không được để cho chờ đợi.

- *Tại sao lại bị chờ đợi?*

Theo báo cáo của y học thì có rất nhiều nhân tố, họ nói cũng rất có lý.

Còn trong Phật giáo thì nói nhân tố thực sự đó là tạo nghiệp ác quá nhiều. Ác nghiệp quá nhiều thì trong lòng sẽ không được bình thường. Ngày nay người ta cho nó là chứng u khuất, có người nói u sầu, họ có bận tâm, trong lòng bất an, họ có lo sợ. Những thứ này tạo thành nhân tố thực sự khiến con người bị chờ đợi, trong Phật pháp nói là duyên, nhưng yếu tố thật sự [gây nên] đó là tạo nghiệp ác.

Bạn có biết vì sao không thể vắng sinh? Khi người

ta còn chưa tắt thở thì đã bị bất tỉnh rồi, thậm chí ngay cả người nhà, quyến thuộc cũng không nhận ra, con cháu của mình ở ngay trước mặt mà hỏi: “Người là ai vậy?”; Nếu bạn nói “Con là con của cha”, họ vẫn còn nghi ngờ, không nhận biết, thì dù có trợ niệm đi nữa thì cũng không có tác dụng gì.

Bạn thử nghĩ xem thật đáng sợ biết bao nhiêu! Nhìn thấy người khác bị như vậy thì phải nghĩ đến mình, mình sẽ già, sẽ chết, vậy đến khi mình chết mình có giống như họ không?

- *Chứng lẫn có thể được vãng sanh?*

Câu hỏi 77: Hiện nay có rất nhiều người bị chứng lẫn hoặc là bị đời sống thực vật. Xin hỏi khi lâm chung mình trợ niệm cho họ, họ có vãng sinh không?

1-Trường hợp này không thể vãng sinh.

Các vị phải hiểu là trong kinh Đức Phật nói tám nạn, tám nạn thì không được vãng sinh:

Chết ngang thì không được vãng sinh, điều này quý vị phải biết, nhất định phải hiểu cho rõ vì người vãng sinh điều kiện quan trọng nhất là khi lâm chung thần trí sáng suốt, còn trong trường hợp này điều kiện thứ nhất thần trí không sáng suốt, [họ sẽ] theo nghiệp luân chuyển.

Nếu như người thần trí không sáng suốt mà có thể vãng sinh thì chúng ta không cần phải niệm Phật rồi.

Đức Phật A Di Đà đại từ đại bi sẽ tiếp rước hết cả chúng ta rồi.

Cho nên về điểm này rất là quan trọng! Rất là quan trọng! Vậy thì những người mắc chứng bệnh này, loại bệnh này là bệnh nghiệp chướng rất là phiền phức.

2- Cách cứu giúp duy nhất

Còn đã bệnh nặng thì đã hết cách. Lúc họ bị bệnh nhẹ khuyên họ nên thật tâm sám hối, đoạn ác, tu thiện, chịu quay đầu lại, nhưng lúc họ bị bệnh nặng họ đã bị đờ đẫn rồi, bạn có khuyên cũng không có tác dụng gì.

Người khác muốn tu công đức cho họ, rất là khó khăn. Trừ khi là bạn giống như Bà La Môn Nữ, Quang Mục Nữ cứu mẹ vậy. Bạn có thể cứu họ, tự thân bạn tu hành phải chứng quả, nếu bạn tu không chứng quả thì bạn không thể cứu họ.

Tại sao [nói bạn] tu chứng quả [là do họ], và mới có thể cứu họ? Vì bạn tu cho họ, bạn đã thật sự vì họ mà tu hành, vì vậy sự chứng quả của bạn là để giúp họ, vì nếu như họ không bị bệnh, không bị đọa lạc thì bạn cũng không tu hành được, bạn sẽ không làm đâu. Nhưng bạn vì muốn cứu họ nên bạn đã quyết tâm, cố gắng, rồi thực sự nỗ lực tu hành.

Bản thân của chúng ta không có sức tu này, tu mấy tiếng kinh, niệm mấy tiếng niệm Phật không có tác dụng gì, chỉ tạo an ủi mình mà thôi, đối với họ không có hiệu quả gì cả.

5. Xá lợi có đảm bảo vãng sanh?

Câu 22: Xá lợi là gì? Khi người ta chết thiêu ra xá lợi có phải chứng minh người đó có vãng sinh Cực Lạc không? Làm sao để nhận biết vãng sinh hay không?

- *Xá lợi liên quan đến công phu thiền định*

Xá lợi là tiếng Phạn, Trung Quốc dịch là “kiên cố tử”. Đây là một loại cảm ứng, phần nhiều nó có liên quan đến công phu thiền định, ở người niệm Phật thì nó có liên quan đến Tịnh tâm, tâm càng thanh tịnh thì sức định càng sâu và xá lợi đây kết lại càng tốt, càng nhiều, nó không có dính dáng gì đến việc vãng sinh.

- *Xá lợi không chứng minh vãng sanh*

Việc thiêu ra có xá lợi không thể chứng minh.

- Đáng tin cậy nhất của việc vãng sinh đó là lúc vãng sinh tự thân họ nói: Đức Phật A Di Đà đến tiếp dẫn tôi rồi, như vậy mới thực sự là vãng sinh.

- Những gì mà người khác nhìn thấy là không đáng tin. Nhất định phải là chính bản thân họ nói ra là họ đã thấy Phật A Di Đà, thấy Tây Phương Tam Thánh đến tiếp dẫn, như vậy mới đáng tin cậy.

- Cũng còn phải xem lại việc nghĩa mà họ đã làm cả đời, rồi sức tu thường ngày của họ. Nếu thấy hợp với điều này là được vãng sinh.

Xá lợi do sức nhục thân để lại, đây thực sự mà nói

thời mặt pháp cũng có nhiều chuyện kỳ lạ, chuyện lạ kỳ nào cũng có thể bắt chước, giả mạo được.

Xá lợi cũng có thể bắt chước giả mạo được, ngay cả nhục thân cũng giả mạo được, đó là giả chứ không phải thật. Bạn thấy xá lợi giả rất đẹp nhưng bạn lấy tay dùng sức đè một cái là vỡ rồi, xá lợi đó là giả.

Xá lợi thật bạn có dùng búa đập cũng không bể đó mới là thật. Cho nên hiện nay chúng ta thấy có rất nhiều xá lợi nhưng có kiểm nghiệm lại không, phải kiểm nghiệm ra thì giả quá nhiều, thật thì rất ít.

Tại sao lại có hiện tượng như vậy? Vì ma đến quấy rối, có phải các bạn thích thứ này sao? Ma thừa dịp này để biến ra nhiều thứ như vậy để bạn xem, đến để mê hoặc bạn.

Cho nên vấn đề này chúng ta phải nhìn nhận nó bằng lý trí, đừng làm việc theo lối tình cảm. Thực sự mà nói xá lợi dù có hay không cũng không thành vấn đề. Có rất nhiều người tu không chịu để lại xá lợi, cũng có người để lại nhục thân để người ta làm kỷ niệm, chỉ gây phiền phức, nhiều chuyện đây.

- Chưa từng niệm phật, được trợ niệm, hỏa thiêu có xá lợi, tại sao?

Câu hỏi 78: Sau khi tắt thở, người chết được đưa vào nhà tưởng niệm ướp xác, sau đó được đoàn trợ niệm, trợ niệm một ngày một đêm, sau khi hỏa táng có hơn 60 viên xá lợi. Tại sao có người往昔 sinh xưa nay chưa từng biết đến

Phật pháp mà cũng có sự thù thắng như vậy?

Vấn đề này có hai tình trạng:

- Một là: Đó chính là tuy họ cả đời chưa biết đến Phật pháp nhưng trong quá khứ họ có tu Tịnh Độ nên tảng rất sâu dày. Giống như Kim Thường Nhật, người Hàn Quốc mà chúng tôi đã nói ở trước. Trong đời quá khứ có nền tảng tu học rất sâu dày, cho nên ngay trong đời này họ có được sự lợi ích. Có thể là cả đời này, họ chưa từng biết đến Phật pháp, chưa biết đến niệm Phật, nay gặp được duyên này, khi lâm chung người nhà của họ mời được những vị trợ niệm, trợ niệm cho họ và đây là duyên chín mùi. Về việc này rất có khả năng.

- Trường hợp còn lại là giả, xá lợi đó không phải là thật mà là giả, thứ giả mình có thể tự biết. Bạn hãy cầm xá lợi đó lên xem thử, nếu đặt trên bàn tay bóp một cái mà đã bể rồi thì đó là giả, không phải là thật. Nếu là thật thì có dùng búa sắt đập cũng không bể.

Bạn biết chuyện Pháp sư Đàm Hư của chúng ta vắng sinh ở Hồng Kông không? Lúc đó người ngoại quốc nhìn thấy lấy làm lạ, đã lấy xá lợi của Ngài để kiểm nghiệm, họ dùng búa nện vào, quả nhiên không bị bể, đập xong thì búa lõm vào, còn xá lợi thì cứng chắc, lúc đó người ngoại quốc mới tin, mới bội phục.

Cho nên xá lợi này thật hay là giả, nếu giả thì không cần dùng búa, chỉ cần dùng sức bóp mạnh là đã bể rồi.

6. Tại sao người niệm Phật sau khi chết thân mềm?

Câu 8: Sau khi được trợ niệm rồi, sắc mặt người chết trở lại đẹp, thân thể mềm hơn. Đó có phải là do trợ niệm không?

- *Thoại tướng đẹp là do trợ niệm*

Người đang niệm Phật với chúng tôi đây, khi tiễn biệt những bạn cùng học cùng tu, chúng tôi có quá nhiều kinh nghiệm, chúng tôi đã thấy nhiều, lúc họ chết gương mặt khó coi, thân người họ bắt đầu cứng đờ, nhưng khi được mọi người trợ niệm từ mười đến mười hai tiếng đồng hồ, thử nhìn lại thì thấy gương mặt họ rất đẹp, cơ thể mềm mại, do đó có thể nói công đức trợ niệm không thể nói hết.

- *Thoại tướng đẹp có đảm bảo vãng sanh?*

Vậy khi có hiện tượng này họ có được vãng sinh không? Việc này không đủ để khẳng định.

Nhưng cho dù không thể vãng sinh, có nhiều người niệm Phật giúp họ:

Loại thứ nhất: Không đọa ba đường ác

Nếu như bản thân họ thiện căn sâu dày, cả đời này không tạo nghiệp nặng gì cả thì không đọa đường ác. Tiếng niệm Phật sẽ gọi họ trở lại, không đọa vào đường ác, cái này thì chắc chắn.

Loại thứ hai: Giảm thiểu đau khổ

Cho dù ở đường ác có nhiều oán thân trái chủ đi nữa

thì với việc niệm Phật hồi hướng của chúng ta, có thể giúp họ hóa giải với oán thân trái chủ, oán thân trái chủ sẽ không đến làm phiền họ nữa, họ sẽ không còn sợ hãi.

Câu hỏi 79: Sau khi người ta chết, 2 đến 3 giờ thì toàn thân sẽ cứng ngắc, nhưng người niệm Phật sau khi chết nhiều ngày tại sao vẫn có thể giữ cho cơ thể mềm mại?

Con người chết rồi, thông thường là khi vừa tắt thở thì khoảng 2 đến 3 giờ là người đã cứng ngắc. Nhưng còn người niệm Phật, người thực sự có tu dưỡng thì sau khi họ chết đi thậm chí là bảy ngày, hai tuần 14 ngày, thân thể của họ vẫn còn mềm mại, tại sao lại như vậy?

- *Thân thể cứng ngắc là ra đi trong sợ hãi*

Thực ra điều này cũng dễ hiểu. Con người khi lâm chung sẽ có sự sợ hãi mà chúng ta thường gọi “tham sống, sợ chết”. Sự sợ hãi, khiếp sợ này khiến cho cả người cứng ngắc, cái lý chính là vậy.

- *Thân mềm mại là ra đi an lành, không đọa tam ác đạo*

Cho nên phạm vị nào sau khi chết rồi, toàn thân mềm mại thì sự ra đi đó rất là an lành, rất tự tại, không có khiếp sợ chút nào, hay nói cách khác: Người nào không có sự khiếp sợ sẽ không bị đọa vào ba đường ác.

Cho nên khi lâm chung hề hoảng loạn, hề kinh sợ thì phiền lụy rồi đó và lúc này đây thật sự là thời điểm quyết định bạn sẽ đi vào đường nào trong sáu đường. Vì vậy quả thực có tình trạng như vậy, chúng tôi cũng đã có gặp qua,

người chết sau mấy giờ quả thật thân thể đã cứng ngắc, người này thường gương mặt rất khổ, rất đau khổ, rất khó coi. Nếu cái duyên của họ thù thắng, gặp được mấy vị bạn đạo tốt được mọi người niệm Phật cho (chúng ta thường gọi là được trợ niệm), niệm 7 đến 8 giờ, niệm đến mười mấy giờ, đến khi xem lại người họ mềm ra, gương mặt cũng rất đẹp. Hiệu quả này rất thù thắng, những chuyện này không ít bạn đạo đã có đi đám ma trợ niệm cho họ và cũng đã đích thân thấy rồi đó. Quả thật có tác dụng.

- *Được trợ niệm thân thể mềm mại, liệu có vãng sanh?*

Câu hỏi 80: Người chết lúc còn sanh tiền chưa chắc hẳn là người niệm Phật. Sau khi chết rồi mình mới trợ niệm giúp họ và sau khi trợ niệm rồi, cơ thể họ rất mềm mại, vậy làm sao để phán đoán là họ vãng sinh Tây Phương hay là sanh Thiên?

Người lúc còn sống không niệm Phật nhưng đến khi lâm chung mình khuyên họ niệm Phật, họ chịu niệm, họ có tướng điềm lành rất tốt, có thể là được vãng sinh rồi;

Còn nếu như người này sống dù biết niệm Phật nhưng đến khi lâm chung cũng không chịu niệm Phật thì mình không tin họ được vãng sinh Tây Phương.

Nhưng sau khi chết rồi, bạn niệm Phật cho họ, niệm mấy tiếng đồng hồ, cơ thể họ mềm mại ra đó là tiêu trừ nghiệp chướng cho họ thì chắc chắn không đọa đường ác, điều này là khẳng định. Còn họ có được vãng sinh hay không, chúng ta không dám nói trước nhưng nhất

định không bị đọa vào đường ác.

- *Không tin Phật, được trợ niệm thân mềm mại là sao?*

Câu hỏi 81: Một người xưa nay chưa từng biết đến Phật pháp, không tin Phật, thậm chí là phản đối Phật pháp nữa nhưng tại sao sau khi trợ niệm rồi, sắc mặt lại trở nên đẹp, thân thể mềm mại?

Khi trong cơn trọng bệnh, tuy là miệng họ không thể nói chuyện được, nhưng họ nghe được tiếng niệm Phật, nhờ Phật lực gia trì nên đã chuyển hóa toàn bộ cơ thể của họ mà cơ thể là vật chất, vật chất thì chúng ta được biết, vật chất có linh tri nên chuyển hóa những vật chất này, biến mỗi tế bào của họ kết tinh đẹp lại, cũng giống như nước vậy, cho nên gương mặt của họ vốn rất khó coi nhưng sau khi niệm Phật 2 đến 3 tiếng đồng hồ thì sắc mặt họ đẹp lại, mặt mũi như còn sống, tuy đã tắt thở rồi mà cơ thể vẫn còn mềm mại, cái lý là ở chỗ này.

Trong đây không có chút gì là mê tín. Cái nhục thể của bạn nó là vật chất, mà đối với vật chất, mỗi tế bào mỗi phân tử, mỗi một nguyên tử, điện tử, lap tử đều có linh tri.

Cũng giống như nước và cơm mà nhà khoa học Nhật Bản đã nói đến, chúng biết nghe, chúng biết nhìn, chúng có thể cảm nhận được ý con người, cho nên việc chúng ta niệm Phật là việc chiêu cảm rất có thiện ý. Họ có đáp lại, họ đáp lại bằng kết tinh rất đẹp, rất tốt, điều này có lý, cái lý này ngày nay đã được các nhà khoa học

chứng minh khiến cho niềm tin của chúng ta cũng trọn vẹn hơn, không có chút xiu gì nghi ngờ cả. Do đó có thể biết việc trợ niệm lúc lâm chung rất quan trọng, rất quan trọng! Bạn tụng kinh cho họ, họ [cho bạn] thấy sự thực nghiệm của bạn.

Các vị Lạt Ma Tây Tạng tụng kinh đem cho nước nghe khoảng 2 đến 3 giờ sau, người ta coi lại thì thấy sự kết tinh của nước rất đẹp. Đây là sự cảm ứng của việc tụng kinh.

- *Trợ niệm cho súc sinh thân mềm có được vãng sanh?*

Câu hỏi 82: Đệ tử đã từng trợ niệm cho súc sanh như bọ cạp, chim non, sau khi trợ niệm khoảng một thời gian, đệ tử phát hiện thấy thân thể, tứ chi của chúng mềm mại như bông. Đây có phải là tướng điềm lành vãng sinh không?

Có được vãng sinh hay không, chúng ta cũng không biết chắc được nhưng chúng ta có thể khẳng định tướng điềm lành này là chỉ cho chúng ta thấy được chúng thoát khỏi kiếp súc sanh. Việc này thì có thể khẳng định.

Ngay cả động vật mà còn như vậy, sau khi chết rồi mà cơ thể vẫn còn mềm mại, đây là tướng điềm lành, là tướng tốt.

- *Tiếp xúc Phật pháp mấy ngày trước khi chết có được vãng sanh?*

Câu hỏi 83: Có người trước khi chết mấy ngày mới tiếp xúc với Phật pháp mà đã được vãng sinh, nguyên nhân vì sao?

Năm xưa lúc tôi còn ở Mỹ trong các buổi thuyết pháp của tôi có nói qua. Ở bên Washington có ông Chu Quảng Đại, tôi không gọi ông ấy là cư sĩ mà gọi là «Ngài», ông là người rất lương thiện, mở tiệm bánh mì bên đó, cả đời không theo tôn giáo, tín ngưỡng nào.

Ông bị bệnh ung thư. Lúc ông bị bệnh nặng, bệnh viện đã chào thua, người nhà chở ông ấy về trong tình trạng rất nguy kịch. Lúc này người nhà mới đi cầu khẩn xin Phật, lễ bái khắp nơi, tìm xem có cách nào cứu chữa không.

Họ liền tìm đến Tịnh Tông Học Hội ở Washington, trong Tịnh Tông Học Hội này có một bạn đạo rất nhiệt tâm đã đến thăm ông ấy. Lúc đến thăm, người này có nói chỉ bảo ông rằng ông đừng nên tham luyện cái thân này và nói về thế giới Tây Phương Cực Lạc rất là đẹp và bảo ông ấy nhất tâm niệm Phật.

Quả thật ông ấy có duyên nên liền tiếp nhận ngay, không có hoài nghi và còn bảo người nhà đừng tìm bác sĩ nữa, không cần uống thuốc nữa và bảo mọi người hãy niệm Phật giúp ông. Bạn đạo trong Tịnh Tông Học Hội cũng được mấy người đến niệm Phật giúp ông, ông niệm rất giỏi và nói rằng lúc niệm ông không thấy đau đớn gì cả, ba ngày sau ông vãng sinh.

Không có học Phật, không quy y, cũng không thọ giới nhưng hễ ông ấy phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ là đã quy y rồi, thực sự là ông đã quy y với Đức Phật A Di Đà rồi.

Một thí dụ rất hay, chỉ ba ngày trước khi lâm chung, ba ngày được nghe Phật pháp, ba ngày ba đêm niệm Phật không gián đoạn thật hợp với những điều trong kinh Vô Lượng Thọ nói: “*Phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm*”. Một phương hướng, một mục tiêu, chỉ chuyên niệm. Gia đình thân quyến, còn thêm một vài bạn Phật tử, bạn đạo không có nhiều, chỉ có mười mấy người vậy mà thành công. Tin tức này truyền đến chỗ tôi, khiến cho tôi vui mừng vô hạn vì những điều trong kinh A Di Đà nói là sự thật.

Vậy thì tại sao khi tiếp xúc trong thời gian ngắn mà ông ấy được thành công? Chúng ta biết khi ông vừa nghe đến vội tiếp nhận mà không có nghi ngờ, lập tức làm theo, là vì trong quá khứ ông đã tu pháp môn này nhưng tu chưa thành công, nên đời nay khi lâm chung được nghe lại khiến cho thiện căn của đời trước trỗi dậy dũng mãnh, tinh tấn, vạn duyên buông bỏ, không lưu luyến chút gì cả, cho nên ông ấy được thành tựu một cách thuận lợi.

Càng hiếm có hơn, có người cả đời không tin Phật, chết rồi cũng không tin Phật, đến khi chết rồi thân trung ấm được nghe Phật pháp khiến cho họ hiểu rằng nghe theo những người trợ niệm đây. Họ không phải là thân người mà là thân trung ấm nghe theo trợ niệm cũng được vãng sinh.

CHƯƠNG X

CÔNG ĐỨC CỦA VIỆC TRỢ NIỆM

1. Trợ niệm có sợ oan gia trái chủ người chết trả thù ?

Câu 1: Trợ niệm khi lâm chung có xảy ra vấn đề gì giữa oan gia trái chủ của người vãng sinh và người trợ niệm không? Thậm chí như vậy mà kết ác duyên?

Không có vấn đề này! Trợ niệm là cho họ công đức, vì lúc này đây, điều cần nhất trong cuộc đời của họ đó là khi lâm chung cảnh tỉnh họ đừng quên niệm Phật cầu vãng sinh. Điều đáng sợ nhất là khi lâm chung, họ không bỏ được duyên đời trên thế gian này, họ rất tham tiếc, còn rất nhiều việc mà họ vẫn chưa bàn giao lại thì coi như xong rồi, coi như họ mất đi cơ duyên vãng sinh. Cho nên lúc này phải giúp họ, nhắc nhở họ buông bỏ vạn duyên, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ.

Cho nên người trợ niệm nhất định được chư Phật, Bồ Tát gia trì, sẽ không gây ra những chuyện này. Trừ phi người trợ niệm tâm tà, bất chánh thì bạn sẽ bị quỷ thần quấy rối;

Còn nếu như tâm bạn thanh tịnh, chính đại, quang minh thì quỷ thần nhìn thấy cũng sẽ tôn kính bạn, cũng sẽ không tìm cách gây phiền phức cho bạn.

Câu hỏi 84: Có một vị xuất gia người Cáp Nhĩ Tân¹⁴ nói: Các vị mà trợ niệm cho họ, sau khi họ chết rồi, oán thân trái chủ của họ tương lai khi bạn lâm chung sẽ đến tính sổ với bạn đó, cho nên có người không dám trợ niệm, con nghĩ nói vậy là không đúng, nhưng lại không có bằng chứng nào để nói rõ, xin Lão pháp sư khai thị cho?

Thật ra cái lý này rất đơn giản, bạn giúp họ trợ niệm, khi bạn sang thế giới Tây Phương thành Phật rồi, sau này khi bạn lâm chung những oán thân trái chủ của họ mà tìm đến gây phiền phức cho bạn thì Đức Phật đó sẽ đến giúp bạn. Bạn bận tâm đến chuyện này để làm gì. Bồ Tát Đại Từ có dạy rất hay: Độ hai người vãng sinh thì tinh tấn hơn bản thân mình tu tập. Nếu bạn có thể giúp được mười mấy người trở lên vãng sinh thì phước báu của bạn vô biên. Còn có thể trợ giúp mấy trăm người vãng sinh thì bạn chính là Bồ Tát thật sự.

Trợ niệm chính là giúp người khác vãng sinh thành Phật, là công đức bậc nhất của thế gian đó. Cũng không có công đức nào thù thắng hơn công đức này nữa đâu.

Cho nên những lời người này nói, bạn có thể nói với họ «bạn thử bảo oán thân trái chủ của họ đến tìm tôi, bạn

¹⁴ Cáp Nhĩ Tân (Latin hóa tiếng Mãn Châu: Harbin; chữ Hán giản thể: 哈尔滨; chữ Hán phồn thể: 哈爾濱; bính âm: Hā'ěrbīn; Wade-Giles: Ha-erh-pin; âm Hán-Việt: Cáp Nhĩ Tân) là một địa cấp thị và thủ phủ của tỉnh Hắc Long Giang ở phía đông bắc Trung Quốc. Đây là trung tâm chính trị, kinh tế, khoa học của đông bắc Trung Quốc và là một thành phố lớn của Trung Quốc và Đông Bắc Á.

hãy đem chứng cứ cho tôi coi xem, còn nếu nói mà không có căn cứ, bạn buột miệng bịa đặt thì điều này không thể bảo người ta tin».

Tất cả phải y vào Phật pháp, cho nên trong kinh Đức Phật có dạy chúng ta “*Tứ y pháp*” rất là chính xác: «*Y pháp bất y nhân, y nghĩa bất y ngữ, y liễu nghĩa bất y bất liễu nghĩa, y trí bất y thức*». Y lý trí chứ không y theo lối làm việc cảm tình.

2. Đi trợ niệm có ảnh hưởng đến việc tu tập?

Câu hỏi 85: Trợ niệm có ảnh hưởng gì đến việc tu tập của mình không? Có trái với nhân quả không? Chúng con tin là có thế giới Cực Lạc nhưng mà không biết nó ở chỗ nào?

- *Trợ niệm công đức thù thắng nên không sợ*

Bạn giúp người khác trợ niệm, giúp họ vãng sinh, đối với mình nhất định là công đức thù thắng, là việc tốt.

Việc làm này nhất định là điều tốt. Ác nhân, ác quả của người lâm chung tuyệt đối sẽ không bị bám theo người bạn đâu, không có cái lý này.

Nếu bạn có thể giúp người khác vãng sinh thì như Bồ Tát Đại Từ nói: «Nếu thật sự giúp được 2 người vãng sinh thì sẽ tinh tấn hơn so với tự thân tu hành».

Đức Phật nói những lời này tức là khuyên gắng chúng ta nhất định phải giúp đỡ người khác. Giúp người khác thù thắng bậc nhất, đó chính là giúp họ trong lúc

lâm chung, trợ niệm giúp họ được vãng sinh.

Họ vãng sinh rồi sẽ thành Phật, bạn giúp một người đi làm Phật là hay lắm rồi. Nếu chúng ta vui vẻ, thường chịu đi giúp người khác thì khi chúng ta lâm chung sẽ có nhiều người tới giúp chúng ta, còn nếu chúng ta không chịu giúp người khác, chê bỏ người khác thì khi mình lâm chung cũng không có ai đến giúp mình. Đây gọi là nghiệp nhân quả báo.

▪ *Tây Phương cực lạc ở đâu?*

Vậy rốt cuộc là thế giới Tây Phương Cực Lạc là ở đâu?

Trong kinh có dạy rất là rõ, ở phía Tây thế giới chúng ta đây «quá mười muôn cõi Phật», không phải là nói rõ rồi đó sao? Tôi còn nói cái gì khác ngoài cái nơi này nữa, như kinh đã nói.

Nhưng có người còn nghi ngờ, Tây Phương từ địa cầu của chúng ta đi về phía Tây, đi rồi cũng quay lại, vậy phải làm sao đây? Tây Phương mà trong kinh Đức Phật nói đến là Tây Phương của thế giới Ta Bà. Thế nào gọi là thế giới Ta Bà? Là «báo độ»¹⁵ của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Cho nên Tây Phương là Tây Phương của một Đại thiên thế giới, có thể thấy nó không phải là Tây Phương của địa cầu mà là Tây Phương của đại thiên thế

¹⁵ Chỗ này không biết có đúng “báo độ” hay “quốc độ”

giới.

Về báo độ của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đây có bao nhiêu ngân hà, mười muôn ức hệ ngân hà, hệ ngân hà lớn như vậy đó. Hiện nay các nhà khoa học vẫn chưa phát hiện ra.

- *Không biết TPCL ở đâu thì làm thế nào vãng sanh?*

Nói như vậy thôi, cũng làm cho bạn chưa hết nghi ngờ, nhưng mà không sao, bất luận là nó ở đâu, chúng ta cũng có một tín hiệu, tín hiệu này nối liền với Đức Phật A Di Đà, tín hiệu này chỉ dẫn. Tín hiệu này chính là một câu A Di Đà Phật. Chúng ta niệm câu Phật hiệu này cũng như gọi điện báo vậy, điện báo bên đó sẽ nhận được ngay, chuyến bay của chúng ta sẽ thông, bất luận là ở bên nào, chuyến bay đây cũng nhất định sẽ thông, nhất định sẽ không có vấn đề gì. Niệm Phật chân thành, hướng hồ gì đến khi lâm chung bạn cũng không cần phải đi làm rõ phương hướng, nhất định phải có tín tâm, Đức Phật A Di Đà sẽ đến tiếp dẫn bạn.

3. Trợ niệm có sợ bị vong nhập?

Câu hỏi 86: Con rất muốn tham gia trợ niệm lâm chung nhưng lại rất lo là công phu niệm Phật của mình không đủ hoặc lại sợ bị vong linh nhập vào, con phải làm thế nào đây?

Chỉ cần bạn dứt sạch lo, nghi sợ hãi này.

Việc tham gia trợ niệm lâm chung là một việc rất là

tốt. Đây là đưa tiền vãng sinh. Nếu bạn thường đưa tiền người vãng sinh khác thì sau này khi bạn lâm chung cũng sẽ có rất nhiều người đến đưa tiền bạn vãng sinh. Quả báo là như vậy. Lại còn thường tiền người vãng sinh bạn sẽ thường thấy được tướng điềm lành tốt của việc vãng sinh. Làm tăng thêm sự tín tâm của mình để tương lai sau này nếu mình bị lâm trọng bệnh sẽ không có sợ hãi. Rất nhiều cái hay, có được cơ duyên này thì nên tham gia, không có đắn đo.

▪ *Vong muốn nhập ai cũng phải có điều kiện*

Còn việc người chết nhập vào, linh hồn nhập vào, không phải tùy tiện mà nhập, họ muốn nhập vào cái thân của ai đó là họ

- Phải có duyên với người đó,

- Lại còn phải được quỷ vương phê chuẩn. Nếu quỷ vương không phê chuẩn mà họ muốn nhập vào thì họ sẽ phạm tội. Họ làm vậy cũng là hại mình, họ sẽ bị quả báo, bị trừng phạt, cho nên đâu phải cứ muốn nhập là nhập.

Chúng ta phải hiểu cái lý này không nên sợ, hay cho dù có nhập vào cũng không có gì sợ, họ sẽ không hại người đâu.

4. Trợ niệm đã lâu, có người khuyên nên tu trước đi đã

Câu hỏi 87: Con tổ chức niệm Phật đã được mấy năm, nhưng hiện giờ có bạn tu khuyên con hãy tự tu trước đi rồi

mới đi giúp người khác trợ niệm, nhưng cũng có một vài bạn tu, bạn bè tìm con đi trợ niệm, con không biết phải làm thế nào mới đúng đây?

Trợ niệm là tự lợi, lợi tha. Trợ niệm tức là bạn niệm Phật tự mình niệm Phật, đồng thời lại giúp người khác. Bồ Tát Đại Từ dạy rất hay (Đây là lời Phật dạy trong kinh): *«Nếu bạn có thể trợ giúp hai người niệm Phật vãng sinh thì công đức này còn lớn hơn tự mình tu hành»*.

Tại sao vậy? Vì ngay trong đời này bạn đã làm được một việc đại công đức đó là giúp hai người thành Phật.

- *Trợ giúp mười mấy người vãng sanh phước báu rất lớn*

Thế gian và xuất thế gian không có công đức nào lớn hơn công đức này. Nếu bạn giúp trợ niệm mười mấy người thì phước báu của bạn lớn biết bao nhiêu. Giúp cho mười mấy người vãng sinh thế giới Cực Lạc thì khi bạn lâm chung nhất định sẽ được vãng sinh. Tại sao vậy? Vì khi bạn lâm chung những vị này ở thế giới Cực Lạc nhìn thấy nhất định sẽ kéo Đức A Di Đà Phật tới, chúng ta có thể nương cậy vào Ngài, bây giờ đi đi, cùng nhau đi tiếp dẫn bạn.

Lý cũng vậy mà thôi, cho nên chúng ta phải nghiêm túc làm việc này và nó cũng không có trở ngại gì đến việc mình niệm Phật, cả hai đều lợi.

5. Trước trợ niệm, giờ bị chướng ngại phải làm sao?

Câu hỏi 88: Có một tổ trợ niệm nhỏ, gần đây vì pháp khí & nhân sự không được rõ nên không thể trợ niệm như xưa, xin hỏi mình ở nhà nhất tâm niệm Phật, làm tốt hay có ai cần thì vẫn đi như xưa, làm thế nào mới viên dung?

Đức Phật dạy chúng ta, tùy duyên chứ không phân duyên. Nếu có người đến mời thì bạn nên đi, đây là dịp tốt mà, tiền vãng sinh là công đức chân thật.

6. Trợ niệm và khai thị của Pháp sư cái gì hiệu quả hơn

Câu hỏi 89: Mỗi lần đệ tử phát tâm đi trợ niệm, sau khi về nhà thì chồng phát bệnh nhưng một bữa nọ có một bà cụ 103 tuổi sắp vãng sinh, có một vị pháp sư sái tịnh trước rồi mới khai thị và quy y, sau đó bà ra đi, chúng con tiếp tục trợ niệm, sau đó về nhà, chồng con cũng không có vấn đề gì. Xin hỏi có phải hiệu quả trợ niệm của chúng con không bằng sự khai thị của pháp sư không?

Việc này không có liên quan gì đến việc khai thị của pháp sư. Có thành ý, có tâm yêu thương, thật sự vì người ta mà trợ niệm, đưa người sang thế giới Tây Phương Cực Lạc. Nếu như khi trợ niệm mà trong lòng còn có xen tạp, còn có vọng tưởng thì sẽ không có hiệu quả mà còn có tội lỗi đối với việc trợ niệm tiền người vãng sinh.

7. Sau trợ niệm có cần tắm rửa, thay quần áo

Câu hỏi 90: Khi trợ niệm cho người ta, về nhà có cần tắm rửa hay thay quần áo không?

Theo bạn thì có cần không?

Nếu như trở về nhà mà bạn cần tắm rửa, còn cần phải thay đồ thì bạn còn nghi ngờ về người chết rồi. Còn khi bạn trở về nhà, coi như không có gì, không để nó trong lòng thì bạn có ý cung kính người chết. Theo chúng tôi nghĩ là vậy, ai ai cũng phải vậy, ý phải vậy mà thôi.

Bạn hỏi tôi, tôi cho rằng khi mình giúp người khác bằng tâm chân thành thì họ sẽ cảm kích dù không có vắng sinh đi nữa, họ cũng vẫn cảm ơn bạn vì khi lâm chung nghe được lời kinh, tiếng niệm Phật thì nhất định làm cho họ bớt đau khổ đi, chắc chắn là vậy.

8. Duy na dẫn dắt trợ niệm, đạo tràng hay có hiện tượng vong nhập là sao?

Câu hỏi 91: Đoàn trợ niệm do hai vị cư sĩ dẫn dắt, trong lúc cư sĩ A dẫn dắt thì ít có tình trạng chúng sanh dựa vào [vong nhập], nhưng đến khi cư sĩ B dẫn dắt thì thường xảy ra hiện tượng có người dựa vào [vong nhập]. Có một số thành viên trợ niệm sợ hãi, nhưng có người cho rằng cư sĩ B dẫn dắt có duyên sâu với ngài Địa Tạng. Xin Lão pháp sư khai thị?

Nếu như có duyên sâu với ngài Địa Tạng Bồ Tát thì sẽ được Địa Tạng Bồ Tát gia trì sẽ không có chuyện này xảy ra đâu.

Có thể nói là vị cư sĩ (B) này có duyên với những chúng sanh dựa vào đây, cho nên khi ông ấy xuất hiện chúng rất dễ tìm đến. Việc này cũng giống như tình trạng nhập hồn thông thường.

▪ *Ai hay bị vong nhập?*

Người thân thể khỏe mạnh, người có chánh tri kiến thì quỷ thần không dám dựa vào.

Phàm là những người bị oán thân, trái chủ dựa vào mà bạn nhìn thấy đó, cơ thể của họ nhất định là rất suy yếu, yếu đến nỗi gió thổi cũng ngã. [Hoặc] bình thường tinh thần ý chí không thể tập trung, người như vậy rất dễ bị oán thân trái chủ nhập vào. Bạn hãy quan sát cho thật kỹ thì sẽ nhận ra ngay.

Sau đó bạn sẽ suy nghĩ, niệm Phật đường có hai vị dẫn chúng mà tình trạng của họ lại không giống nhau, bạn hãy xem thử vị cư sĩ A & cư sĩ B đã nói ở trước, bạn có thấy vị cư sĩ A tinh thần sung mãn, cơ thể khỏe mạnh không? Những quỷ thần nhập thân đó không dám bám vào ông. Còn cư sĩ B kia, có khả năng sức khỏe kém hơn một chút.

▪ *Người cơ thể yếu có nên đi trợ niệm?*

Câu hỏi 92: Có một cư sĩ cơ thể nhiều bệnh lại còn suy yếu, nhút nhát, xin hỏi người này có thể trợ niệm cho người lâm chung đến khi vãng sinh hỏa táng không?

Có thể, bạn giúp người trợ niệm thì đó là việc làm công đức, một việc làm tốt.

Khi trợ niệm thì phải thật sự tin Phật, tin oai thần Tam Bảo gia trì. Chúng quỷ thần thấy bạn là người niệm Phật, chúng sẽ tôn kính bạn & tuyệt đối sẽ không làm

hại bạn. Bạn phải có được tín tâm này thì chúng sẽ không làm hại bạn & dần dần bạn sẽ gan dạ hơn.

CHƯƠNG XI

LÀM THẾ NÀO ĐỂ TỰ TẠI VÃNG SANH?

1. Lâm chung không có người trợ niệm phải làm sao?

Câu hỏi 93: Khi lâm chung mà không có người bên cạnh quan tâm trợ niệm, mình phải làm sao để tự cứu lấy đây?

Đây có thể nói là vấn đề lớn đấy, có được sự ý thức, sự cảnh giác là việc tốt. Vậy chúng ta phải làm cách nào đây?

- *Nỗ lực để biết trước ngày giờ ra đi*

Bản thân mình phải thật sự nỗ lực thực hiện cho được việc khi lâm chung mà không cần người giúp đỡ, không bị bệnh, biết được ngày đi. Khi đi biết báo lại với mọi người, tôi xin từ giã mọi người vào thời điểm nào đó tôi sẽ ra đi, bạn thấy có tự tại quá không?

Sự thi hiện này không phải chỉ có lợi ích cho bạn mà còn giáo hóa cho rất nhiều chúng sanh. Mọi người nhìn thấy bạn như vậy, đây là sự thật, chứ không phải là giả nên người không niệm Phật cũng sẽ niệm Phật, bạn

sẽ hóa độ rất nhiều chúng sanh, cho nên thật sự là “tự hành hóa tha”, đâu cần phải giảng kinh nói pháp gì, tôi sẽ làm kiểu mẫu cho bạn xem.

Tôi nhớ lại lần đầu tôi sang Hồng Kông giảng kinh là năm 1977, 30 năm trước, lúc đó dường như là mẹ của Tiến sĩ Hà Đông tại Hồng Kông vãng sinh chưa được bao lâu, đại khái là không quá 5 năm. Thầy Lý có nói cho chúng tôi biết được việc mẹ của Tiến sĩ Hà Đông trước khi vãng sinh, bà đã mở đại hội vãng sinh chiêu đãi ký giả, biết trước giờ đi. Cả nhà họ là tín đồ Cơ Đốc «kiên thành»¹⁶, nhưng Tiến sĩ Hà Đông rất là có hiếu với mẹ, trong nhà cũng có bàn thờ Phật, cho nên cả nhà họ là đa nguyên văn hóa, người nào có tín ngưỡng của người ấy, không ai can thiệp vào ai, rất là hòa thuận, vui vẻ. Gia đình này rất là khó có.

Lúc lão phu nhân sắp lâm chung bà đã dặn dò con trai và con dâu, bà nói:

- Cuộc đời của chúng, cả nhà của chúng ta đây tự do tôn giáo không có trở ngại gì với nhau, rất là tốt

Rồi bà nói:

- Hôm nay mẹ vãng sinh, mẹ yêu cầu các con lần sau cùng hãy niệm mấy câu niệm Phật tiễn mẹ đi

Con trai và con dâu của bà cũng đồng ý luôn, ngay

¹⁶ Cung kính thành khẩn

trong ngày bà vãng sinh họ thấy bà xếp bằng ngồi đó rồi đi luôn. Sau này cả nhà đều quy y theo Phật, còn nhà của họ bây giờ là Đông Liên Giác viện. Đông Liên Giác viện chính là nhà của Tiến sĩ Hà Đông bỏ ra để cúng dường Tam Bảo. Đây là nói cuộc đời của lão Thái Thái.

Bạn thấy đó, bà không nói gì cả, đến khi lâm chung làm như vậy để cho người thấy, bà hóa độ rất nhiều người đó.

- *Muốn biết trước ngày giờ ra đi phải làm gì?*

1- Ngoài niệm Phật A DI ĐÀ thì vạn duyên buông bỏ

Ở Đài Loan, chúng tôi cũng chịu ảnh hưởng. Đây là sự thật chứ không phải giả, vậy vấn đề này được giải quyết rồi, không cần người quan tâm. Tại sao bà ấy làm được như vậy? Đâu có gì khác đâu, chỉ là do buông bỏ được mà thôi. Rắc rối lớn nhất của chúng ta ngày nay là bỏ không được. Xin thưa với các vị duyên đời phải buông bỏ, Phật pháp cũng phải buông bỏ, ngoài niệm Phật “A Di Đà Phật” thì tất cả đều duyên [đều phải buông bỏ]. Nếu còn hơi có dính mắc một chút việc thế gian & xuất thế gian thì đi không được. Nhất định phải nhớ điều này.

2- Muốn buông bỏ vạn duyên phải làm sao?

- *Bình thường tích công chứa đức nhưng không hưởng*

Trong đời sống hàng ngày đoạn tất cả điều ác, tin

[làm] tất cả việc thiện bạn mới có phước. Người mà được vãng sinh tự tại thì phước báu là bậc nhất. Ngay trong đời này tích công lũy đức, đoạn ác, tu thiện thì phước báu sẽ được hưởng ngay lúc lâm chung.

- *Lúc nào hưởng? Đến lúc lâm chung hưởng*

Bình thường không hưởng phước, đến khi lâm chung mới hưởng cái phước báu này.

Người bình thường như chúng ta đây, mới tu có một chút xíu phước mà đã vội hưởng rồi, không chỉ hưởng hết mà còn hưởng quá nữa. Lúc bạn lâm chung có bệnh khổ, bệnh khổ nghĩa là gì? Là không đủ phước.

Cho nên muốn khi lâm chung mình nắm chắc là đi được thì bạn nhất định phải đoạn ác, tu thiện, tích công lũy đức.

Câu hỏi 94: Trong tình trạng không có người trợ niệm, vậy ngày thường chúng ta phải làm thế nào để nắm chắc việc vãng sinh?

3- Chỉ cần làm 20% những gì Kinh Vô Lượng Thọ dạy

Chư cổ Đức thường nói có 3 bậc chín phẩm và nói rất nhiều, khi giảng bộ kinh này, tôi có nói khác với Chư cổ Đức một vài lời.

Tôi cho rằng, nếu như chúng ta làm được 100% những gì mà trong kinh Vô Lượng Thọ đã dạy, những lý mà trong đó nói chắc chắn thì vãng sinh hạng thượng

thượng phẩm, còn nếu như chúng ta không có năng lực làm được thì có thể làm được 90%, còn lại 10% vẫn chưa làm được, thì bạn sẽ vãng sinh thế giới Tây Phương Cực Lạc hạng thượng trung phẩm; Còn nếu như bạn chỉ làm được 80%, còn 20% chưa làm được thì sẽ bị giảm xuống, bạn sẽ sanh vào thượng phẩm hạ sanh. Cứ như vậy thì sẽ giảm xuống từng cấp, từng cấp giảm đến sau cùng, còn đến hạ phẩm hạ sanh, chí ít cũng phải làm được 20%, còn lại 80% chưa làm được. Làm được 20% thì sẽ được hạ, hạ phẩm vãng sinh;

4- Làm dưới 20% phải có thiện tri thức trợ niệm

Còn nếu như 20% cũng không làm được nữa thì việc vãng sinh rất khó nói. Bạn không có nắm chắc, việc này hoàn toàn phải dựa vào vận số của bạn khi lâm chung. Nếu vận số tốt thì gặp được thiện tri thức tốt trợ niệm giúp bạn, cảnh tỉnh bạn, có lẽ sẽ được vãng sinh. Còn nếu như gặp duyên không tốt khi lâm chung thì bản thân sẽ không nắm chắc việc vãng sinh.

Hôm nay, điều chúng tôi yêu cầu là tự thân phải nắm chắc. Trong hoàn cảnh không có người trợ niệm, không có người giúp đỡ mà mình khẳng định là nắm chắc việc vãng sinh, muốn vậy thì mình nhất định phải hiểu rõ nghĩa thú, y giáo phụng hành.

2. Lâm chung không gặp thiện duyên phải làm sao?

Câu hỏi 95: Khi lâm chung không gặp được thiện duyên thì làm thế nào mới giữ được chánh niệm?

Khi lâm chung có gặp được bạn lành trợ niệm hay không còn là một ẩn số. Tuyệt đại đa số là khi lâm chung không gặp được duyên lành, làm đánh mất cơ duyên của đời này. Thật là đáng tiếc!

- *Thường ngày phải thường xuyên niệm Phật*

Cho nên tất cả phải tự mình nuôi dưỡng trong đời sống hàng ngày, bản thân phải đảm chắc việc vãng sinh.

Ở nước Mỹ 20 năm gần đây người niệm Phật vãng sinh có rất nhiều kiểu mẫu tốt, đều là những thứ chúng ta cần phải học tập. Cho nên chúng ta nên nghĩ đến việc giữ vững chánh niệm khi lâm chung.

Thường ngày niệm Phật chính là luyện tập, thường ngày là luyện binh, lâm chung là đánh giặc. Thành bại là do một niệm sau cùng khi lâm chung.

Câu hỏi 96: Nếu như thật sự rất muốn vãng sinh, nhưng khi vãng sinh lại không có duyên, không có người trợ niệm thì phải làm sao?

- *Có thể dùng máy niệm Phật*

Có thể dùng máy niệm Phật ngày đêm không gián đoạn, có thể cảnh tỉnh lấy mình.

- *Có chân tín, chân nguyện, thực sự niệm Phật*

Nếu như thật sự muốn vãng sinh, thực ra mà nói không cần quá nhiều điều kiện, có chân tín, có chân nguyện, thật sự chịu niệm Phật, muốn gặp đức A Di Đà

Phật thì phải có điều kiện này. Có chân tín, chân nguyện (và) phải buông bỏ hết tất cả nhân tình, thế sự của thế gian này thì bạn mới có thể đi được.

1- Buông bỏ vạn duyên

Tuy là có chân tín, thiết nguyện, nhưng nếu có 1 việc của thế gian này chưa buông bỏ được thì nó sẽ là sợi dây để trói bạn lại, bạn sẽ không đi được.

2- Vạn duyên gì?

Việc của thế gian có phân chia đây không ngoài 2 thứ này ra:

(1) Một là tình thân,

(2) Hai là tài sản,

2 thứ này phải dứt bỏ sạch. Trong lòng không còn chút lo lắng nào thì bạn mới vãng sinh, mới không có chương ngại, phải buông bỏ hết, cho dù là bao nhiêu đi nữa, chỉ cần có 1 chút đeo mang thì đời này bạn sẽ không vãng sinh được.

Đây là điều đáng tiếc nhất trong cuộc đời. Tuyệt đại đa số con người ta không được vãng sinh chính là do không buông bỏ được.

Khi nào mới buông bỏ được? Ngay bây giờ đây phải buông bỏ, chứ đừng có nói đợi khi lâm chung tôi mới buông bỏ. Bây giờ còn không buông bỏ, đợi lúc chết buông bỏ được sao.

Câu hỏi 97: Khi mệnh chung không có người đến trợ niệm, gia đình bà con lại không tin Phật, không tin việc vãng sinh này thì chúng ta phải làm sao?

Ngày nay, việc quan trọng nhất đó là vãng sinh Tịnh Độ, phải xem việc này là đại sự nhất phải giải quyết trong đời sống chúng ta.

Làm thế nào để vãng sinh? Bạn nhất định phải hiểu rõ tình trạng của xã hội hiện nay.

Không được phát bệnh, để bạn bị bệnh thì bạn sẽ không làm chủ được, phải chịu cho người khác sắp đặt, bác sĩ, y tá, oán thân trái chủ, rất là phiền phức.

Cho đến lúc này đây, bạn phải có được những bạn đạo thật tốt đến để bảo hộ cho bạn, đến để chăm sóc bạn.

Ngộ nhớ đến khi lâm chung mà không có những người này thì phải làm sao? Gia đình quyến thuộc của bạn không có tin Phật pháp thì bạn bị rắc rối lớn rồi đó.

- *Không người trợ giúp thì phải biết trước ngày giờ ra đi*

Trong nửa thế kỷ gần đây, những điều mà chúng tôi đích thân thấy, tận tai nghe có rất nhiều người tại gia, xuất gia niệm Phật vãng sinh. Biết trước giờ đi, không có bệnh khổ, nói đi là đi, đây là tấm gương cho chúng ta. Những người này đến đây để dạy cho chúng ta, thị phạm cho chúng ta thấy.

Chúng ta phải có quyết tâm, phải có tín tâm giống

như họ, không có bất cứ chương ngại nào cả. Tôi phải mong rằng tất cả huynh đệ chúng ta thật sự nỗ lực, đừng nên phụ lòng cuộc đời này.

Từ vô lượng kiếp đến nay, chúng ta đã bị lẫn lộn trong vòng luân hồi của 6 đường. Cuối cùng cũng bị mê lầm, điên đảo, không sang được thế giới Tây phương Cực Lạc, lúc sắp chết mà còn sinh bệnh thì dù có được nhiều người quan tâm trợ niệm cũng không có lợi ích gì, vẫn theo nghiệp luân chuyển như cũ, còn nằm trong 6 đường luân hồi.

Hy vọng ngay trong đời này chúng ta phải có sự cảnh giác cao độ, không có làm những việc ngốc nghếch này nữa thì (1) Ngay bây giờ phải buông bỏ, (2) ngay bây giờ phải niệm Phật cho chân thật. Xem việc niệm Phật này là việc đại sự quan trọng nhất trong đời sống hàng ngày của chúng ta, còn những việc tầm thường khác thì không cần để ý tới.

3. Ai là người không cần trợ niệm?

Câu hỏi 98: Làm thế nào để có thể thực sự cảm chắc việc tự tại vãng sinh, phải là người như thế nào để có thể không cần người trợ niệm khi vãng sinh?

Nếu muốn ngay trong cuộc đời của chúng ta đây thật sự có thể thành tựu, sự thành tựu đáng tin nhất, nhanh chóng nhất, đơn giản nhất chính là nắm lấy thế giới Tây Phương Cực Lạc, thân cận Đức A Di Đà Phật. Đây là điều cảm chắc nhất.

Đại sư Thiện Đạo có dạy chúng ta. Ngài Thiện Đạo chính là hóa thân của Đức A Di Đà Phật, những điều ngài nói chính là đích thân Đức A Di Đà Phật tuyên dương “Muôn người tu muôn người đi”.

Ngày nay chúng ta được thân người, gặp được Phật pháp, lại nghe được pháp môn Tịnh Độ, chỉ cần chúng ta tin tưởng điều mà tôi đã nói với các quý vị ở trước, nếu bạn có thể chuyên tâm, có thể thủ nhất thì ngay trong đời này bạn nhất định thành tựu. Khi ra đi không bị bệnh, đứng ra đi, ngồi ra đi, đây mới thực sự là tự tại. Không cần phải nhờ người khác trợ giúp, những thí dụ mà chúng tôi nói ra đây, những người vãng sinh kia đều không cần người khác trợ niệm, không cầu cạnh ai.

Chỉ khi nào sự tu tập của mình không có đủ lực thì mình mới cần sự trợ giúp của người khác, mong người khác giúp mình, việc này không phải là đơn giản.

Cái duyên mà bạn gặp là thiện duyên hay là ác duyên, thiện duyên là một người giúp bạn vãng sinh, ác duyên là tìm đến gây phiền phức, những người đến giúp bạn trợ niệm có rất nhiều ý kiến, đó là sự phiền phức, nó có thể chướng ngại cho việc vãng sinh của bạn. Rất có thể là như vậy.

Chúng ta không thể không biết cho nên chúng ta phải thực sự nỗ lực tu hành, biết tự nắm chắc việc niệm Phật vãng sinh Cực Lạc, để khẳng định ngay trong đời này, còn những thứ khác chỉ là những việc nhỏ nhất không đáng kể, tùy duyên mà thôi.

Câu hỏi 99: Trong nhà chỉ mình là người tu hành, xin hỏi hiện chúng con phải tu nhân như thế nào để đến khi lâm chung không phải chịu cảnh sắp đặt, vãng sinh tự tại?

Câu hỏi này rất hay. Người tu hành nên có chí hướng như vậy. Chúng tôi thấy quá khứ có rất nhiều người tu tập có hiệu quả, đến khi lâm chung biết trước ngày giờ, vãng sinh tự tại. Thời cận đại cũng có, có thể thấy việc này là thật chứ không phải giả.

Muốn biết cách tu hành như thế thì chúng ta phải xem xét kỹ lại, những người được thành tựu đây, cách thức mà họ tu hành rất đáng để chúng ta tham khảo.

Trong ký ức của chúng tôi có mấy vị ấn tượng sâu sắc nhất:

Người thứ nhất là đệ tử của pháp sư Đệ Nhàn niệm Phật, trước khi xuất gia ông có làm nghề vá nôi. Bạn cũng biết rồi đấy, ông ấy chỉ có niệm 3 năm mà đứng ra đi, ra đi rồi, còn đứng thêm 3 ngày nữa đợi sư phụ mình lo hậu sự cho mình xong. Đây mới thực sự là có tu tập. Ông cả đời sinh sống bằng nghề cu li, không biết chữ, chưa từng đọc sách, vì đời sống quá khổ, nên ông tìm đến người bạn đã chơi từ thuở nhỏ của mình là Pháp sư Đệ Nhàn là bạn của ông ấy đã cùng chơi chung với nhau, đều sinh trưởng ở miền quê, ngài xuất gia làm một vị sư phụ, cũng không dễ gì tìm được ngài, theo ngài để xuất gia, biết được nhân gian này quá khổ rồi.

Lão hòa thượng thấy ông ấy không có biết chữ lại

rất đàn độn, hai thời công phu sớm tối cũng học không thuộc nữa. Cho nên ông ấy không ở chốn chùa chiền, đạo tràng, vì ở lại sẽ gây phiền. Ngài cạo tóc cho ông ấy, cũng bảo rằng không cần phải thọ giới và cũng không cần phải học kinh, không cần phải học cách sám pháp, đến miền quê Ninh Ba, tìm một ngôi chùa nhỏ không có người ở, ngài bảo ông ấy đến đấy ở. Ông trụ ở đây rồi, ngài chỉ dạy cho ông một câu «Nam mô A Di Đà Phật», chỉ dạy có một câu này, ngài dạy ông phải niệm cho chân thành, niệm mệt rồi thì ông đi nghỉ, nghỉ khỏe rồi dạy niệm tiếp, tương lai nhất định sẽ có lợi ích. Ông ấy cũng không biết là có lợi ích gì. Ông này có thể thành tựu thực sự, ông nghe lời.

Sau khi ở lại ngôi chùa nhỏ này. Lão pháp sư Đê Nhân có thâm danh và cũng có đạo hạnh, có tín đồ nên tìm 1 tín đồ ở gần đấy đến chăm sóc cho ông ấy, hộ trì ông ấy, đem gạo, dầu ăn, muối cho ông ấy, chăm lo đời sống cho ông ấy, ông ấy chỉ chuyên sâu vào pháp môn này suốt ngày từ sáng đến tối chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật, niệm mệt rồi thì nghỉ, nghỉ rồi niệm tiếp đúng 3 năm thì thành công. Ông ấy biết trước ngày giờ ra đi.

Trong ngôi chùa nhỏ đó có 1 vị hộ pháp, đó là bà cụ nấu cơm cho ông ăn, nấu 2 bữa trưa và chiều, buổi sáng ông tự nấu lấy. Một bữa nọ ông dời ngôi chùa nhỏ vào thành, còn đi thăm bạn bè họ hàng của mình. Sau khi về chùa ông nói với bà lão hộ pháp rằng:

- Ngày mai bà không cần nấu cơm cho tôi ăn nữa.

Bà lão này trong lòng nghĩ rằng thông thường sư phụ không có ra khỏi cửa, hôm qua vừa mới đi ra ngoài rồi chắc bạn bè mời ăn cơm nên ngày mai không cần phải nấu cơm. Sang ngày thứ hai lúc đến giờ ngộ bà lão không yên tâm nên sang chùa xem thử, kết quả là bà thấy sư phụ đang đứng tại nơi đó bà gọi mà không thấy trả lời, bà đến trước mặt nhìn kỹ thì đã thấy chết rồi, đứng mà chết. Bà vội đi tìm các cư sĩ khác bàn bạc bẩm báo cho pháp sư Đế Nhân ở chùa Quán Tông hay. Lúc đó không có phương tiện giao thông như bây giờ, chỉ đi bộ, đi bộ qua rồi đi bộ về mất 3 ngày, ông đứng suốt 3 ngày.

Tại sao người ta lại tu thành công? Vì họ không có vọng tưởng, không có tạp niệm, nhất tâm xưng niệm 3 năm thì thành công, nghiệp chướng tiêu trừ. Đây quả thật là có bản lãnh, quả thật có công phu, **nguyên nhân cũng không có gì khác buông bỏ vạn duyên**, nếu còn có chút vẩn vương trong lòng, bạn có chút đeo mang thì coi như chịu thua, bạn sẽ không được tự tại.

Cái lý đơn giản như vậy, xem thử coi chúng ta có chịu làm hay không.

Người thứ hai mà chúng tôi ấn tượng rất sâu sắc là pháp sư Tu Vô ở chùa Cực Lạc Cấp Nhĩ Tân. Bạn xem lại trong “*Ảnh Trần Hồi ức Lục*”¹⁷ có ghi lại trước khi xuất gia ngài là một người thợ nề cũng là thành phần

¹⁷của Pháp sư Đàm Hư

xuất thân từ lao động khổ cực. Sau khi xuất gia ngài làm công việc thường trụ hầu đại chúng, thường thì chúng ta gọi là tu khổ hạnh. Bình thường ngài chỉ niệm một câu Phật hiệu.

Pháp sư Đàm Hư có tạo mấy ngôi chùa ở miền Bắc, chùa Cực Lạc cũng là Ngài tạo dựng nên. Sau khi ngôi chùa xây dựng hoàn thành, ngài mở ra một pháp hội truyền giới, đây là lần truyền giới lớn nhất trong Phật Giáo. Lão hòa thượng Đế Nhân làm hòa thượng đàm đầu, khi truyền giới phải có người trợ giúp, mọi người tìm khắp nơi. Ngoài pháp sư Tu Vô đến gặp mặt pháp sư Đàm Hư còn có hòa thượng Giáng Điền. Sư trụ trì là pháp sư Định Tây. Pháp sư Định Tây hỏi :

- Ông có thể làm được việc gì ?

Ông đáp:

- Tôi phát tâm chăm sóc người bệnh trong thời kỳ thọ giới.

Công việc này cũng rất quan trọng, trong thời kỳ thọ giới những bệnh lật vật như trúng gió cảm mạo đây cũng cần người chăm sóc.

Thế là ông đến phục vụ ở đây. Ông ở được khoảng 2 tuần thì ông lại đi tìm pháp sư Đàm Hư. Khi ấy pháp sư Định Tây cũng đang ở bên cạnh. Ông xin pháp sư Đàm Hư được nghỉ, ông nói là ông phải đi. Pháp sư Đàm Hư là người rất có đạo hạnh, rất từ bi. Nếu bạn có

việc phải đi thì Ngài cũng không quở trách. Pháp sư Định Tây ở bên cạnh nghe vậy, không nén nổi cơn giận:

- Ông đến đây phát tâm chăm sóc người bệnh, đến được có 2 tuần, mà việc truyền giới phải mất khoảng 2 tháng, ít nhất là đợi đến kỳ thọ giới ông mới được đi. Tại sao ông lại không có lòng kiên nhẫn như vậy chứ?

Pháp sư trách móc ông ấy, sau cùng ông ấy nói:

- Không phải là tôi đi đến nơi khác mà là tôi sắp vãng sinh sang thế giới Cực Lạc rồi.

Hai vị hòa thượng này nghe rồi biết việc này quan trọng, không phải việc bình thường đâu, bèn hỏi ông ấy:

- Hôm nào ông đi?

- Chắc khoảng nửa tháng, tôi định đến từ biệt trước, không quá nửa tháng đâu.

Ông lại còn thỉnh cầu pháp sư Định Tây chuẩn bị cho ông 200 kg củi chẻ, tức là củi lửa để hỏa táng sau khi vãng sinh. Vị pháp sư thường trụ này nhận lời hết.

Sáng hôm sau ông lại đến tìm vị Hòa thượng

- Có chuyện gì thế?

- Thừa pháp sư hôm nay con phải ra đi rồi.

Lão hòa thượng vội tìm cho ông một phòng ở phía sau chùa, tạm thời kê một chiếc giường, ông ngồi trên

đó và nói với pháp sư Định Tây:

- Pháp sư có thể thỉnh cho mấy vị pháp sư trợ giúp niệm Phật, tiễn tôi đi được không?

Đương nhiên là có rất nhiều người hoan hỷ, có rất nhiều người giúp ông ấy trợ niệm. Thế là trong khi trợ niệm người trợ niệm nói với ông ấy:

- Xưa kia những người trợ niệm thường làm những bài thơ, bài kệ để lưu lại cho đời sau làm kỉ niệm, pháp sư Tu Vô ông cũng làm vài bài kỉ niệm cho chúng tôi đi? Pháp sư Tu Vô nói:

- Tôi đâu có đi học, tôi đâu có biết chữ đâu, tôi cũng không biết làm thơ, cũng không biết làm kệ.

Nhưng sau cùng ông nói một câu rất thành thật, ý của ông chính là nói: Tu hành nhất định phải chăm chỉ, việc tu hành này nhất định không được giả¹⁸.

Vậy thì mấy câu khai thị này, tuy là nói rất đơn giản nhưng khi mọi người nghe rồi cũng thấy rất là có ích. Thế là liền niệm Phật cho ông, niệm chưa đầy 15 phút thì ông ra đi. Đây là câu chuyện thuộc về hiện đại.

Thứ ba: Cận đại hơn là: Xưa kia lúc còn ở Đài Loan, chúng tôi cũng có nghe, có mấy vị cư sĩ tại gia niệm Phật, biết trước giờ khắc, tự tại vãng sinh.

¹⁸ “Nói được làm không được, không phải chân trí tuệ”

Đại khái là khoảng 30 năm trước, có lần tôi ở Phật Quang Sơn, Phật Quang Sơn cử hành buổi tọa đàm tuyên về Phật học, tôi có tham gia. Buổi tối, ánh trăng rất đẹp, tôi đứng bên bờ hồ phóng tầm mắt sang ngắm trăng, có một số, khoảng mười mấy vị bạn học cùng đi theo tôi, chúng tôi ở đó thảo luận về Phật pháp.

Không bao lâu sau, có một anh công nhân đi đến nhóm của chúng tôi, công trình của Phật Quang Sơn rất nhiều cho nên anh ấy có thâm niên làm công. Anh công nhân này đã kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện. Lúc bấy giờ anh kể cho chúng tôi nghe:

- Mới vừa năm rồi, thời gian gần đây, ở miền quê của anh – Làng Tương Vung, ở miền quê đó có một bà lão, lòng dạ của bà rất lương thiện, rất từ bi, thích giúp đỡ người khác. Thuở còn sanh tiền, bà cũng không phân biệt rõ thế nào là thần, phật, hễ bất cứ nơi nào có chùa thì bà đi đến lễ, dâng hương, lễ Phật, bái thần. Ba năm trước bà cưới vợ cho con trai, cô con dâu này là người hiểu biết Phật pháp, khuyên mẹ chồng không nên đi lung tung, cô lập bàn thờ bảo bà chân thành niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ.

Bà lão này rất là có thiện căn, nghe cô con dâu nói vậy nên không đi lễ lung tung nữa, nhất tâm niệm A Di Đà Phật suốt 3 năm trời. Con trai và con dâu của bà rất hiếu thảo, hôm đó bà nói với họ đến giờ cơm tối bà nói «Hai con cứ ăn trước đi, đừng đợi mẹ để mẹ đi tắm».

Tất cả mọi người vẫn đợi bà ăn cơm, họ đợi rất lâu,

họ lấy làm lạ sao bà tắm lâu thế. Họ đi xem thử quả thật bà đã tắm xong, nhưng trong phòng tắm không có bà, phòng ngoài cũng không có bà, sau cùng họ thấy bà đang ở phòng niệm Phật, mặc chiếc áo tràng ngay ngắn, chỉnh tề, tay cầm xâu chuỗi, đứng trước tượng Phật, đứng im nơi đó không nhúc nhích, gọi bà cũng không trả lời. Đến khi nhìn lại thì bà đã vắng sinh, đi rồi. Đứng vắng sinh, một bà lão tại gia niệm Phật 3 năm đứng vắng sinh”.

Anh ấy đã kể câu chuyện này cho chúng tôi nghe, anh ấy nói đây là câu chuyện có thật chứ không phải giả. Buổi tối hôm ấy, chúng tôi qua lại nói chuyện Phật pháp nghe anh ấy kể, khiến mọi người ấn tượng rất sâu sắc.

Niệm như thế nào để biết trước ngày giờ tự tại vắng sinh, đứng ra đi, ngồi ra đi, tự tại vắng sinh **không có gì khác, vạn duyên buông bỏ, nhất tâm hướng Phật thì thành công rồi**. Nếu còn chút xíu không buông bỏ được thì đó là nghiệp chướng, làm chướng ngại bạn vắng sinh, thậm chí làm chướng ngại bạn niệm Phật.

Những thí dụ này chúng tôi đã tận mắt thấy qua, tận tai nghe qua có mười mấy vị, còn việc nghe nói thì càng nhiều hơn. Những câu chuyện này xảy ra gần đây, chúng tôi đã chứng kiến trong vòng 30 năm qua, cho nên câu chuyện này là thật, không có chút gì giả dối.

Câu hỏi 100: Trong khoảng thời gian rất ngắn trước khi vắng sinh. Chúng ta làm thế nào để cầm chắc tự tại vắng sinh mà không có sự trợ niệm?

Trong Đại Kỳ Đầu Luận, quyển thứ 28 có một đoạn khai thị như sau:

«Lâm chung khoảnh khắc còn hơn sức tu cả đời, vì nó mãnh liệt như lửa, như đao». Nghĩa là nói ngay trong đời này tuy mình không có thực sự có dụng công, đến khi lâm chung tuy thời gian rất ít, không có lâu nhưng mà nếu như lúc này thật sự chịu làm thì còn hơn cả một đời tu hành của người khác

Cả đời không tu hành còn hơn sự tu hành cả đời của người khác, tại sao vậy? Vì họ tập trung tinh lực thực sự hành trì ngày đêm không gián đoạn cho nên được thành công.

Cho nên duyên là thứ quan trọng hơn bất cứ thứ gì, cái duyên hiếm có này không dễ gì gặp được. Biết được chân tướng của sự thật này, nên chúng ta phải nên quý tiếc khi chúng ta lâm chung có được cái duyên thù thắng này không? Vô cùng khó, không có cái duyên thù thắng này.

Vậy thì hàng ngày mình phải biết tích công, lũy đức, tự dựa vào mình. Những người được thành tựu dựa vào chính bản thân có rất nhiều ví dụ, không cần phải dựa vào trợ niệm. Bạn thấy anh thợ vá nồi mà Lão Hòa thượng Đế Nhân nói đấy, đâu có cần trợ niệm đâu, tự mình ra đi, đi bằng thế đi; Và những người am hiểu như chúng ta đây đều có biết pháp sư Tu Vô, pháp sư Tu Vô khi ra đi có được mấy người trợ niệm. Ngài đã thành công, biết trước thời khắc, lúc đó ngài tìm mấy người

đến trợ niệm để thị hiện cho chúng ta thấy, công phu thành tựu rồi «Những gì mà tôi nói với quý vị đều là sự thật».

Bà lão đứng vãng sanh ở làng Tương Vung đó niệm Phật 3 năm, không có người trợ niệm.

Ngoài ra còn một người bạn già là bà Cam ở chùa Kim Sơn cũng là một ví dụ, buổi tối ngồi vãng sinh mà không ai biết, cũng không có người trợ niệm.

Trước mắt đây có cư sĩ Hoàng Trung Sương ở Thẩm Quyển cũng không có người trợ niệm, có rất nhiều thí dụ như vậy xảy ra ngay trước mắt chứ không xa xôi gì. Những việc xảy ra trước mắt rất nhiều, không phải chỉ bấy nhiêu thôi.

Chuyện vãng sinh của ông Trần Quang Biễn là vị lâm trưởng nhiệm kỳ trước của Cư sĩ Lâm Singapore (lúc đó tôi còn ở Singapore). Tôi đã tận mắt chứng kiến, người trợ niệm là những người bạn học trong lớp bồi dưỡng của chúng tôi. Mọi người phát tâm trợ niệm, cứ 1 ban thì có 4 người thay phiên, ông ấy biết trước giờ khắc, ông ấy đã viết trên giấy ngày tháng trước đó 3 tháng, hình như là ngày 7 tháng 8, tôi giảng xong, viết ra mười mấy cái 7-8, người nhà không biết ý gì và cũng không hỏi ông, đến ngày 7 tháng 8 ông ấy vãng sinh họ mới hiểu ra. Ông đã viết trước đó 3 tháng. Làm vậy chứng tỏ là hiểu rõ lý, có nghe kinh. Lão cư sĩ Trần Quang Biễn học Phật trong khi công việc rất là bận rộn nên không có nghe kinh, có dịp lễ tế hay pháp hội gì, thỉnh thoảng ông mới đến chùa thắp 1

nén nhang.

Lúc ông phát bệnh, ông không thể lên lớp học được mà ở nhà dưỡng bệnh. Lúc rảnh rỗi thì ông nghe kinh. Ngày nghe 8h, nghe suốt 4 năm. Những bài giảng bằng video của tôi ông ấy đều đem về xem hết.

Trong khoảng thời gian 4 năm đó đã bù đắp cho cuộc đời của ông. Ông thành công rồi! Thật sự đã hiểu rồi. **Tất cả buông bỏ, một câu niệm Phật, niệm đến cùng.** Đây là điều mà chúng ta phải biết. Cho nên bạn phải hiểu trong thời gian lâm chung có ít, nhưng họ cố gắng dũng mãnh, dũng mãnh tinh tấn vượt qua cuộc đời.

4. Trước niệm phật, lâm chung chán ghét tiếng niệm phật, là sao?

Câu hỏi 101: Lão pháp sư có nói ở Đài Loan có một vị cư sĩ đã từng giữ chức duy na ở niệm Phật đường, nhưng lúc lâm chung lại không thích nghe tiếng niệm Phật, đuổi mọi người đi hết. Vậy chúng ta phải làm thế nào để đề phòng chương ngại này xảy ra?

Đây là một vấn đề rất nghiêm túc đây.

- *Vẫn còn luyến tiếc thế gian này*

Tuy là cả đời niệm Phật nhưng mà họ vẫn còn luyến tiếc thế gian này, không nở rời bỏ gia đình quyền thuộc, không thể buông bỏ tài sản của mình, cho nên khi lâm chung họ có biểu hiện sự tham sống, sợ chết. Dù tham sống, sợ chết đi nữa thì cũng vẫn phải chết. Nếu họ có

khỏe mạnh sống lâu thì cũng phải chết.

Chúng ta nhất định phải đề cao cảnh giác điều này. Cảnh giác đó là gì? Nghĩa là hàng ngày chúng ta phải xem xét nhẹ việc sanh tử này, phải lạnh nhạt với duyên đời, nhất định không được lưu luyến nó. Thế gian này tất cả đều là giả, con người đến khi già rồi thì phải nghĩ đến việc sắp ra đi. Phải giải quyết hậu sự như thế nào? Sau khi lo việc hậu sự rồi thì hãy buông bỏ hết tất cả, có ra đi cũng sẽ rất tự tại và công phu niệm Phật của bạn cũng sẽ có hiệu quả.

▪ *Buông bỏ không được*

Điều đáng sợ nhất là gì? Là có chấp trước, không buông bỏ được, như vậy là hỏng rồi. Hoằng pháp lợi sanh cũng không phải là thật, cũng không nên cho nó là một việc gì ghê gớm. Nói buông bỏ thì buông bỏ liền, như vậy bạn mới được tự tại.

▪ *Muốn buông bỏ vạn sự tùy duyên?*

Cho nên Đức Phật dạy chúng ta tùy duyên, hai chữ này rất hay, tuyệt đối không được phan duyên.

Tùy duyên nghĩa là gì? Là hằng thuận chúng sanh. Nếu có cơ hội thì chúng ta nỗ lực, nghiêm chỉnh thực hiện, còn không có duyên thì không được khởi niệm, bạn thấy được vậy tự tại biết bao nhiêu.

Hiện tại có một số người không có cơ hội nên tìm cách tạo cơ hội, tạo điều kiện đó gọi là phan duyên rồi.

Phật dạy chúng ta tùy duyên là tùy theo cái đã có sẵn, tuyệt đối không thêm một tí gì về ý mình ở trong đó, đây mới thực sự gọi là tùy duyên.

Câu hỏi 102: Cả cuộc đời này tôi theo pháp môn niệm Phật rất là tốt, nhưng lâm chung lại bị nghiệp chướng đó là không cần người khác trợ niệm, xin hỏi lúc này chúng con phải làm sao?

[Làm sao ư?] Theo ý của họ thôi, chứ còn làm được gì nữa.

Tôi có thấy qua chuyện này: Bình thường niệm Phật rất là giỏi nhưng khi lâm chung lại tham sống, sợ chết, không chịu cho người khác trợ niệm, nghe đến câu A Di Đà Phật thì chán ghét, quả thật là khó, nhưng họ vẫn phải chết. Hạng người này chúng ta biết, họ vẫn phải luân hồi trong 6 đường như xưa thôi.

Vậy thì việc này chúng ta phải giải quyết trong thường ngày, đợi đến khi lâm chung e rằng sẽ không kịp.

- *Không sợ chết*

- 1- Phải thông đạt giáo lý «chết không hết»*

Cho nên người niệm Phật không thể không thông đạt giáo lý, việc này rất quan trọng, hay nói cách khác, con người chắc chắn không phải chỉ có một đời này mà là có quá khứ, có vị lai, sống chết là một loại tự nhiên. Ngày nay chúng ta gọi là trao đổi chất của tự nhiên.

Hiểu rõ hiện tượng này thì sống chết cũng không có gì là quá sợ hãi.

Người thật sự hiểu được chân tướng của nó, nghĩa là chúng ta hiểu rằng sống chết cũng giống như là thay chiếc áo khác vậy.

Được tự tại như vậy, không có một chút xú nào là sợ hãi, bỏ thân, thọ thân cũng giống như là mặc y phục, thay y phục vậy.

Câu hỏi 103: Bên cạnh con có một lão cư sĩ 70 tuổi, bà là người rất chân thật, thời gian quy y chưa lâu, bây giờ bộ não teo lại, ăn uống đều phải nhờ người khác giúp, lúc chưa phát bệnh bà nói là khi lâm chung nhờ con trợ niệm, con vội vã nhận lời. Con đã đem tượng Phật, máy niệm Phật sắp đặt xong và bà cũng rất vui. Nhưng đến một thời gian sau, bệnh tình không có tiến triển mà bà cũng không chịu niệm Phật, con nhắc niệm Phật thì trong lòng bà không vui, không thích nghe, con sợ bà sanh tâm xấu nên không đến thăm nữa. Xin hỏi con phải làm thế nào để giúp bà ấy đây?

Quả thật là giống như bạn nói đây, bạn không đến nữa thì cũng được, hoặc đứng bên ngoài thăm dò xem thử coi tình trạng của bà gần đây như thế nào. Những hiện tượng này là thuộc về nghiệp chương hiện tiền.

Xưa kia, lúc còn ở Đài Loan, tôi có gặp qua trường hợp này. Khi giảng kinh hình như tôi có đề cập đến vấn đề này mấy lần.

Xưa kia cư sĩ Lâm Đạo Kỳ phó hội trưởng hội niệm

Phật chùa Lâm Tế Viên Sơn. Là một người rất kiên thành và ông cũng đều rành hết pháp khí, hội niệm Phật mỗi một tuần tập trung lại niệm Phật và ông làm duy na, dẫn chúng niệm Phật.

Ông qua đời cũng vì là mang chứng bệnh ung thư. Khi lâm chung, tình trạng cũng giống như bà lão này, nghe niệm Phật thì thấy phiền ghét, không chịu để người ta niệm Phật cho mình. Đây là nghiệp chướng hiện tiền.

Cho nên chúng tôi nghe và nhìn thấy hiện tượng này, chúng tôi cũng coi họ như là chư Phật, Bồ Tát thị hiện.

2- Hàng ngày phải tiêu trừ nghiệp chướng

Do đó, **nên biết thường ngày việc tiêu trừ nghiệp chướng đây chúng ta phải nghiêm túc, nỗ lực thực hiện**, để đến khi lâm chung nghiệp chướng hiện tiền, chúng ta không biết phải làm sao vậy. Thật sự cho dù là thần tiên cũng không giúp được gì đâu. Nhất định phải nghiêm túc tiêu trừ nghiệp chướng ngay trong đời sống hàng ngày. Vậy thì căn bản phải tiêu trừ nghiệp chướng.

Trong các buổi giảng chúng tôi cũng thường đưa ra vấn đề này, đó là cùng khuyên lẫn nhau.

Cái căn nguyên của nghiệp chướng là «Tự tư, Tự lợi, Thị phi, Nhân ngã, Ngũ dục, Lục trần, Tham, Sân, Si, Mạn» [16 chữ]. Đây là cái căn gốc của nghiệp chướng. Nếu không đoạn cái gốc này, nếu không nhổ nó đi, thì chúng ta dù niệm Phật cũng không được vãng

sinh. Cho dù khi lâm chung không có (cái 16 chữ này), nhưng mà nghiệp chướng hiện tiền này thì cũng có thể chỉ sanh vào 3 đường lành. Nếu muốn thoát ly tam giới, vắng sinh Tịnh Độ thì rất là khó. Chúng ta nhất định phải hiểu cái lý này.

Đường chủ niệm Phật đường thường treo “Khẩu đầu thiên”¹⁹ nơi mình. Câu nói này chúng ta không nên khinh

¹⁹ Cũng gọi Khẩu đầu tam muội. “Thiên” nói ở đầu môi, chót lưỡi, chứ không có công phu tu trì chân thực để thâm nhập Lí Thiên. Trong “Thái căn đàm” có câu: Chỉ giảng nói suông về Thiên, mà không tu luyện thực sự là Khẩu đầu thiên. [X. điều Thị chúng trong Thiên quan sách tân của Thiền sư Hoàng ba Hi vận ở Quân châu].

“**Thái căn đàm**” 菜根譚 thành sách vào khoảng niên hiệu Vạn Lịch 万历 nhà Minh, cách nay gần 400 năm lịch sử. Tác giả là Hồng Ứng Minh 洪应明, tự Tự Thành 自诚, hiệu Hoàn Sơ Đạo Nhân 还初道人, thời trẻ nhiệt tâm với con đường công danh, về già quy ẩn chốn sơn lâm, chuyên tâm đọc sách lập văn, cuối cùng đem những lĩnh hội trong cuộc đời mình, những điều tâm đắc khi đọc sách cùng những tham ngộ trong cuộc sống viết nên thế tập ngũ lục hơn 300 điều.

Từ “Thái căn” 菜根 vốn xuất phát từ một câu của Ưng Tín Dân 汪信民, học giả thời Bắc Tống: “**Giảo đắc thái căn, bách sự khả tố**” (咬得菜根, 百事可做) - (Nhai được rễ rau thì trăm việc đều có thể làm được). Ý nghĩa của câu này là với một người chỉ cần kiên cường thích ứng với cuộc sống thanh bần, bất luận làm việc gì cũng đều có thể thành tựu.

Hồng Ứng Minh tình cờ gặp được câu này, nhất thời cảm khái, liền lập ý, lấy câu: “**Tâm an mao ốc ổn, tính định thái căn hương**” (心安茅屋稳性定菜根香) - (Tâm mà an thì ở nhà tranh cũng thấy yên ổn, tính mà định thì ăn rễ rau cũng thấy thơm) làm tôn chỉ, viết ra thái căn châm ngôn truyền đời mấy trăm năm không hề suy. Những châm ngôn này dung hợp tư tưởng trung dung của Nho gia, tư tưởng vô vi của Đạo gia, và tư tưởng xuất thế của Thích gia, trình bày triết học nhân sinh nhiều phương

rẻ, coi thường.

▪ *Phải buông bỏ vạn duyên*

Phải buông bỏ thế giới thân tâm, chân thật niệm Phật, lời nói này rất quan trọng, nếu thật muốn niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, phải ghi nhớ cho chắc.

▪ *Niệm Địa Tạng Bồ tát 1000 ngày để tiêu nghiệp chướng trước khi niệm Phật có được*

Câu hỏi 104: Trong kinh Địa Tạng có nói thiện nam tử, thiện nữ nhân, khi lâm chung đều bị vô lượng quỷ thần đến gây chướng ngại, hà huống gì chúng sanh đời nghiệp, khởi tâm động niệm, thấy đều là tội, thấy đều là nghiệp, không nên xem thường nghiệp nhỏ, tội nhỏ thì nó có thể ngang thánh đạo; Lại nói nếu có người mỗi ngày niệm danh đức Địa Tạng 1000 tiếng niệm đúng 1000 ngày thì sẽ được quỷ thần ủng hộ. Khi lâm chung sẽ không bị chướng ngại. Người tu pháp môn niệm Phật, để khi lâm chung không bị quỷ thần gây chướng ngại, ngày nào cũng phải niệm danh hiệu Đức Địa Tạng, ngày nào cũng phải niệm 1000 tiếng và phải niệm đủ 1000 ngày xin hỏi như thế có được không? Có phải là tạp trợ niệm không?

Có thể! Không có gì là «tạp trợ niệm», mà nói là «trợ trợ niệm». Vì bạn trợ niệm nên có kỳ hạn, còn một ngàn ngày, mỗi ngày niệm đủ một ngàn tiếng, niệm đủ

diện như tu dưỡng, xử thế, xuất thế với nội dung sâu sắc mà lời lẽ dễ hiểu, báo cho độc giả đời sau hưởng thụ bình thường, tự tìm lấy thú vị chân chính của nhân sinh.

một ngàn ngày, một ngàn ngày là 3 năm. Khi bạn ở địa vị mới học, dùng pháp này làm trợ tu, dùng niệm Phật làm chánh tu, chánh tu là tu cho đến chết, là suốt cả cuộc đời chúng ta, công phu không được thiếu ngày nào, trợ tu thì trong 3 năm. Phương pháp này không thể coi là tạp tu, cũng tương đối là chuyên tu. Được.

Vậy không niệm có được không? Không niệm cũng được. Vì sao? Vì bạn chuyên niệm A Di Đà Phật mà quý thần đều tôn kính Đức A Di Đà Phật. Nếu chuyên niệm Đức A Di Đà Phật thì khi mình lâm chung quý thần sẽ không đến nhiễu loạn. Ở ngay cư sĩ Lâm của chúng ta đây, lão Lâm trưởng Trần Quang Biền vãng sanh, các oán thân trái chủ của ông ấy có đến đây xin quy y và có nói rất rõ ràng, mà lại có rất đông người nữa, tất cả đều là oán thân trái chủ của lão cư sĩ Trần, họ nhìn thấy lão cư sĩ niệm Phật vãng sinh, trong lòng rất là vui, rất là ngưỡng mộ, không có chút xiu chướng ngại nào. Những oán thân trái chủ này đã theo pháp sư đến cư sĩ Lâm, vì họ không ác ý, nên thần hộ pháp của cư sĩ Lâm không ngăn cản, để cho họ vào, họ đến đây với 2 mục đích: Một là xin được quy y, hai là xin được nghe kinh.

Cư sĩ Trần Quang Biền không có niệm danh hiệu Đức Địa Tạng, chỉ có niệm danh hiệu Đức A Di Đà Phật. Đây cũng là tấm gương rất tốt cho chúng ta noi theo.

CHƯƠNG XII

THÀNH LẬP ĐOÀN TRỢ NIỆM

1. Tại sao đạo tràng của chùa đều có đoàn trợ niệm?

Câu hỏi 105: Tại sao thông thường thì đạo tràng của ngôi chùa đều có đoàn trợ niệm?

*“Thấy có lâm chung khuyên niệm Phật,
Lại bày tôn tượng khiến kính trọng”.*

Bài kệ này nói riêng cho việc trợ niệm khi lâm chung.

Tôi đã nói với quý vị ở phần trước. Trong phần chú giải của Đại sư Thanh Lương có nói: Trợ niệm khi lâm chung công đức không gì bằng, ai cũng có thể phát tâm này.

Cho nên xưa kia thông thường một đạo tràng của Phật giáo các tự viện đều có đoàn niệm Phật. Đoàn trợ niệm và trong hàng cư sĩ cũng có.

Năm xưa khi tôi còn ở Đài Trung nơi Liên Xã Phật giáo Đài Trung do Thầy Lý thành lập. Trong Liên Xã đó cũng có đoàn trợ niệm chuyên môn. Người ta bây giờ gọi là quan tâm lâm chung. Các nhân sĩ nhiệt tâm, họ tham gia vào đoàn này, nếu như lúc nửa đêm có gọi điện thoại đến đều cũng phải đi, đến tìm thì cũng phải đi.

2. Đoàn trợ niệm đúng pháp là như thế nào?

Câu hỏi 106: Xin hỏi làm thế nào để thành lập đoàn trợ

niệm thật sự đúng như pháp?

Đoàn trợ niệm mà người xưa đặt ra là có quy củ, chúng ta có thể xem trong “Linh Nham Sơn Chí” hoặc là quyển khóa tụng của Linh Nham Sơn do Lão pháp sư Ấn Quang chỉ định. Còn ở Liên Xã ở Đài Trung Đài Loan là do cư sĩ Lý Bình Nam sáng lập hoàn toàn là do y chiếu theo quy cũ của Lão pháp sư Ấn Quang mà làm, làm rất đúng pháp.

▪ *Về cách thức tham khảo Ấn Quang Đại sư Văn sao*

Về cách thức có thể tham khảo trong Ấn Quang Đại sư Văn Sao, Linh Nham Sơn Chí, bản khóa tụng của Linh Nham Sơn (bản khóa tụng xưa).

Nếu như bạn muốn xem thử coi các ngài đã làm như thế nào, có thể đến Liên Xã Phật giáo Đài Trung. Liên Xã Phật giáo Đài Trung hiện giờ vẫn còn niệm Phật đường, chúng ta có thể đến đó xem thử thao tác trên thực tế của họ.

Câu hỏi 107: Làm thế nào có thể thành lập 1 đoàn trợ niệm như lý như pháp? Thực sự có thể khiến cho người chết được lợi ích chân thật?

▪ *Trong đoàn trợ niệm chỉ cần một người đắc đạo*

Nếu bạn tu hành mà đắc đạo thì người chết sẽ được lợi ích, trong đoàn trợ niệm của quý vị chỉ cần 1 vị.

Vào dịp này các vị chỉ cần xem qua “Ảnh Trần Hồi Ưc Lục” của pháp sư Đàm Hư, ngài có nói đến cư sĩ

Lưu, là một trong những người bạn đồng nghiệp của pháp sư, đã cùng nhau mở một hiệu thuốc Bắc trước khi ngài xuất gia.

Vị cư sĩ Lưu này chuyên nghiên cứu kinh Lăng Nghiêm, ngày nào cũng đọc, chuyên sâu 1 môn, đọc đến 8 năm. Có 1 hôm vào giờ ngọ việc buôn bán rất tẻ nhạt, không có ai đến cửa hiệu, ông ấy gật gù trên quầy bán hàng, đánh 1 giấc ngủ trưa, trong lúc ngủ gật ông ấy nằm mộng thấy có 2 người đến, ông thoát nhìn thì biết 2 người này là oán thân trái chủ của mình, họ vì tranh chấp tài sản mà kiện tụng, việc kiện tụng này, cư sĩ Lưu là người thắng tố tụng, 2 vị kiện tụng thất bại đó liền treo cổ tự sát. Sau đó ông ấy rất hối hận vì chút xíu tiền tài này mà hại 2 mạng người, vừa nhìn thấy 2 người này đến ông cảm thấy rất lo sợ, 2 người này là ma chứ không phải là người, sợ họ đến đây để gây phiền phức cho mình. Nhưng rốt cuộc ông thấy thái độ của họ rất hiền lương, đến trước mặt ông rồi quỳ xuống, ông liền hỏi họ:

- Các ông đến đây có việc gì vậy?

- Để cầu siêu độ.

Nghe vậy ông mới yên tâm. Họ đến không phải để gây phiền hà mà là đến để cầu siêu độ.

- Vậy tôi phải làm thế nào để siêu độ cho 2 ông đây.

Họ nói:

- Chỉ cần ông nhận lời là được rồi.

- Được, tôi nhận lời, tôi sẽ siêu độ cho ông.

Ông nhìn thấy con ma này bước lên đầu gối ông, leo lên vai rồi thăng thiên luôn. Bạn thấy không? Chỉ cần 1 người có sức tu như vậy là được. Sau khi 2 người này đi rồi thì không lâu sau ông cũng nằm mộng, thấy bà vợ quá cố của mình còn thêm 1 đứa trẻ là con trai của ông đã qua đời hồi còn trẻ, 2 người này cũng đến đây. Ông hỏi bà:

- Bà đến đây làm gì?

- Tôi cũng đến xin ông siêu độ cho cách thức cũng giống như trước.

- Vậy siêu độ bằng cách nào đây.

- Miễn ông nhận lời là được rồi.

- Được, tôi nhận lời.

Và ông cũng thấy họ bước lên vai ông rồi thăng thiên. Đây gọi là sự hữu hiệu thật sự.

Cho nên trong đoàn trợ niệm chỉ cần 1 người tu hành chân chánh, 1 người thật sự có cảm ứng. Nếu được họ tham gia thì sẽ có hiệu quả tuyệt đối, dù cho những người khác chỉ có miệng mà không tâm, «Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn» thì đối với người chết cũng có lợi ích, có thể giảm bớt đau khổ cho người chết thôi.

CHƯƠNG XIII

NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

1. Người lâm chung tại sao oán thân trái chủ đến nhiều

Câu hỏi 108: Xin hỏi một người sắp vãng sinh, tại sao nghiệp lực lại hiện ra, tại sao oán thân trái chủ lại tìm đến chúng ta mà chọn ngay lúc vãng sinh, trong khoảng sát-na này.

1- Vì bạn nợ họ, nên họ đến đòi nợ

Về tình lý hai Pháp thế và Xuất thế đều giống nhau, bạn có rất nhiều oán thân trái chủ, hiện giờ bạn đang ở đây, họ không đến gây chuyện với bạn. Tại sao vậy? Vì họ đợi cơ hội, hiện giờ bạn chưa có khâm khá, có tìm bạn cũng không ích gì, đợi khi nào bạn có tiền đồ thì họ sẽ đến tìm bạn đòi nợ. Còn nếu như bạn nói là mình sắp xuất ngoại di dân là họ tới ngay, tại sao vậy? Vì sau khi bạn đi rồi họ muốn tìm bạn cũng không gặp, bạn muốn vãng sinh Cực Lạc thế giới, không phải di dân sang Cực Lạc thế giới đó sao? Vậy là phiền phức lớn rồi, sau này họ tìm bạn không được, cho nên trước khi bạn hành động là họ đến hết để tìm bạn, cái lý là như vậy.

Bạn đã hiểu được lý này thì bạn sẽ hiểu là hàng ngày chúng ta kết oán với tất cả mọi người, mọi vật bao gồm những loài động vật nhỏ như là một con muỗi con kiến mà coi không ra gì. Nó cũng là một sinh mạng. Khi ta vãng sinh nó sẽ đến tìm bạn, bạn vẫn phải trả mạng cho nó, thiếu tiền thì trả tiền, thiếu mạng thì trả mạng.

Một món nợ mà bạn đang thiếu đây vẫn chưa trả hết mà bạn muốn đi rồi thì làm sao họ tha cho bạn được, nhất định họ không tha cho bạn đâu.

2- Cũng có người lúc vãng sanh bình an, vì sao?

Nhưng cũng có rất nhiều người khi vãng sinh ra đi một cách bình an, oán thân trái chủ dường như không tìm đến họ gây cho họ một cách quá mức. Lão Lâm trưởng cư sĩ Lâm của ta đây là một ví dụ, khi Lão cư sĩ Trần Quang Biền vãng sinh không phải không có oán thân trái chủ mà oán thân trái chủ rất nhiều. Nhưng tại sao oán thân trái chủ không gây chướng ngại cho ông ấy? Vì ngày nào ông ấy cũng tụng kinh, cũng lạy Phật, đem công đức hồi hướng cho oán thân trái chủ, xoa dịu họ, nên những người này cảm thấy được an ủi, rằng ông sang thế giới Tây Phương Cực Lạc thành Phật. Thành Phật rồi điều thiết thực là nhớ về độ chúng tôi, cho nên không có gây phiền phức nhiều, nếu như bạn không có cái ý này thì những người này sẽ không tha cho bạn đâu.

2. Sau khi tắt thở sẽ đến đường nào trong 10 pháp giới

Câu hỏi 109: Phật pháp nói đến mười pháp giới chính là mười con đường. Vậy khi lâm chung rồi thì mình sẽ đi con đường nào?

1- Về đường nào là do một niệm sau cùng

Sau khi con người chết rồi đi vào đường nào là do ở một niệm sau cùng, ai có thể nắm chắc niệm sau cùng này? Quả thật không nắm chắc. Cho nên chỉ có người

lâm chung mới thật sự là việc lớn.

Vì vậy Đức Phật dạy chúng ta, ngay trong đời này chúng ta phải tu thiện, tu phước, phải tích công đức, chúng ta làm những việc tốt này để làm gì? Để khi lâm chung có được phước báu. Phước báu này là khi lâm chung thần trí được sáng suốt, không mê hoặc, không điên đảo, lâm chung có được thiện tri thức giúp đỡ. Đây là đại phước báu;

Nếu như người không có phước báu thì khi lâm chung mê hoặc, điên đảo, thần trí mịt mờ, như vậy rất phiền phức đó. Dù bạn có muốn gặp thiện tri thức cũng không được, thần trí bị mê hoặc, mê mờ điên đảo nhất định sẽ bị đọa vào ba đường ác.

2- Đời này công đức thù thắng đời sau sẽ tốt hơn

Nếu như đời này bạn tích chứa công đức thù thắng, thì chuyển kiếp qua cảnh sống đời sau sẽ tốt hơn đời này, thù thắng hơn nhiều, bạn có phước báu ;

3- Tạo nhiều nghiệp tội thì đời sau thua đời hiện tại

Nếu như bạn tạo ra nghiệp tội thì đời sau của bạn hoàn cảnh sống nhất định thua hoàn cảnh sống hiện tại đây, vất vả hơn.

Ngay cả việc thọ thân vào đường nào, chuyển kiếp vào đường nào việc này quyết chắc là do nơi bạn, ở ý niệm của bạn.

Đức Không Tử có nói: “*Nhân dĩ loại tỵ, vật dĩ quân*

phân” (Người nhóm theo loài, vật tụ theo bầy). Ngài cũng nói rõ cái lý này, pháp giới vô lượng vô biên, bạn tương ứng với pháp giới nào, ngạn ngữ của chúng ta có câu: “Bạn tâm đầu ý hợp với pháp giới nào thì bạn sẽ sanh vào pháp giới đó, hợp với sở thích của bạn”: Người thích niệm Phật sẽ đi đến Phật đường, ai cũng như nhau, lý đều như nhau; Người thích cờ bạc thì đi đến sòng bài; người thích nhảy thì đi đến sàn nhảy...Việc này cũng giống như bạn đi thọ thân, đi chuyển thế vậy, chuyển đến đâu? Chuyển đến nơi nào bạn thích chuyển.

Mỗi một người có sự ỷ lại khác nhau, chúng ta hãy quan sát kỹ thế gian này:

Quả thật là có một số người thích của cải «tài, sắc, danh, thực, thù». Đức Phật nói đó là sự tham ái, nếu tâm tham ái nặng thì sẽ đọa vào đường ngạ quỷ, tại sao như vậy? Vì tất cả ngạ quỷ đều có tâm tham, cho nên nếu bạn ứng với họ thì tự nhiên bạn sẽ hợp với họ, bạn sẽ chuyển sang đường đó.

Người có tâm ghét, sân hận nặng thì sẽ hợp với địa ngục;

Còn ngu si, nghĩa là không có khả năng nhận rõ phải quấy, tà chánh, thiện ác, thậm chí nhận thức điên đảo việc lợi hại. Hạng người này đâu đâu cũng có, họ thích hợp với đường súc sanh.

Vậy mới hiểu được cái lý làm người là phải giữ vững cái đức hạnh cơ bản của việc làm người, họ không

mất thân người, đời sau sẽ chuyển sang cõi người;

Còn nếu như cái lý niệm về đạo đức cao, thì họ sẽ chuyển kiếp lên cõi trời;

Hiểu được cái lý niệm Phật nhất tâm, nhất ý niệm A Di Đà Phật thì họ sẽ chuyển sang thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đây là sự thù thắng bậc nhất, trong các thứ chuyển thế không gì sánh bằng nó, chư Phật đều tán thán.

Vậy thì trong Phật pháp nói mười pháp giới, bày trước mặt mười con đường, sau khi chết bạn sẽ đi sang pháp giới nào?

Cái này phải có trí tuệ, có sự lựa chọn, trong mỗi một pháp giới rất là phức tạp, có vô lượng thứ trong đó.

Bạn nói bạn chọn pháp giới Phật - giới - đúng vậy! Nhưng bạn có Vô Lượng Phật, Vô lượng vô biên cõi nước chư Phật, vậy bạn đi sang cõi Phật nào đây?

Con đường mà chúng ta đi hôm nay là do Thầy chọn cho, chúng ta y giáo phụng hành, đó là Đức Thích Ca Mâu Ni Phật khuyên bảo chúng ta hãy chọn Tịnh Độ của Đức Phật A Di Đà.

Vậy thì chúng ta còn sợ điều gì? Dù tai nạn có xảy ra, có người nói thế giới này sẽ bùng phát chiến tranh hạt nhân, hạt nhân sẽ bùng nổ trên không trung, cũng không sợ, giống như chúng ta coi bắn pháo hoa vậy, xem rất là vui, chúng ta sang thế giới Tây Phương Cực

Lạc sẽ không còn sợ hãi bất cứ điều gì, trong Kinh thường nhắc nhở chúng ta xa lìa sợ hãi, vọng tưởng, cho nên đại nạn có xảy đến trước mắt cũng không sợ, chính mình mới có thể làm chủ tể. Nếu như đại nạn xảy đến mà kinh hoàng sợ hãi là coi như xong, sẽ đi vào ba đường ác.

Nay chúng ta phải tập sức tu này, bất cứ đại nạn nào xảy ra cũng đều không sợ, không hãi, nếu tâm định thì có chủ tể, chắc chắn đi vào nơi tốt.

3. Làm thế nào giúp cha mẹ khởi tín tâm

Câu hỏi 110: Làm thế nào để giúp cha mẹ khởi tín tâm đối với Phật pháp, khi lâm chung gặp được duyên lành niệm Phật vãng sinh thế giới Tây Phương Cực Lạc?

Câu hỏi này rất hay, có đưa ra câu hỏi này, chúng tôi mới thấy được lòng hiếu thảo của quý vị đối với cha mẹ, có thể đưa cha mẹ sang thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đây mới là Đại Hiếu, không có gì thù thắng hơn việc hiếu thuận cha mẹ đây, cha mẹ sanh sang Tây Phương làm Phật rồi, không chỉ là vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi mà còn vĩnh viễn thoát khỏi mười pháp giới.

Thật sự mà nói mỗi bạn đạo niệm Phật, đối với người già nên có tấm lòng này, đây là tâm Đại Hiếu.

Vậy làm thế nào để ảnh hưởng đến cha mẹ?

- Mình phải đích thân làm, bắt đầu làm từ nơi mình, làm từ nơi thân mình, tâm mình, khiến cho cha mẹ cảm

động.

- Nhất là phải nắm chắc cơ hội, cơ duyên, lúc cha mẹ đang vui vẻ hoặc là lúc đang ăn cơm hay lúc rảnh rỗi phải nói nhiều một chút về cái lý niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, rồi kể câu chuyện quả báo thù thắng của việc vãng sinh, như là “Tịnh Độ Thánh Hiền lục”, “Vãng sanh truyện”. Đương nhiên tốt nhất vẫn là thời cận đại này. Tướng điềm lành hiếm có về niệm Phật vãng sinh ngay trước mắt. Những câu chuyện này sau khi nghe rồi rất có khả năng làm người ta cảm động. Kể nhiều câu chuyện cho người già nghe, khuyên nhắc người già niệm Phật vãng sinh là thù thắng hơn hết, hiểu ra họ mới có thể buông bỏ vạn duyên nhất tâm chuyên niệm.

4. Cha mẹ bị bệnh lẫn phải làm sao khuyên niệm Phật?

Câu hỏi 111: Cha mẹ trong nhà tuổi tác đã lớn lại có chứng bệnh lẫn. Vậy phải làm sao khuyên giải họ đây?

Việc này phiền phức lắm:

- *Bản thân phải tích công lũy đức hồi hướng cho họ*

Bản thân mình nhất định phải đoạn ác tu thiện, tích chứa công đức để hồi hướng cho họ. Bình thường chúng ta hồi hướng, nếu việc hồi hướng không có công đức cụ thể thì việc hồi hướng đó xem như không có công đức. Bạn thấy “Nguyện đem công đức này”, công đức gì đây? Không có công đức thì việc hồi hướng coi như không, vậy công đức tốt nhất là gì? Là tự mình y giáo phụng hành.

Bạn thấy trong kinh Địa Tạng với tám gương tốt Bà La Môn Nữ, Quang Mục Nữ, tự thân bà thật sự tu, thật sự hạnh, bà làm như thế thật sự có công đức, rồi bà đem công đức đó hồi hướng. Còn chúng ta chỉ có niệm mấy câu kinh thì không lợi ích gì.

Bạn thấy Bà La Môn Nữ ở trong định thấy Quỷ Vương nói với bà rằng:

- Mẹ của bà lên Trời rồi.

Nghĩa là sao? Chúng ta đọc trong kinh thấy, tuy thời gian bà niệm Phật chỉ có một ngày, một đêm nhưng một ngày, một đêm đó bà niệm đến nhất tâm bất loạn nên Quỷ Vương gọi bà là Bồ Tát. Nếu như bà không đạt được cảnh giới đó thì bà không thể thấy Địa Ngục, chỉ có Bồ Tát mới có thể thấy được.

Bạn phải hiểu được sự chân thành của cái tâm này. Tâm chân thành trong kinh A Di Đà gọi là “Hoặc một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày...” chỉ trong một ngày một đêm mà bà có thể đạt đến chuyển phàm thành Thánh, rồi đem công đức này hồi hướng cho cha mẹ mình giúp cho mẹ bà được sanh Thiên.

Chuyện của Quang Mục ở trong cảnh giới mộng, sức tu tập ở trong cảnh giới mộng hơi kém một chút. Thông thường chúng ta gọi công phu tu tập của bà là công phu thành phỉn. Bà chưa được nhất tâm, được nhất tâm mới thật sự là Bồ Tát, công phu của bà là thành phỉn nên mẹ của bà vẫn phải sanh lại nhân gian, sanh

trong gia đình hạ tiện, thọ mạng 13 tuổi rồi lại chuyển kiếp, bà không có sự thù thắng như mẹ của Bà La Môn Nữ vậy. Đó là do công phu của bà chưa đạt đến.

▪ *Phải có công đức chân thật*

Qua đây nếu bạn muốn hồi hướng thì bạn phải có công đức chân thật. Nếu không có công đức chân thật thì bạn lấy gì để hồi hướng đây? Điều này rất quan trọng;

1- Làm thế nào để có công đức?

Cho nên lòng dạ phải chân thành nhất định không có chút xíu nào giả dối. Tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng.

2- Công đức nghĩa là chuyển toàn bộ ý niệm

Nếu chúng ta chuyển ý niệm thì thật sự công đức vô lượng. Nghĩa là phải thật sự chuyển ý niệm.

- Từ đây về sau vì chánh pháp, vì phổ độ chúng sanh khổ nạn, để phục vụ cho họ; Tuyệt đối không vì bản thân thì công đức này thật sự là lớn ;

- Nếu như vẫn còn tự tư, tự lợi, vẫn còn tham, sân, si, mạn thì không được. Nếu như vậy dù bạn làm thế nào đi nữa thì đừng nói đến công đức, chỉ có chút xíu phước đức thôi.

Về phước đức trong “Lục Tổ Đàn Kinh” có dạy, phước đức không cứu nổi chuyện này. Trong Đàn Kinh nói là việc này là sanh tử, là việc lớn. Phước đức không

giải quyết được, phải là công đức.

5. Có thể bỏ giấy quy y theo người chết

Câu hỏi 112: Xin hỏi có thể bỏ giấy quy y chôn theo người chết được không?

Nếu như trên giấy quy y không có hình Phật thì được, nếu có hình Phật thì không được. Thật sự mà nói giấy quy y của tiên nhân (người trước) con cháu để lại cũng là một kỷ niệm tốt. Nếu như con cháu biết Phật pháp thì có thể cúng dường giấy này bên cạnh tượng Phật, đây là hiếu tâm, hiếu kính, thông thường nghĩ đến cha mẹ qua đời đem công đức tu tập tích chứa của mình hồi hướng cho họ và cũng thường cảnh tỉnh mình đoạn ác tu thiện.

6. Cho vào quan tài giấy tiền có nên?

Câu hỏi 113: Thêm vào quan tài người chết một vài tháp hương, trầm hương, hoa tươi hoặc là thêm vào một vài giấy tiền vàng bạc. Cách nào làm đúng lý đúng pháp?

Trong quan tài không cần phải thêm giấy tiền. Thêm những thứ như củi khô, trầm hương thì được, cái này tốt. Khi người xuất gia, pháp sư qua đời người ta bỏ mấy thứ này vào quan tài không cần giấy tiền.

Câu hỏi 114. Trong Địa khu nội Mông Cổ người chết khi đến nơi hỏa táng có giương tràng phan bảo cái, bên trên có danh hiệu chư Phật, Bồ Tát. Xin hỏi làm như vậy có đúng pháp không? Và làm thế nào để khiến cho thân hữu người

chết sanh tín tâm?

Phong tục tập quán của mỗi nơi đều khác nhau, vì vậy nên xét theo thân thích, bạn bè, phong tục tập quán của mọi người đây đó chúng ta hành theo lễ tục của nơi đó, được vậy thì mọi người sẽ rất vui vẻ.

Còn nếu dùng nghi lễ của nơi khác thì cũng phải nói trước cho họ biết, nếu không nói rõ trước người ta sẽ trách mình. Về điểm này chúng ta cũng phải hiểu.

Vậy muốn cho bạn bè thân thích phát khởi tín tâm, việc này có liên quan rất lớn đến người mất. Nếu như người mất có tu hành đúng pháp, lúc sắp ra đi sẽ hiện tướng điềm lành hiếm có, mọi người nhìn thấy sẽ sanh tín tâm, vẫn có một số cảm ứng, cũng đủ cho người ta sanh tín tâm.

7. Có nên lấy khí quan tử tù bán cho nhu cầu của người thân sống

Câu hỏi 115: Còn đối với phạm nhân, tội phạm chắc chắn sẽ bị phán xử tội chết. Trước khi lâm chung lấy các khí quan (nội tạng) của họ đem bán, rồi lấy số tiền đó đem giao lại cho người nhà, những khí quan này có thể dùng cho người có nhu cầu sống. Có vị cư sĩ muốn làm việc này, xin hỏi hành vi như vậy có nên không và mối quan hệ nhân quả như thế nào?

Nếu như phạm nhân bằng tâm yêu thương của mình, đem bán khí quan của mình để giúp người nhà, thì tâm này là tâm thiện rất đáng tán thán. Lâm chung phát

khởi tâm này là tâm tốt.

Nhưng nên nghĩ lại mình có chịu được sự đau đớn do cắt, lóc không? Rồi dám chắc không khởi tâm sân hay không? Then chốt là ở chỗ đó. Thật sự mà nói điều này có ảnh hưởng đến đi đầu thai ở đời sau, đời sau sẽ đi vào đường nào, điều này rất quan trọng. Người thế gian nói như vậy thôi, nói như vậy là không được rồi. Cho nên phải thận trọng.

Trong kinh Đức Phật có dạy chúng ta con người sau khi chết rồi thì thần thức đại khái sau 8 tiếng đồng hồ mới rời khỏi thân xác. Sau khi thần thức rời khỏi thân xác rồi, cái thân xác này thuần túy thuộc về vật chất, nó không biết có sự đau khổ, nếu thần thức chưa rời khỏi, thì tuy đã tắt thở rồi, thậm chí được sự chẩn đoán của thiết bị điều trị, làn sóng não của họ đã mất. Cho nên tuyên bố là não đã chết. Sóng não đã ngưng rồi, thì nhịp mạch cũng ngừng, hơi thở cũng ngừng, nhưng thần thức vẫn chưa rời khỏi. Nếu thần thức chưa rời khỏi thì họ biết đau đớn. Lúc này mà bạn cắt, lóc khí quan của họ, biết là họ có sanh tâm hối hận không? Biết là họ có nổi sân hay không? Then chốt là ở chỗ này. Nếu như lúc này mà khởi tâm sân thì người chết nhất định sẽ đọa vào ba đường ác.

8. Người chết về báo mộng, có được vãng sinh?

Câu hỏi 116: Có một người cha khi vãng sinh chánh niệm rất rõ ràng, nhưng người nhà nằm mộng thấy ông ấy nói là do người mẹ khóc lóc trước quan tài, khiến cho ông

ấy sanh tâm quyền luyến mà quay trở lại. Sau khi ông ấy mất được nửa năm, bà mẹ ông ấy nghe tiếng ông ấy gọi bà, thế là bà bị một trận bạo bệnh, xin cho hỏi người cha vắng sinh vào đâu?

Việc này mà nói thì thật ra không có sanh vào cõi Cực Lạc, vậy ông ấy vắng sinh vào đâu? Thường thì sau khi quay trở lại nhà phần nhiều bị đọa vào đường quỷ

Cho nên qua sự việc này đã dạy cho người niệm Phật chúng ta một lời giáo huấn rất hay: đó chính là khi tiễn người vắng sinh, chúng ta nhất định phải y chiếu theo nghi thức qui định là “Sức trung tu tri”, “Sức trung tâm lương”, quyền mà chúng tôi in ấn là “Sức trung tu tri”, được chúng tôi sửa lại tên khác. Đó là: “Làm thế nào để niệm Phật vắng sinh”, nội dung của nó tức là “Sức trung tu tri”, nhất định chúng ta phải y chiếu theo cách thức trong đây dạy mà hành trì. Một người khi lâm chung, chúng ta nhất định phải giúp họ sanh khởi chánh niệm. Vì cho dù họ đã tắt thở rồi, trong kinh Đức Phật có dạy chúng ta trong tám tiếng đồng hồ, nếu đã thật sự vắng sinh thì không có vấn đề gì, còn nếu như chưa được vắng sinh thì đây là thời khắc rất quan trọng, chúng ta nhất tâm niệm Phật giúp họ. Trong khoảng tám tiếng đồng hồ đó, họ còn có thể vắng sinh, sau khi chết tám tiếng đồng hồ chúng ta nhất định không được đụng vào người họ. Nếu như họ chưa có đi, thì dù là đang thời điểm niệm Phật họ cũng vẫn chưa ra đi, nếu bạn chạm vào người họ, thì họ sẽ sanh phiền não.

Qua việc này bạn thấy: Do người mẹ của ông khóc lóc, bà đã làm quấy rầy người cha, cản trở người cha, nên người cha không thể vãng sinh được. Tuy là sự vãng sinh có rõ ràng, ông ấy đã khởi tình cảm thật lưu luyến nên không đi được. Đây là một ví dụ rất hay.

9. Với người đạo hồi khi lâm chung làm thế nào?

Câu hỏi 117: Nếu có cha mẹ là người theo Đạo Hồi, khi họ lâm chung người học Phật chúng ta phải làm thế nào để có được lợi ích cho cha mẹ?

- *Mời thầy truyền giáo đạo hồi*

Có theo Đạo Hồi cũng không sao, nếu họ là những tín đồ Hồi Giáo kiên thành, thì khi lâm chung phải mời các thầy truyền giáo của Đạo Hồi đến, họ gọi là những thầy cúng, mời họ đến hành nghi thức tiễn biệt theo quy củ của Đạo Hồi, như vậy là tốt.

- *Bạn niệm Phật thâm hồi hướng cho họ*

Chúng ta là tín đồ Phật giáo, mình đứng bên cạnh không cần phải lên tiếng, mình niệm Phật hồi hướng cho họ. Việc này rất là đúng như pháp đã dạy. Người đó là tín đồ kiên thành của Đạo Hồi, đến khi lâm chung, nếu chúng ta bảo họ học Phật thì họ sẽ không chịu, không tình nguyện và khởi phiền não điều này không tốt. Tóm lại, nên để họ hoan hỷ, giúp họ sanh vào cõi trời, làm như vậy thì cũng đúng.

HỒI HƯƠNG

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ ba đường
Nếu có ai thấy nghe
Cùng phát tâm Bồ Đề
Hết một báo thân này
Đồng sanh về Cực Lạc quốc.
NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT!



ẤN TỔNG KINH ĐƯỢC MƯỜI CÔNG ĐỨC

1. Đã lỡ phạm tội, nếu tội nhẹ thì liền được tiêu tan, nếu tội nặng thì được chuyển thành nhẹ.
2. Thường được thiện thần ủng hộ, tránh khỏi tất cả ôn dịch, đao binh, giặc cướp, tù tội, lửa cháy, nước trôi v.v...
3. Nhờ chánh pháp mà những kẻ oán thù với mình trong kiếp trước được giải thoát nên tránh được sự khổ sở về tội báo thù.
4. Ác Quỷ Dạ xoa không thể xâm phạm, cướp đoạt, rắn độc không hại được.
5. Tâm được yên ổn, ngày không có sự nguy hiểm, đêm không có ác mộng, nhan sắc sáng sủa tươi tắn, khí lực dồi dào, việc làm tốt, lợi.
6. Hết lòng phụng sự chánh pháp, tuy không mong cầu nhưng cơm ăn áo mặc tự nhiên đầy đủ, gia đình hòa thuận phước thọ miên trường.
7. Lời nói và việc làm, trời, người đều hoan hỷ; đến nơi nào cũng được nhiều người kính mến.
8. Nếu ngu si thì chuyển thành trí huệ, bệnh tật chuyển thành lành mạnh, nguy hiểm chuyển thành yên ổn, nếu là đàn bà sau khi chết sẽ chuyển thành đàn ông.
9. Xa lìa các đường dữ (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh), được sanh vào các cõi thiện (người, trời) tương mạo đoan chánh, thông minh, xuất chúng phước lộc hơn người.
10. Đủ năng lực để gây căn lành cho chúng sanh, lấy tâm chúng sanh làm ruộng phước và sẽ thu hoạch được nhiều quả tốt. Sanh vào chỗ nào cũng được thấy Phật, nghe pháp; ba thứ trí huệ (Văn, Tư, Tu) mở rộng, chúng được sáu thần thông (thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng, thần túc và lậu tận thông).

Hòa Thượng Thích Trí Thủ

Xin để sách nơi trang trọng!



*Sách tặng không bán,
Hoan nghênh phổ biến công đức vô lượng.*